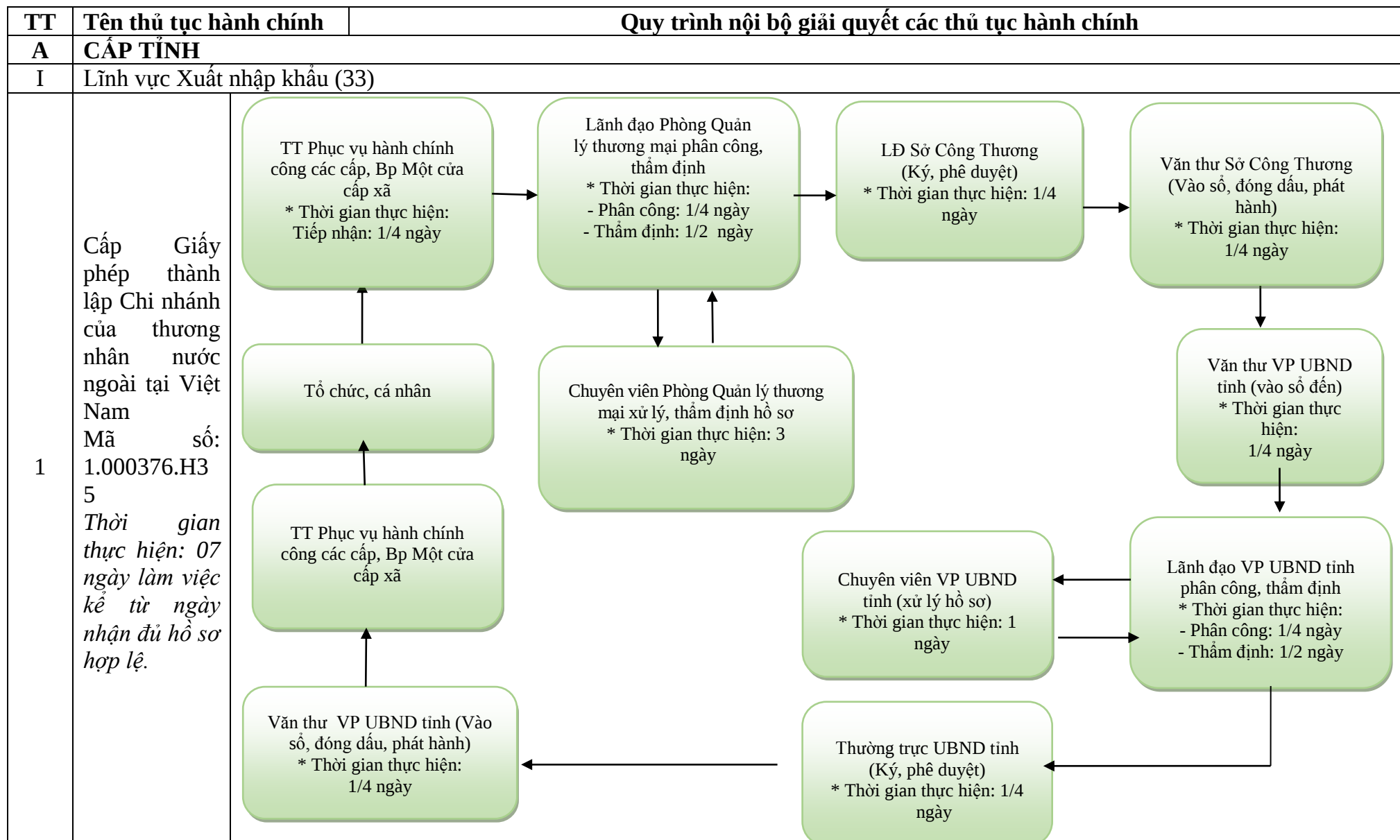
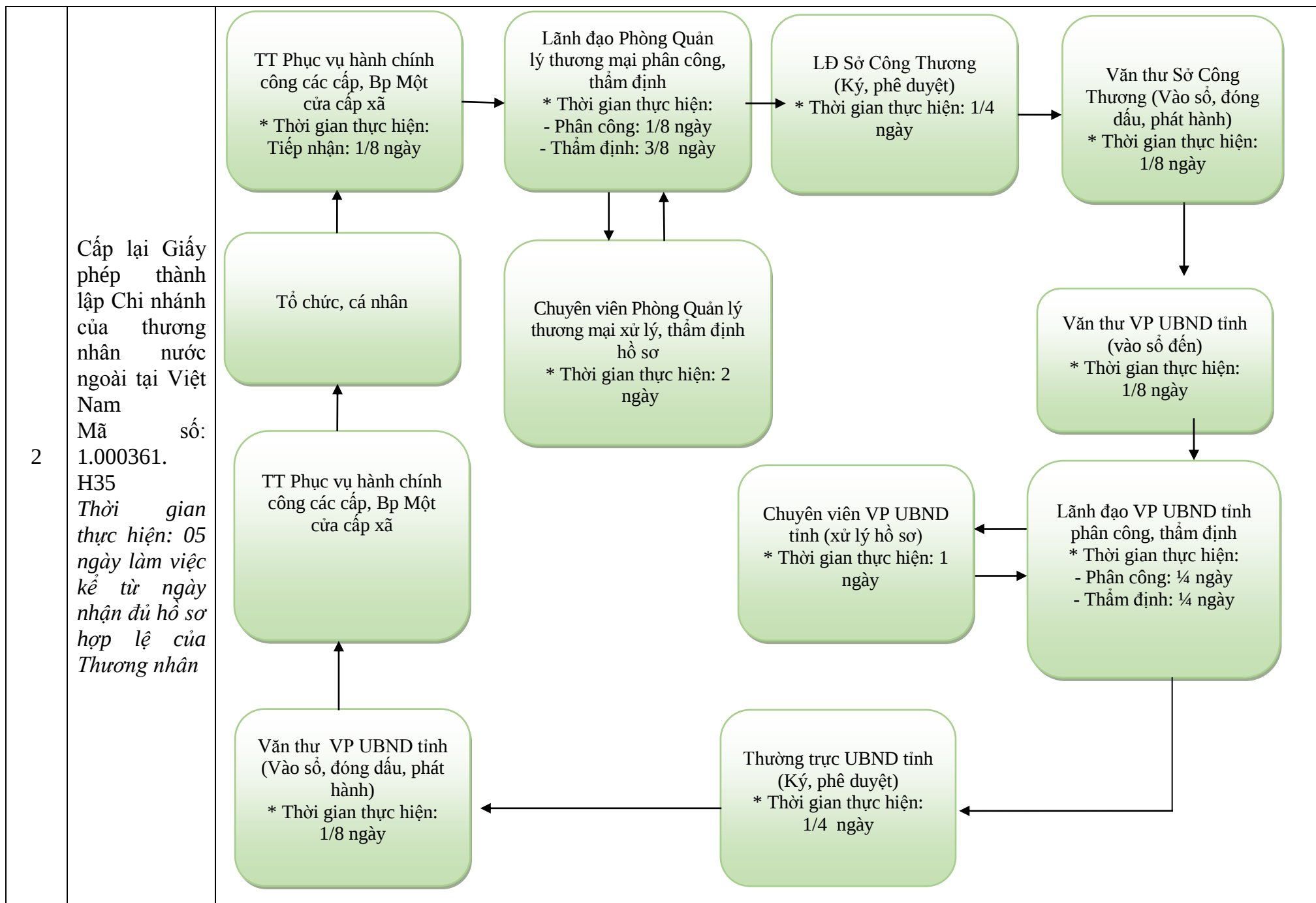
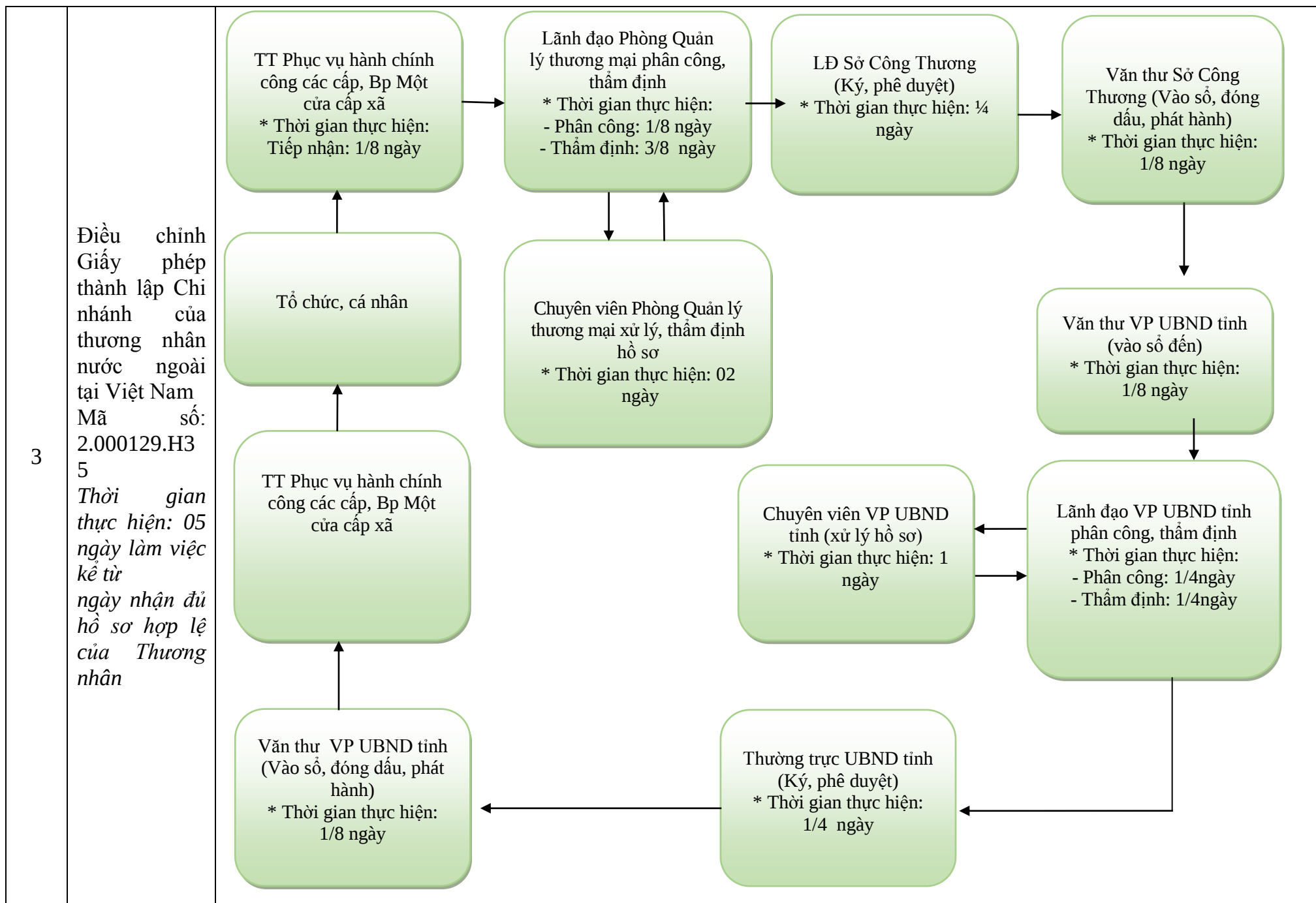
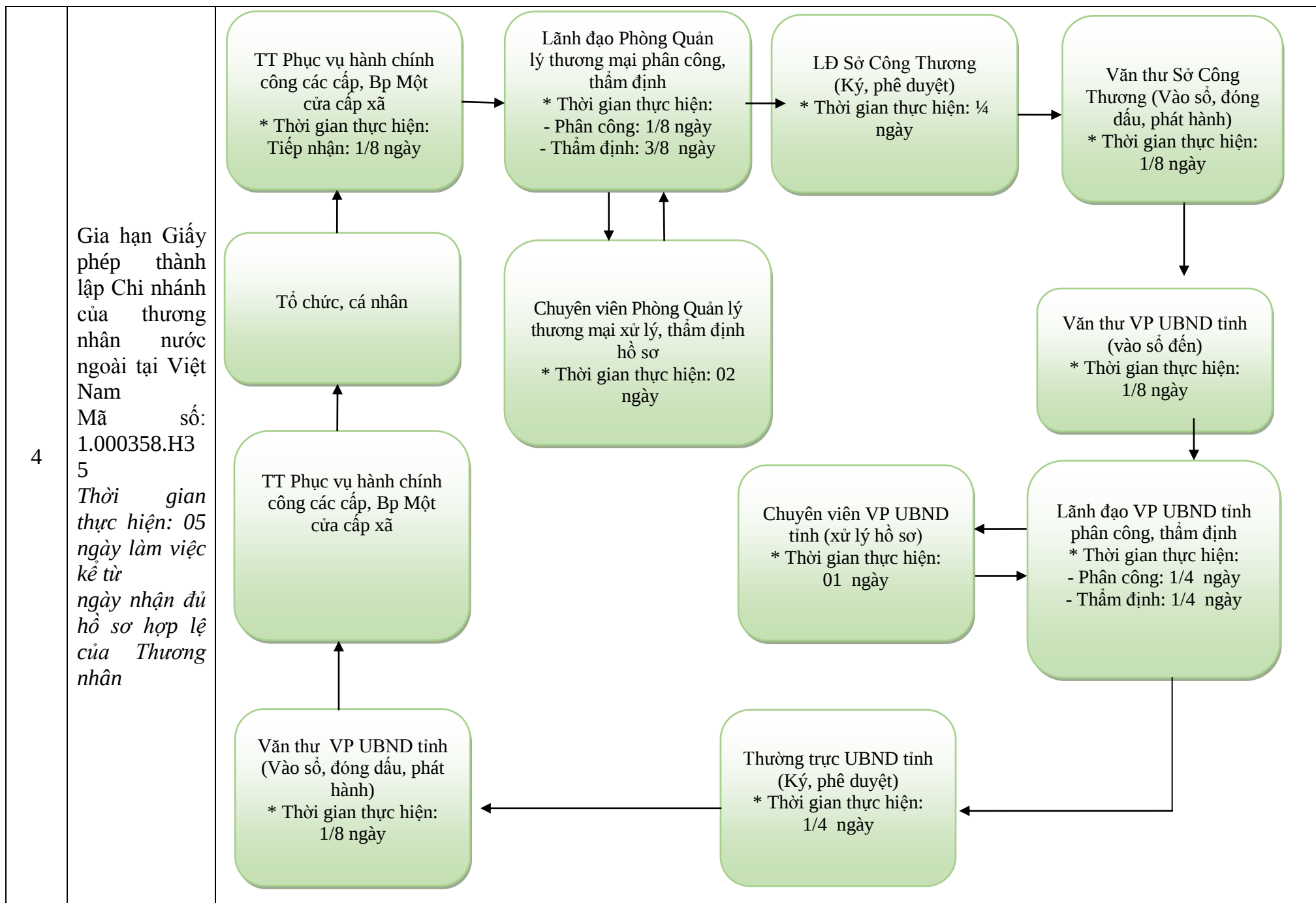


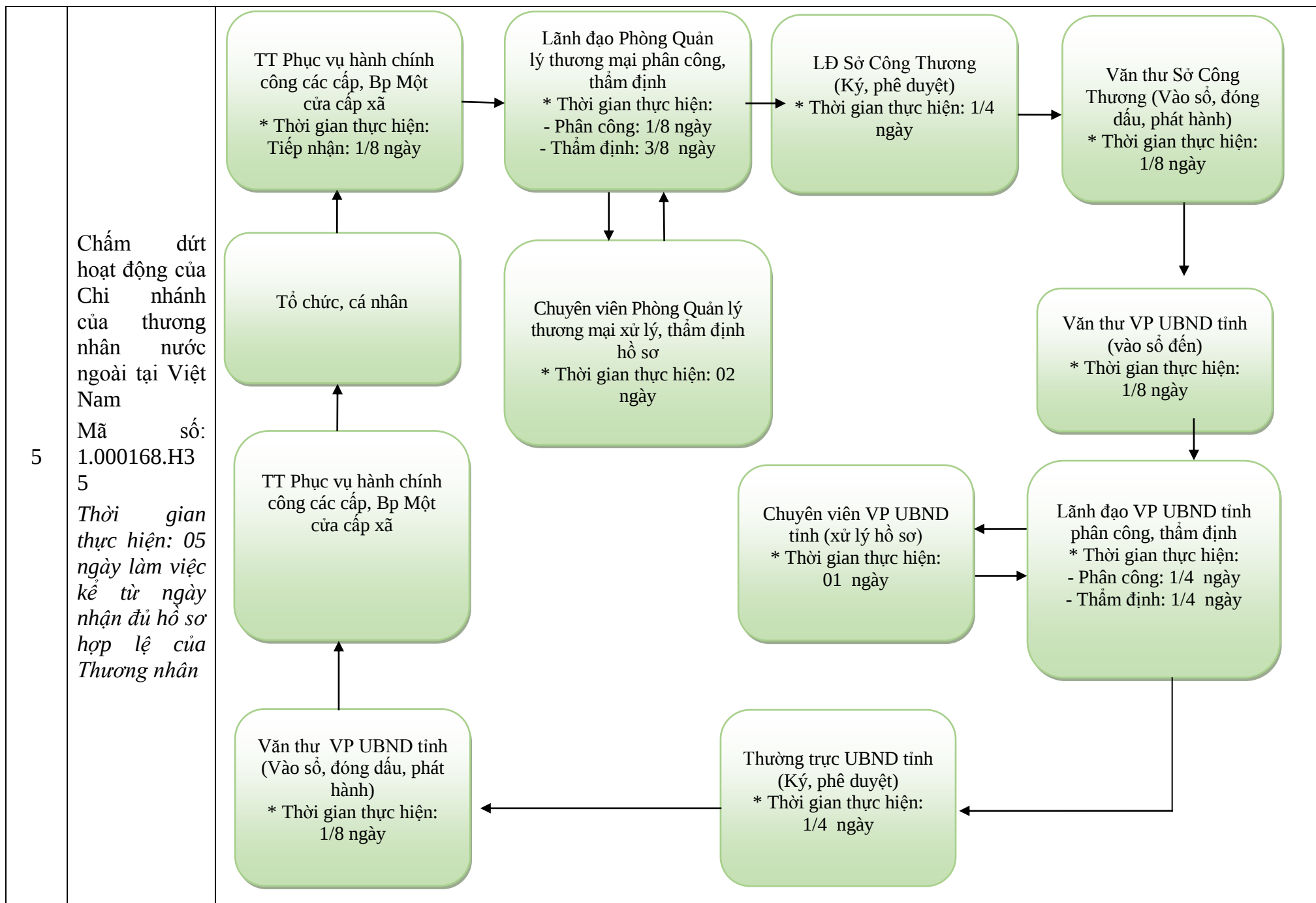
Phụ lục I:
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT CÁC TTHC KHÔNG PHỤ THUỘC ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LAI CHÂU

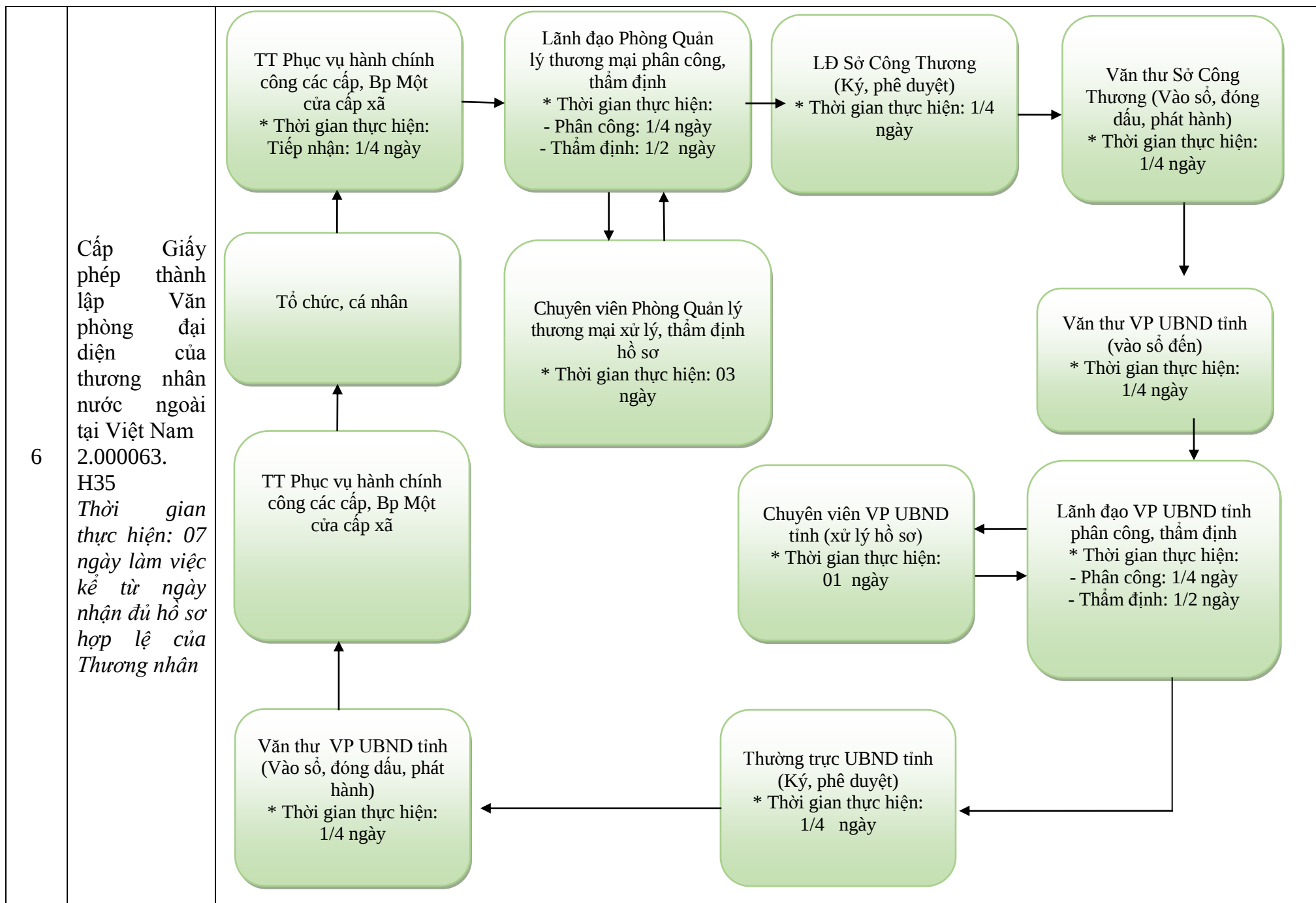


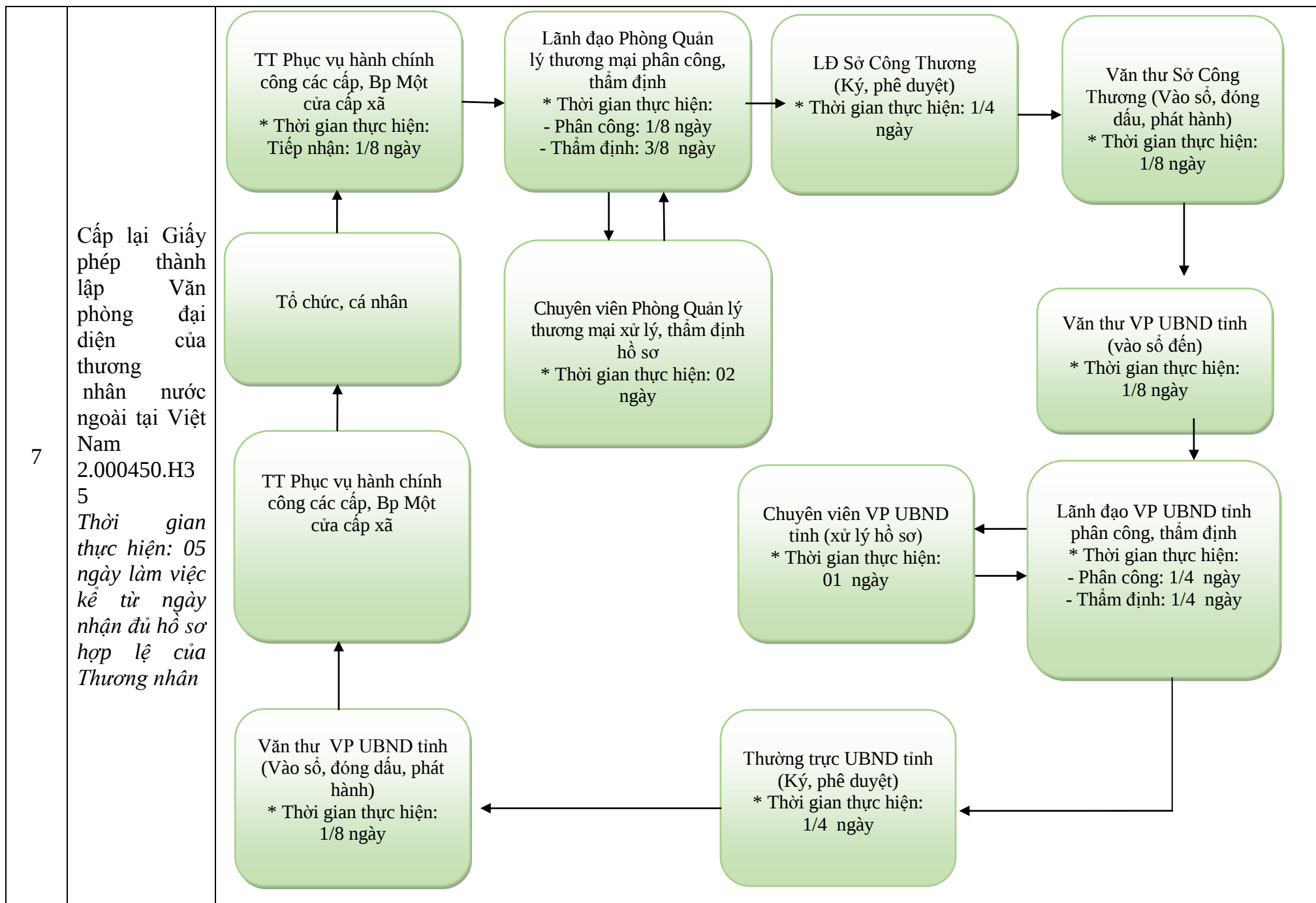












8

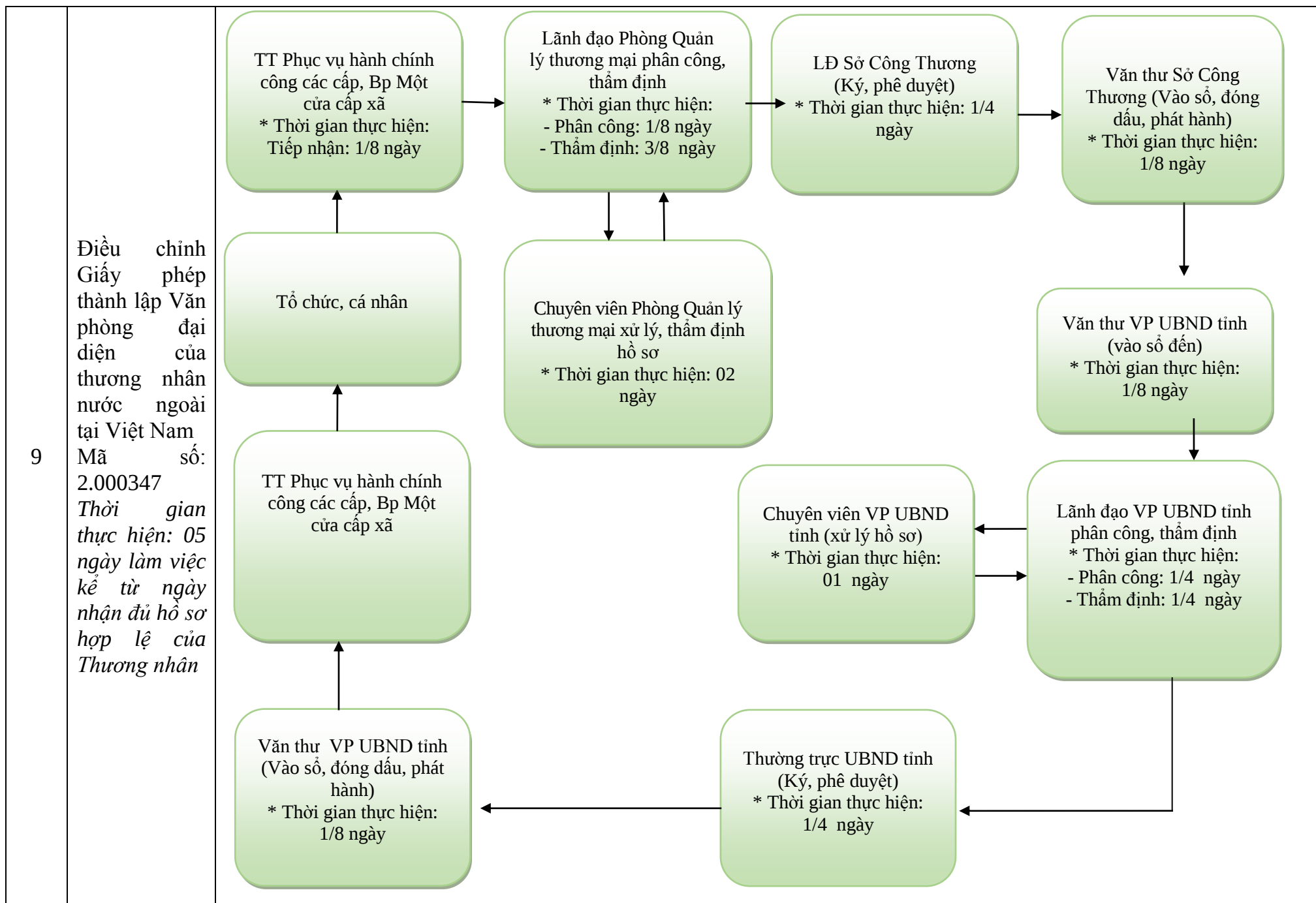
Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

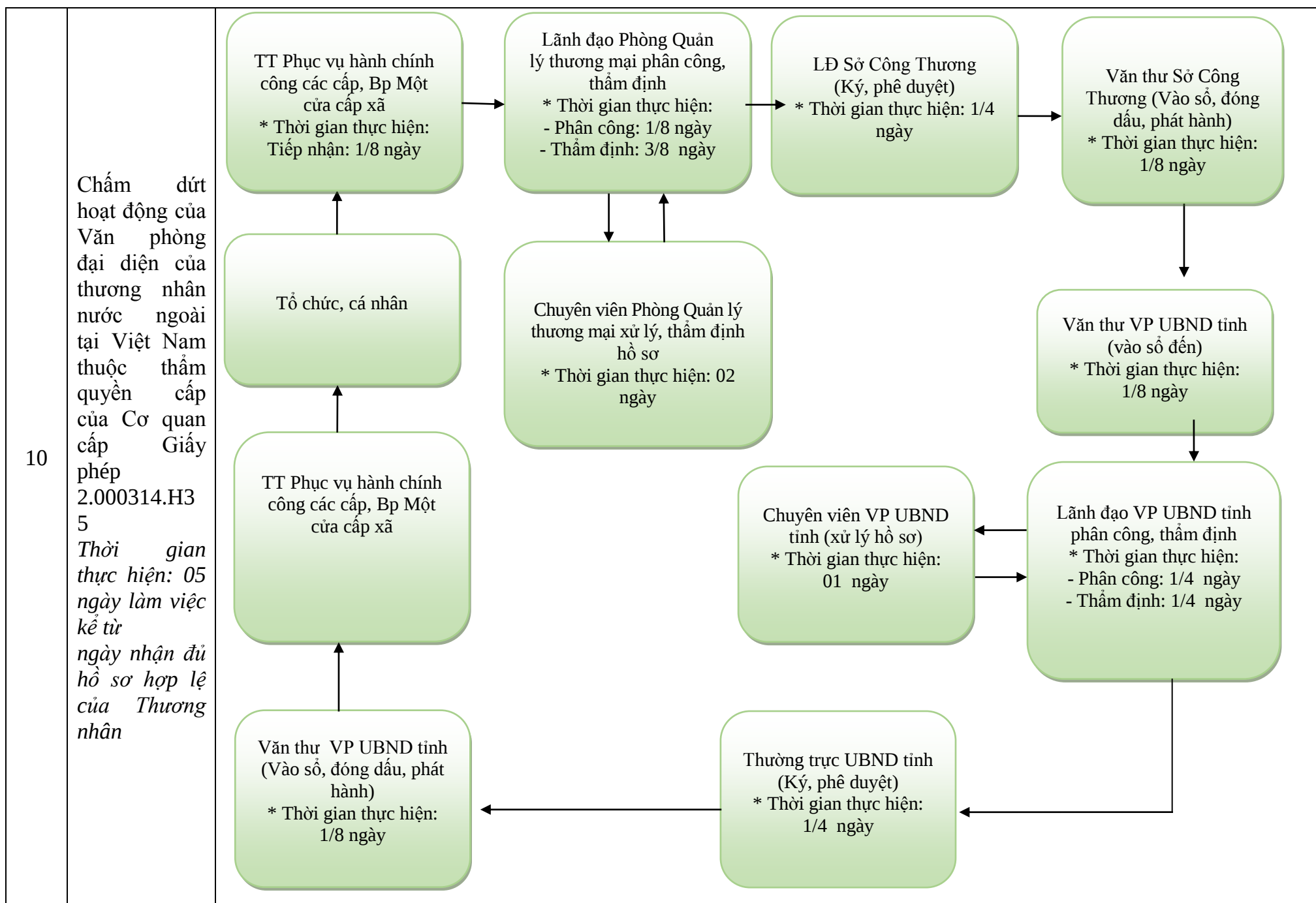
Mã số 2.000327.H35

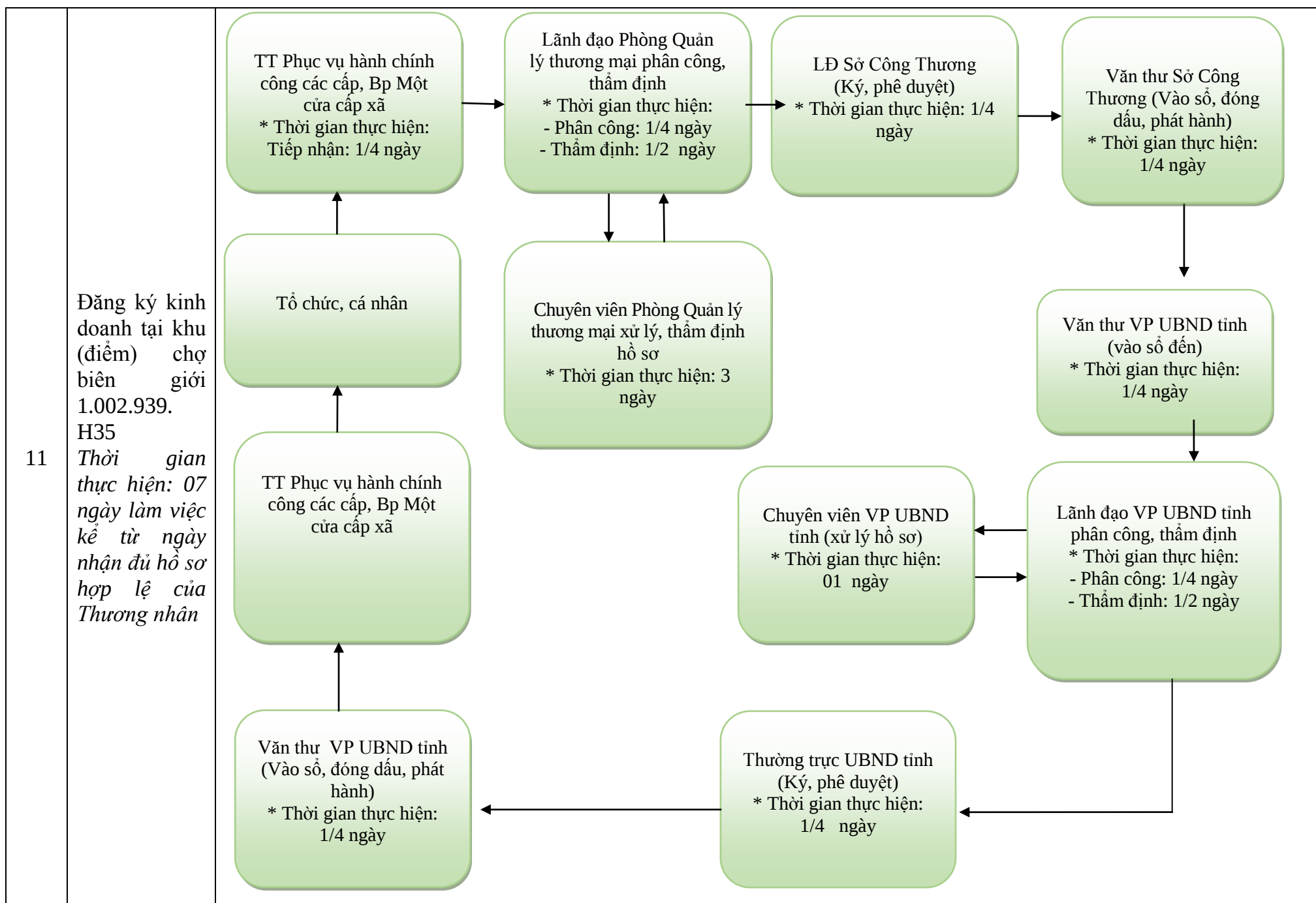
Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

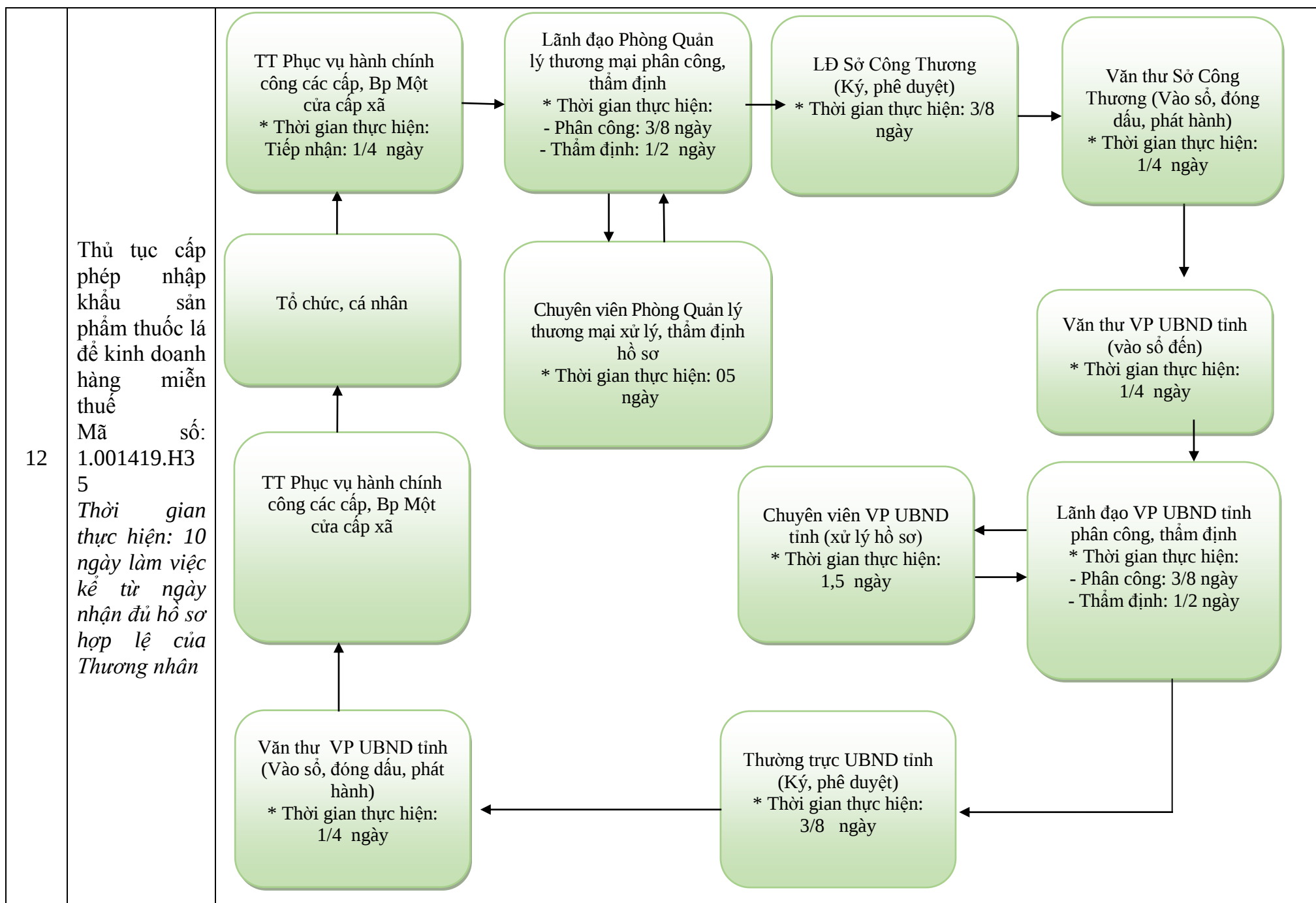
```

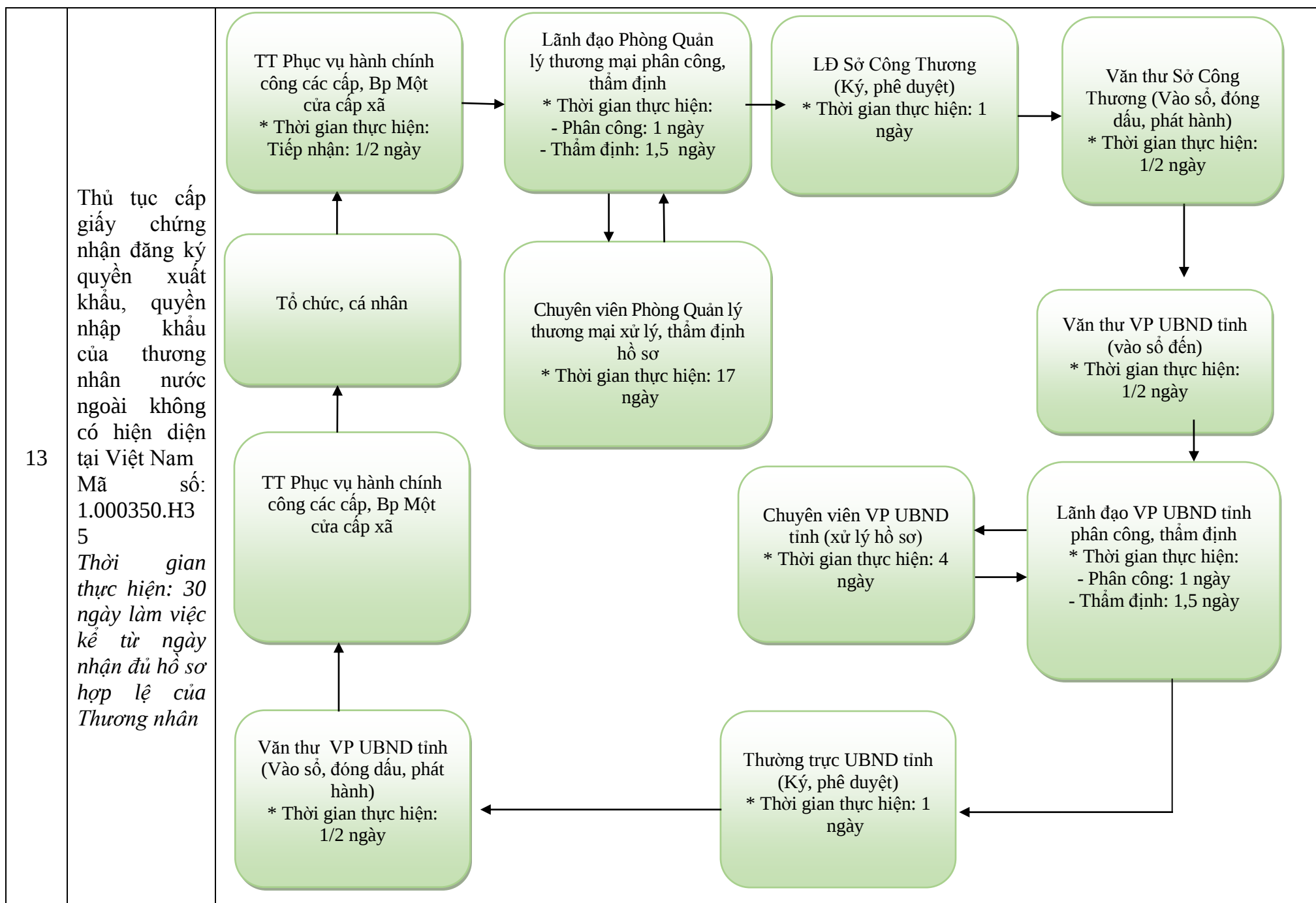
graph TD
    A[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã  
* Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/8 ngày] --> B[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại phân công, thẩm định  
* Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/8 ngày - Thẩm định: 3/8 ngày]
    B --> C[LĐ Sở Công Thương (Ký, phê duyệt)  
* Thời gian thực hiện: 1/4 ngày]
    C --> D[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    D --> E[Văn thư VP UBND tỉnh (vào sổ đến)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    E --> F[Lãnh đạo VP UBND tỉnh phân công, thẩm định  
* Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày]
    F --> G[Chuyên viên VP UBND tỉnh (xử lý hồ sơ)  
* Thời gian thực hiện: 01 ngày]
    G --> F
    F --> H[Thường trực UBND tỉnh (Ký, phê duyệt)  
* Thời gian thực hiện: 1/4 ngày]
    H --> I[Văn thư VP UBND tỉnh (Vào sổ, đóng dấu, phát hành)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    I --> J[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã]
    J --> K[Tổ chức, cá nhân]
    K --> A
    
```

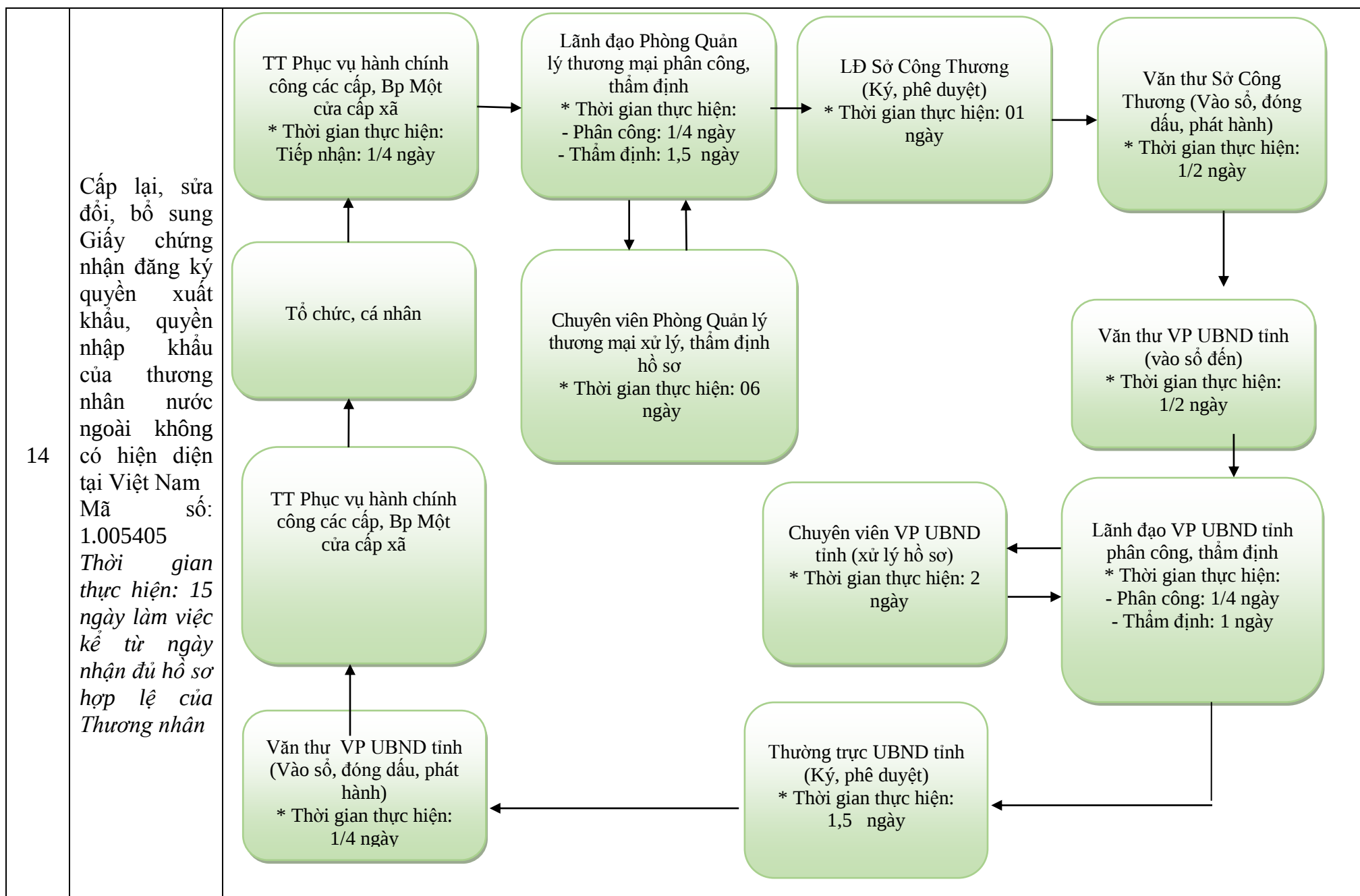


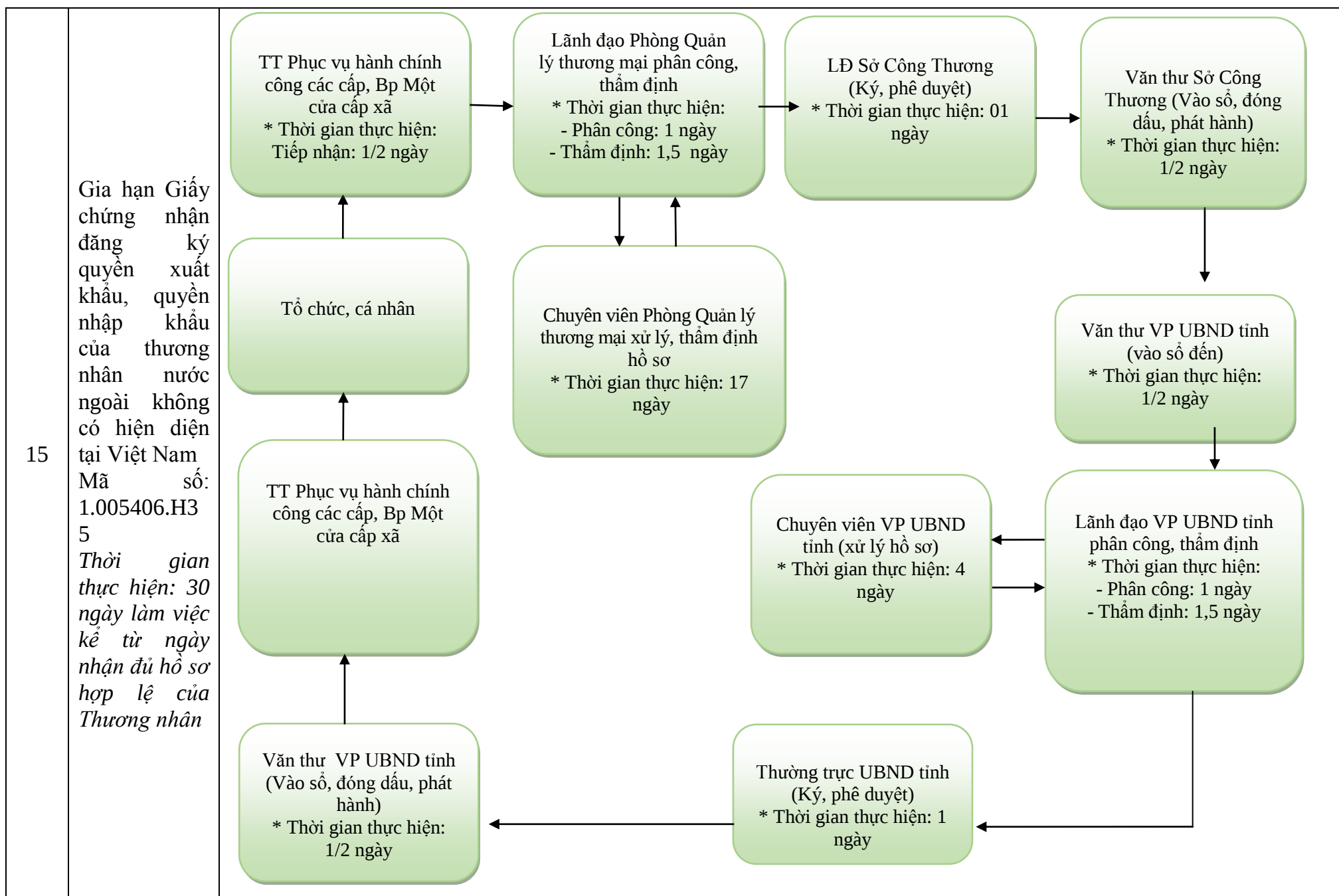


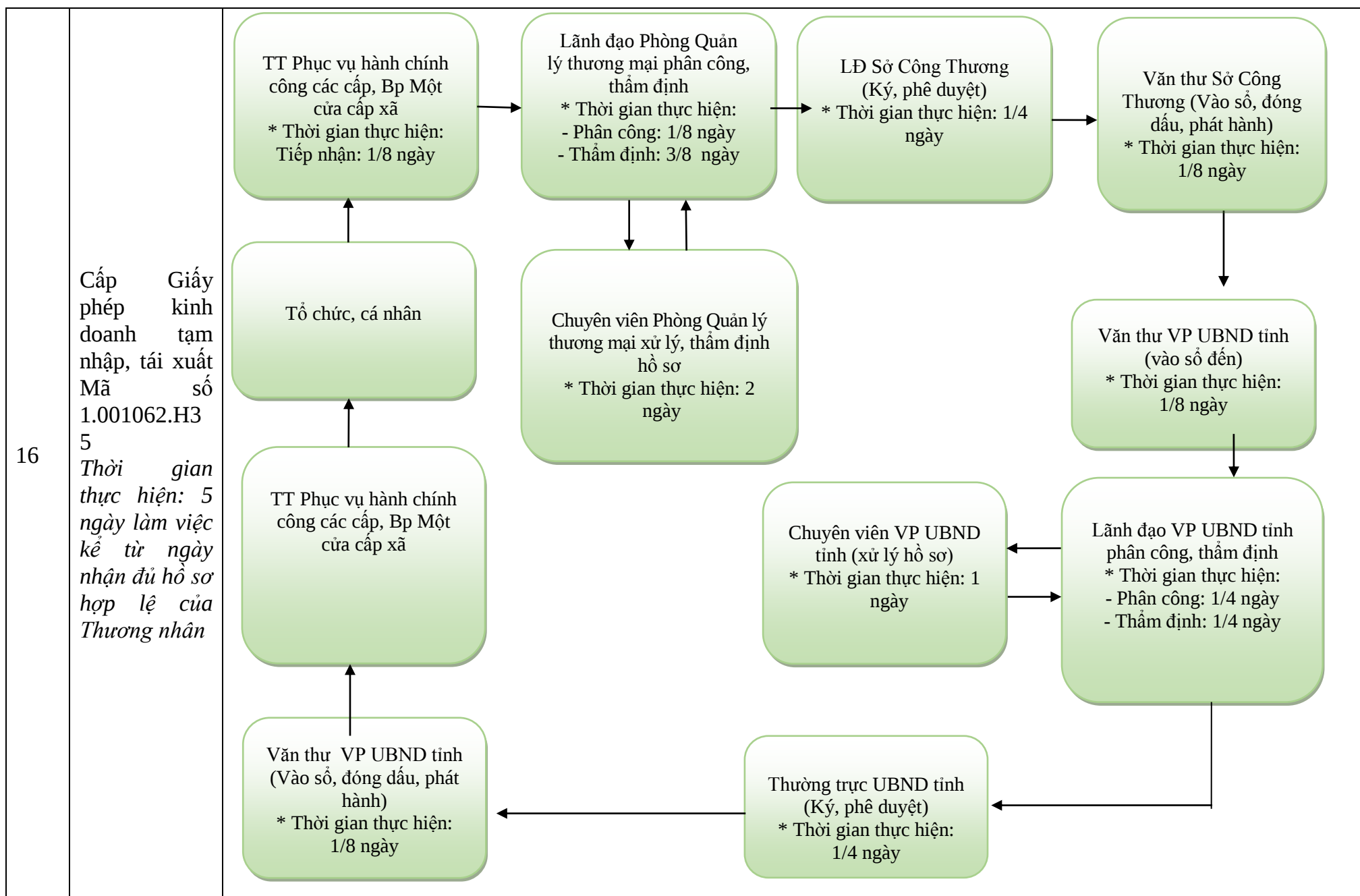


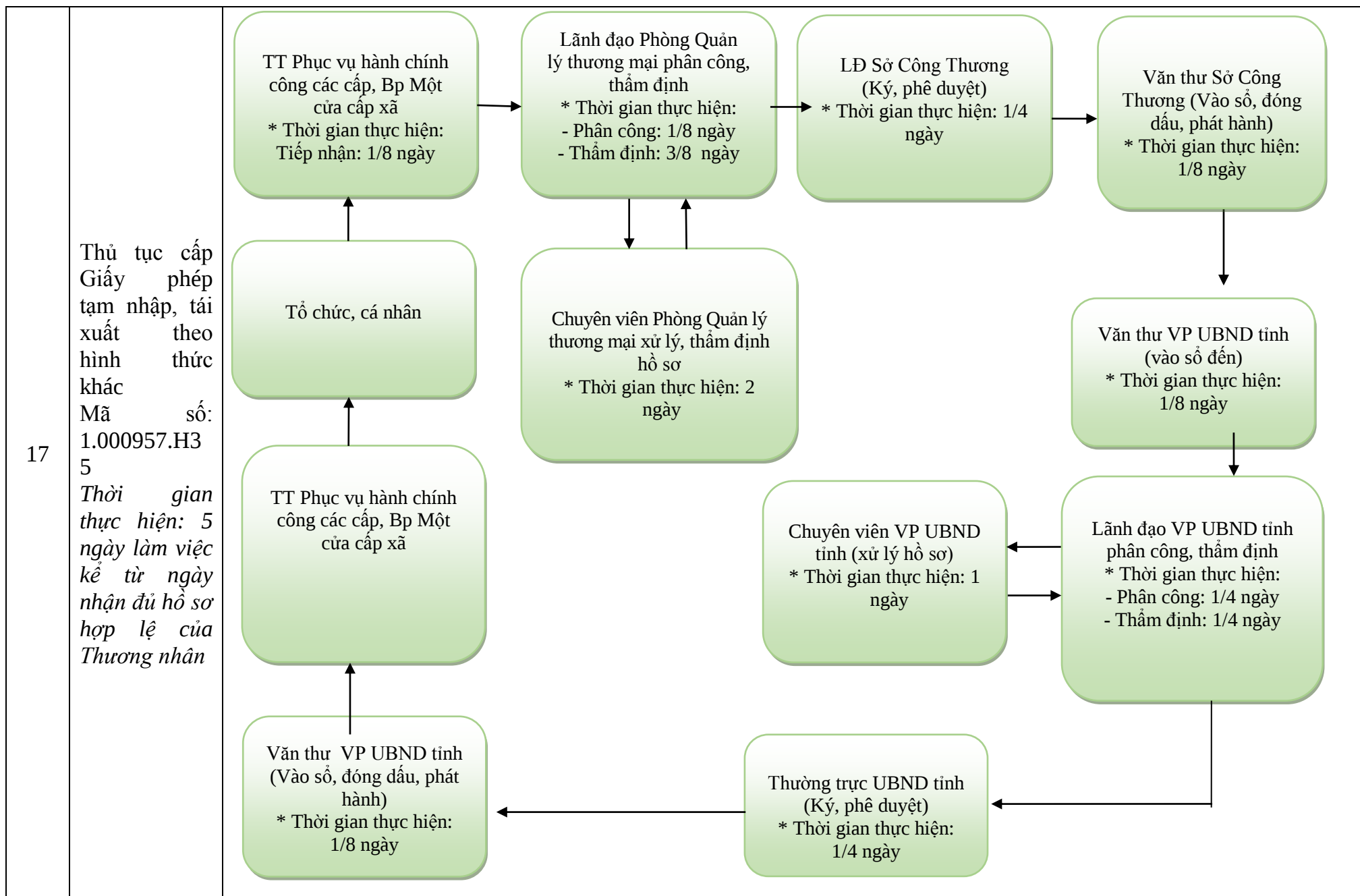


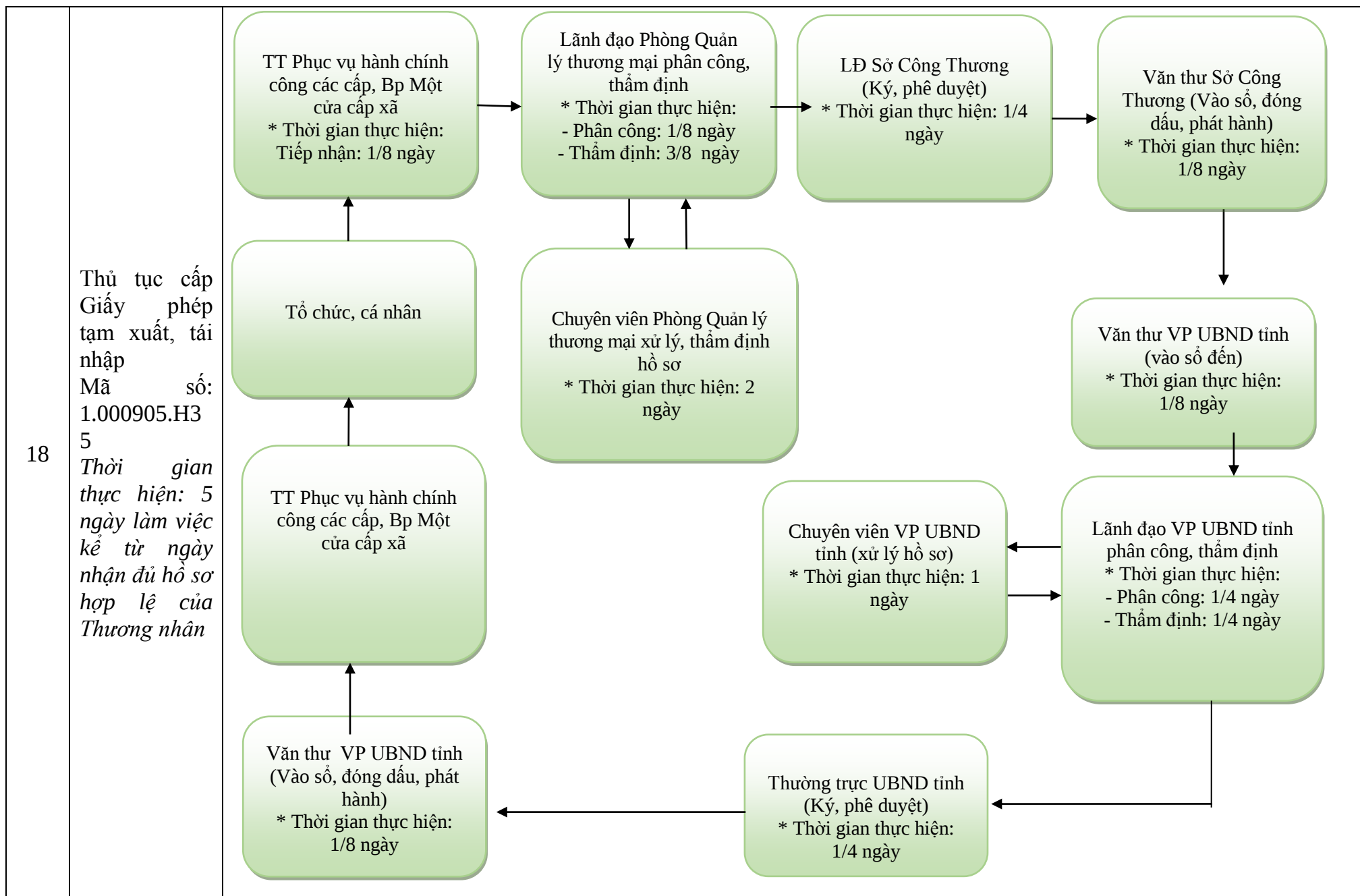


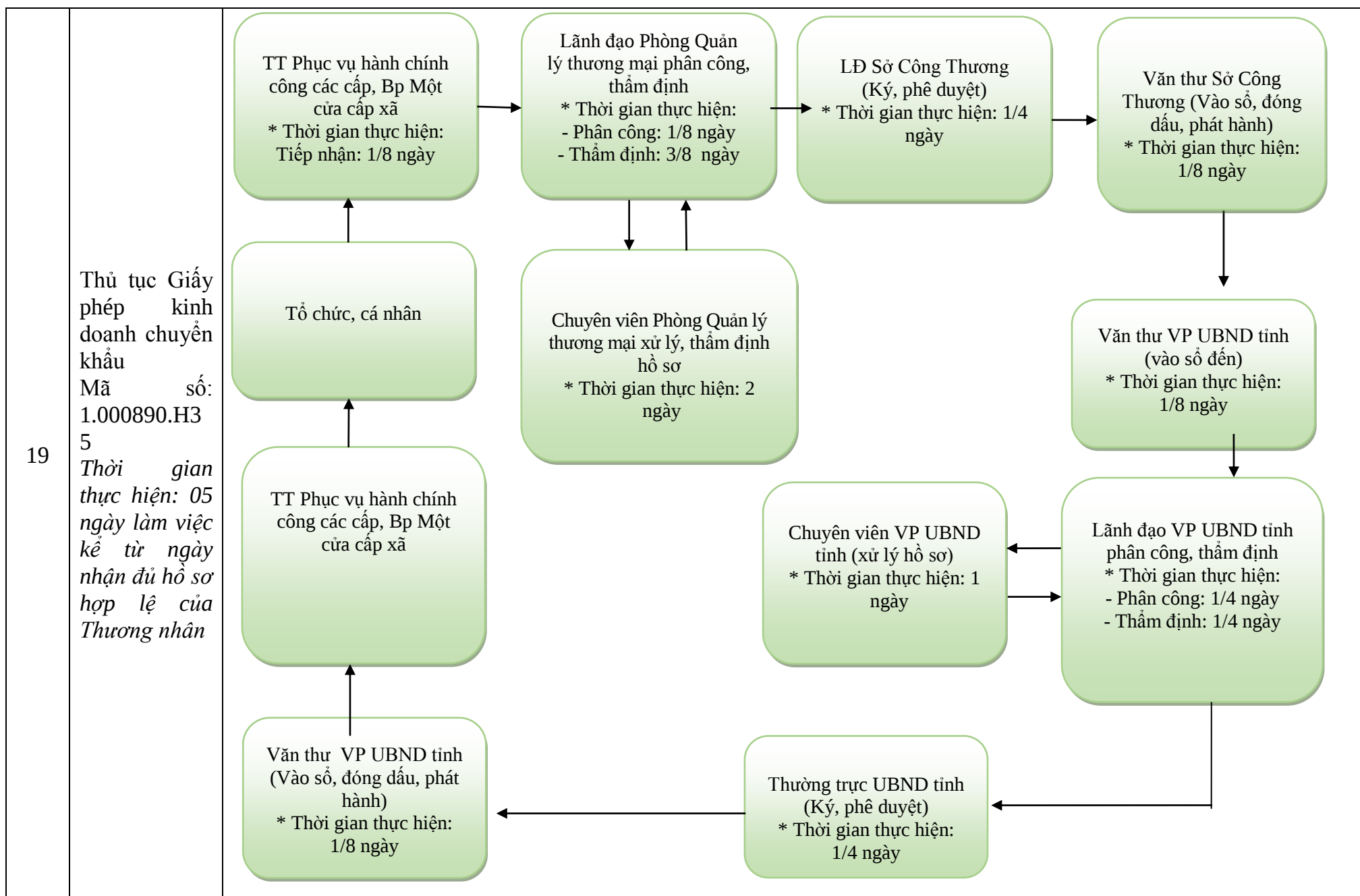


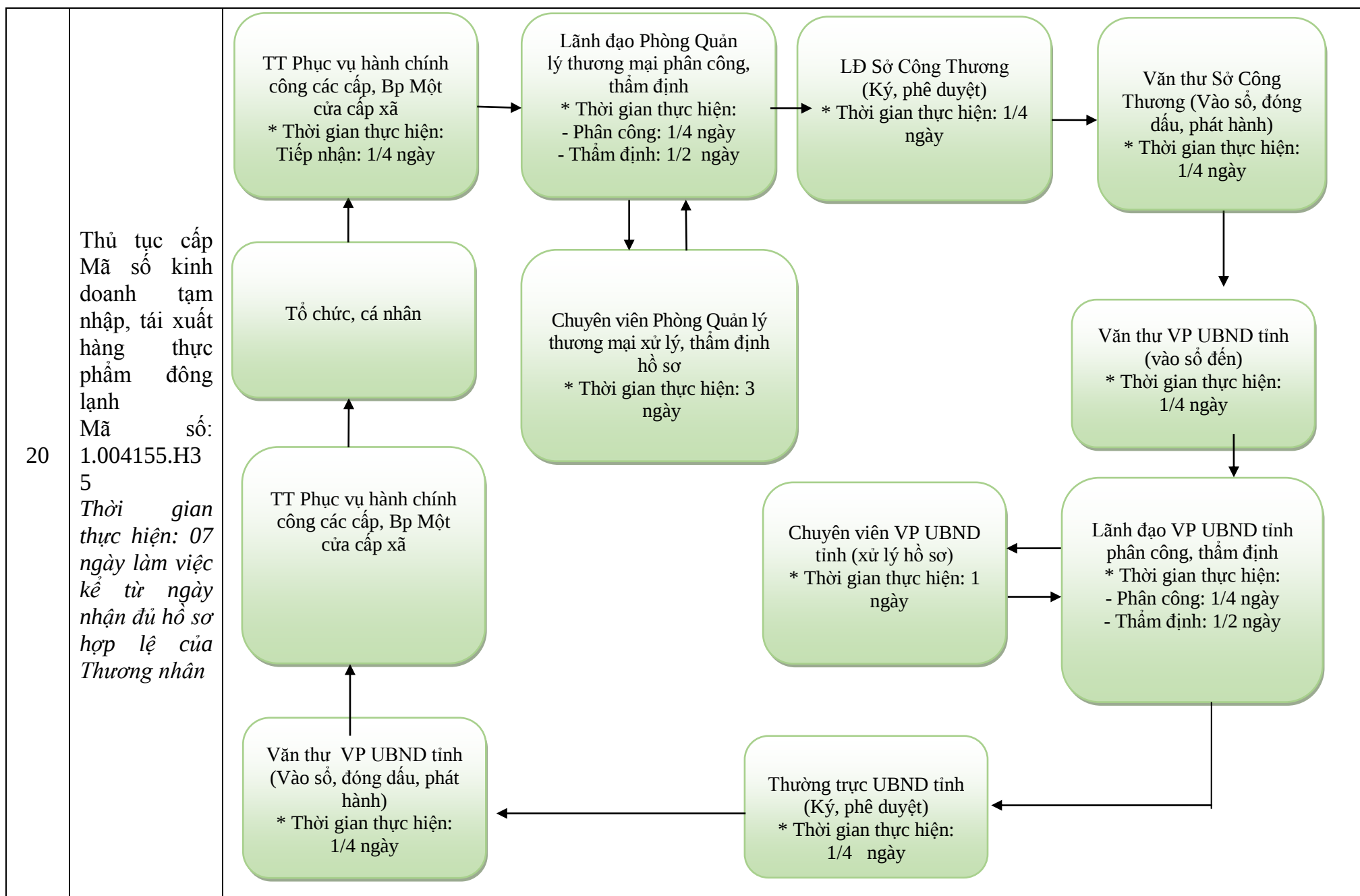


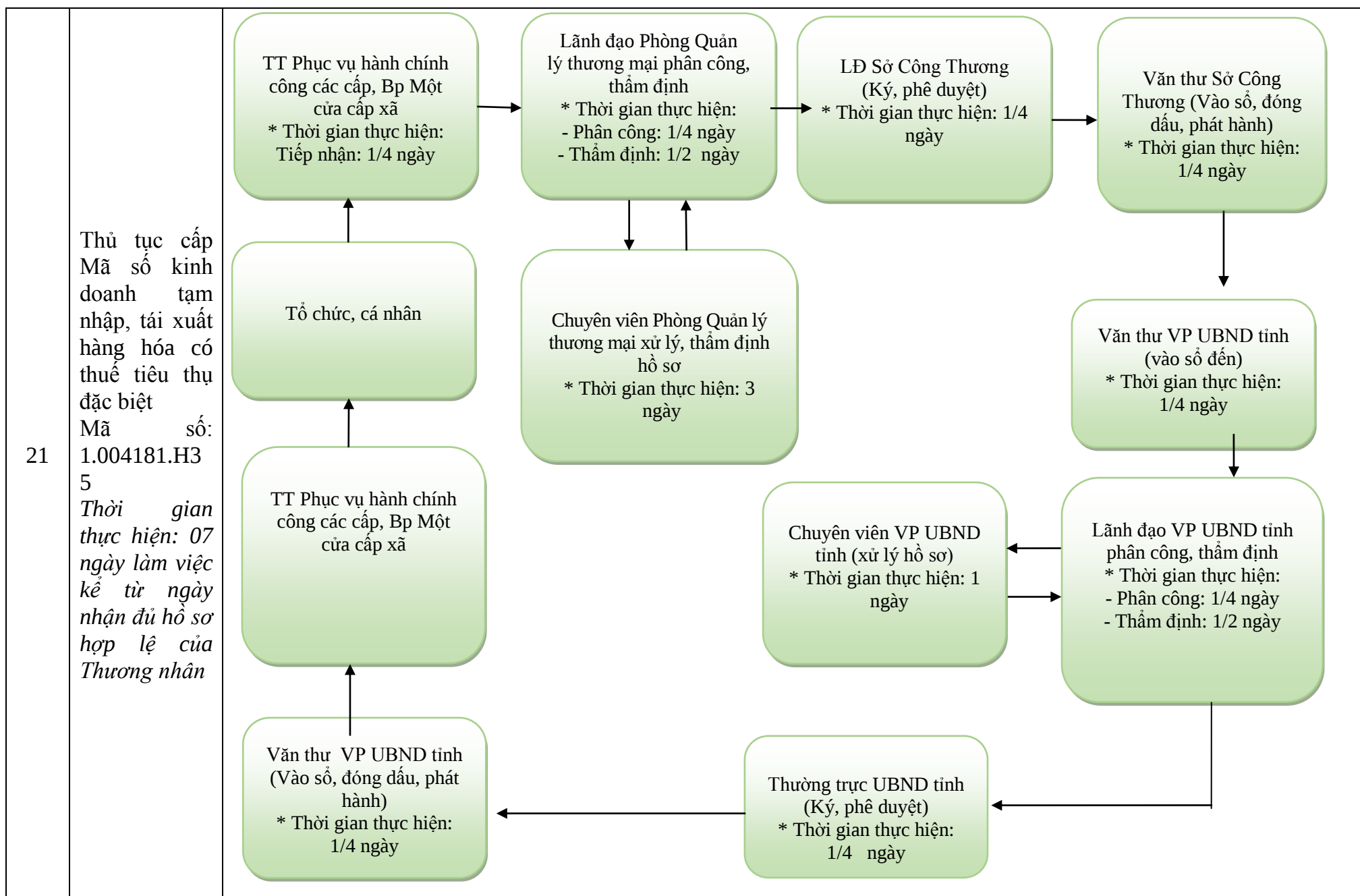


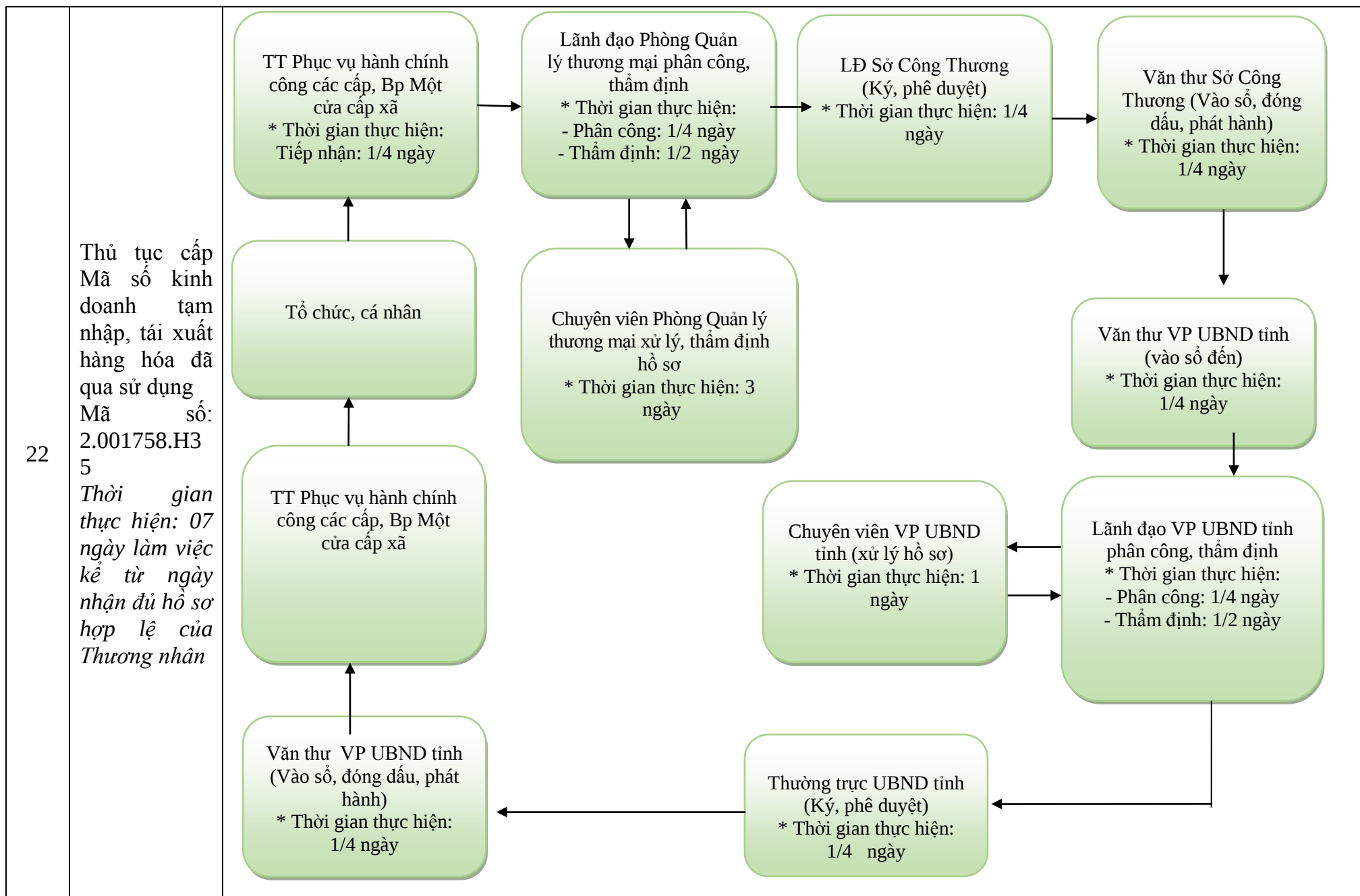


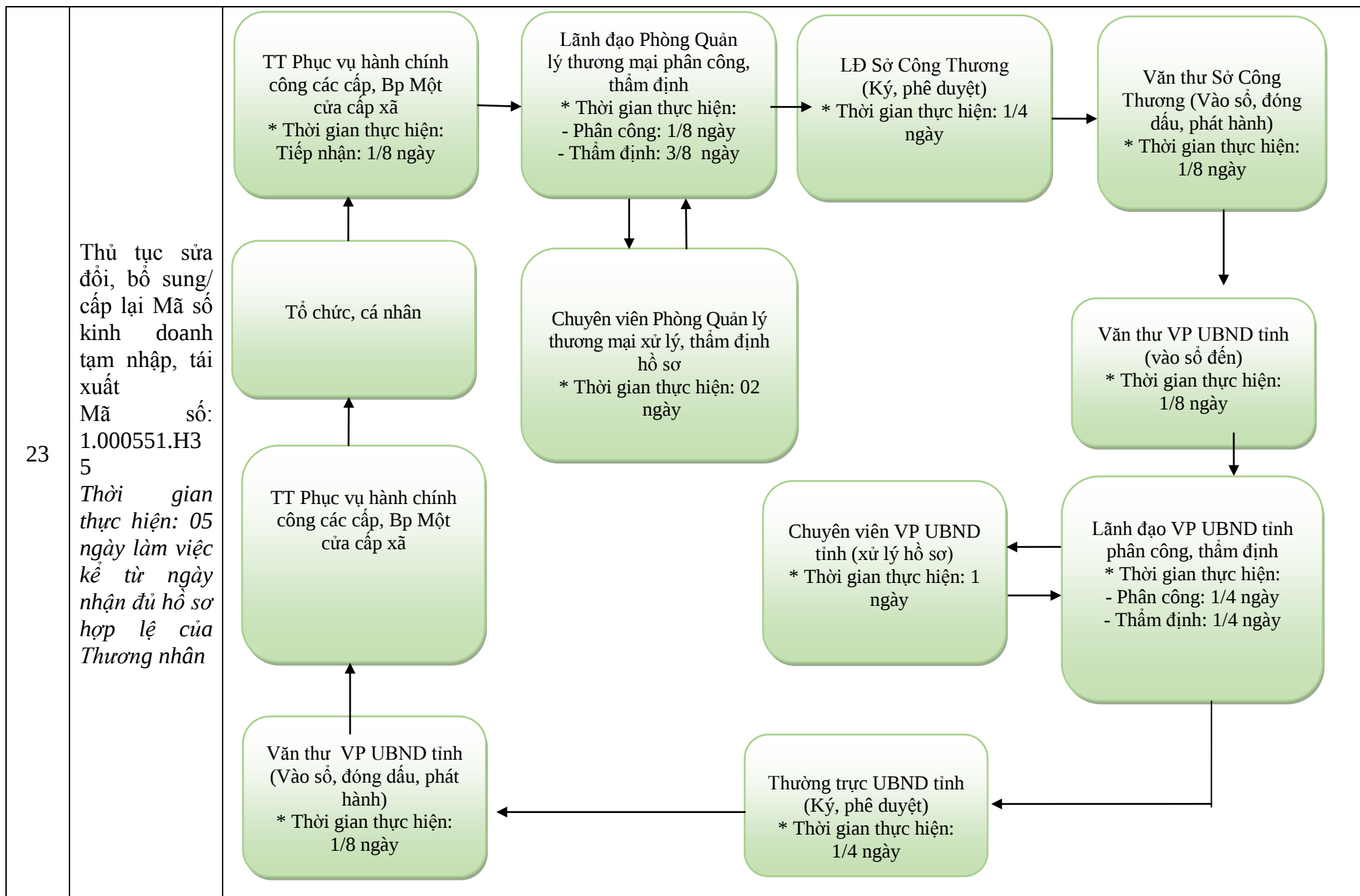


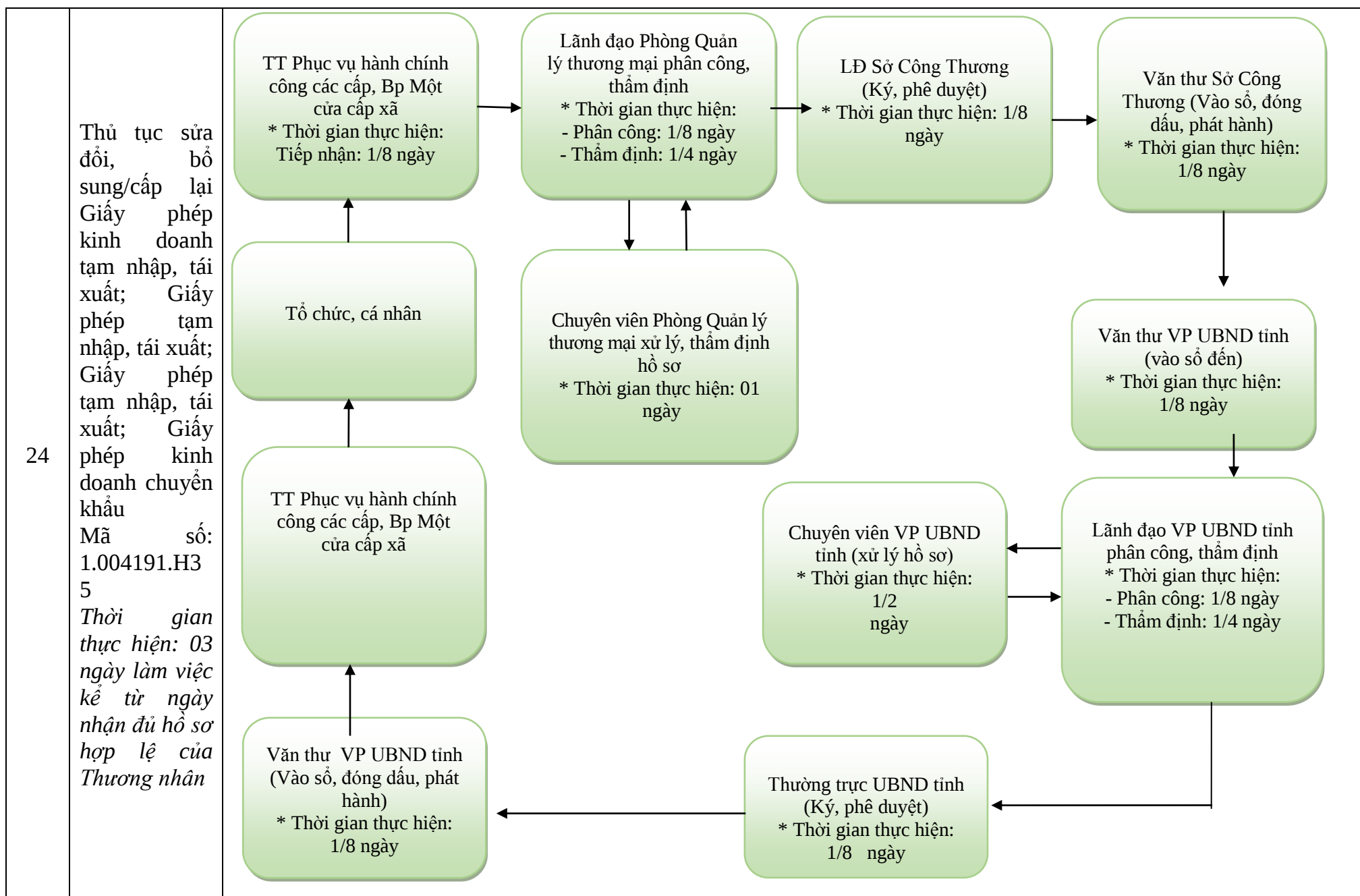


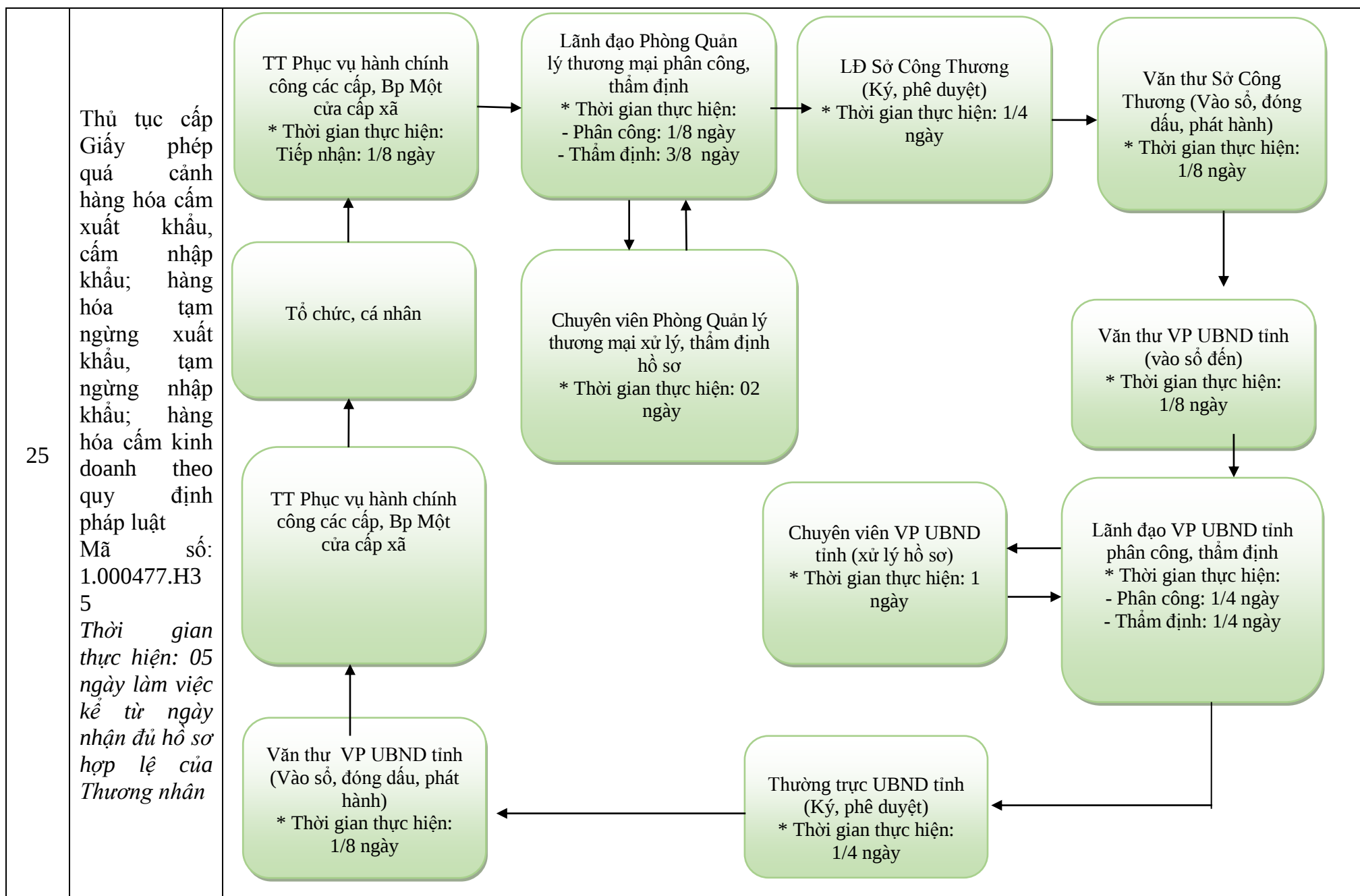


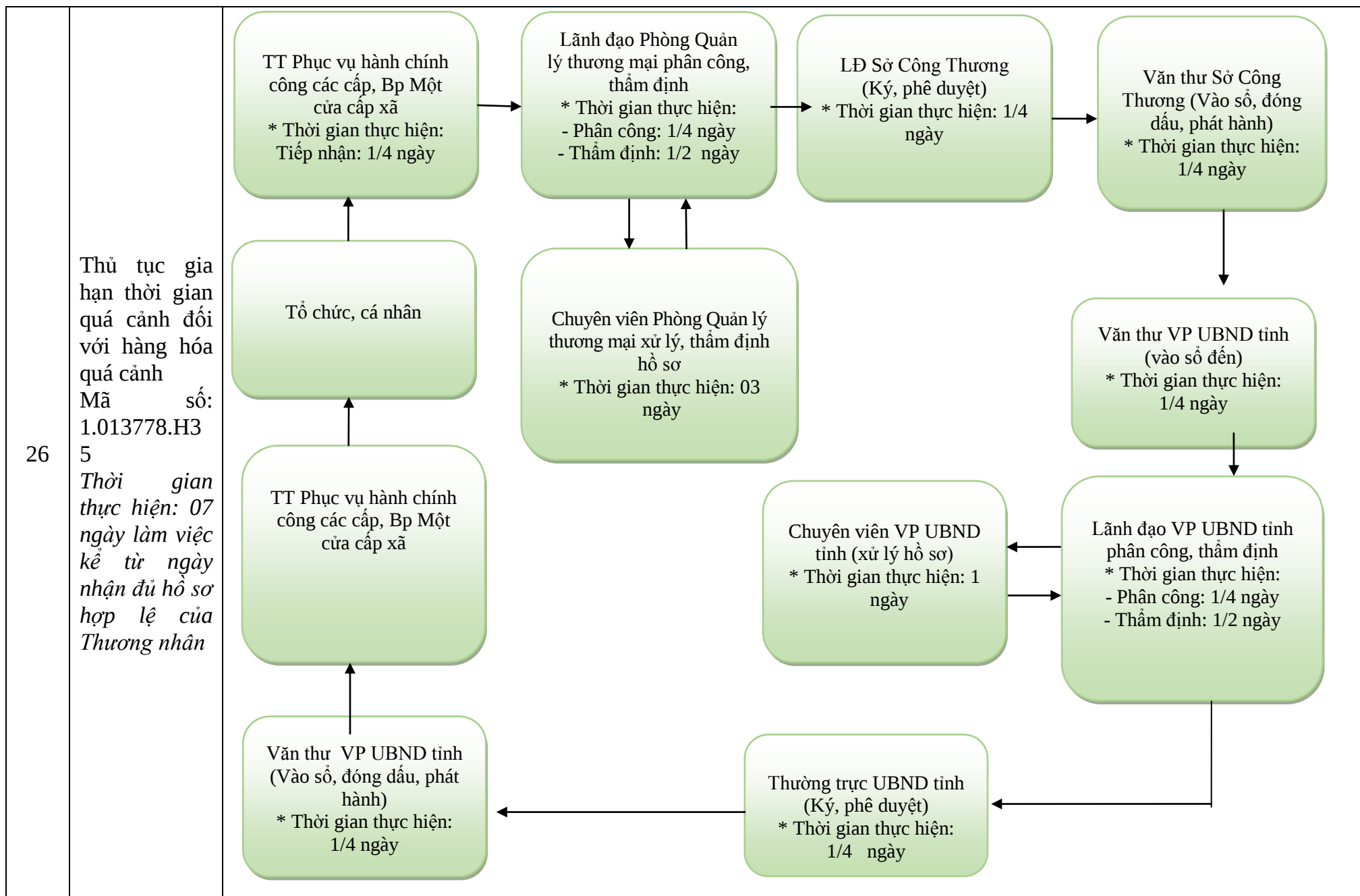


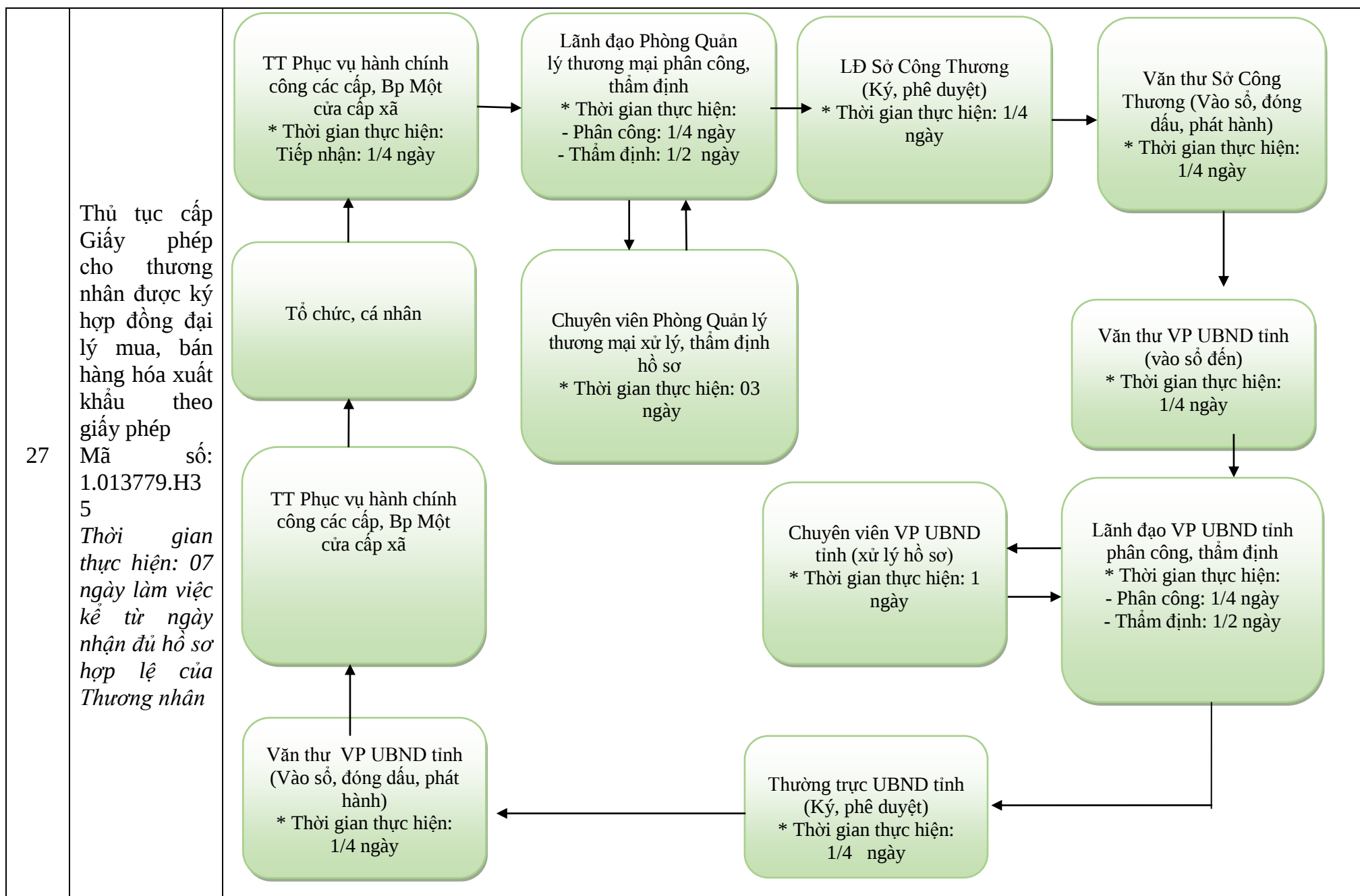












28

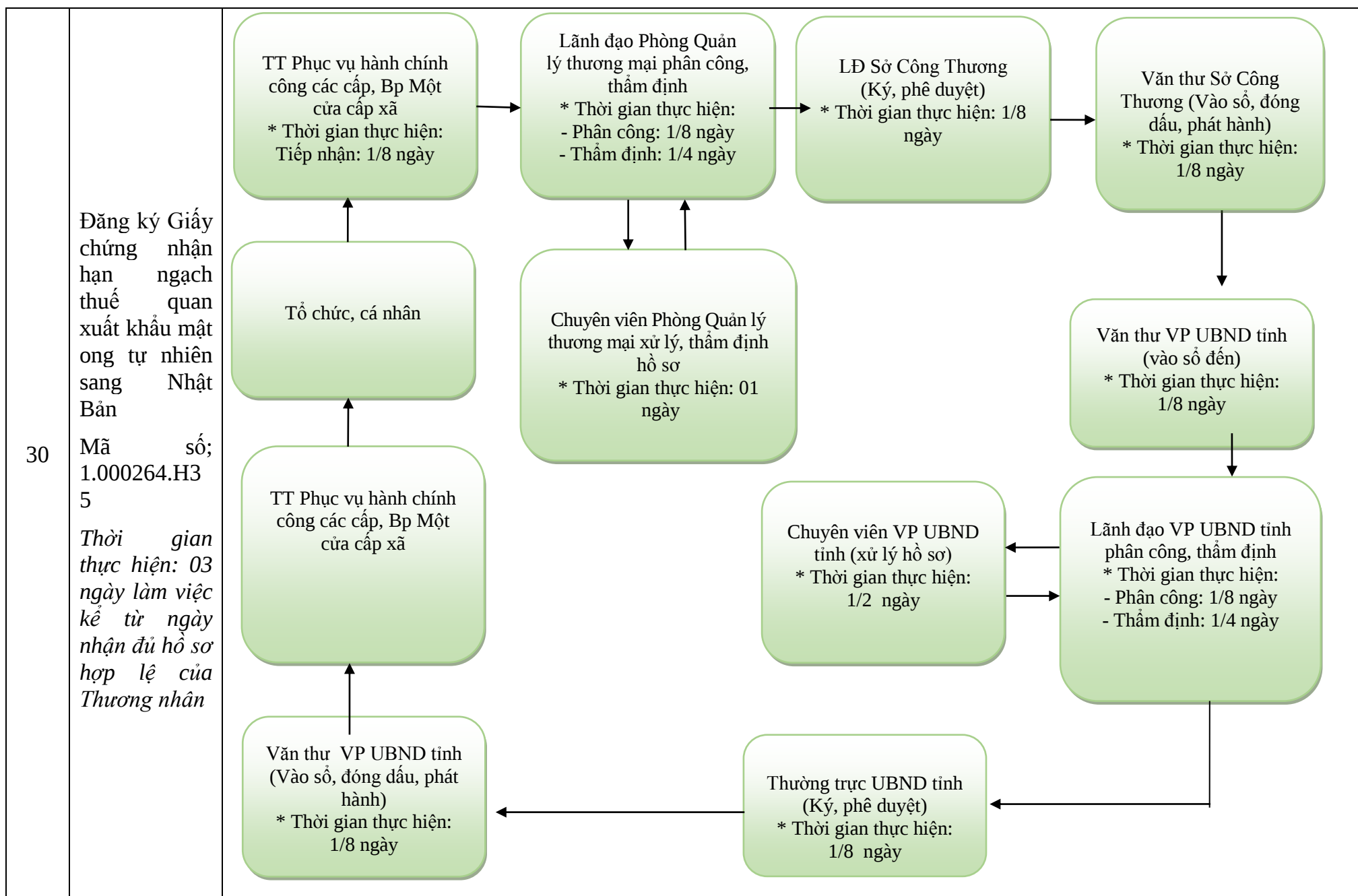
Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương

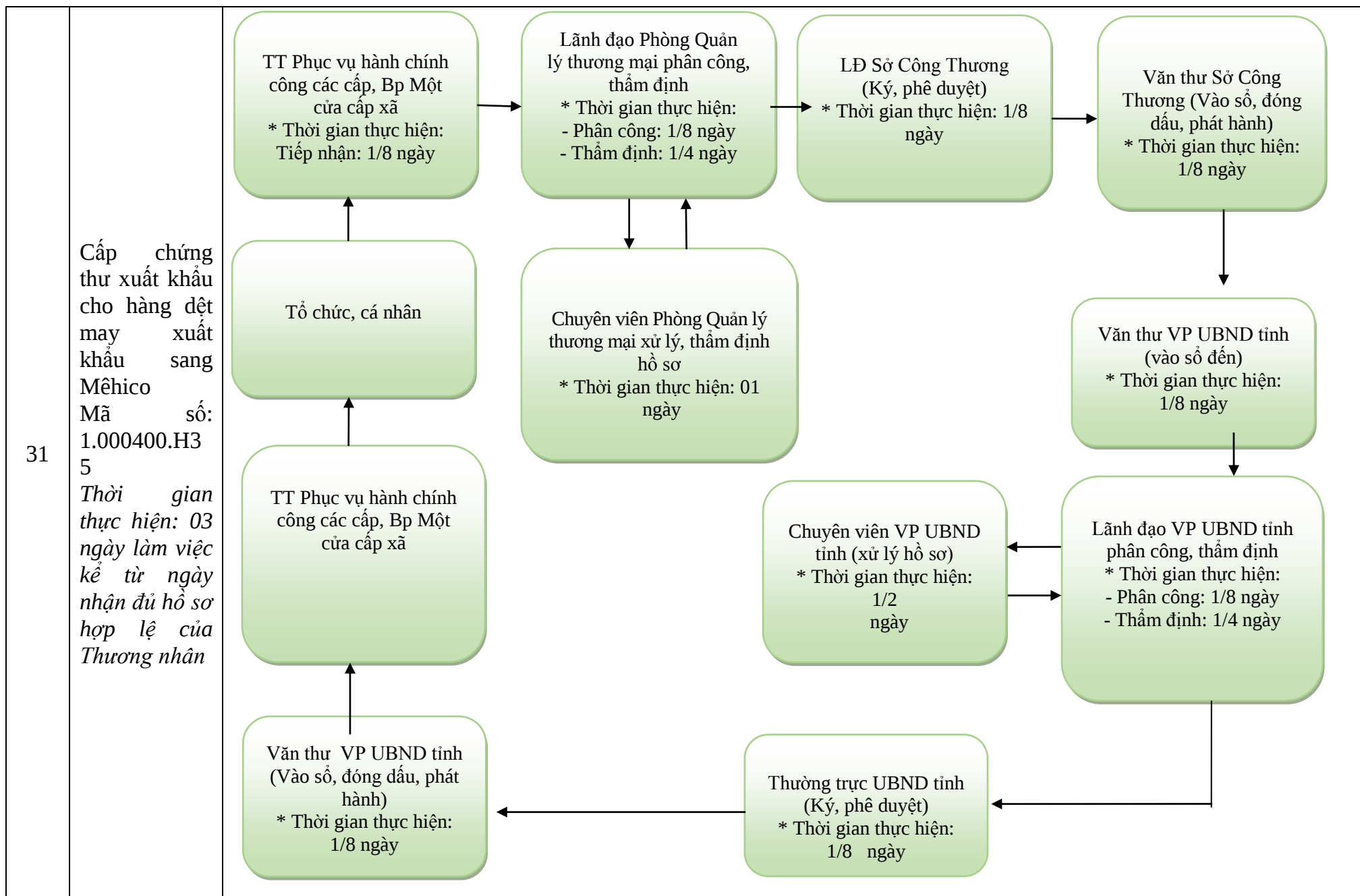
Mã số: 1.001238.H3 5

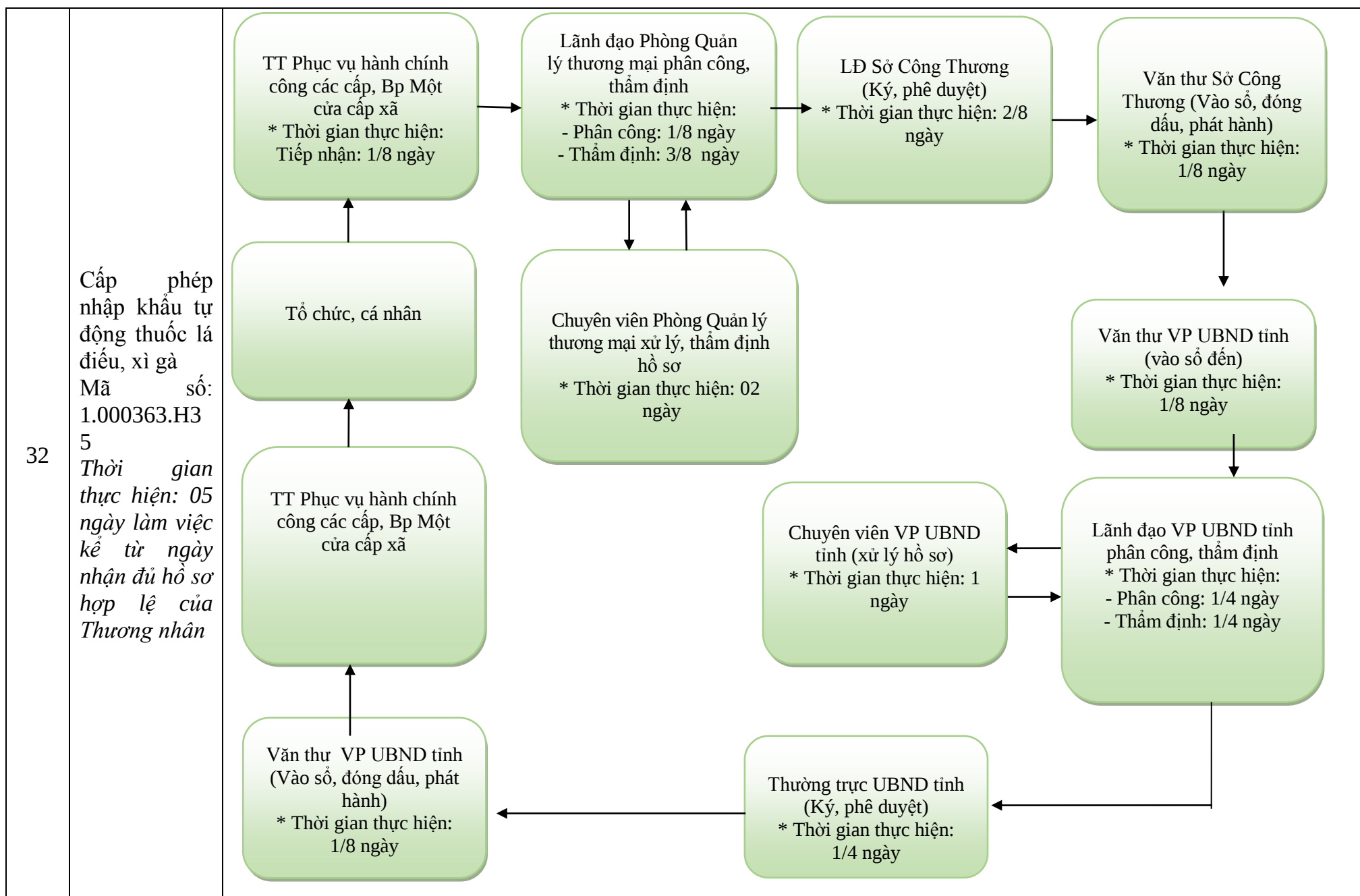
Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

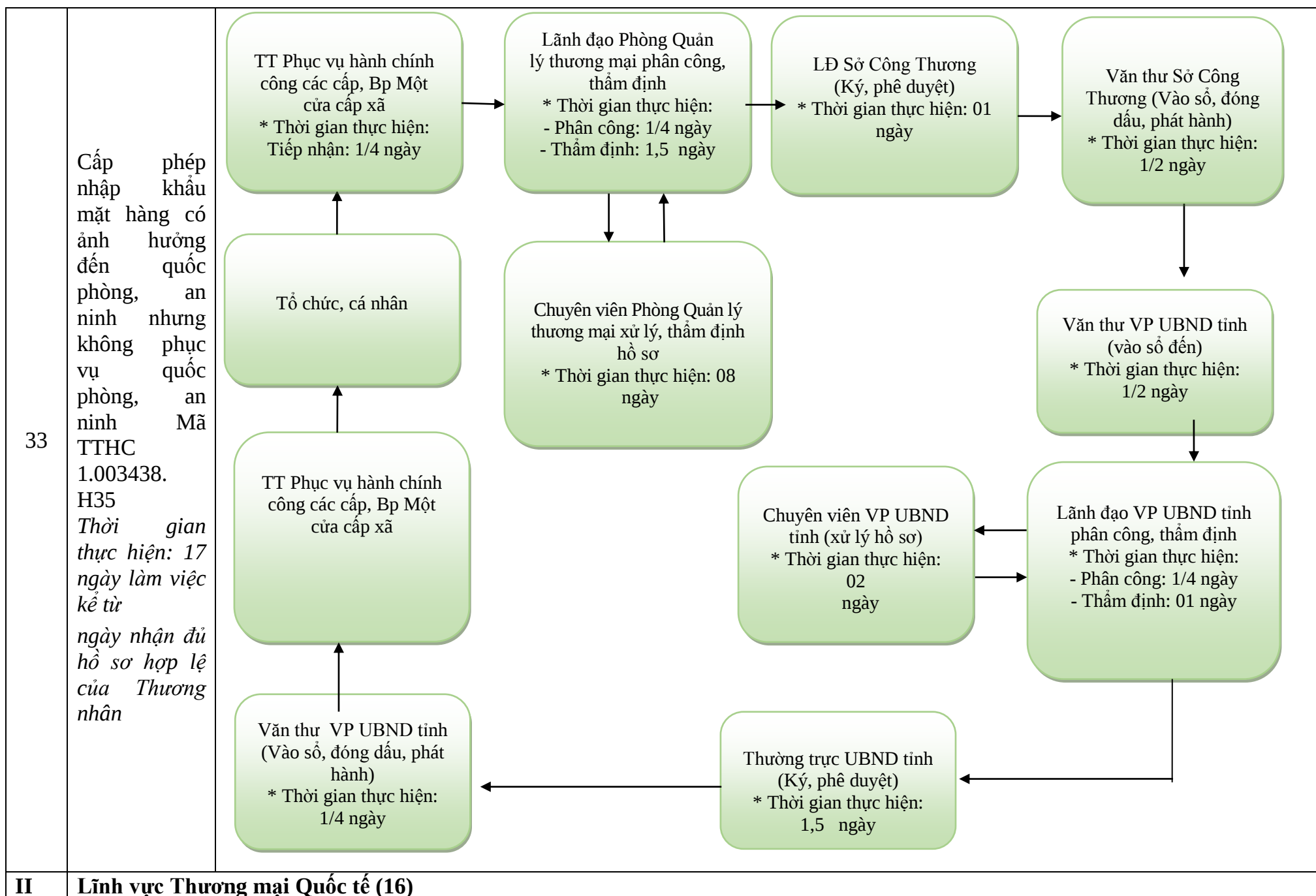
```

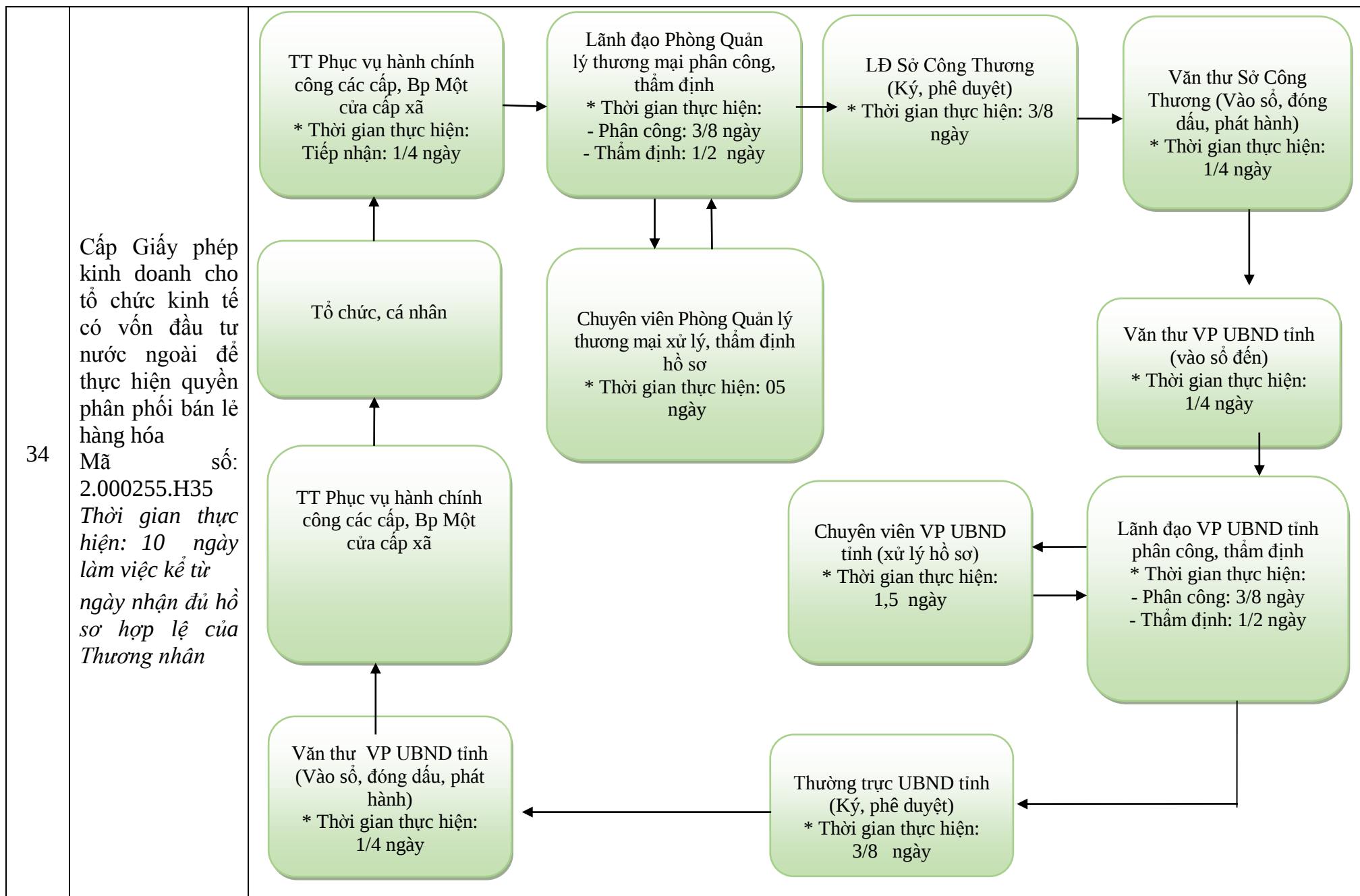
graph TD
    A[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã  
* Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/8 ngày] --> B[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại phân công, thẩm định  
* Thời gian thực hiện:  
- Phân công: 1/8 ngày  
- Thẩm định: 1/4 ngày]
    B --> C[LĐ Sở Công Thương (Ký, phê duyệt)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    C --> D[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    D --> E[Văn thư VP UBND tỉnh (vào sổ đến)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    E --> F[Lãnh đạo VP UBND tỉnh phân công, thẩm định  
* Thời gian thực hiện:  
- Phân công: 1/8 ngày  
- Thẩm định: 1/4 ngày]
    F --> G[Chuyên viên VP UBND tỉnh (xử lý hồ sơ)  
* Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]
    G --> H[Thường trực UBND tỉnh (Ký, phê duyệt)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    H --> I[Văn thư VP UBND tỉnh (Vào sổ, đóng dấu, phát hành)  
* Thời gian thực hiện: 1/8 ngày]
    I --> J[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã]
    K[Tổ chức, cá nhân] --> A
    L[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ  
* Thời gian thực hiện: 01 ngày] <--> B
    
```

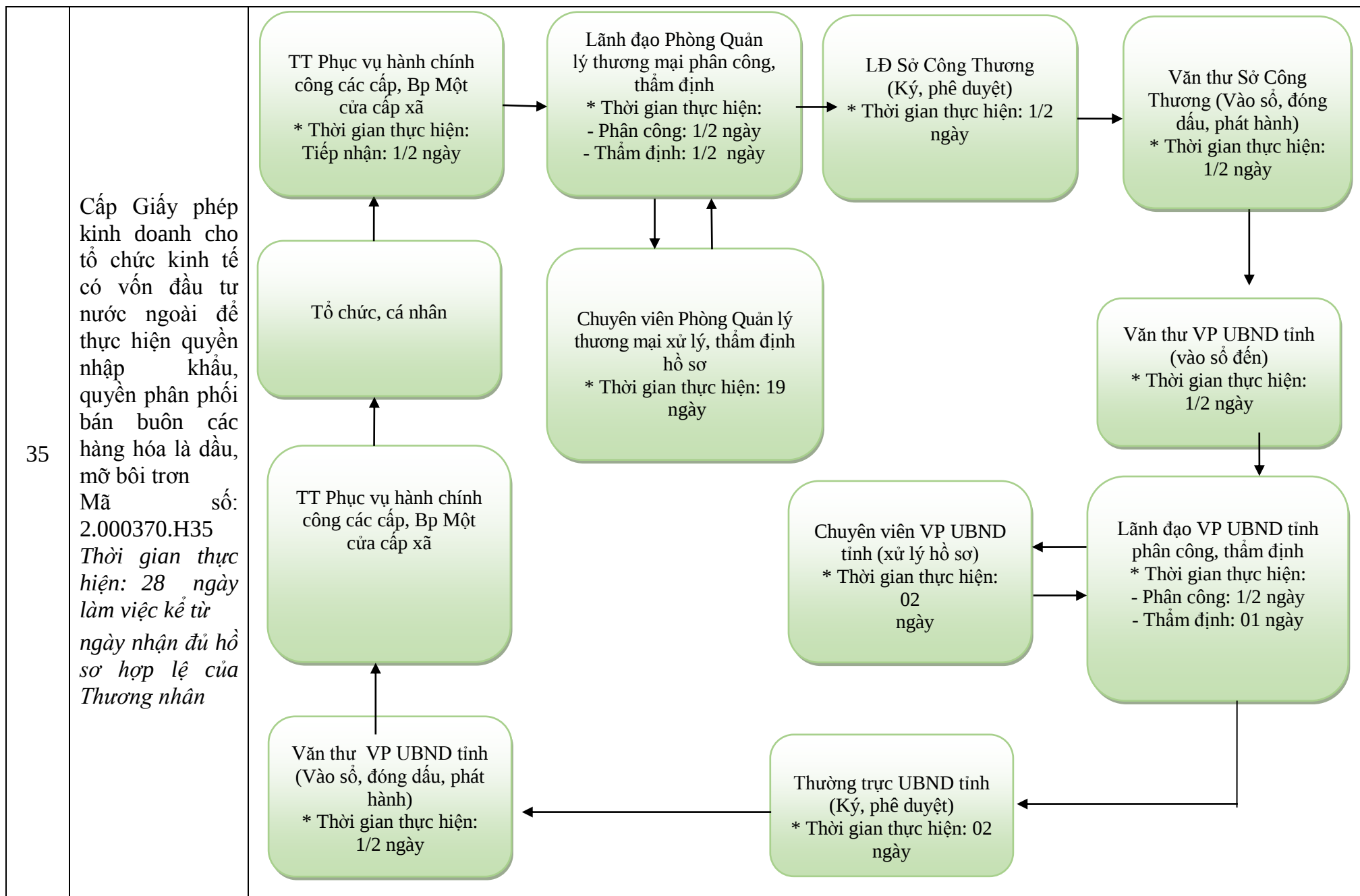



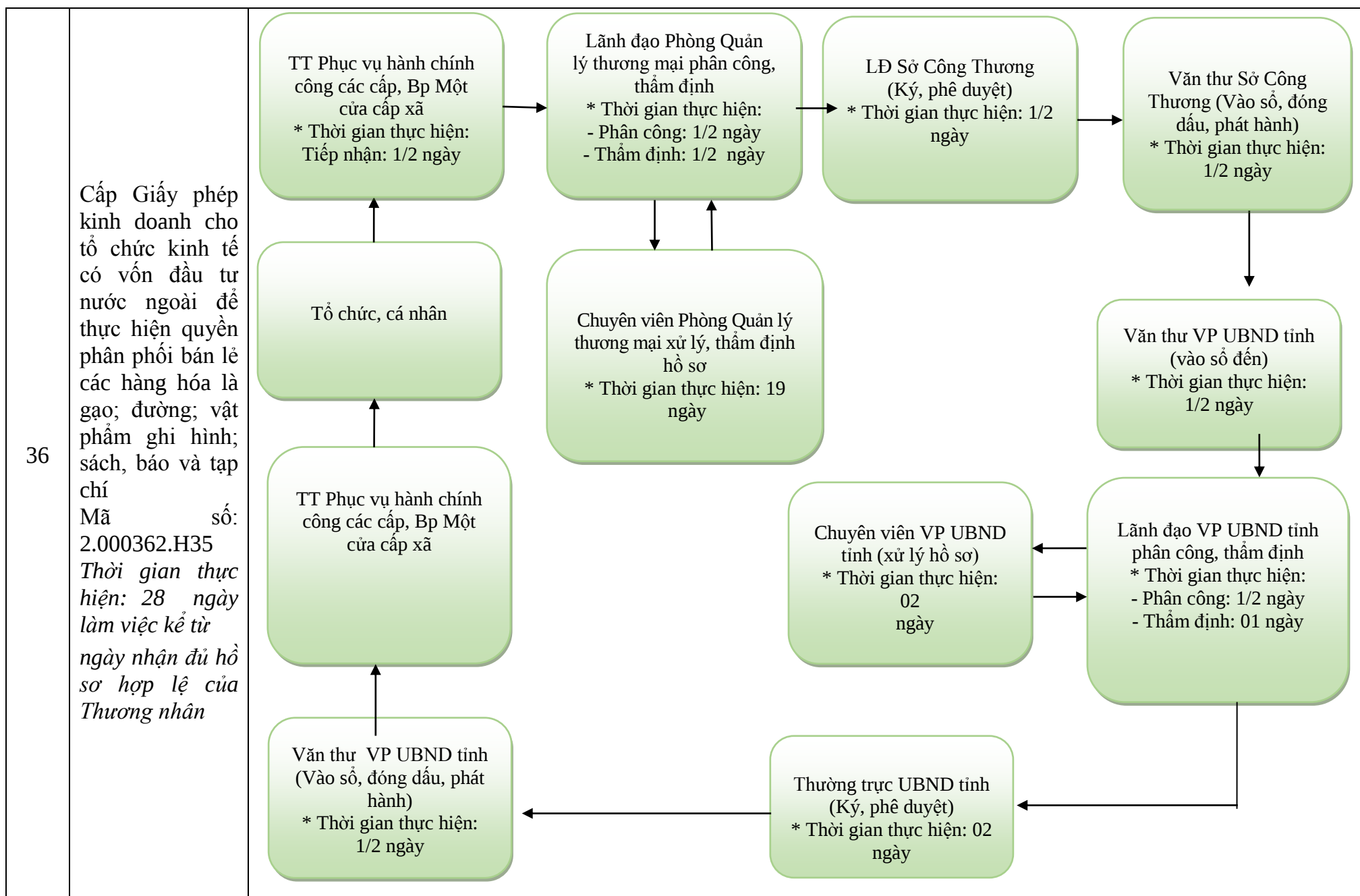


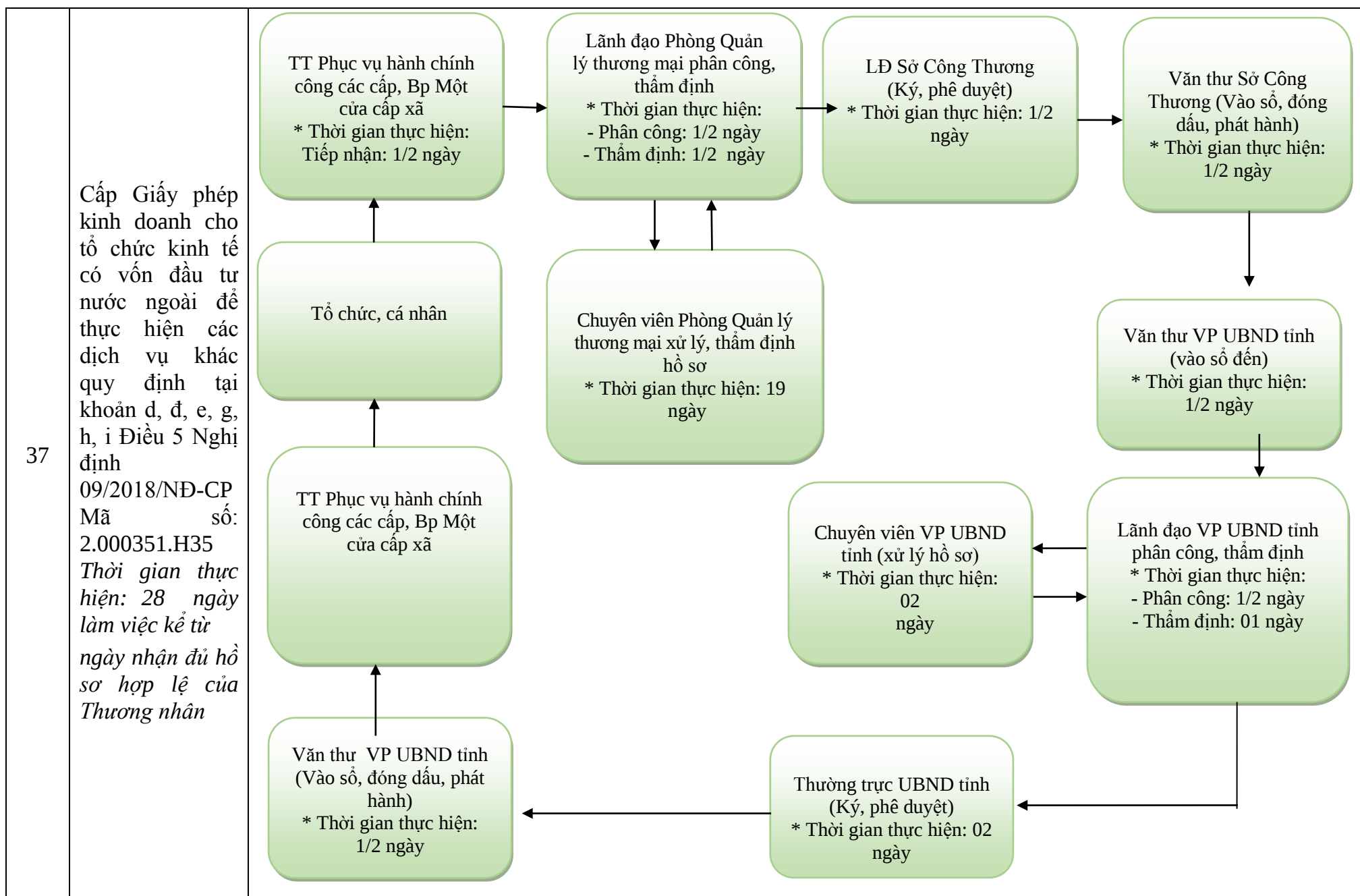


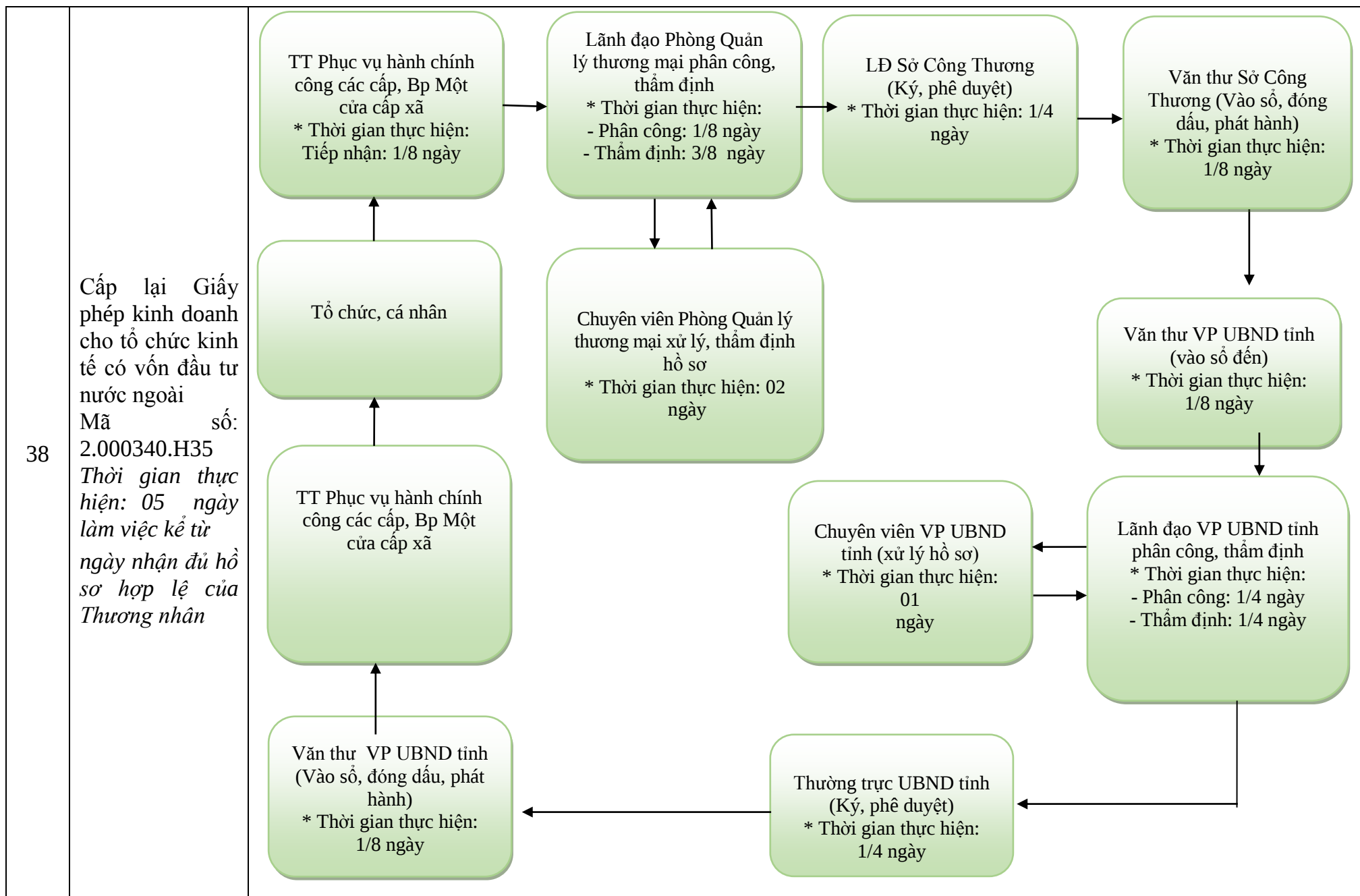


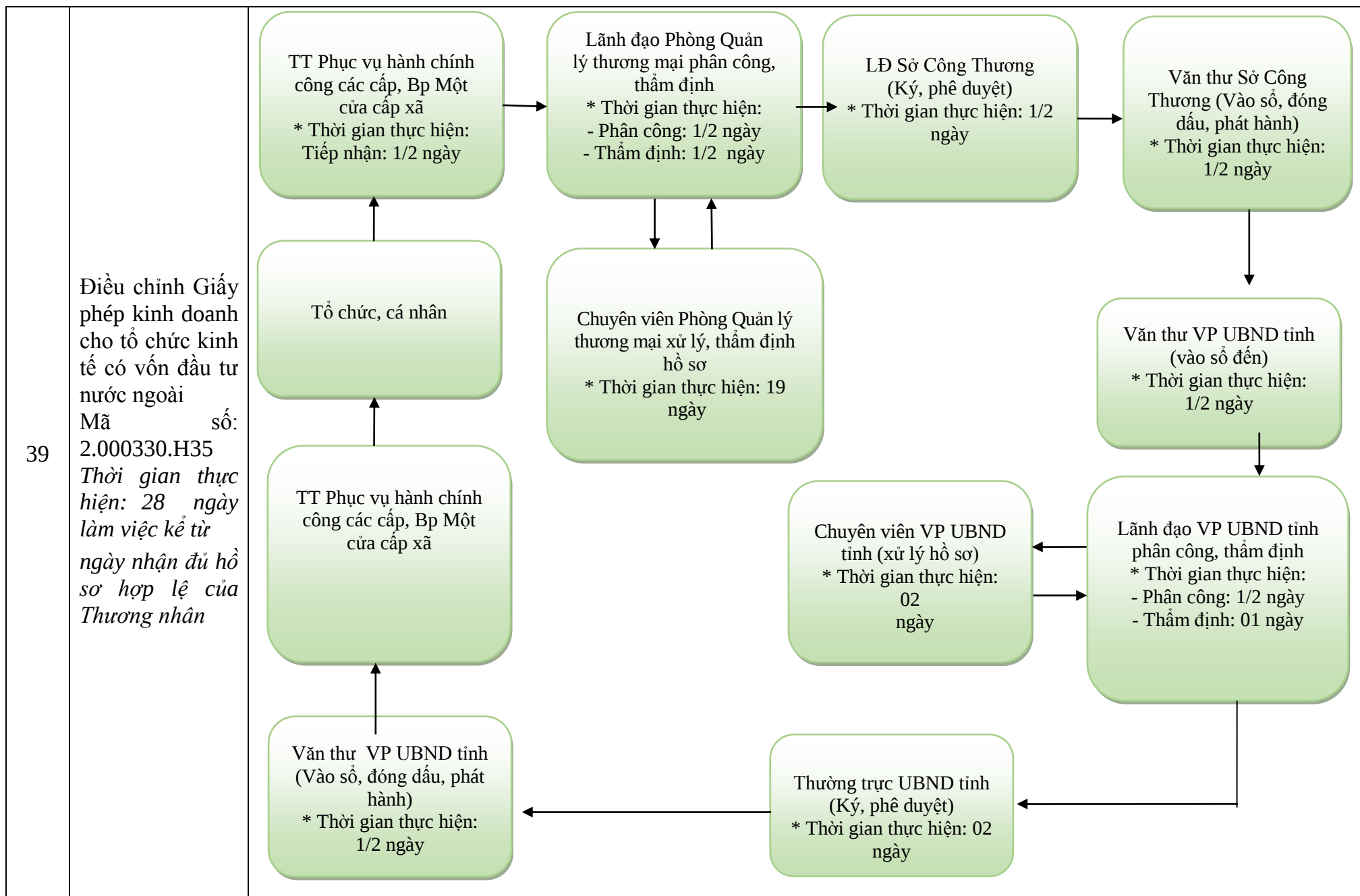


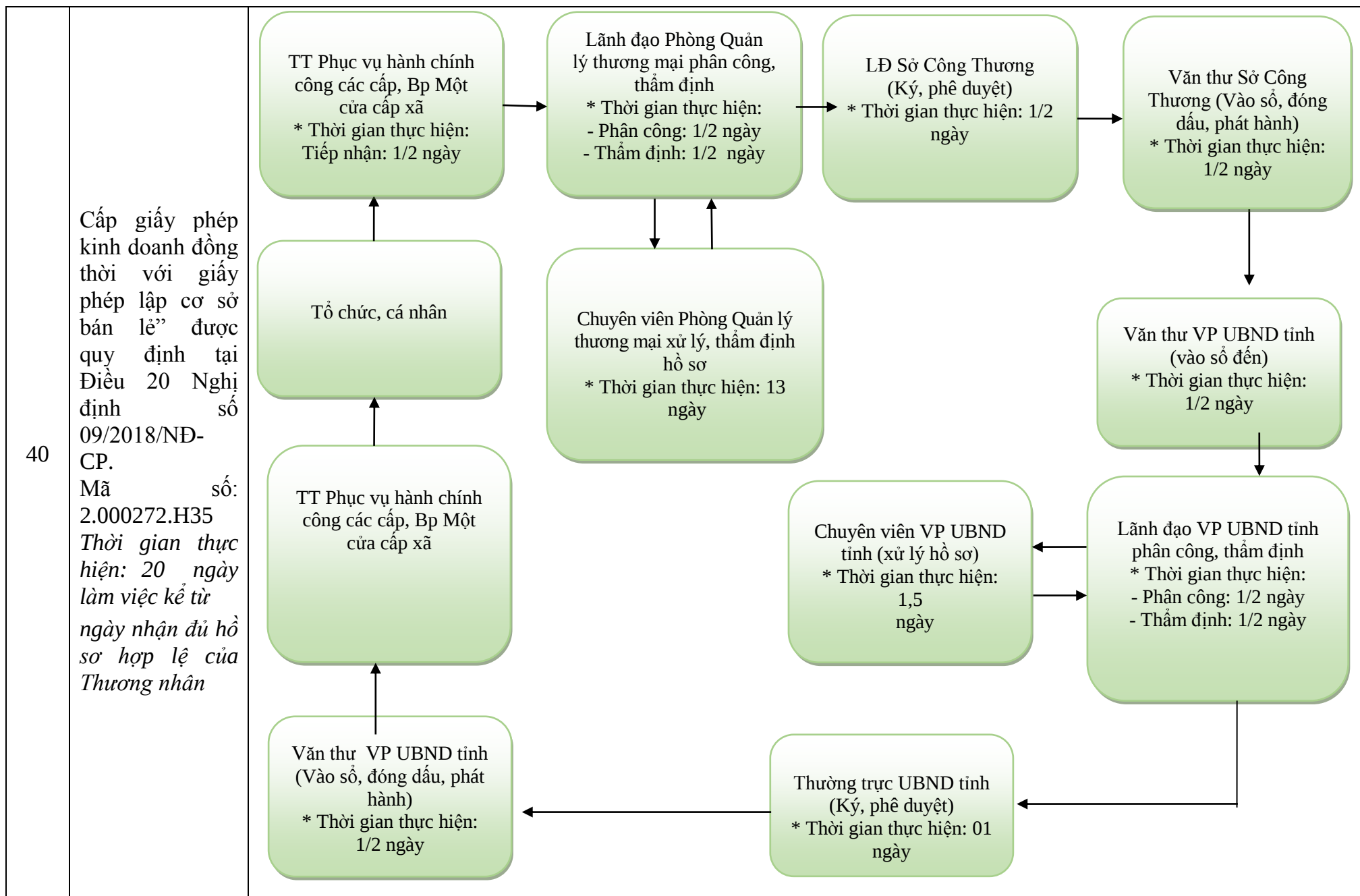


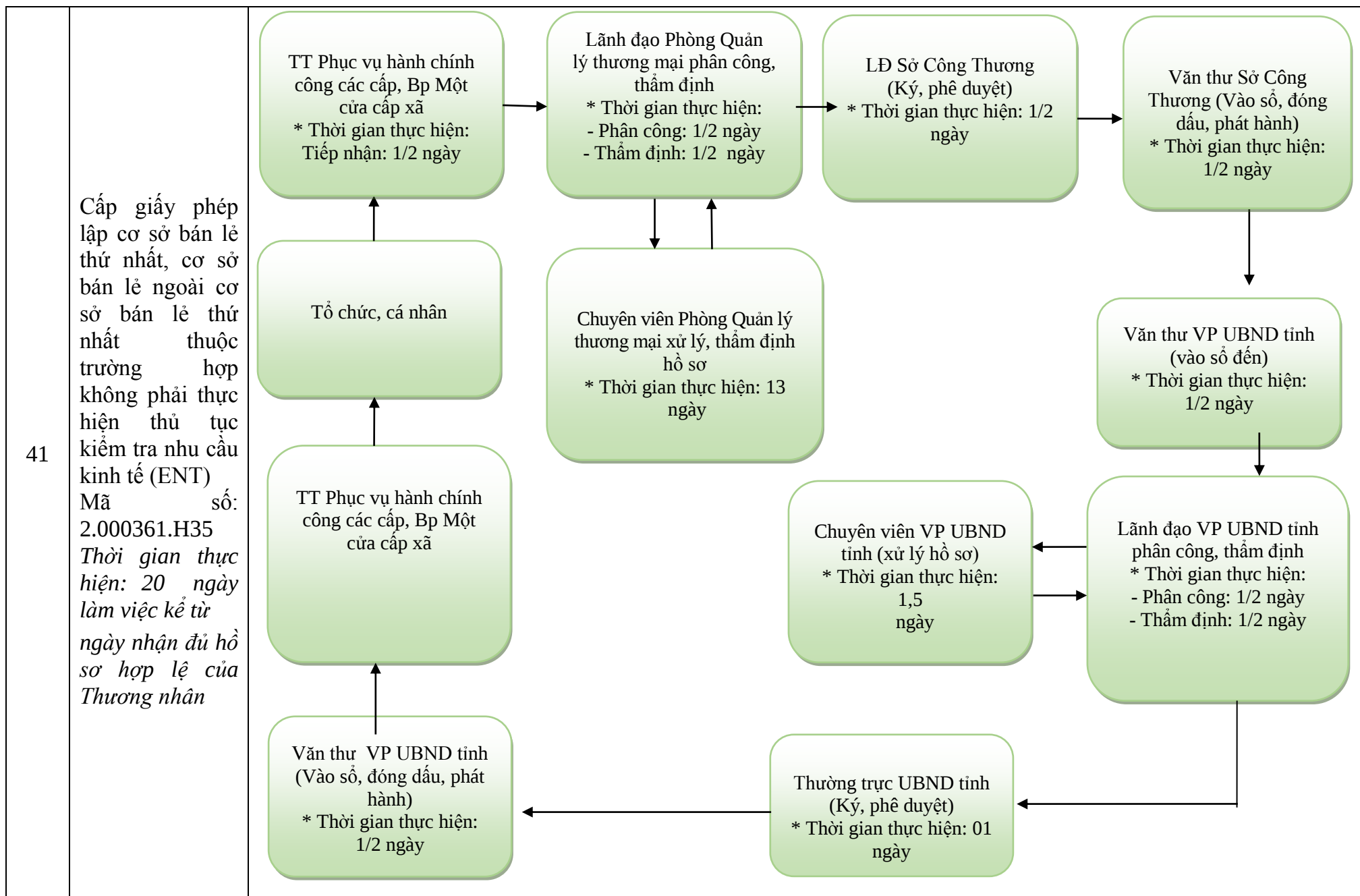


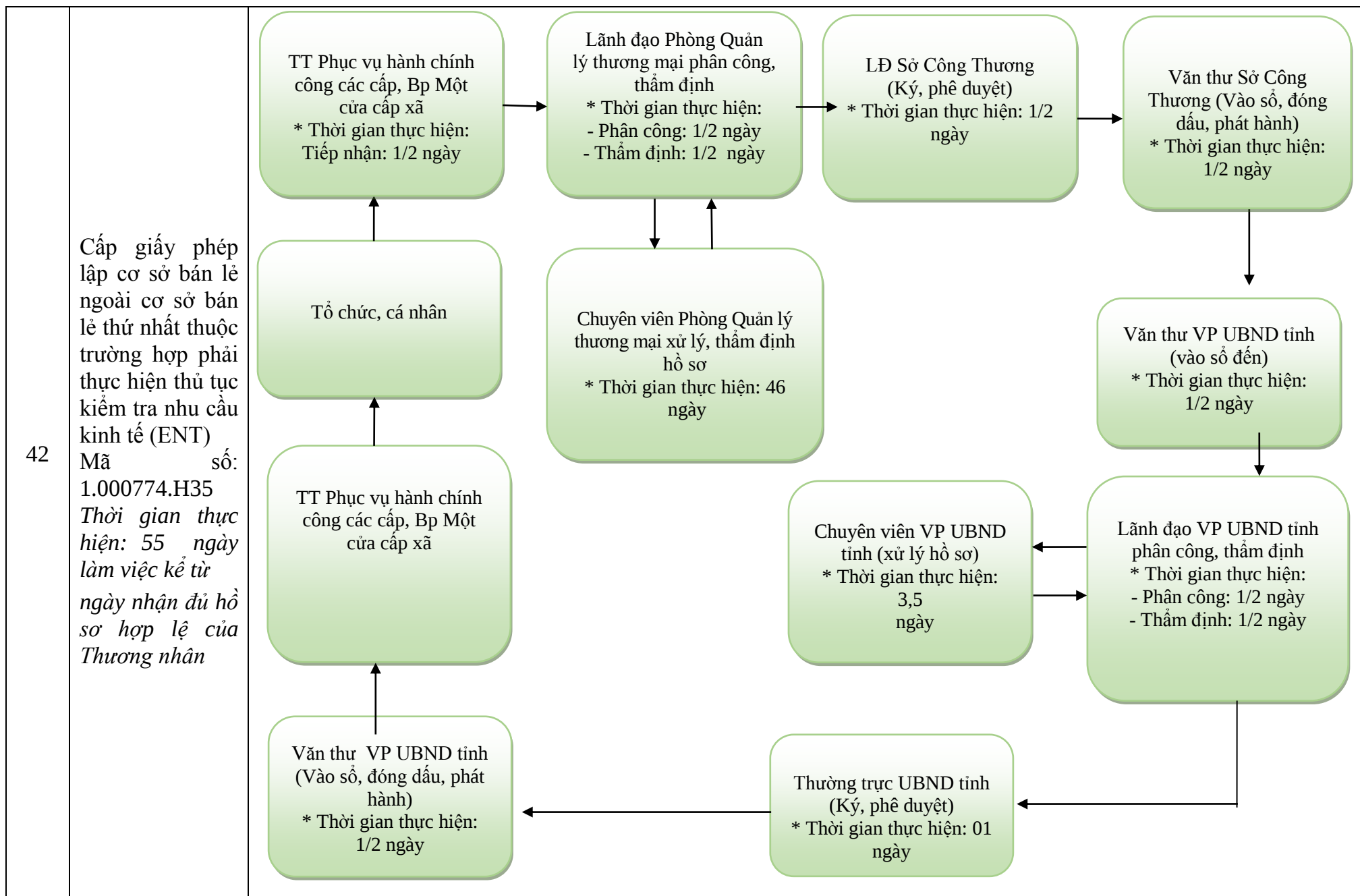


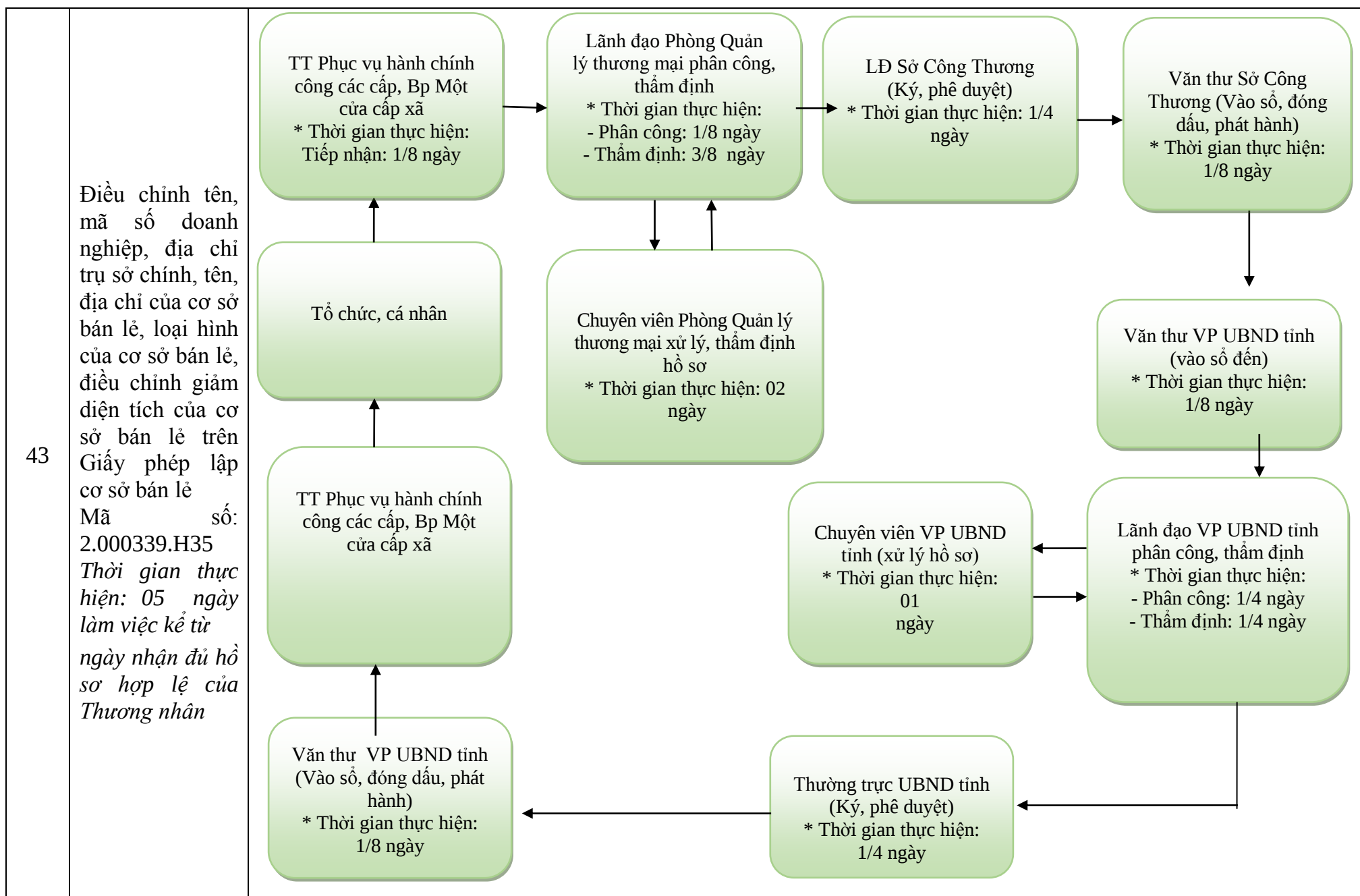


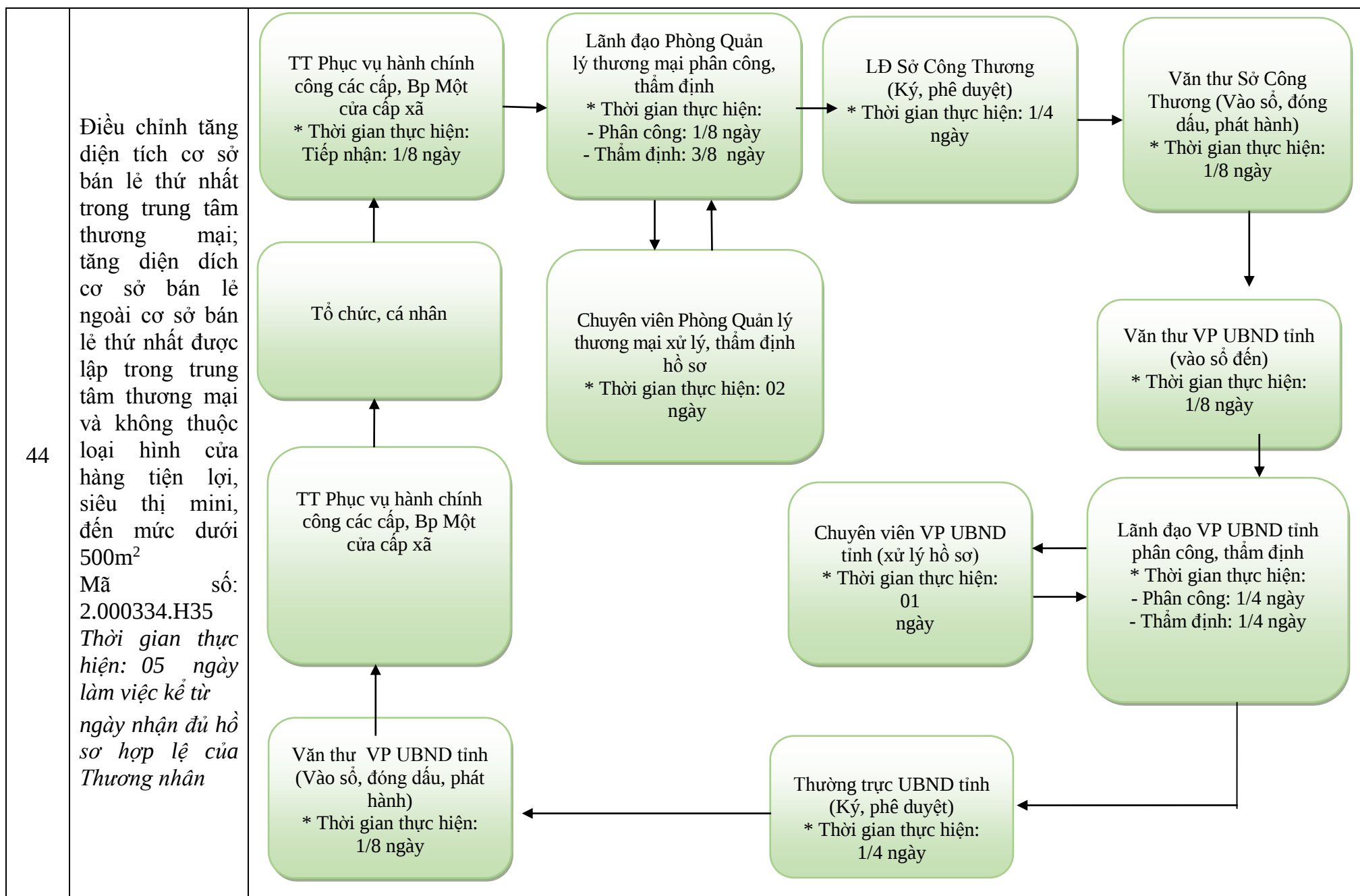


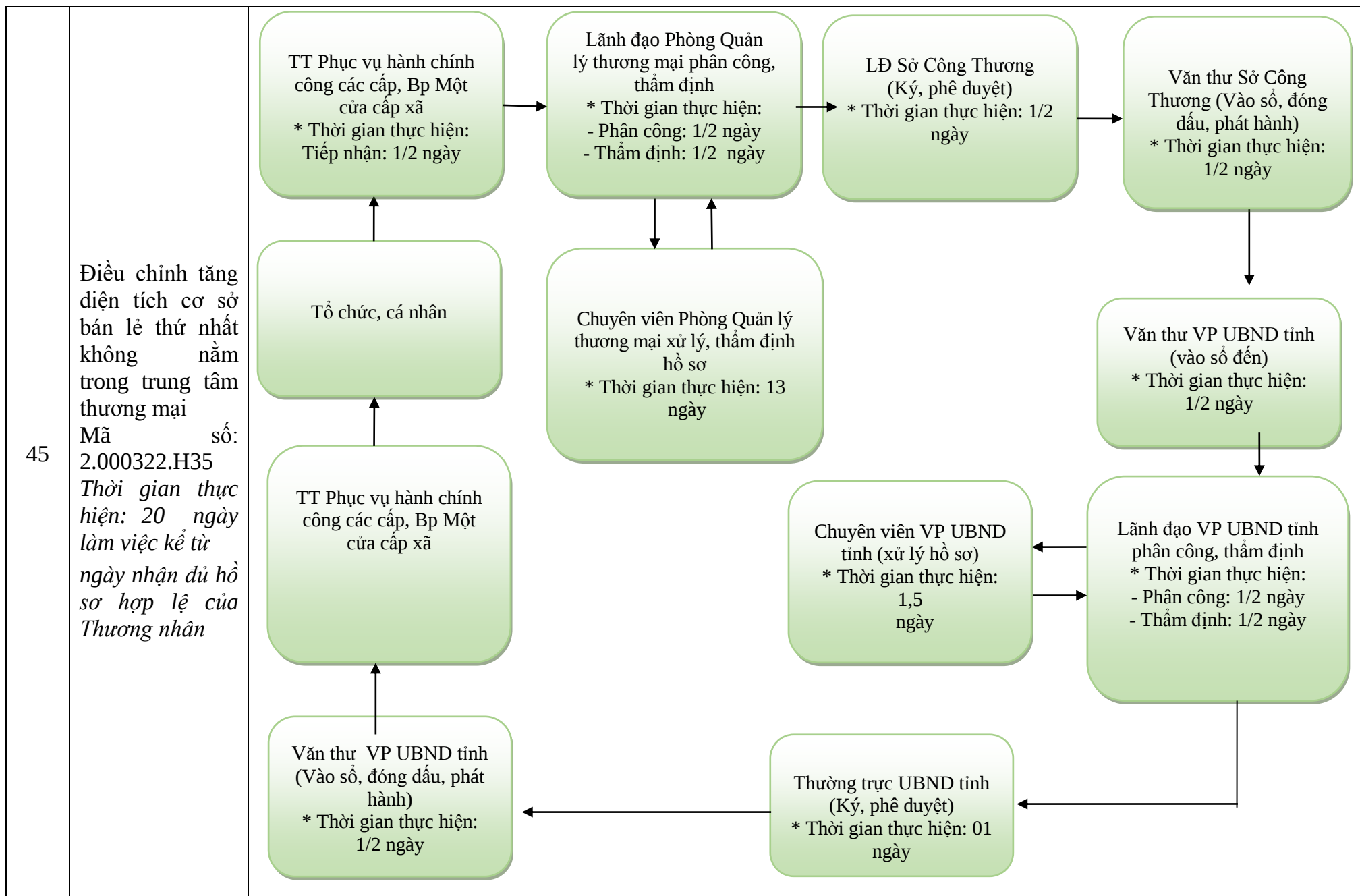


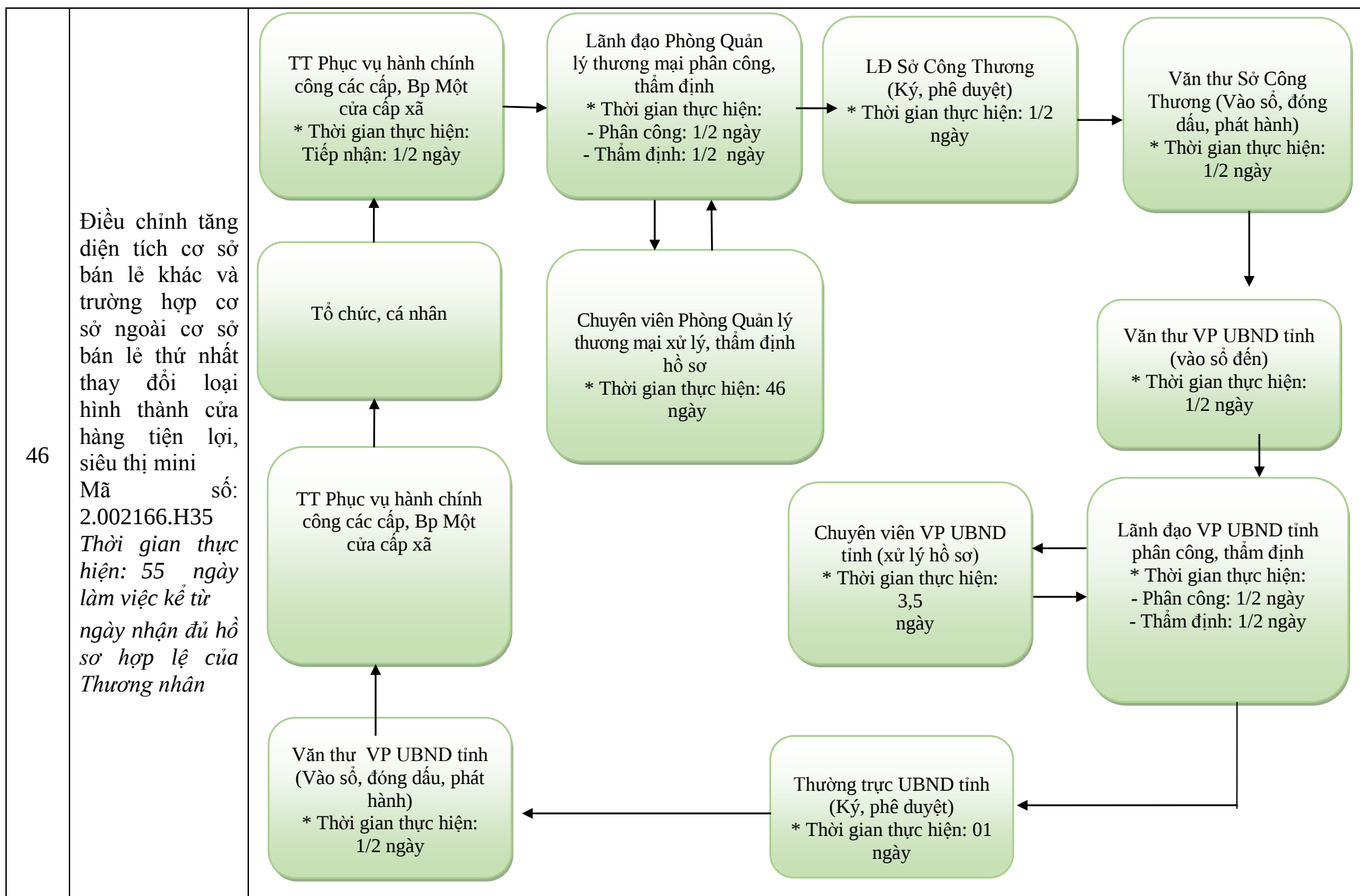


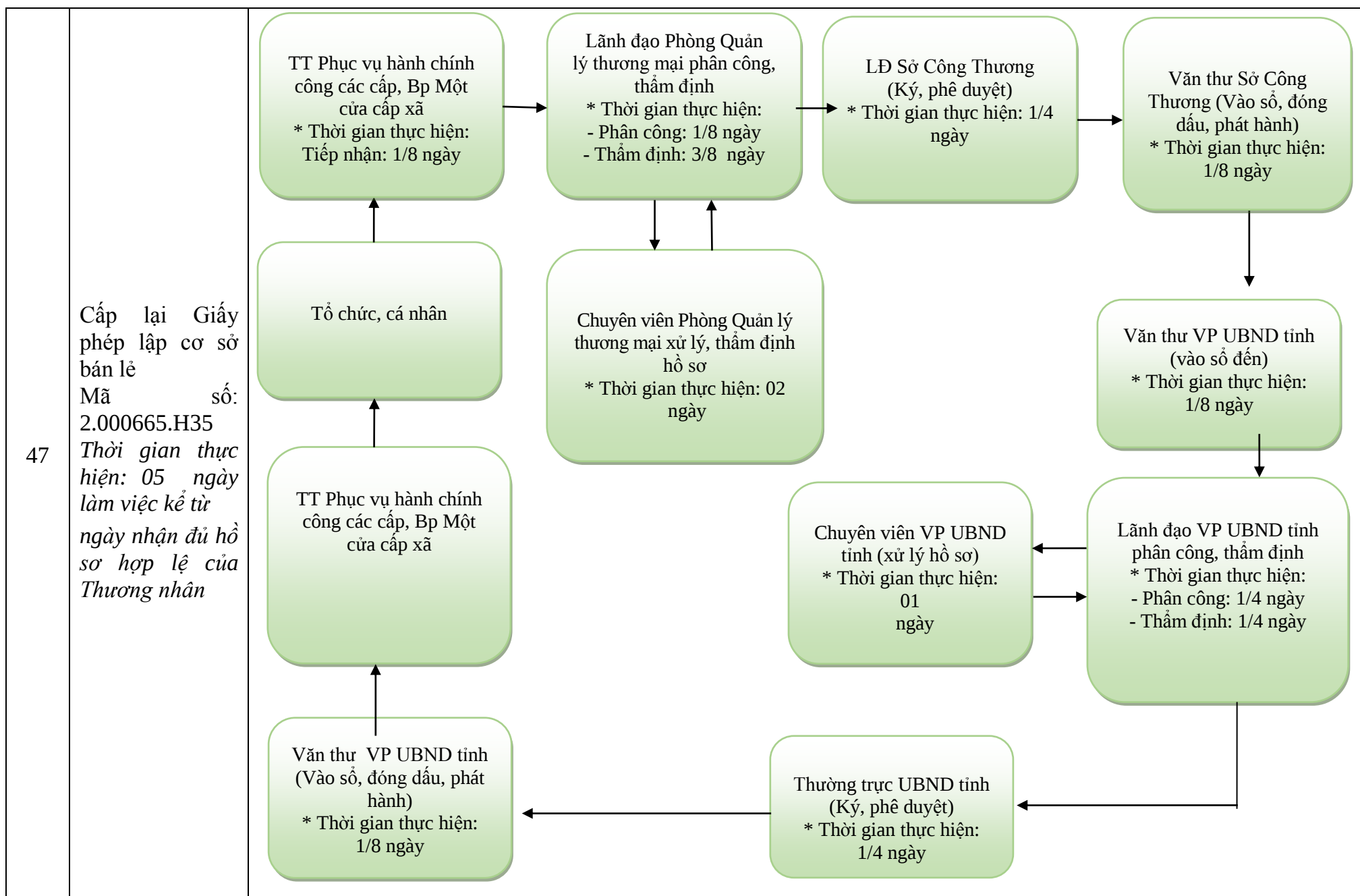


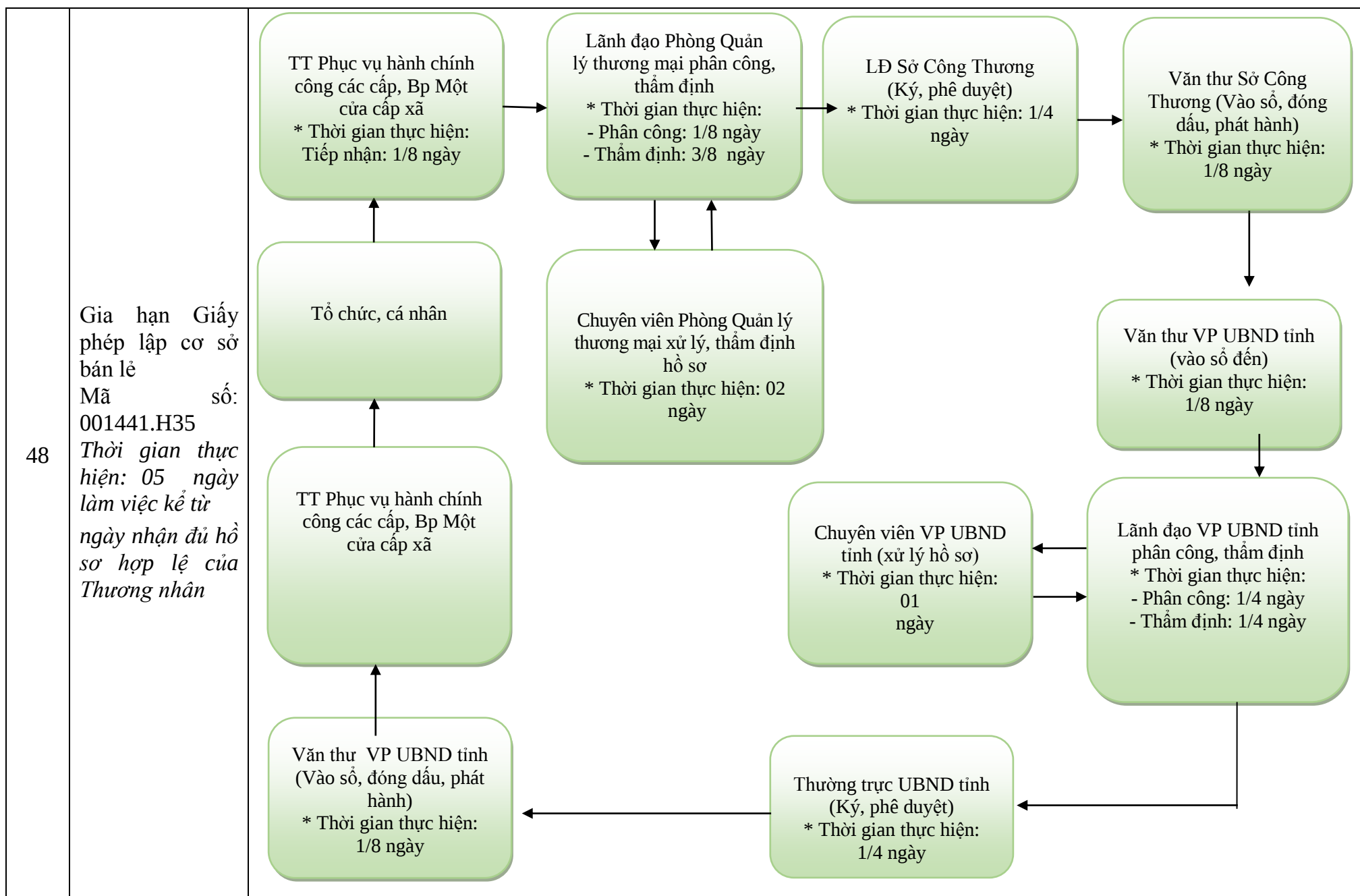


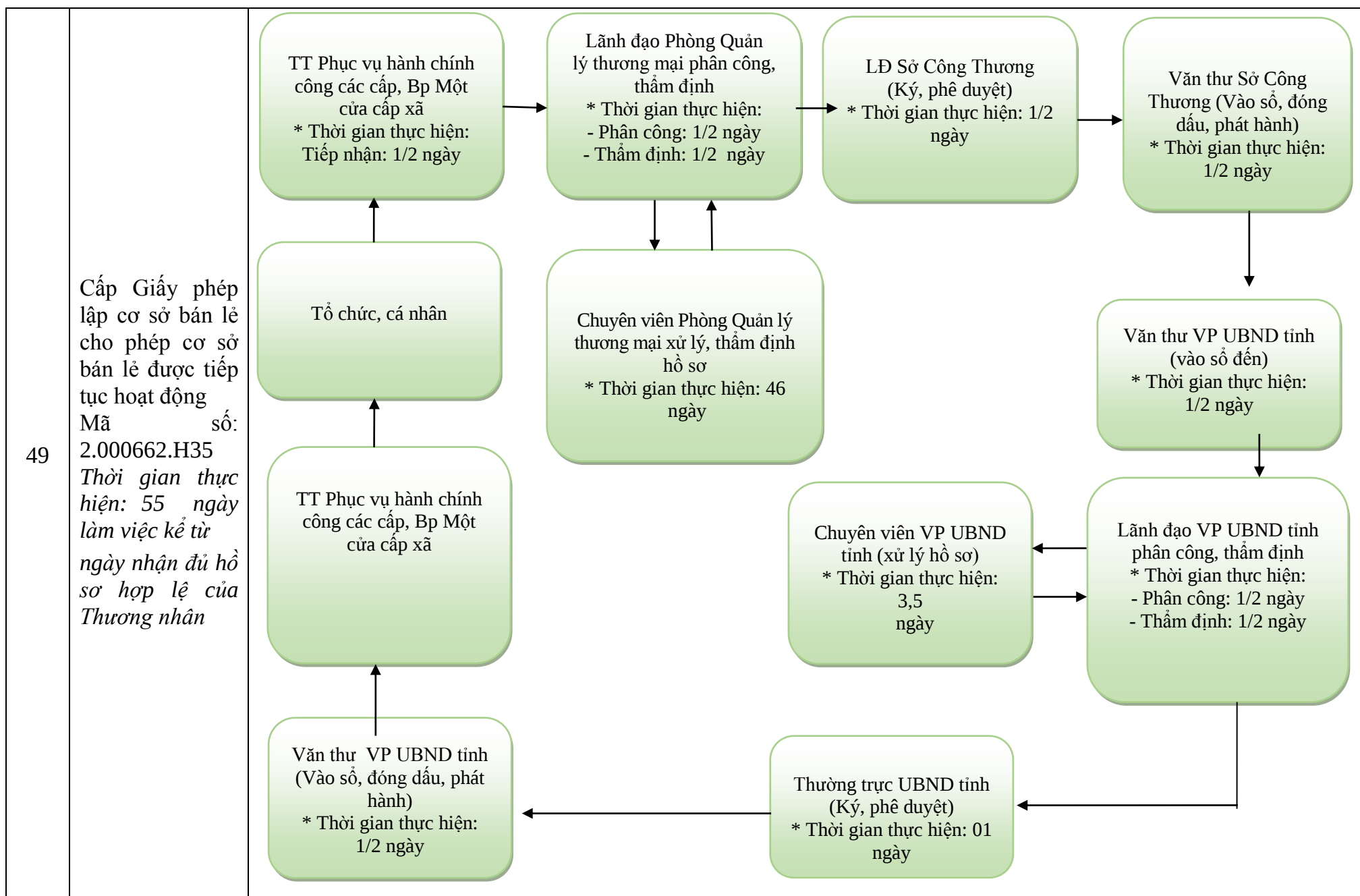


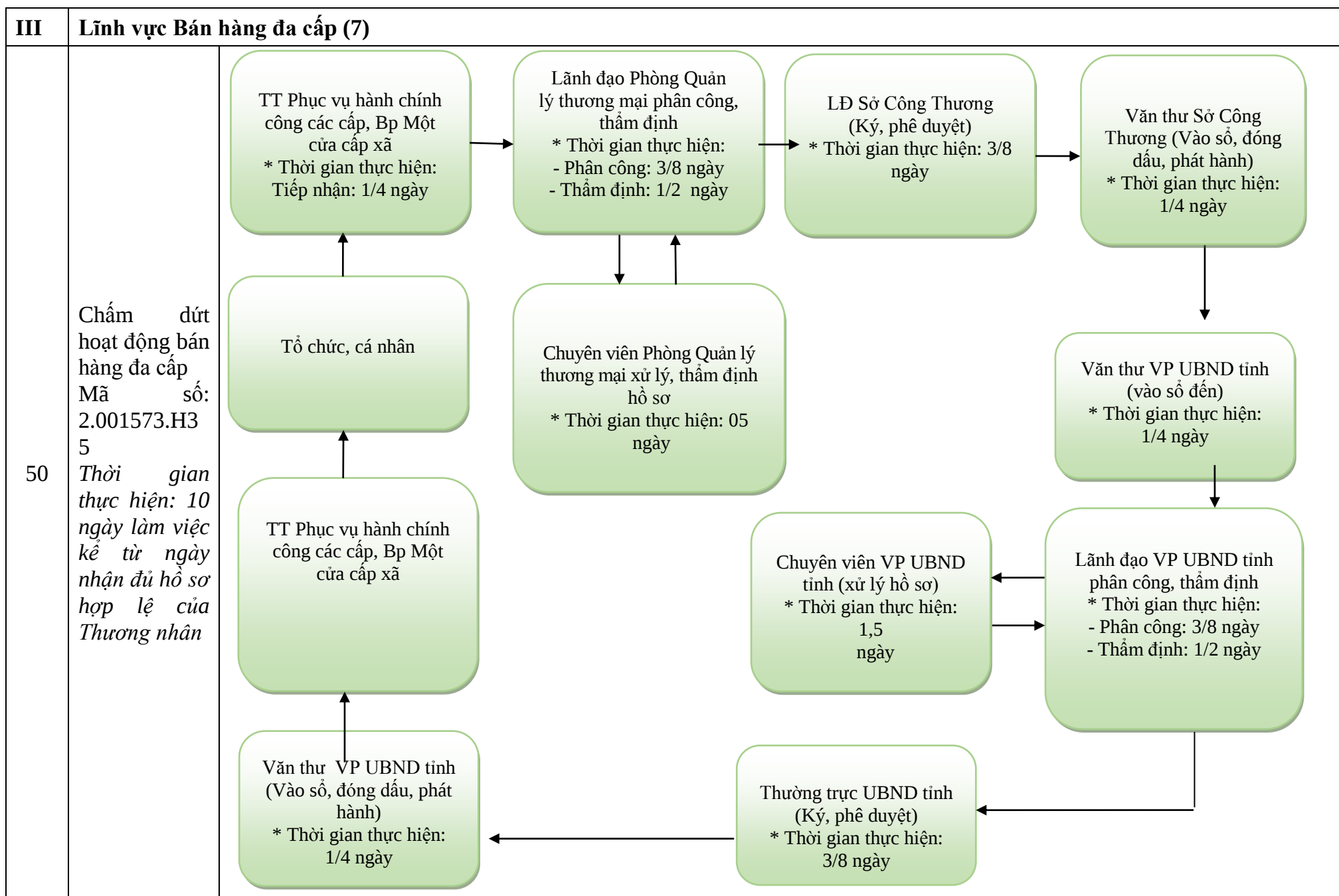


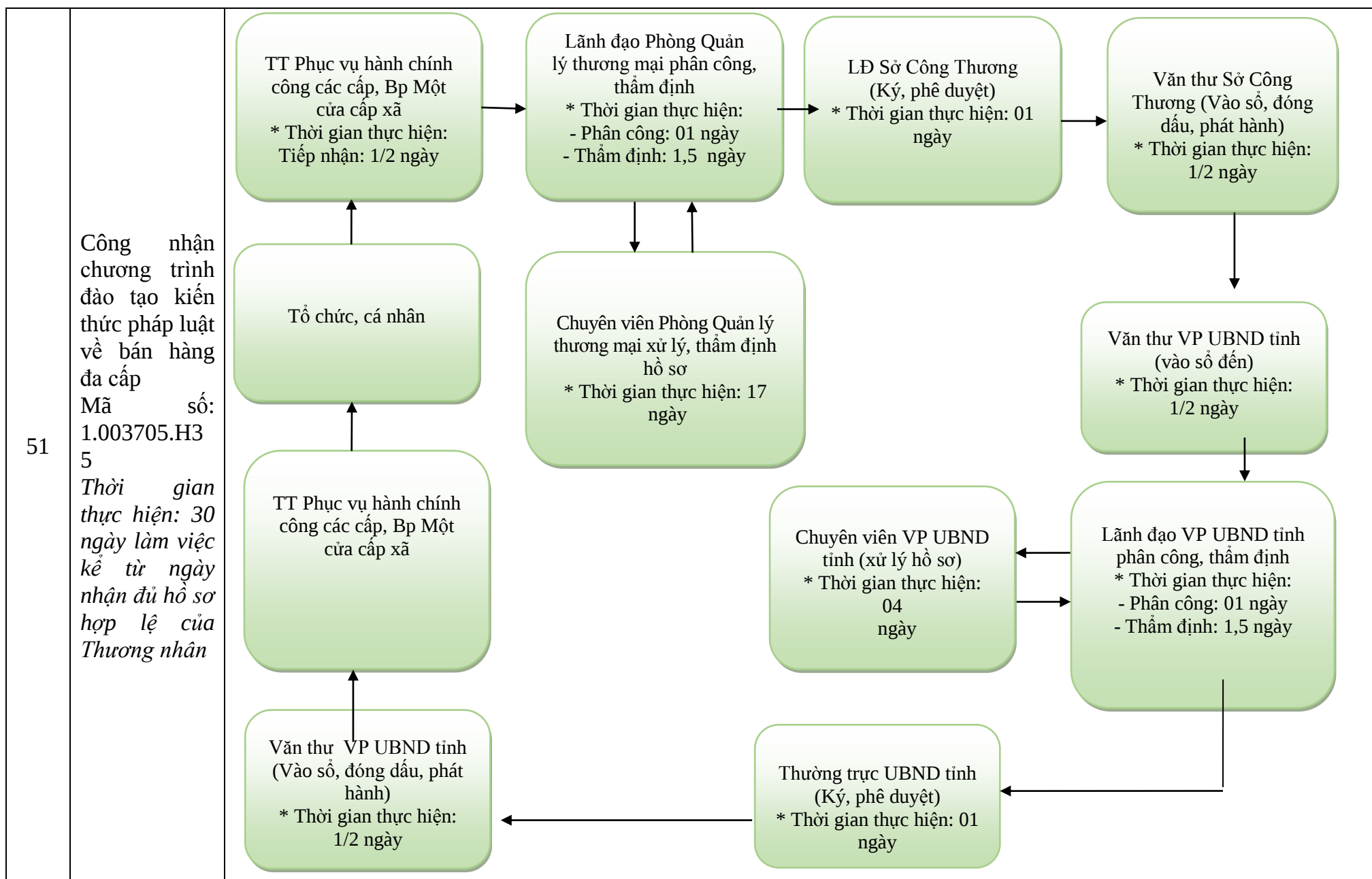


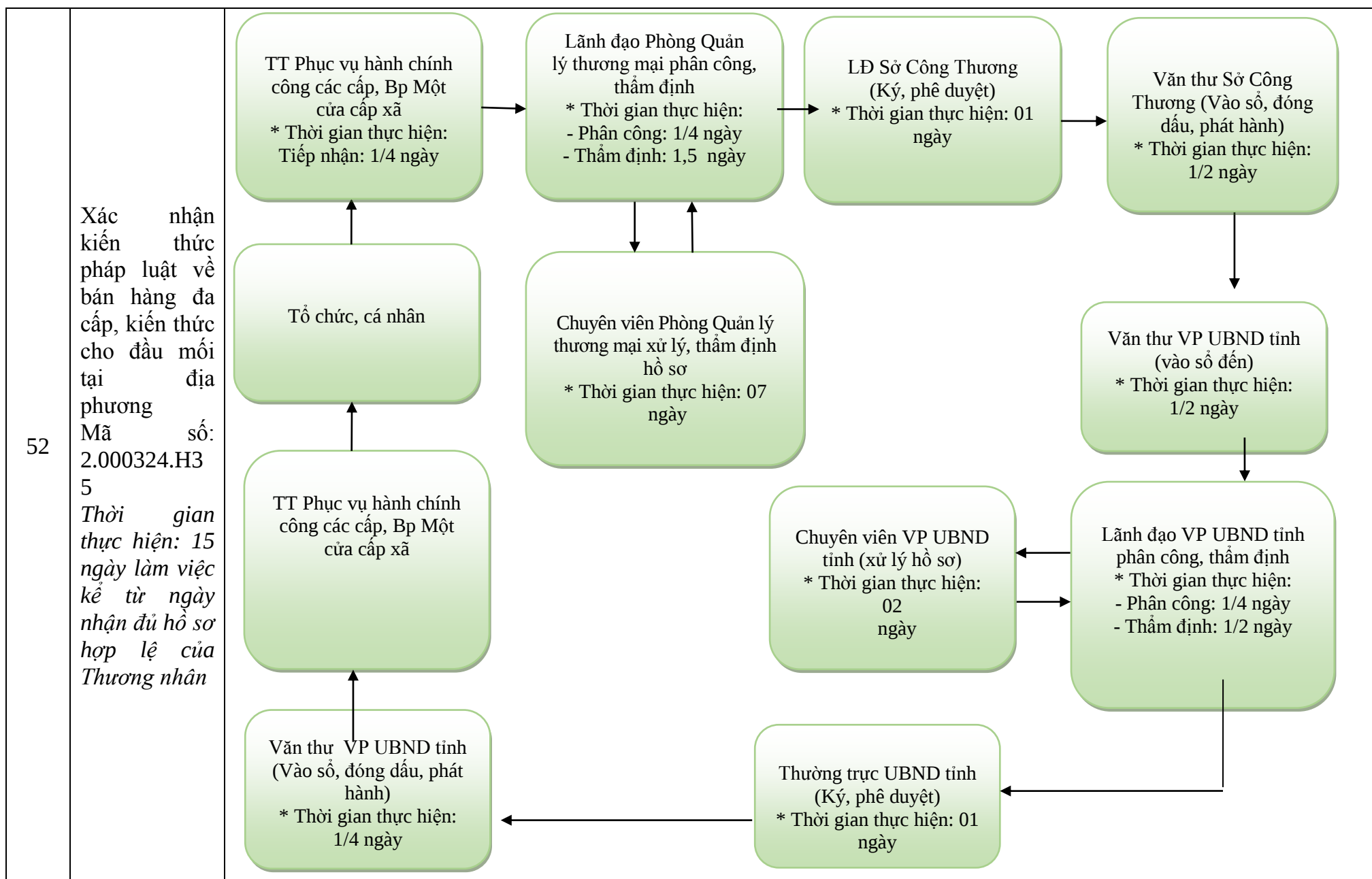


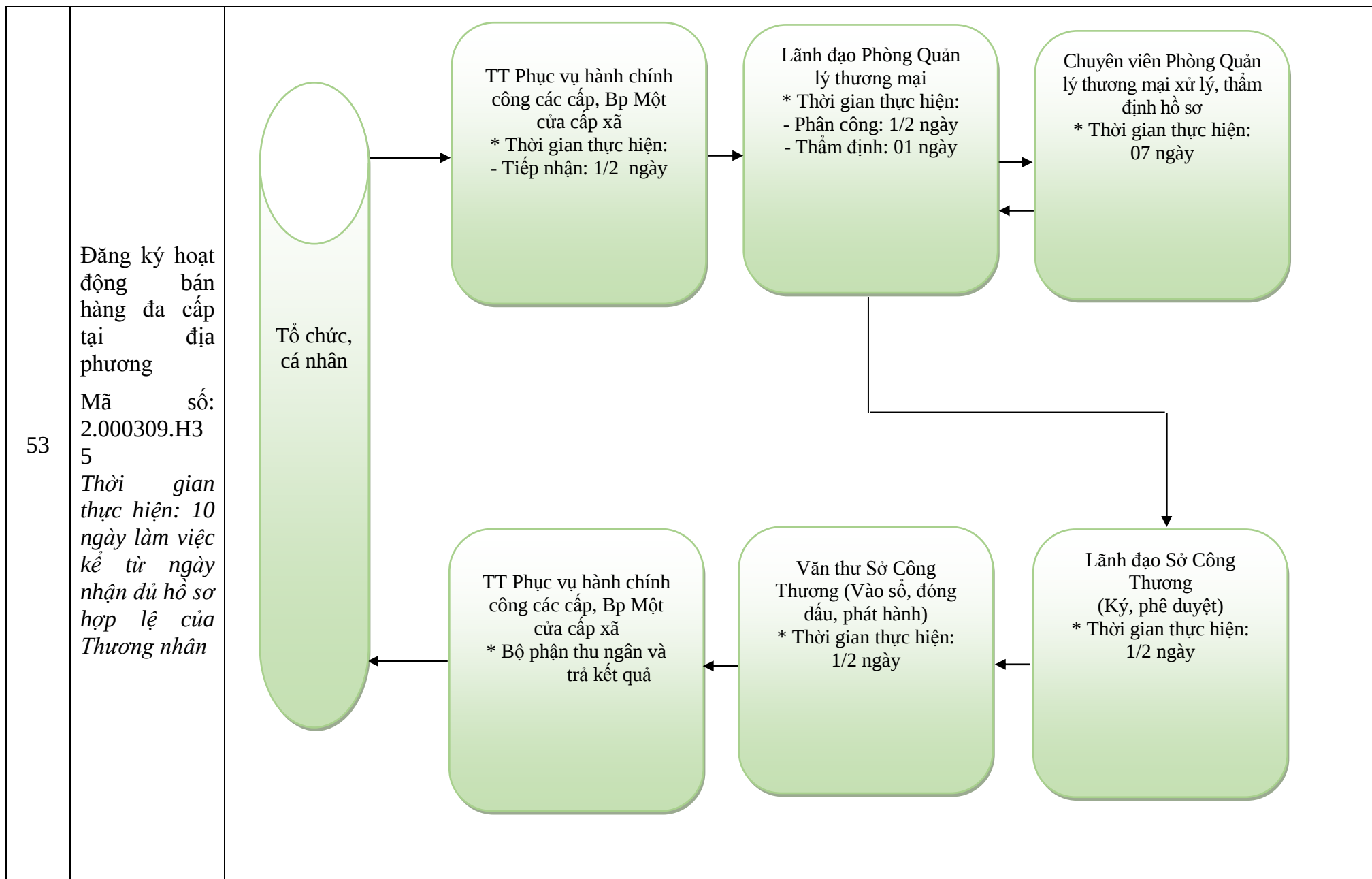


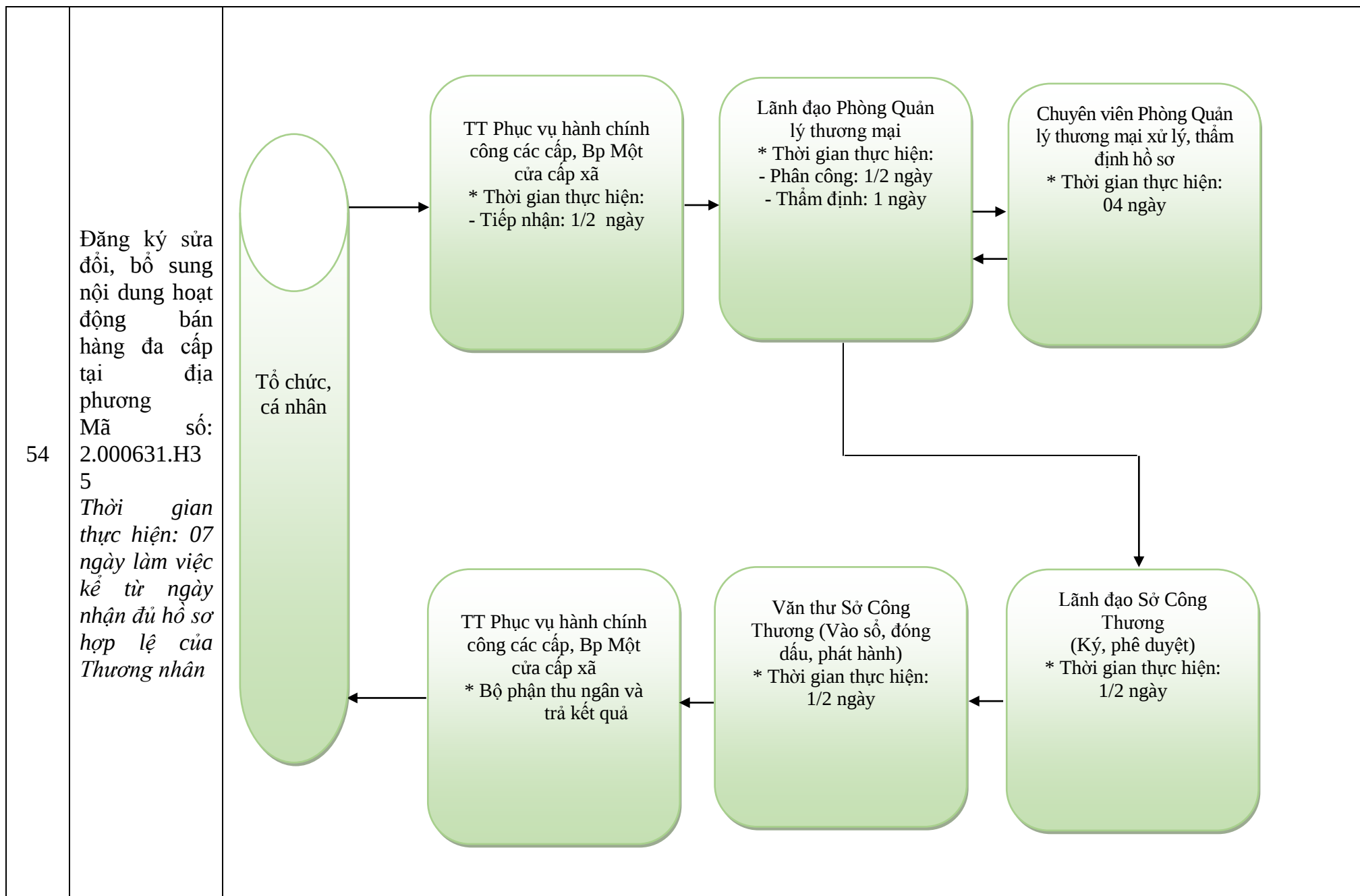


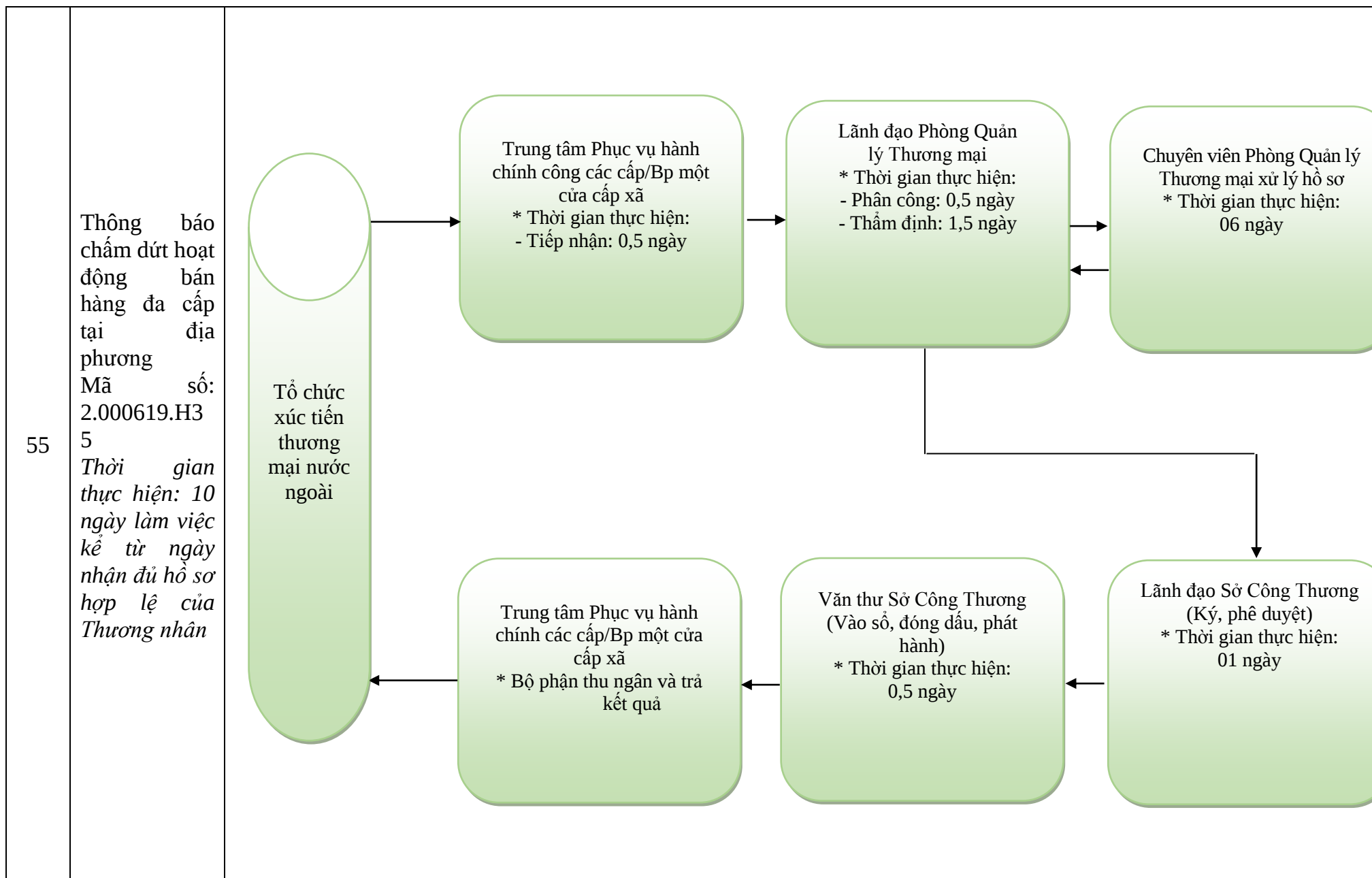


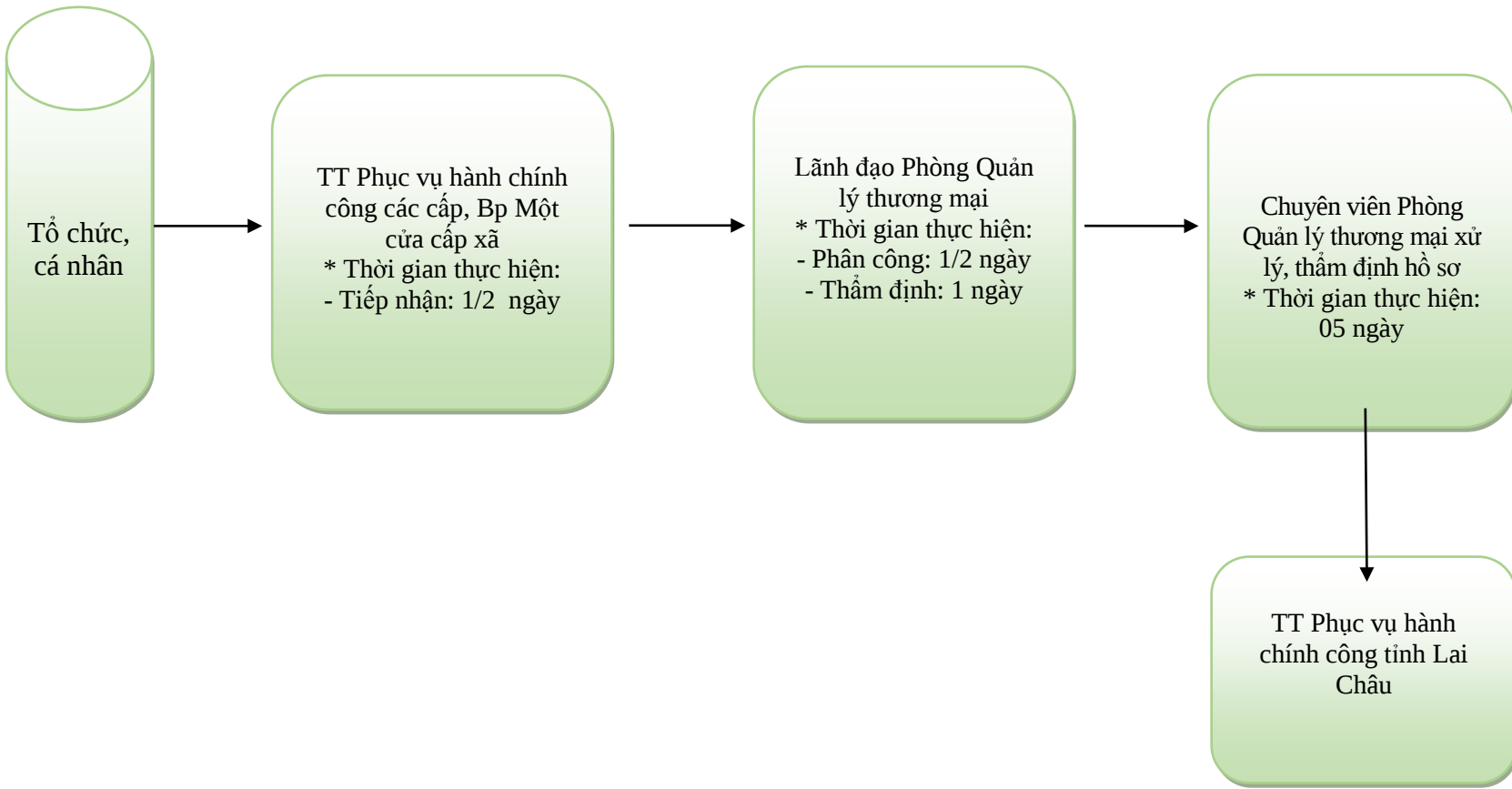


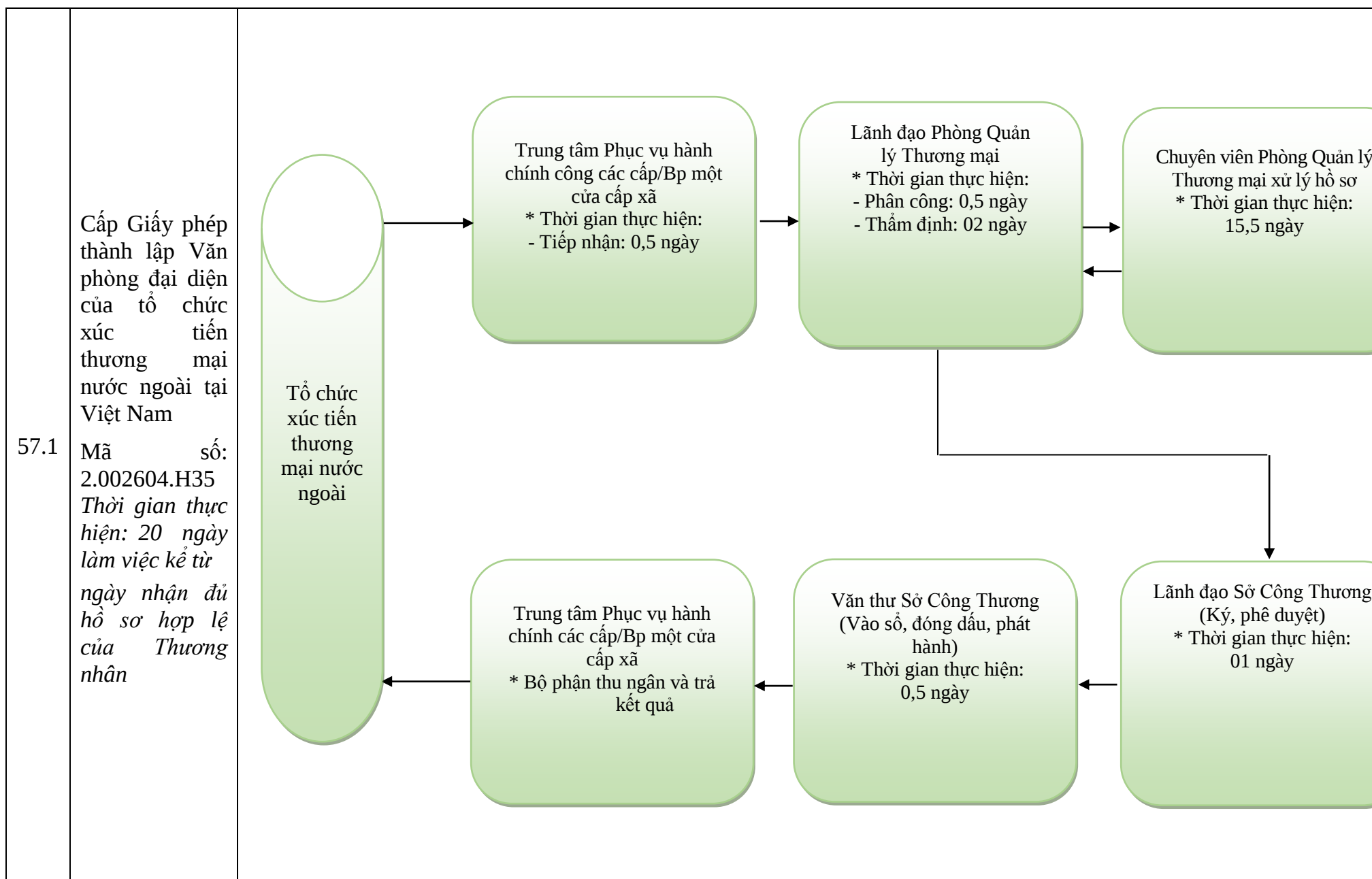


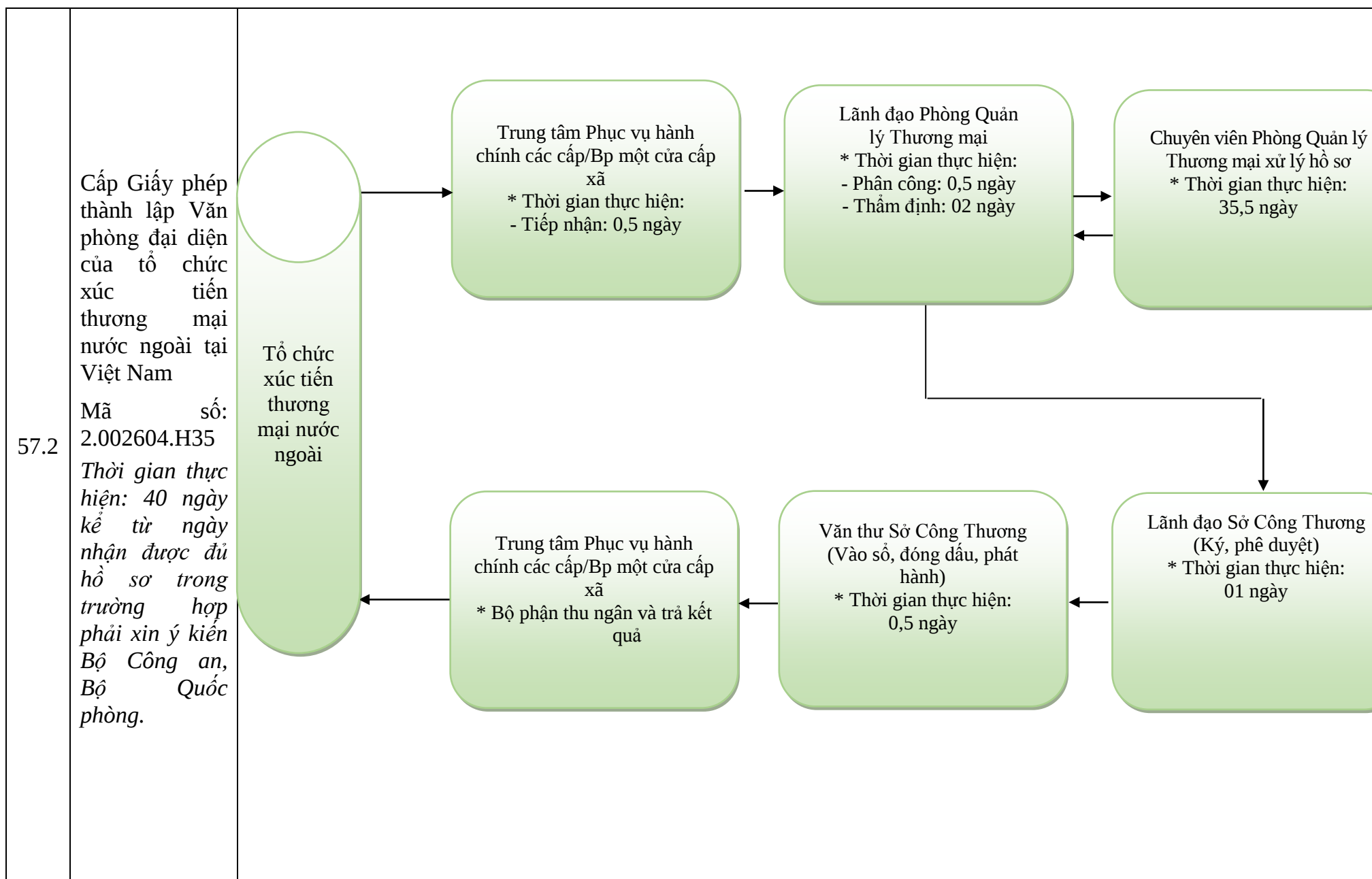






56	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp Mã số: 2.000609.H35 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	 <pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 05 ngày] D --> E[TT Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu] </pre>
IV	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại (13)	

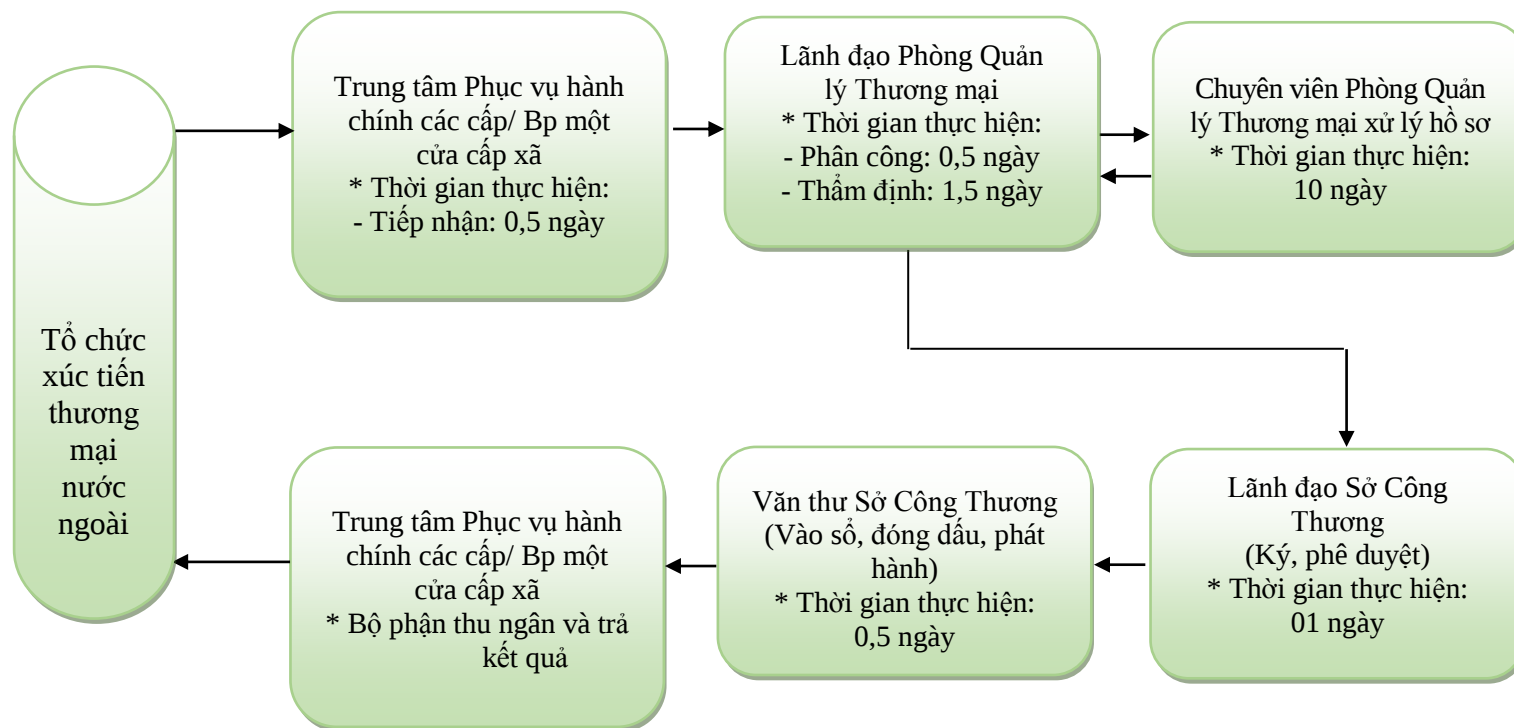


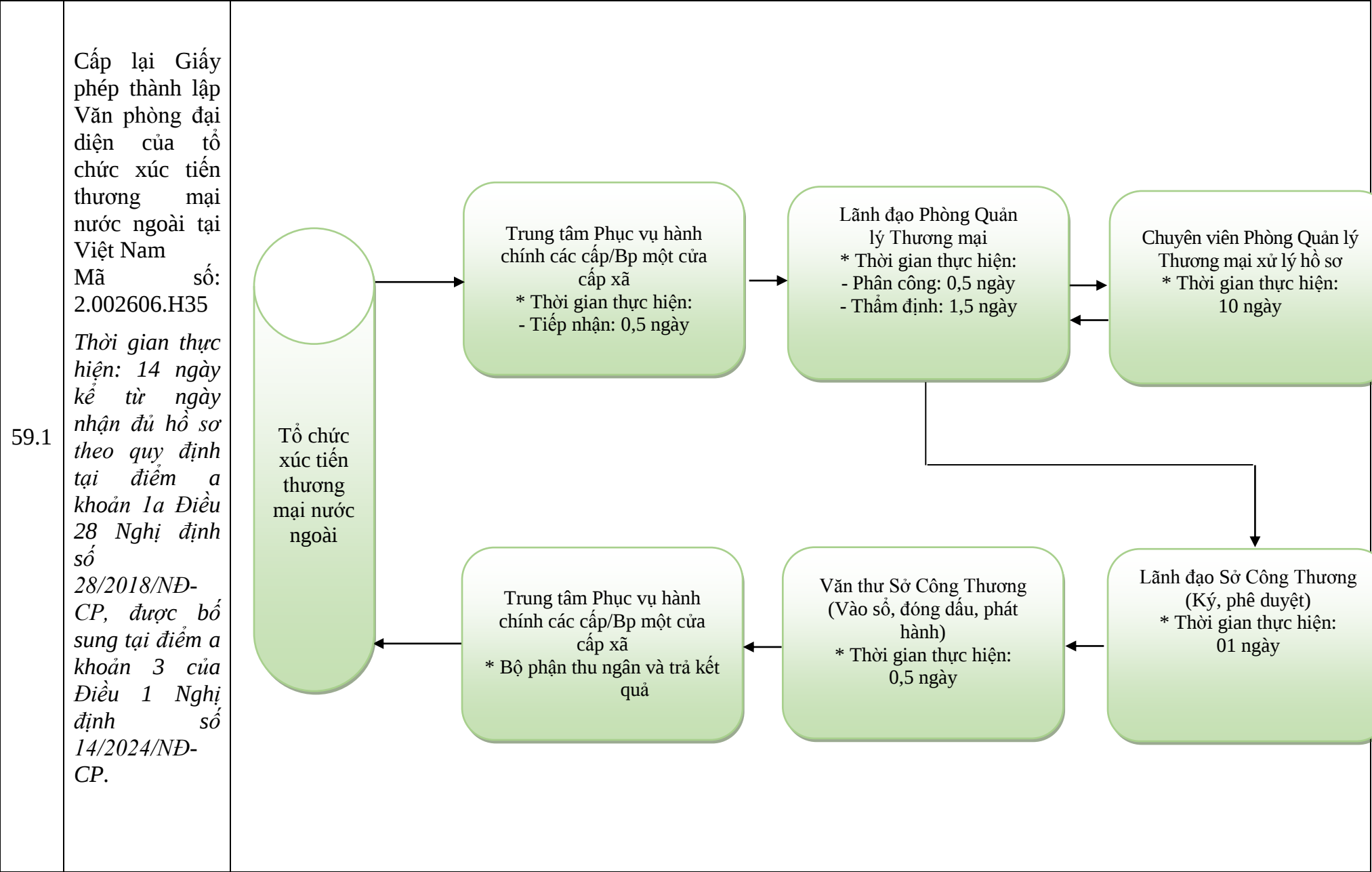


58

Sửa đổi Giấy
phép thành lập
Văn phòng đại
diện của tổ
chức xúc tiến
thương mại
nước ngoài tại
Việt Nam

Mã số:
2.002605.H35
Thời gian thực
hiện: 14 ngày
làm việc kể từ
ngày nhận đủ
hồ sơ hợp lệ
của Thương
nhân

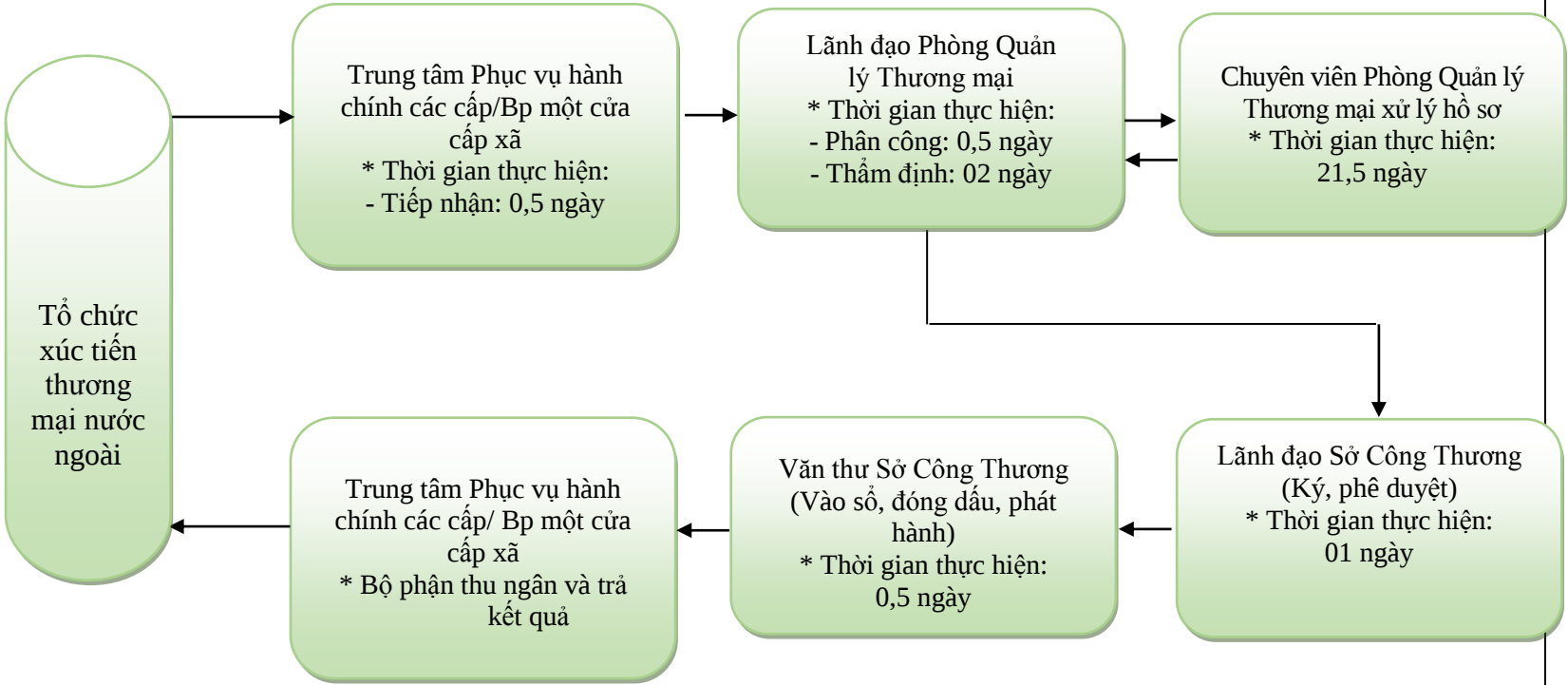


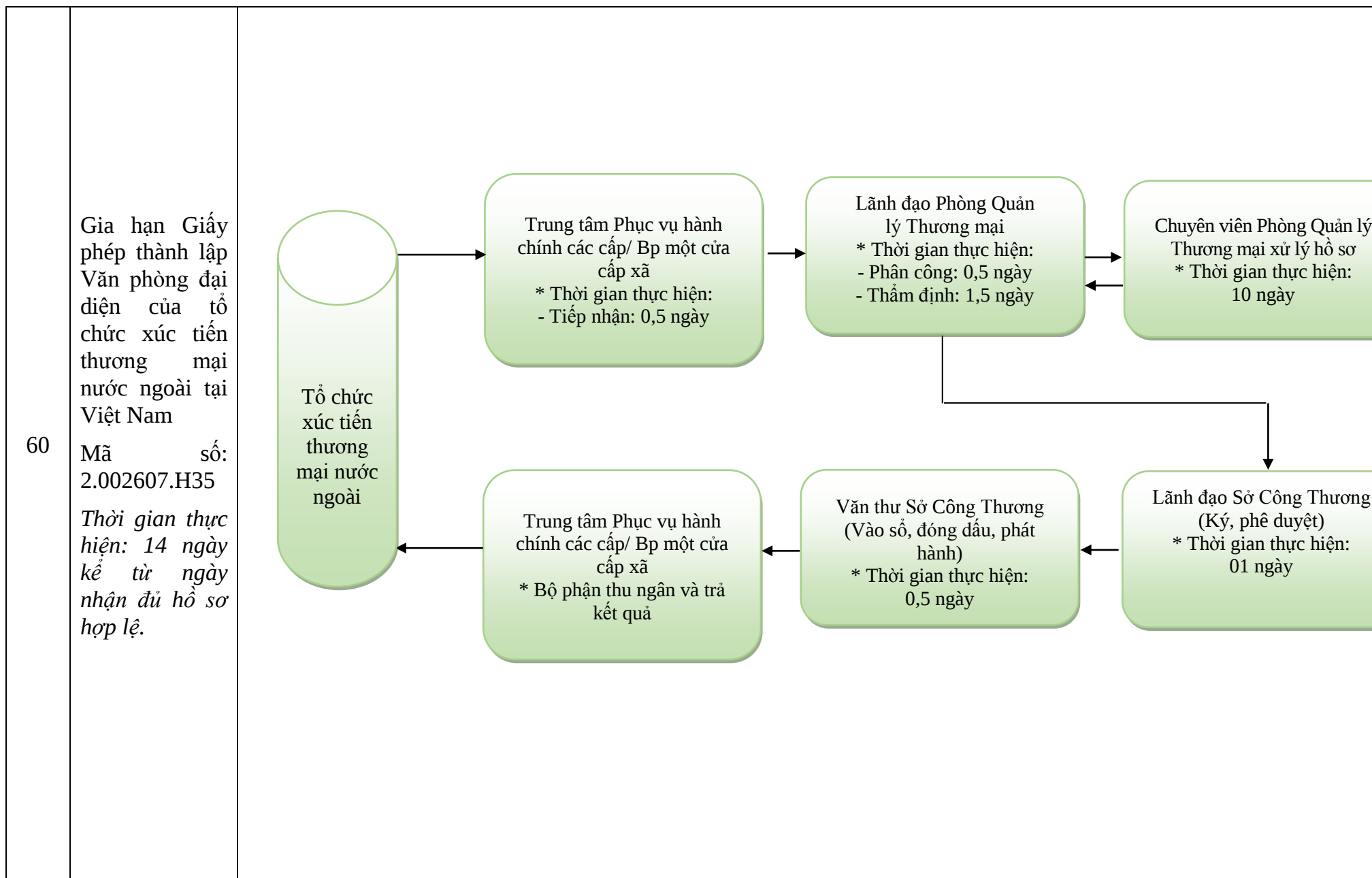


59.2

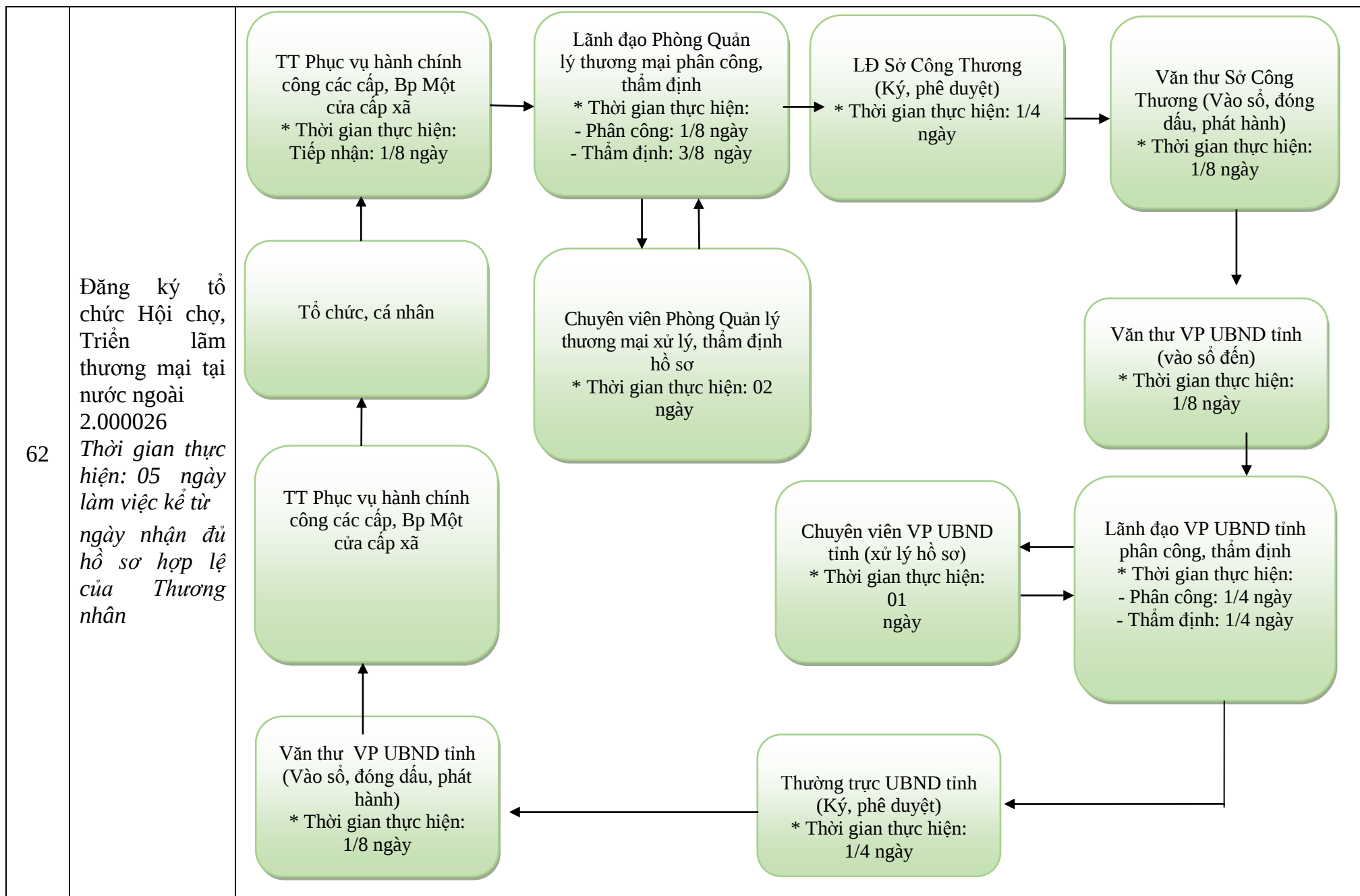
Cấp lại Giấy
phép thành lập
Văn phòng đại
diện của tổ
chức xúc tiến
thương mại
nước ngoài tại
Việt Nam
Mã số:
2.002606.H35

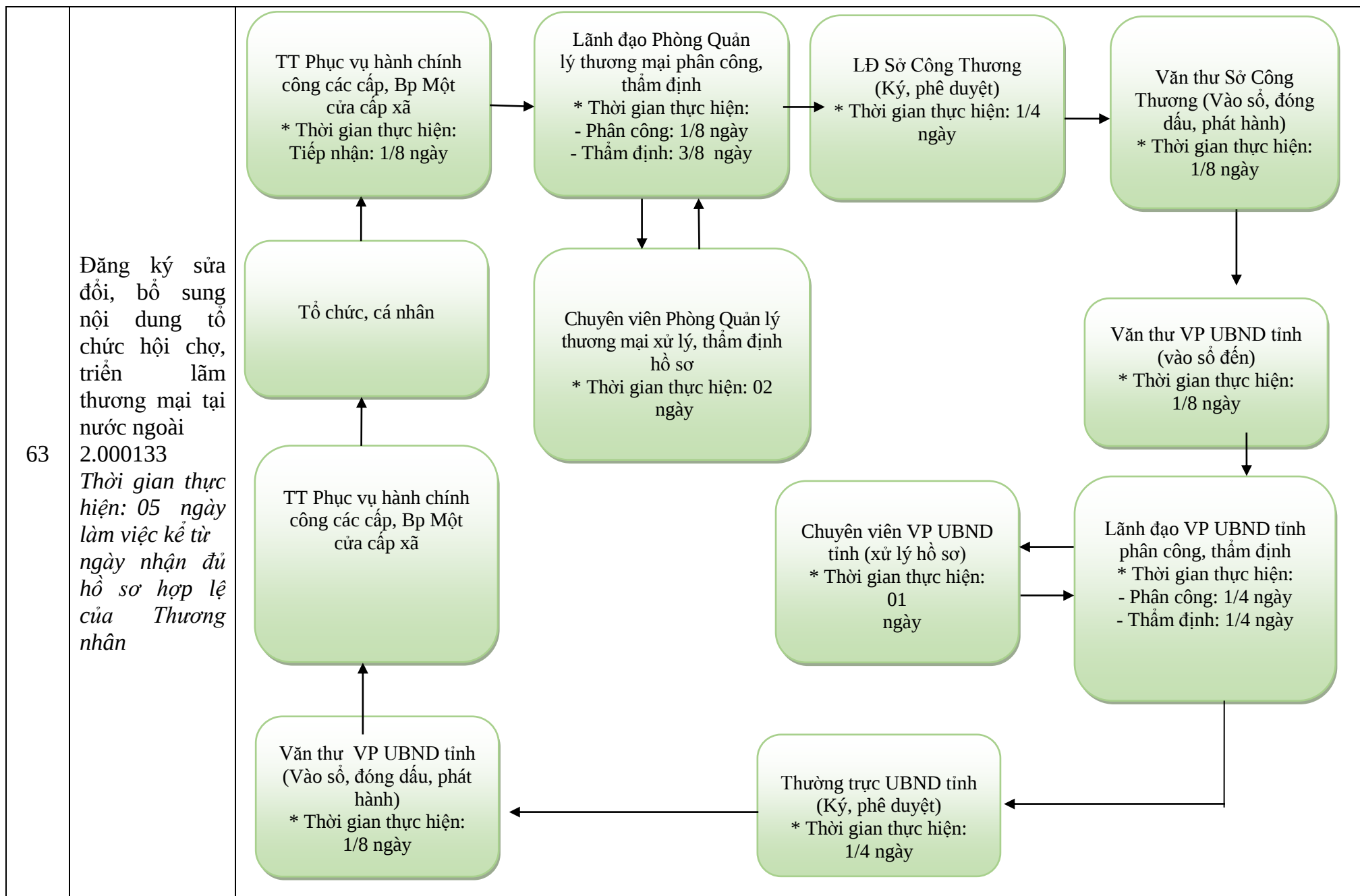
*Thời gian thực
hiện: 26 ngày
kể từ ngày tiếp
nhận đủ hồ sơ
theo quy định
tại điểm b
khoản 1a Điều
28 Nghị định
số
28/2018/NĐ-
CP, được bổ
sung tại điểm a
khoản 3 của
Điều 1 Nghị
định số
14/2024/NĐ-
CP.*



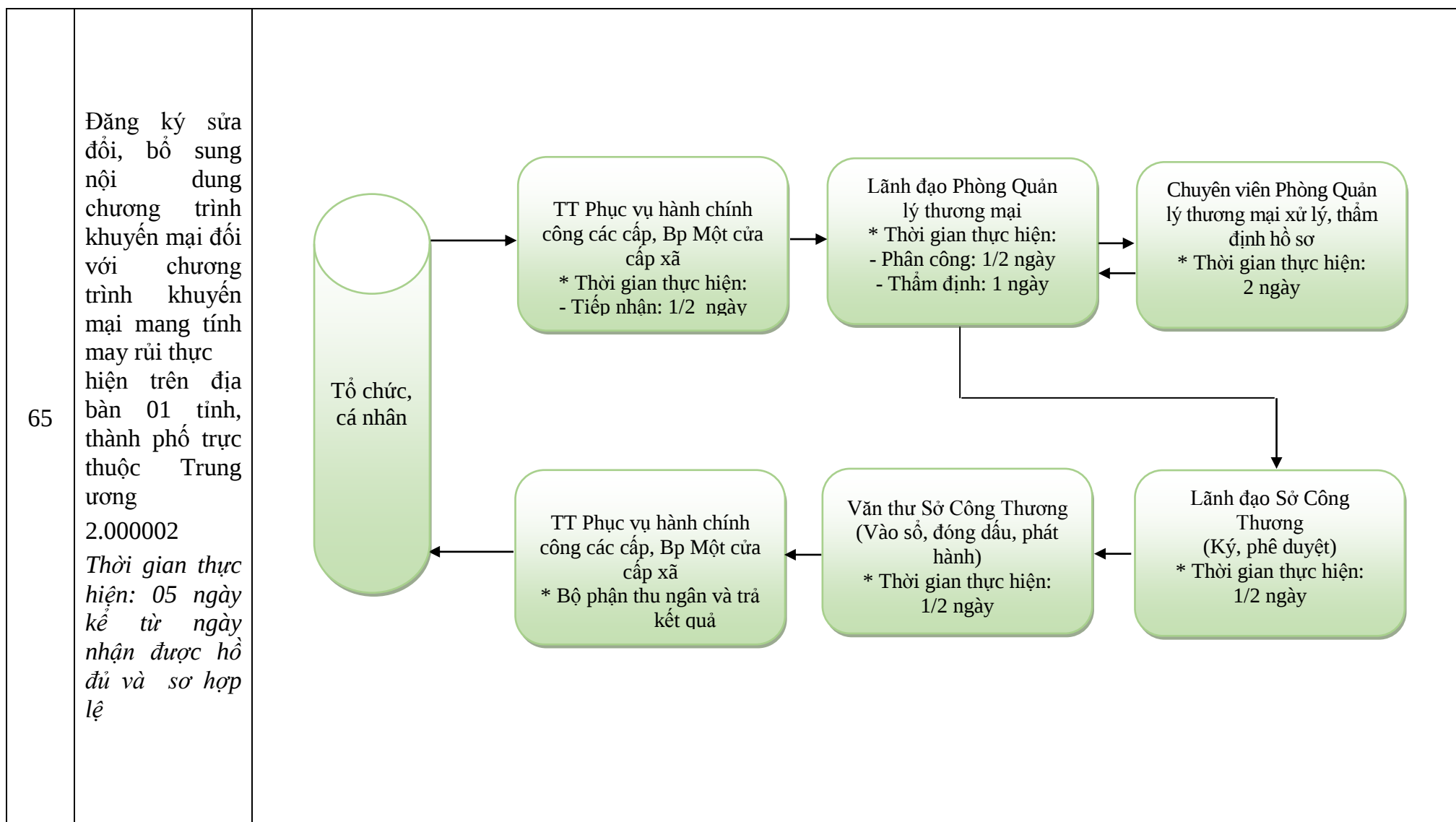


61	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam Mã số: 2.002608.H35 Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc.	<pre> graph LR A[Tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính các cấp/ Bp một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 0,5 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 0,5 ngày - Thẩm định: 02 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 32,5 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 0,5 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính các cấp/ Bp một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre> The flowchart illustrates the administrative process for terminating the business registration and withdrawing the license of a foreign trade promotion organization. It begins with the organization submitting a request to the local administrative center. The process then moves through the Trade Management Department for review and approval by the Provincial/ City Commerce Department. Finally, the license is withdrawn and the registration is terminated, with the result being returned to the organization.
----	--	---

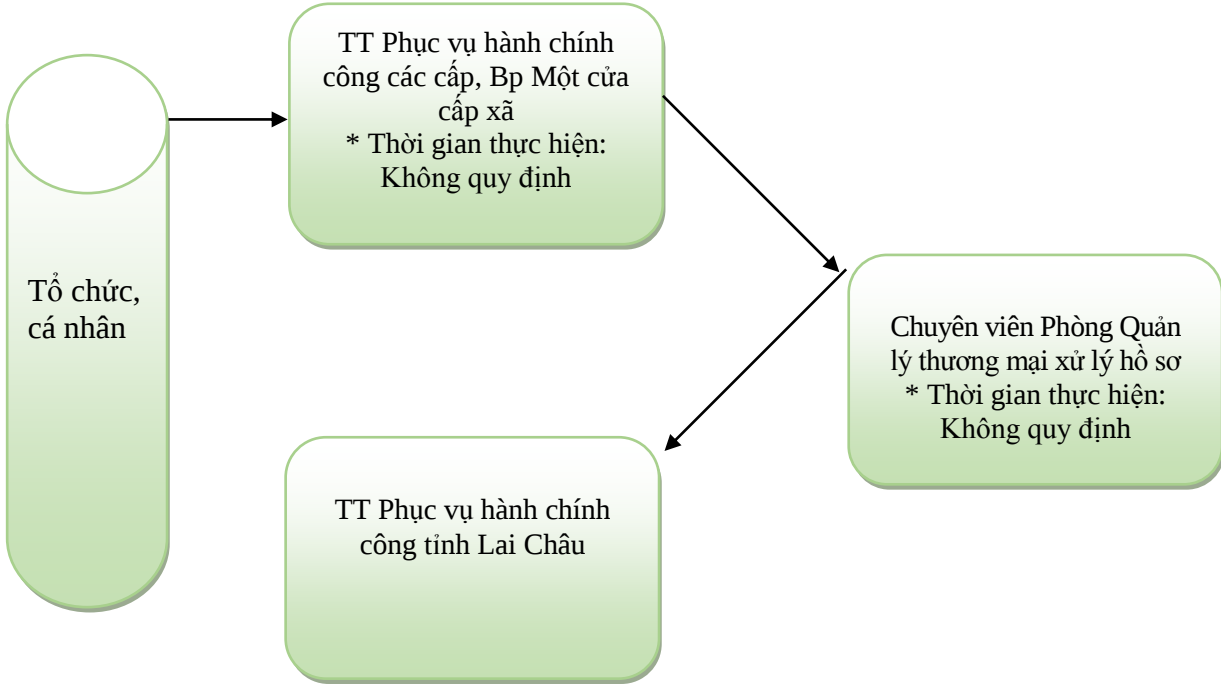


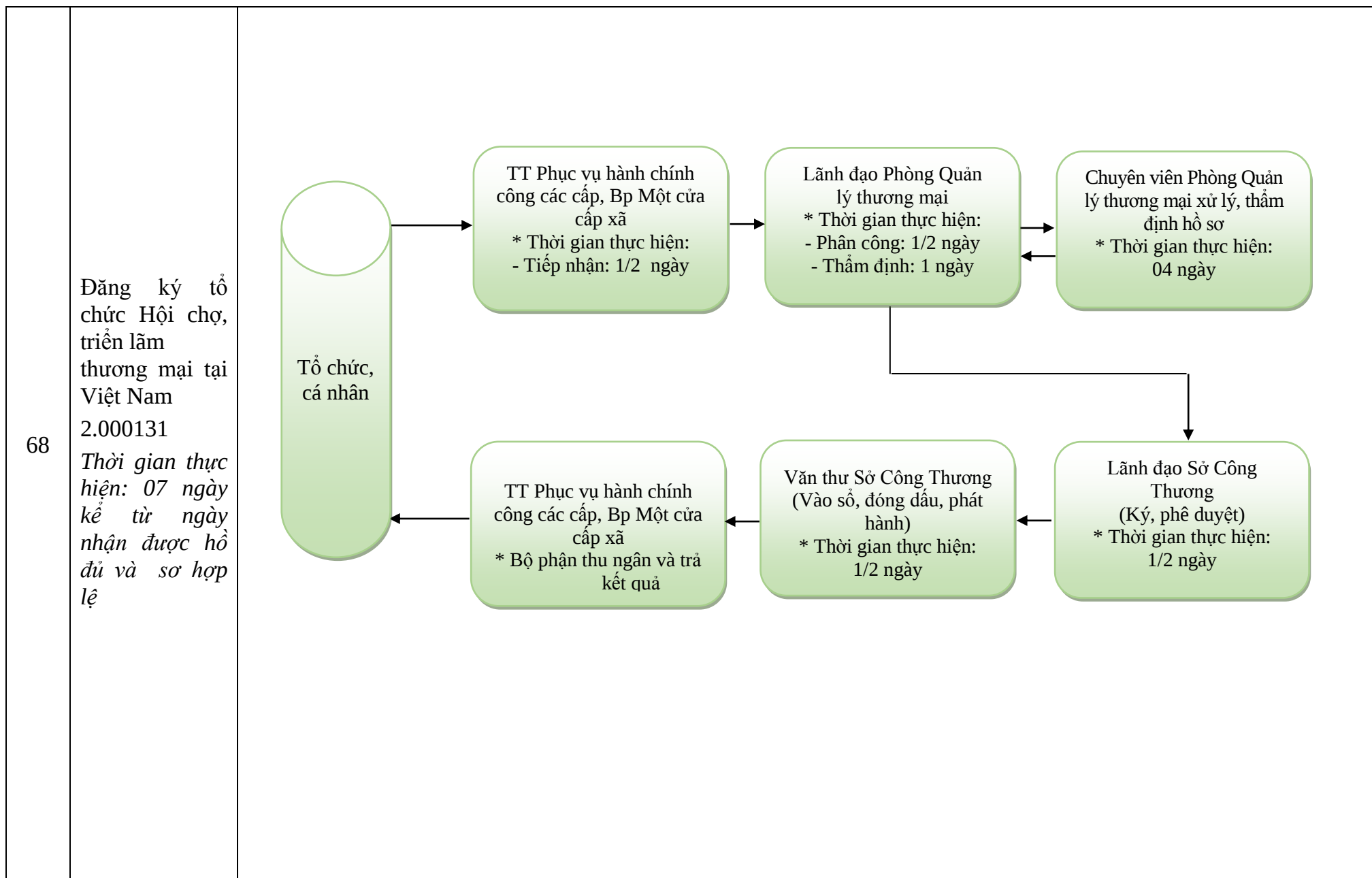


64	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 2.000004 <i>Thời gian thực hiện: 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ</i>	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 2 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
-----------	---	---

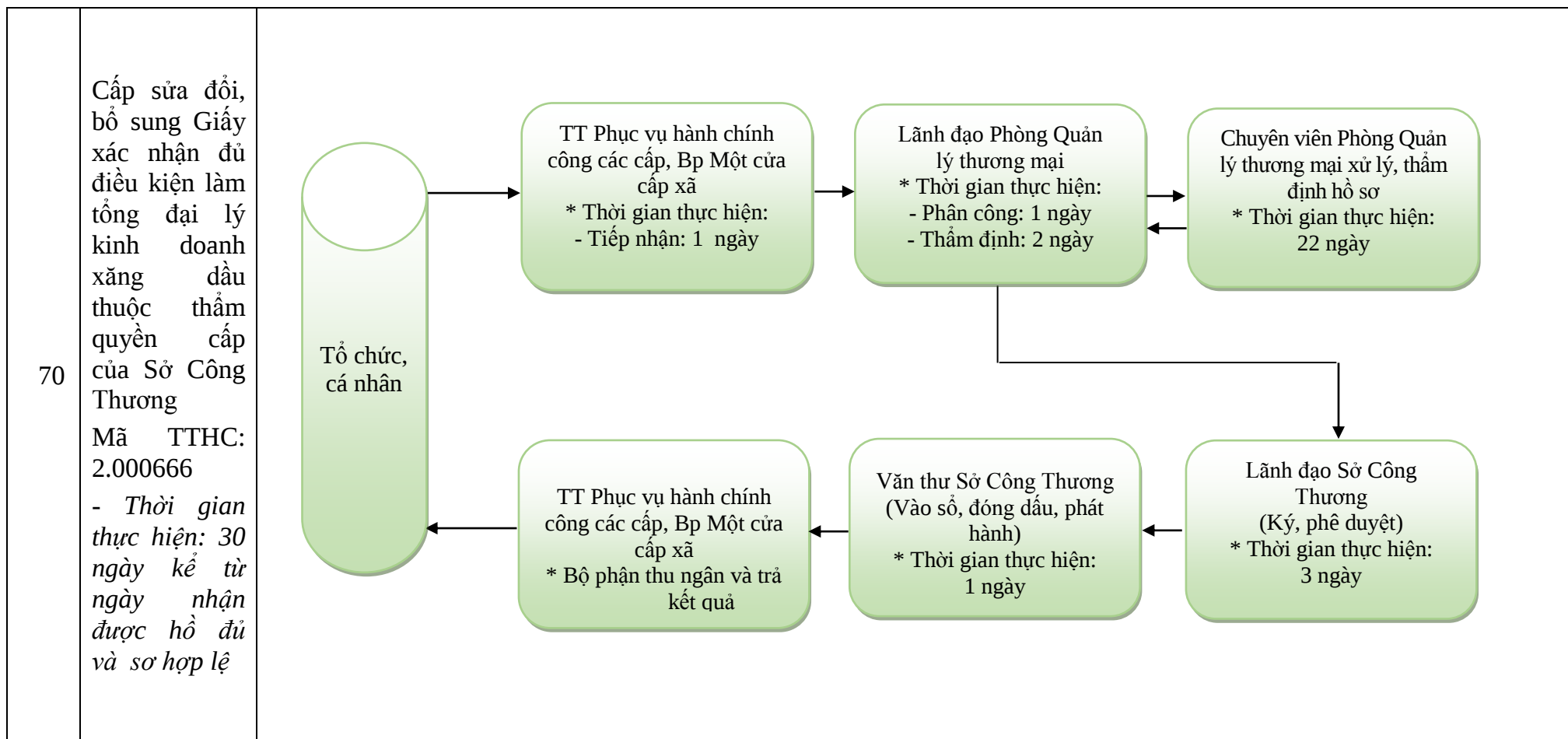


66	Thông báo hoạt động khuyến mại 2.000033 <i>Thời gian thực hiện: không quy định</i>	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: Không quy định] A --> C[TT Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu] B --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Không quy định] </pre> Tổ chức, cá nhân TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: Không quy định TT Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Không quy định
----	--	--

67	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại-2.001474 <i>Thời gian thực hiện: không quy định</i>	 <pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B(TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: Không quy định) B --> C(Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Không quy định) C --> D(TT Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu) </pre>
----	---	---

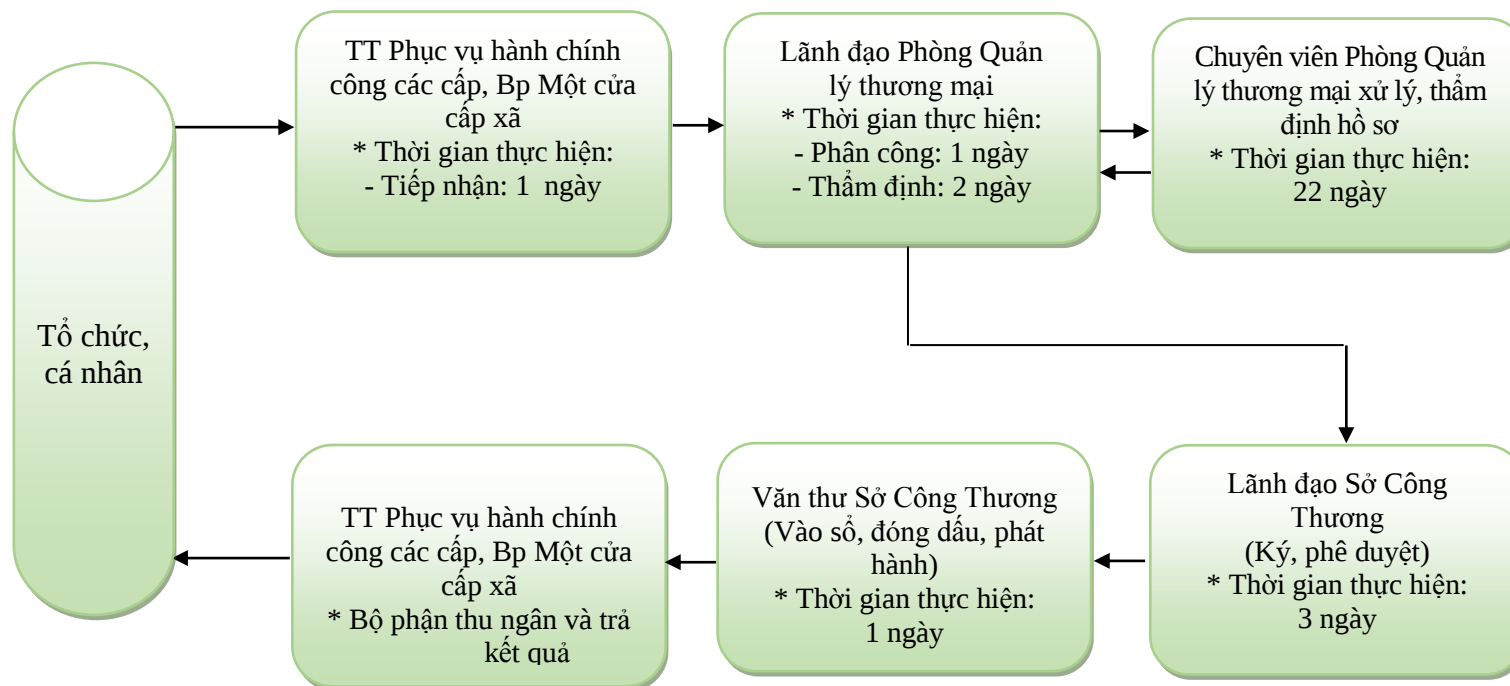


69	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức Hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam 2.000001 Thời gian thực hiện: 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
V	Lưu thông hàng hóa trong nước (23)	



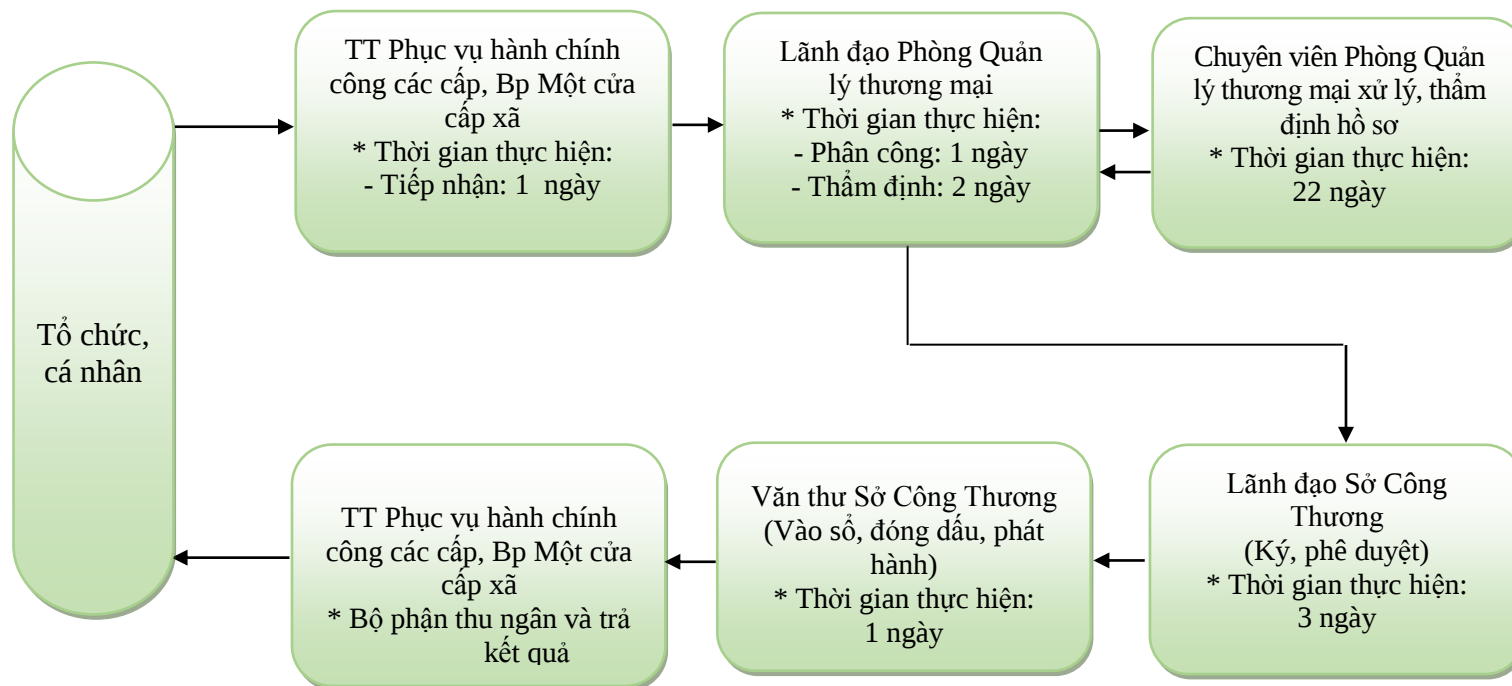
71

Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
Mã TTHC: 2.000664
- Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ



72

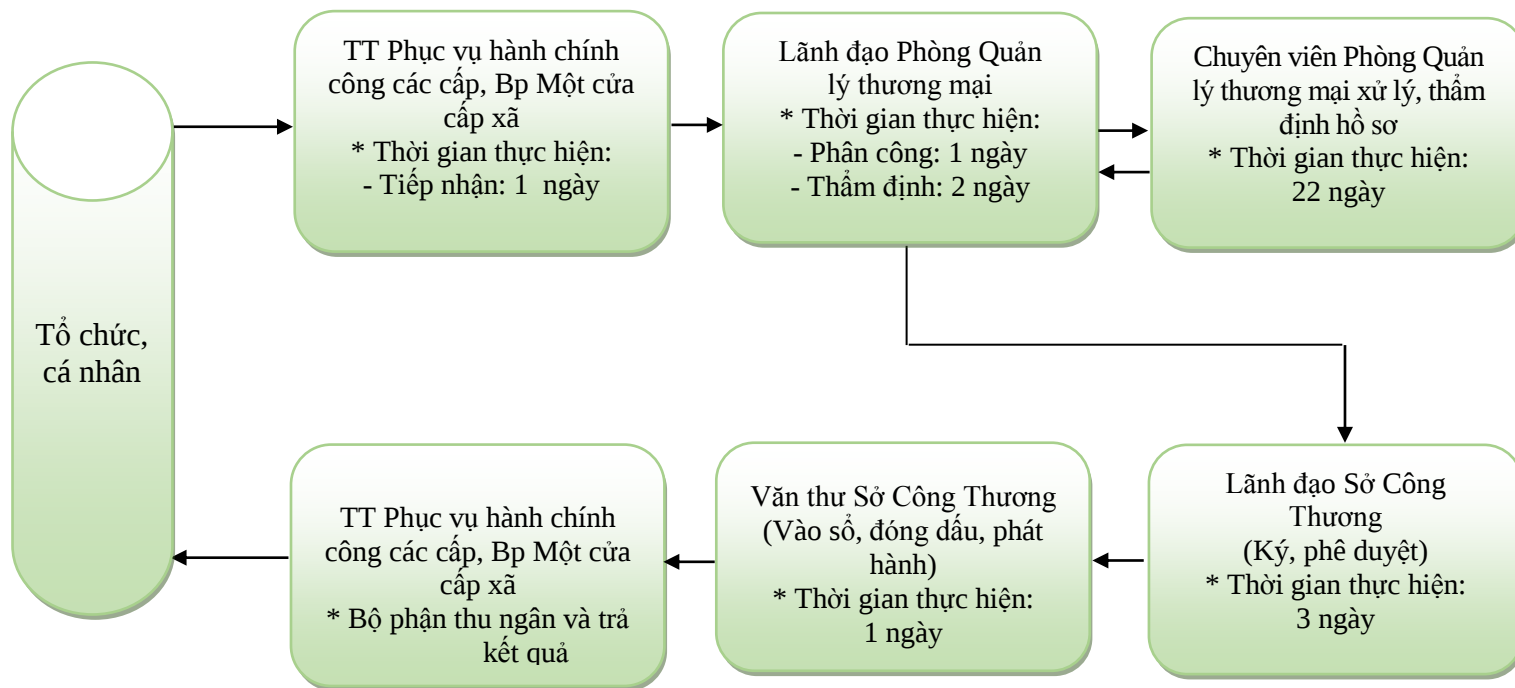
Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
Mã TTHC: 2.000673
- Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ



Cấp sửa đổi,
bổ sung Giấy
xác nhận đủ
điều kiện làm
đại lý bán lẻ
xăng

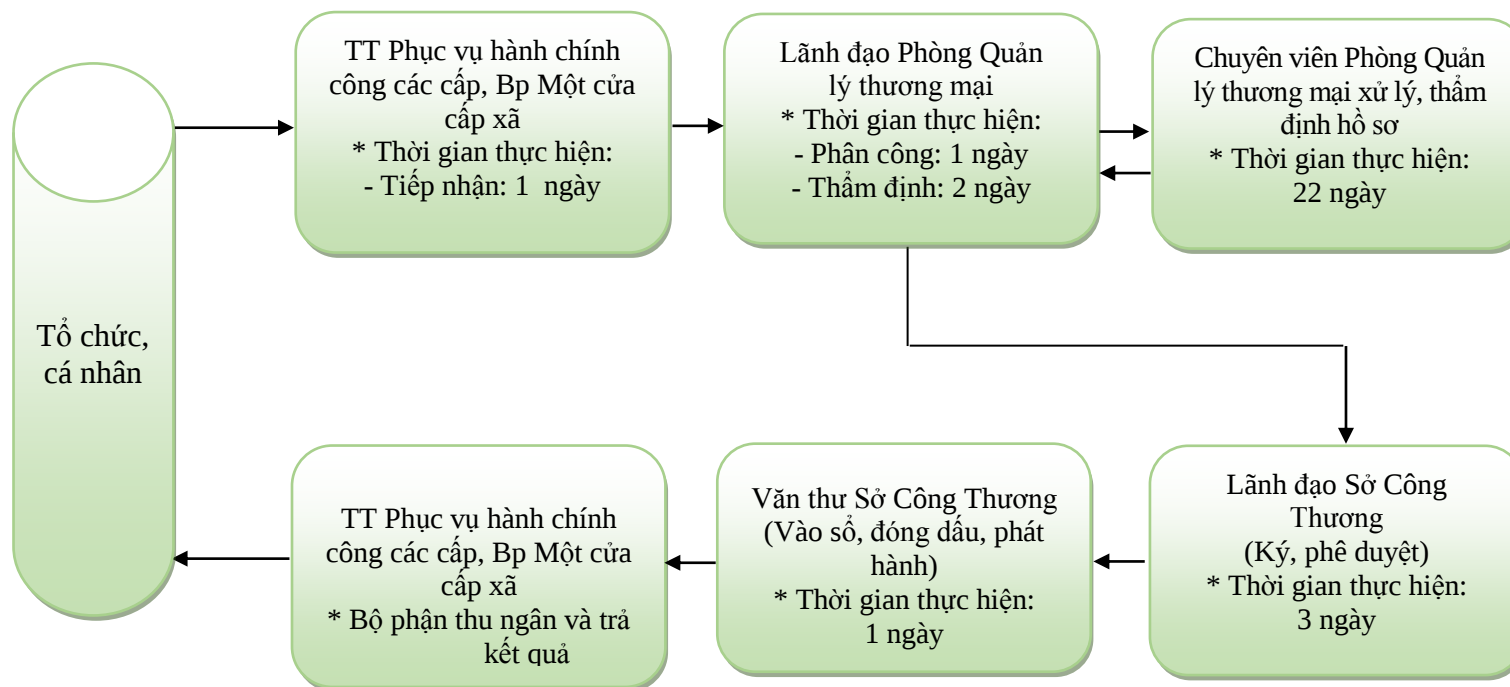
Mã TTHC:
2.000669

- Thời gian
thực hiện: 30
ngày kể từ
ngày nhận
được hồ đủ
và sơ hợp lệ



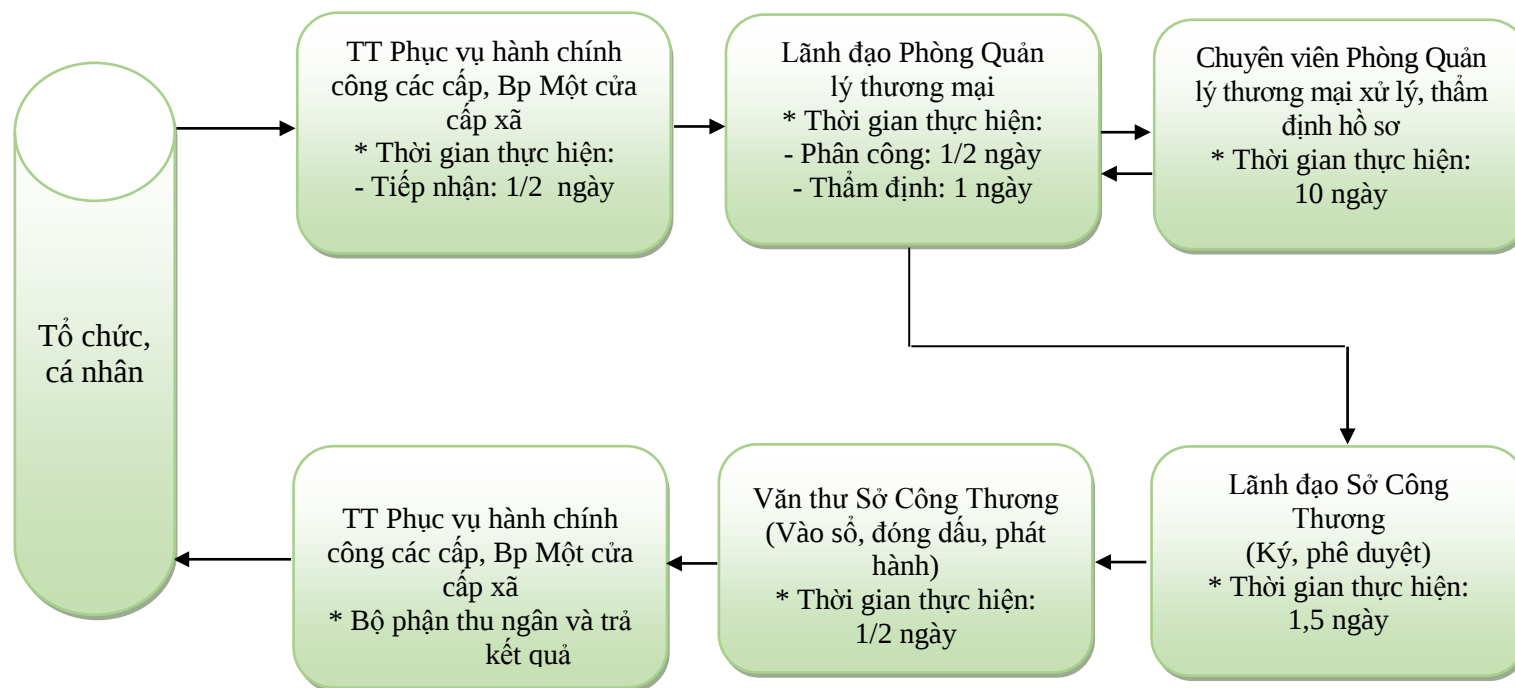
74

Cấp lại Giấy
xác nhận đủ
điều kiện làm
đại lý bán lẻ
xăng dầu
Mã TTHC:
2.000672
- Thời gian
thực hiện: 30
ngày kể từ
ngày nhận
được hồ đủ
và sơ hợp lệ



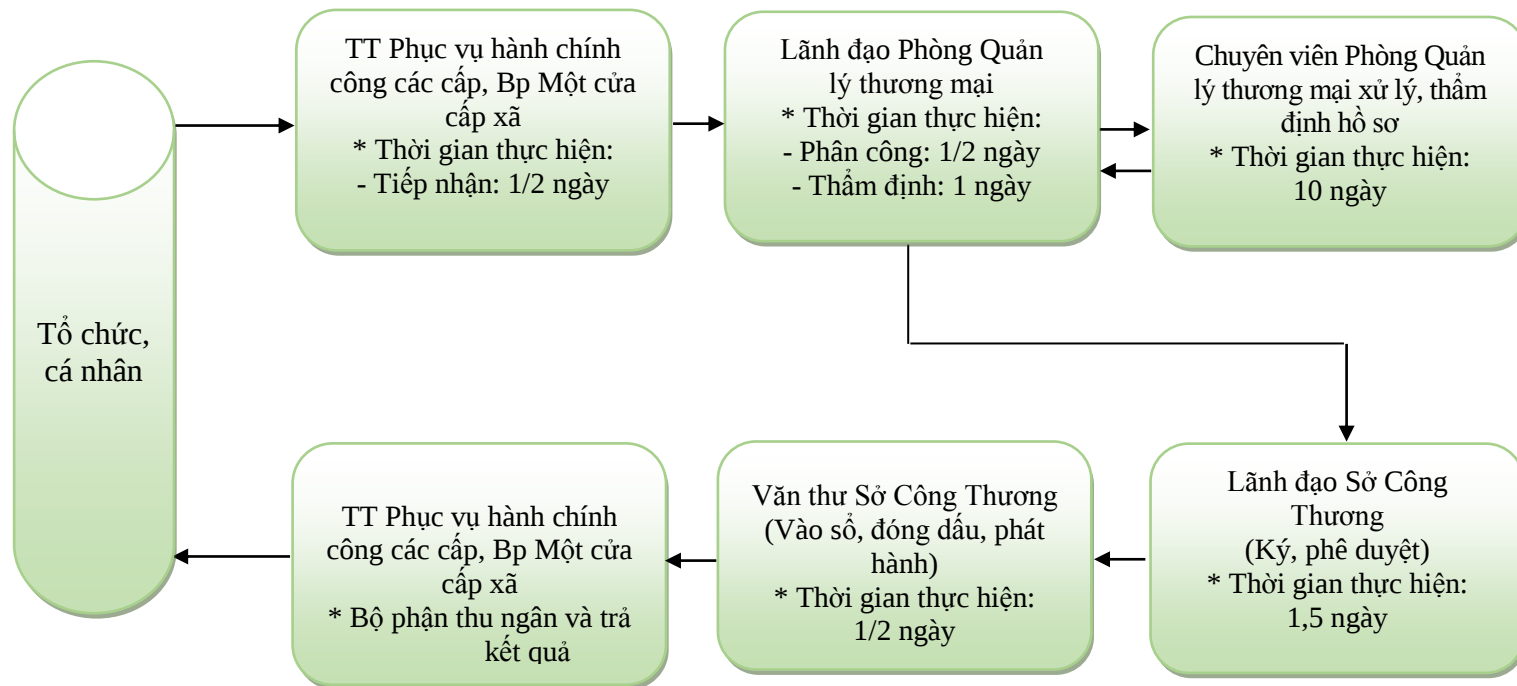
75

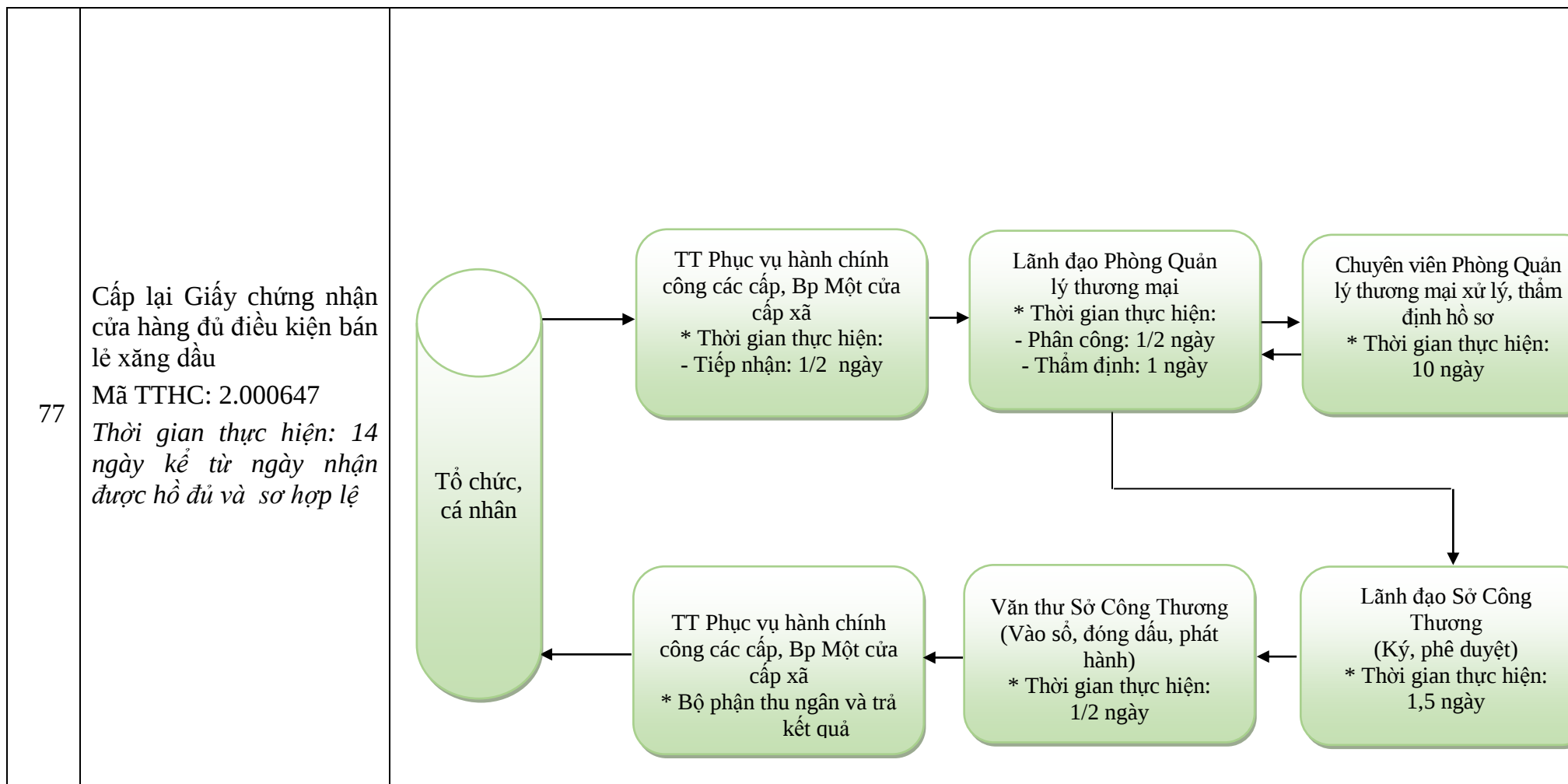
Cấp Giấy
chứng nhận
cửa hàng đủ
điều kiện
bán lẻ xăng
dầu
Mã TTHC:
2.000648
- Thời gian
thực hiện: 14
ngày kể từ
ngày nhận
được hồ đủ
và sơ hợp lệ

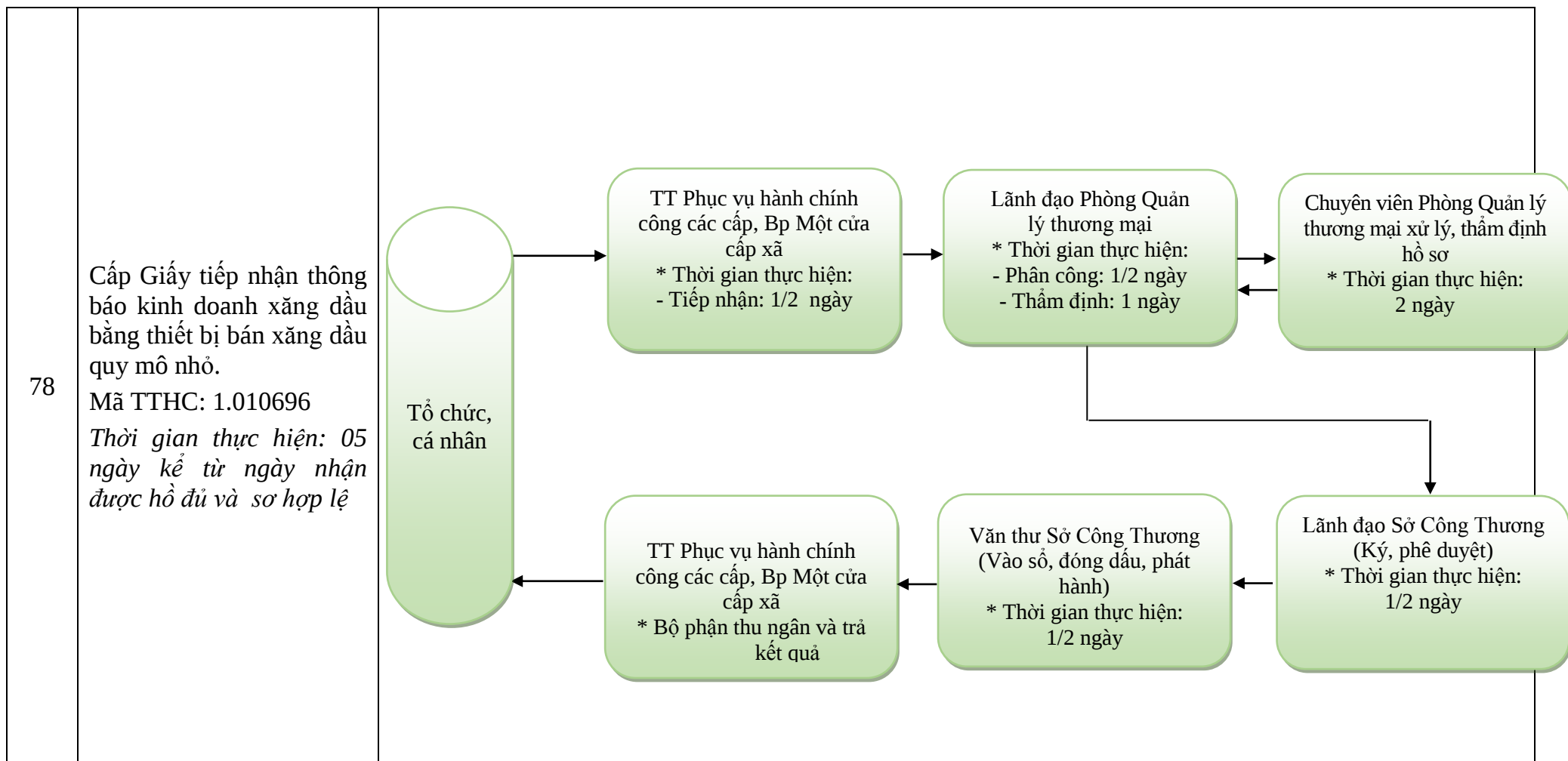


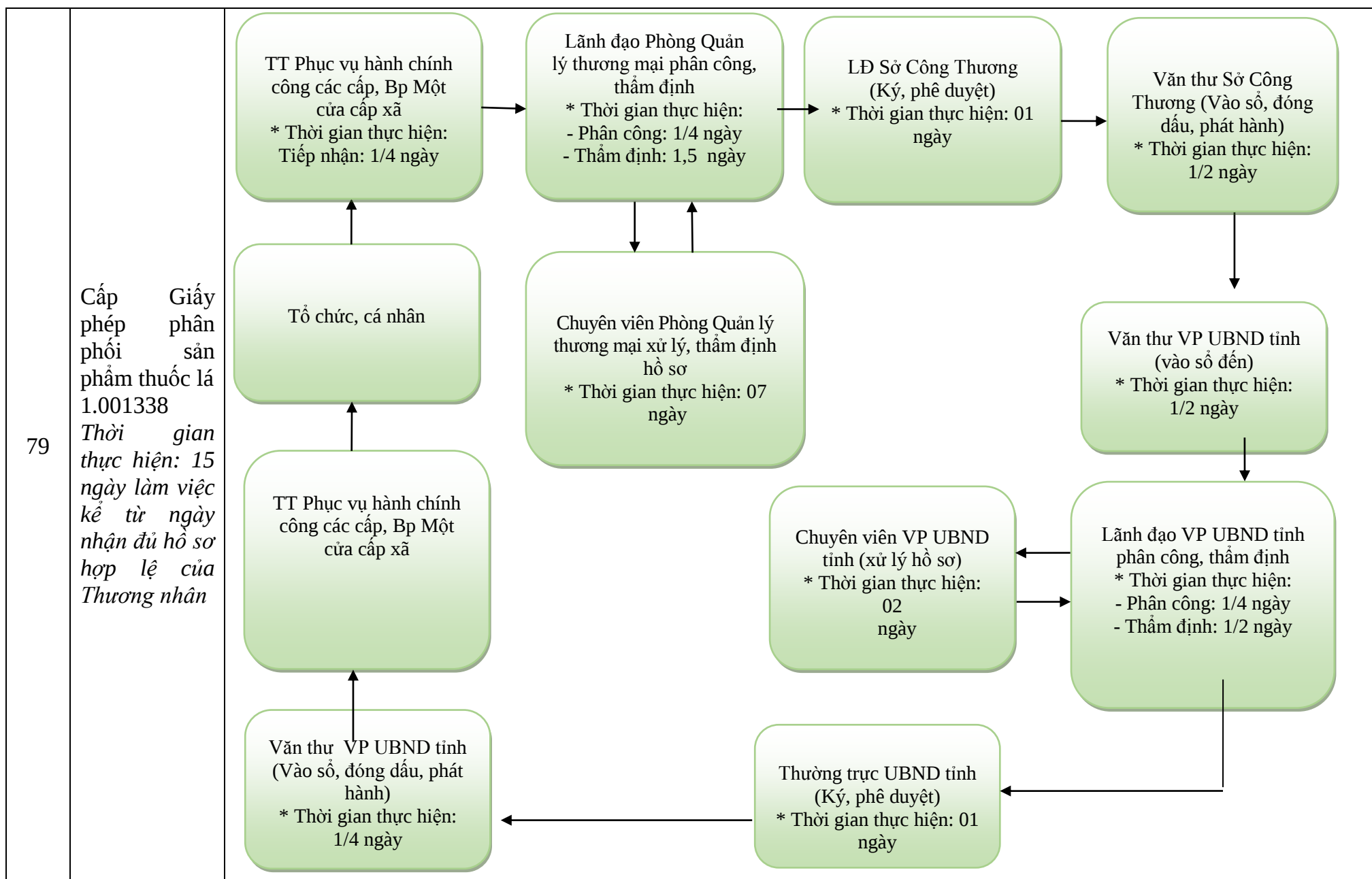
76

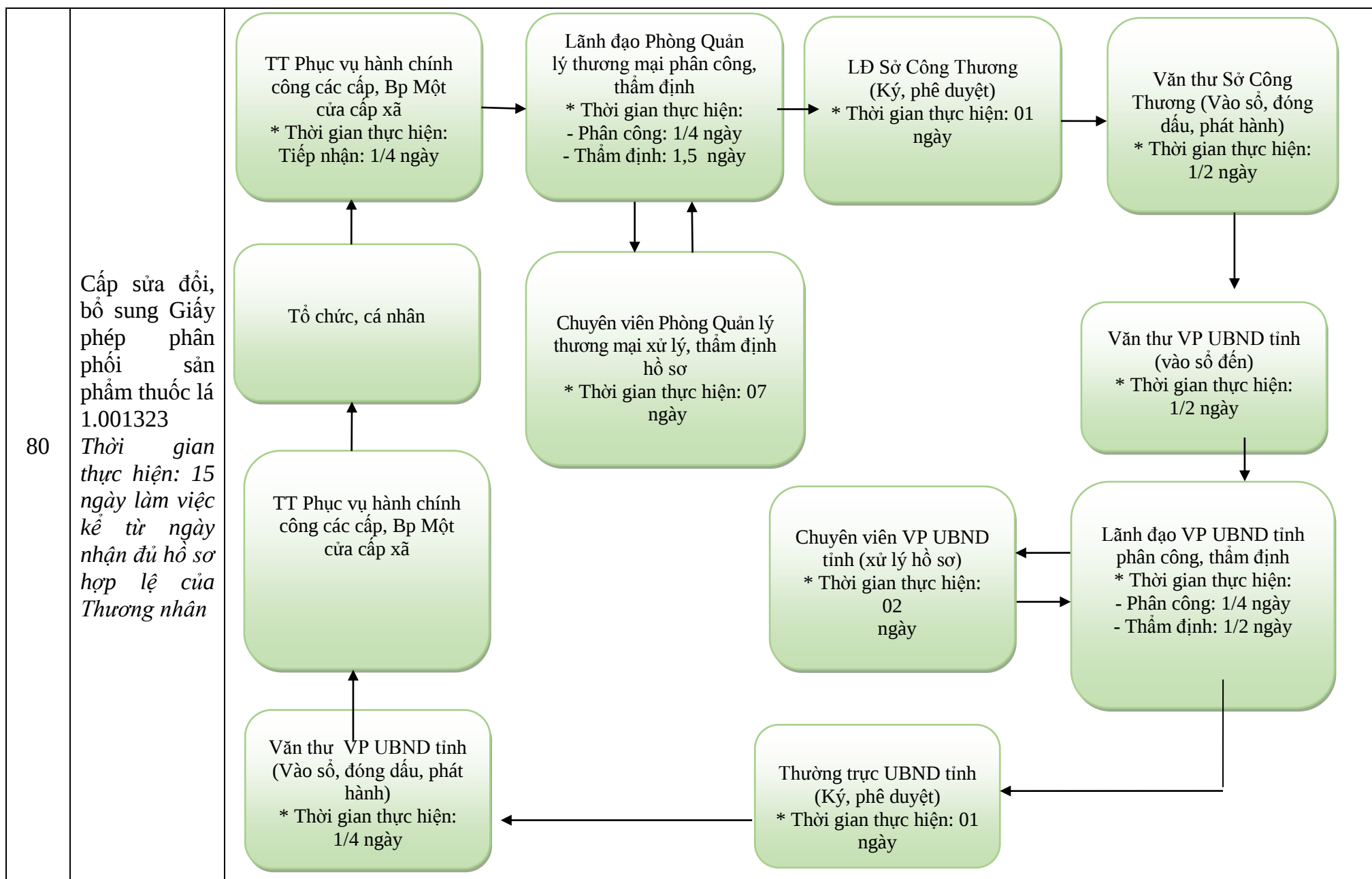
Cấp sửa đổi,
bổ sung Giấy
chứng nhận
của hàng đủ
điều kiện bán
lẻ xăng dầu
Mã TTHC:
2.000645
Thời gian
thực hiện: 14
ngày kể từ
ngày nhận
được hồ đủ
và sơ hợp lệ

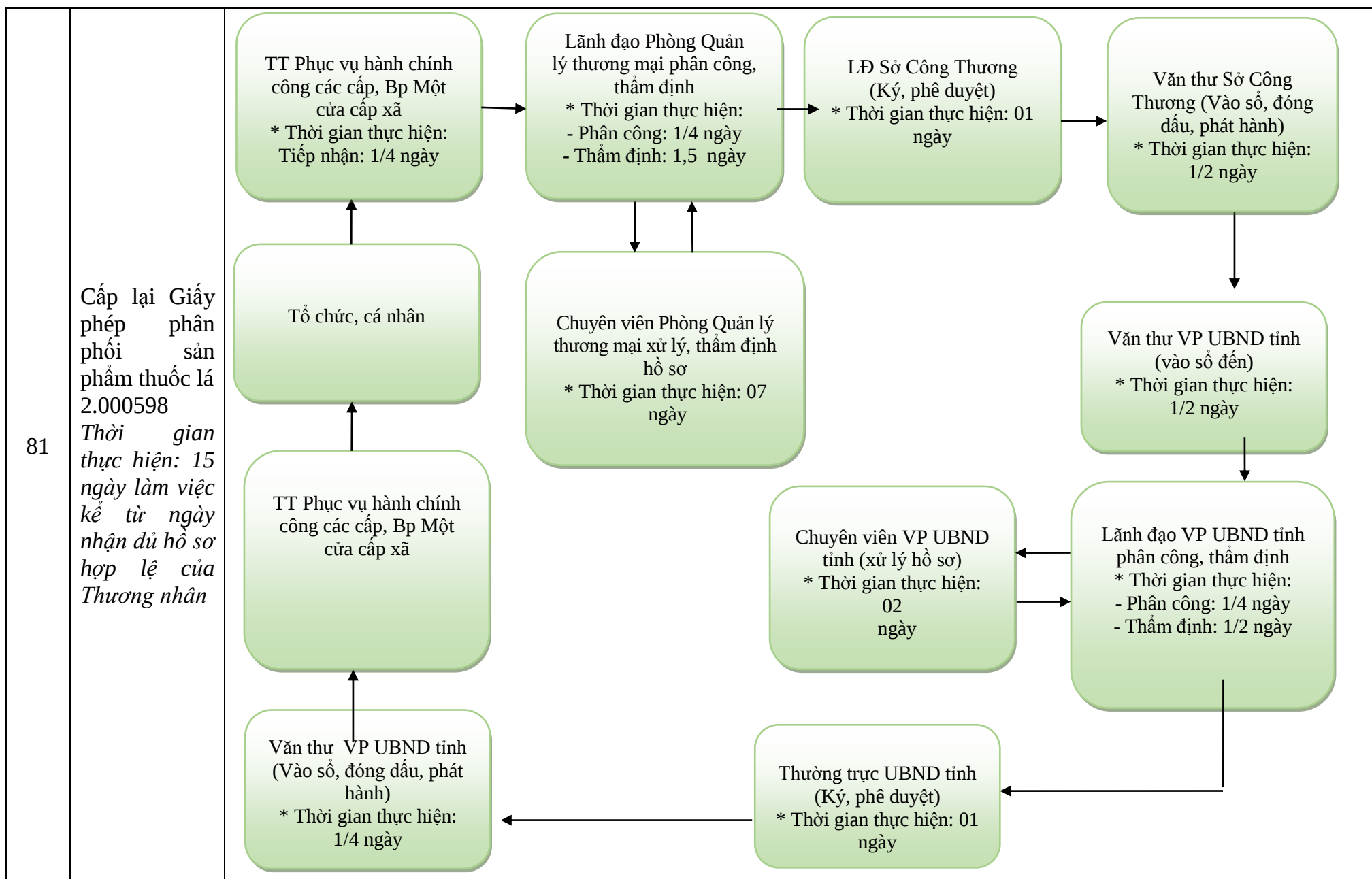


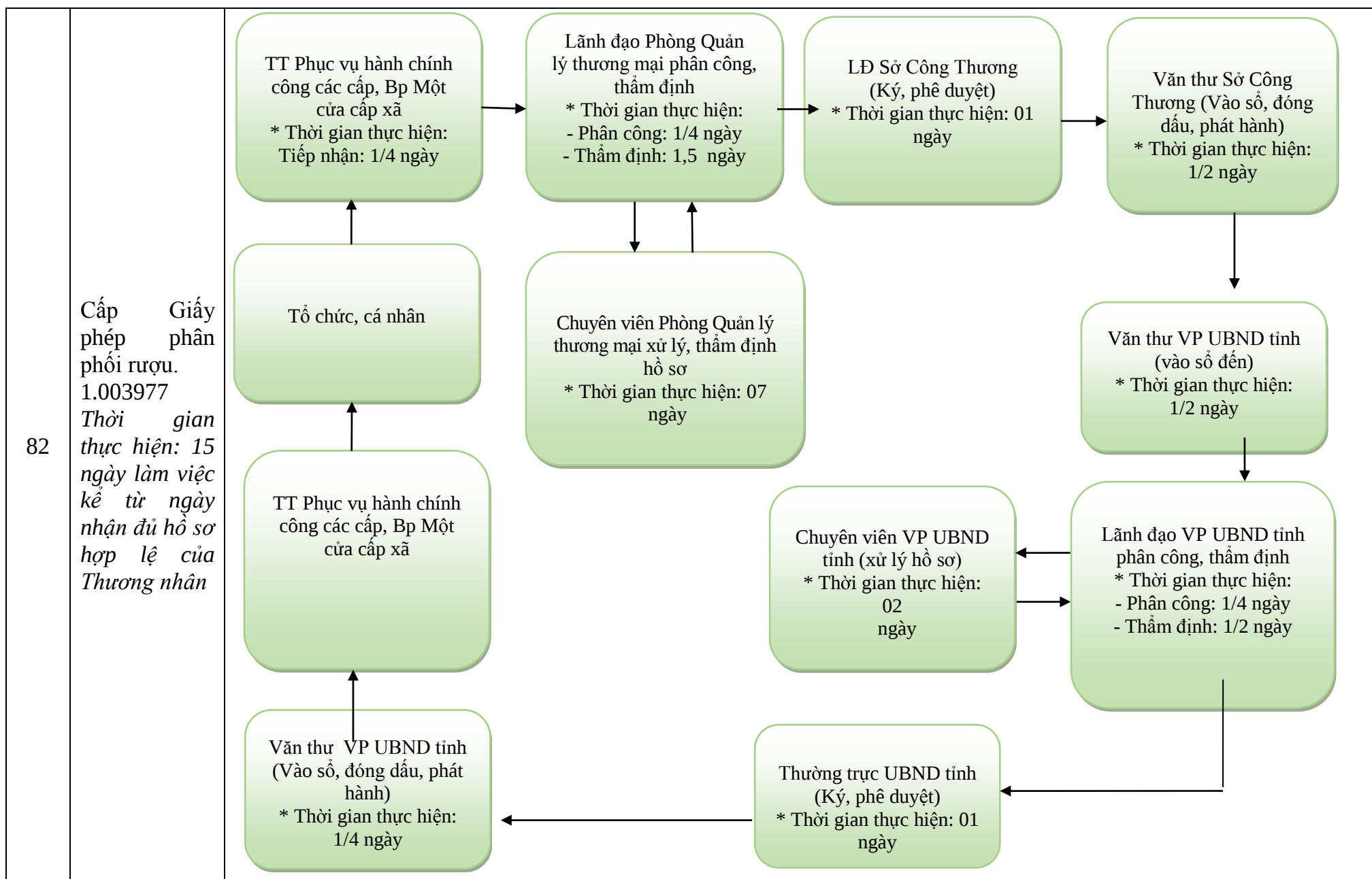


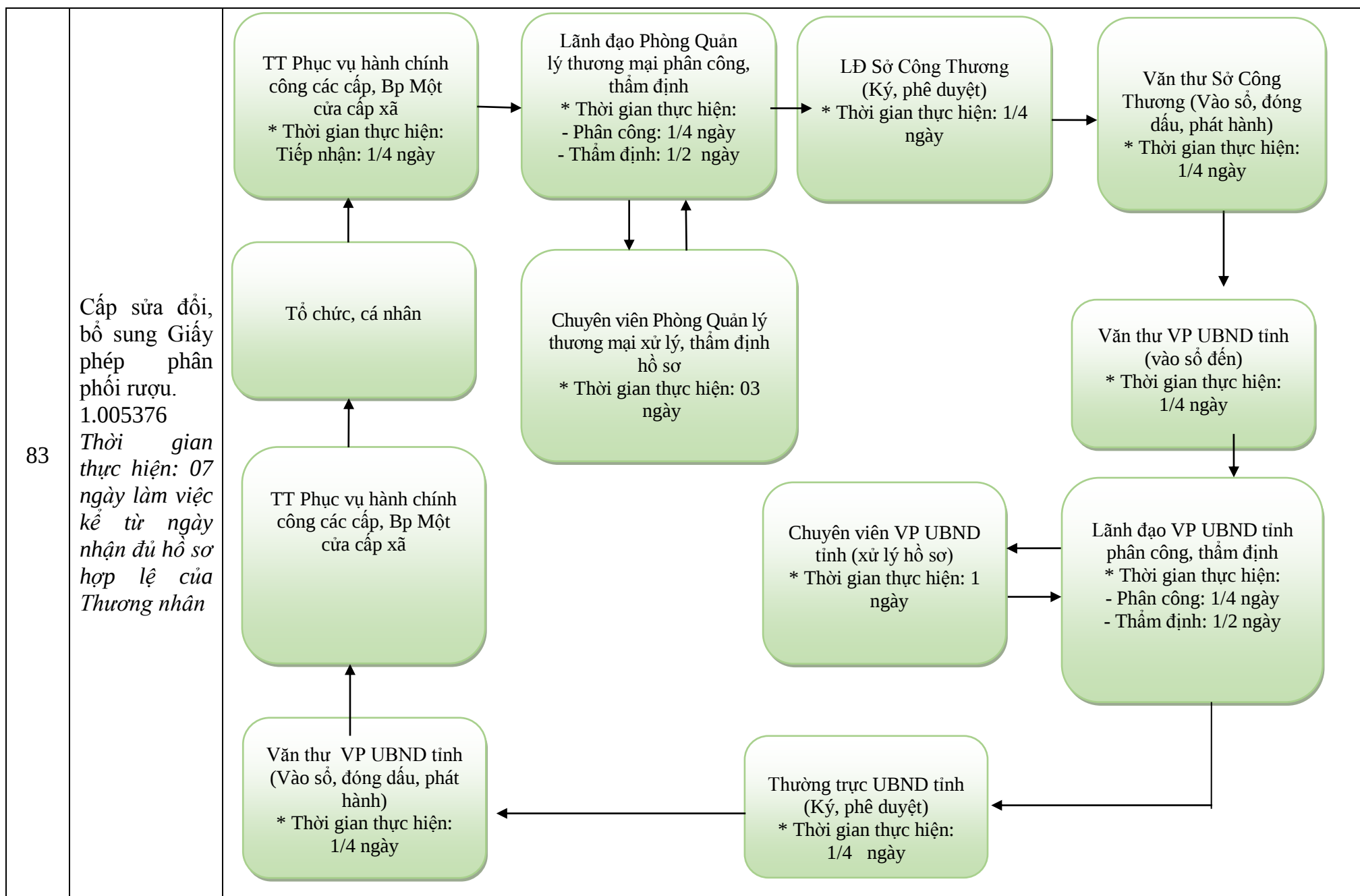


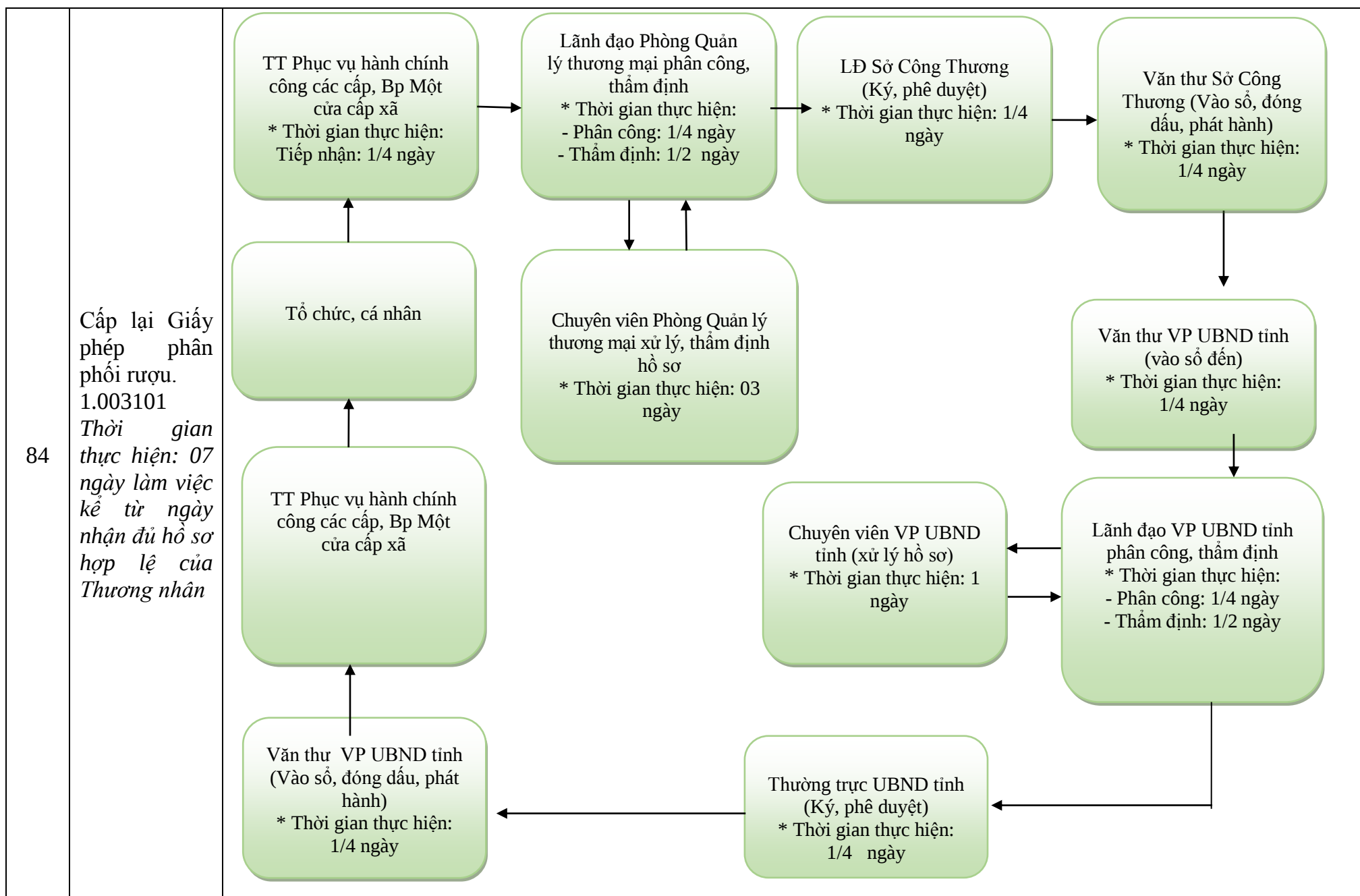


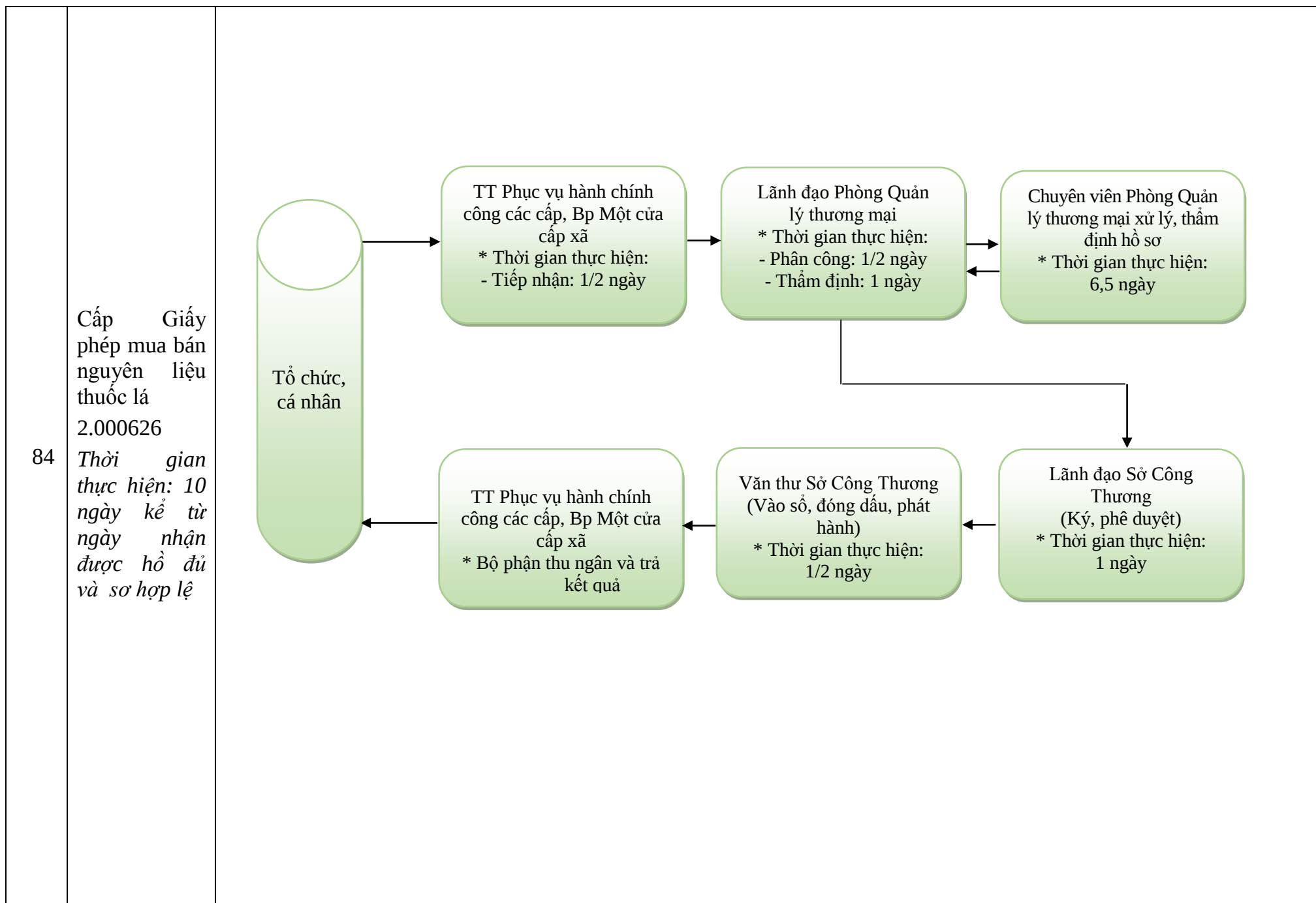






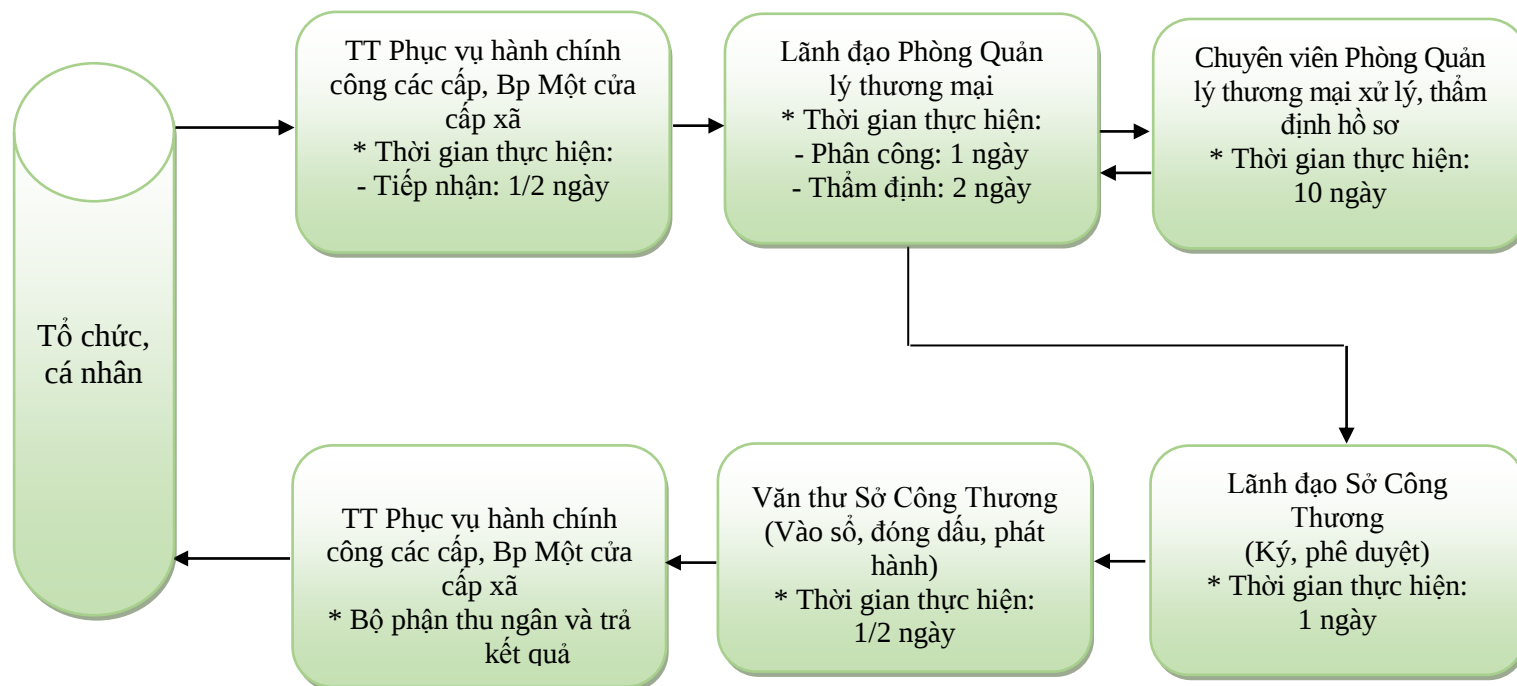


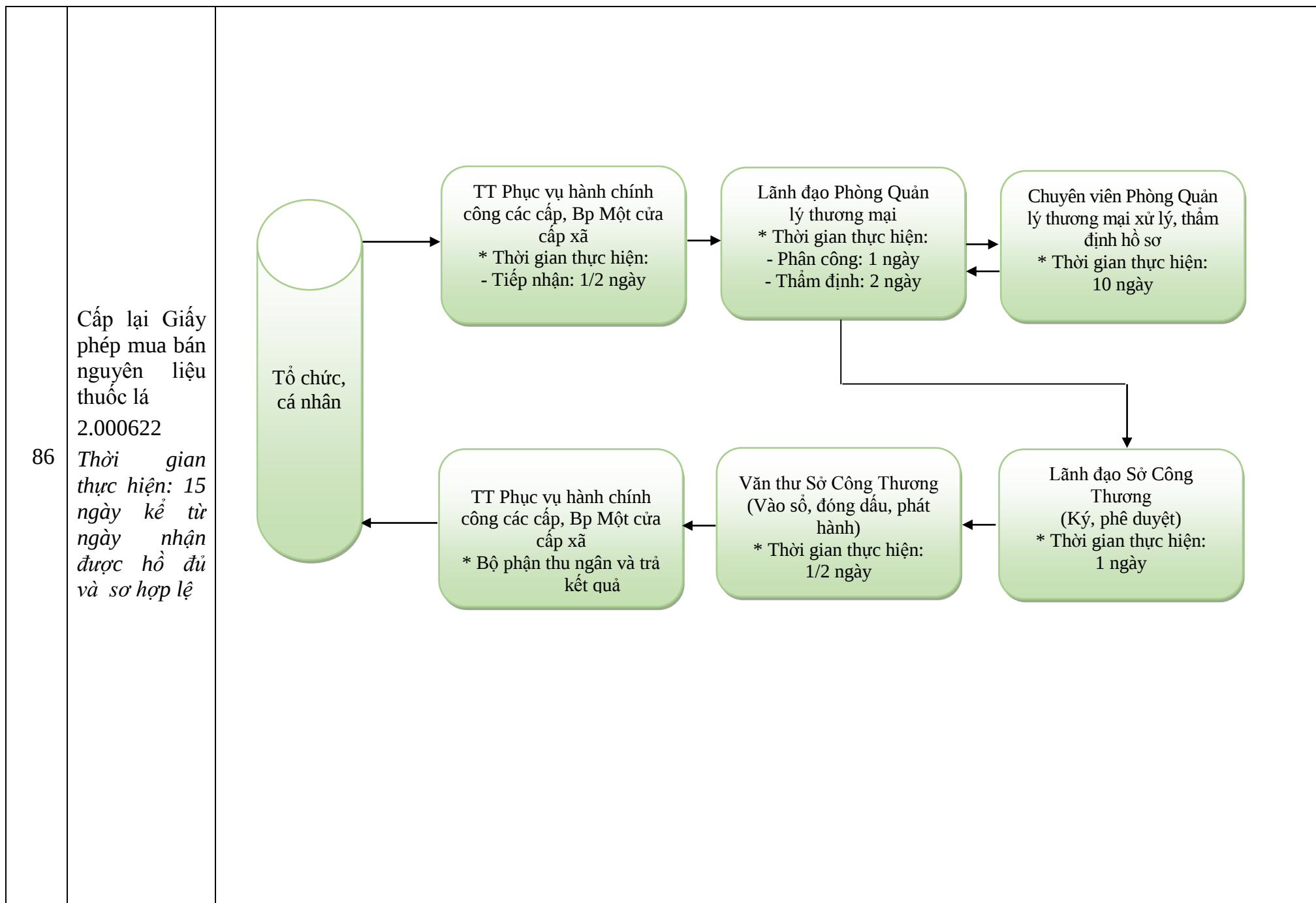


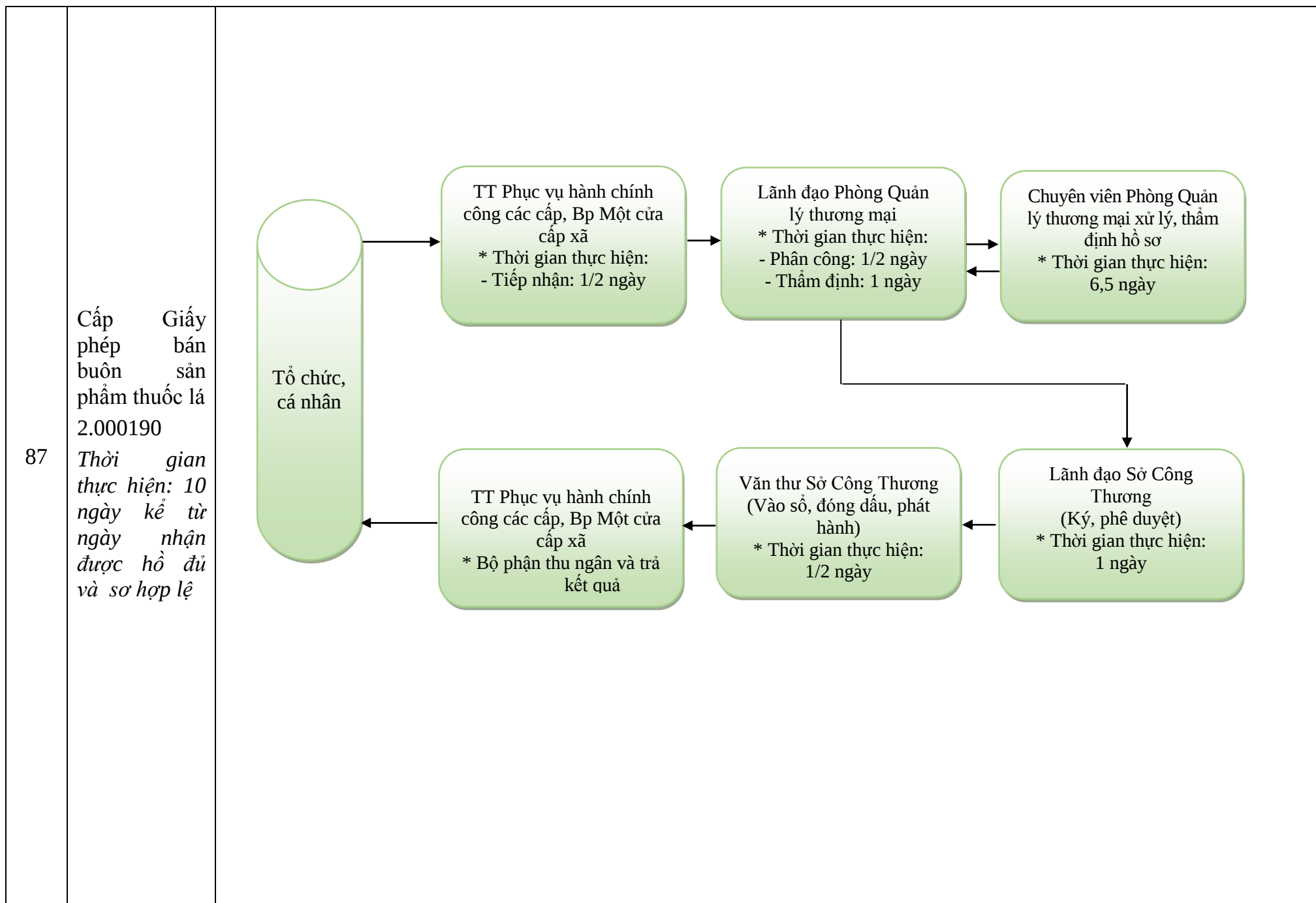


85

Cấp sửa đổi,
bổ sung Giấy
phép mua bán
nguyên liệu
thuốc lá
2.000204
Thời gian
thực hiện: 15
ngày kể từ
ngày nhận
được hồ đủ
và sơ hợp lệ

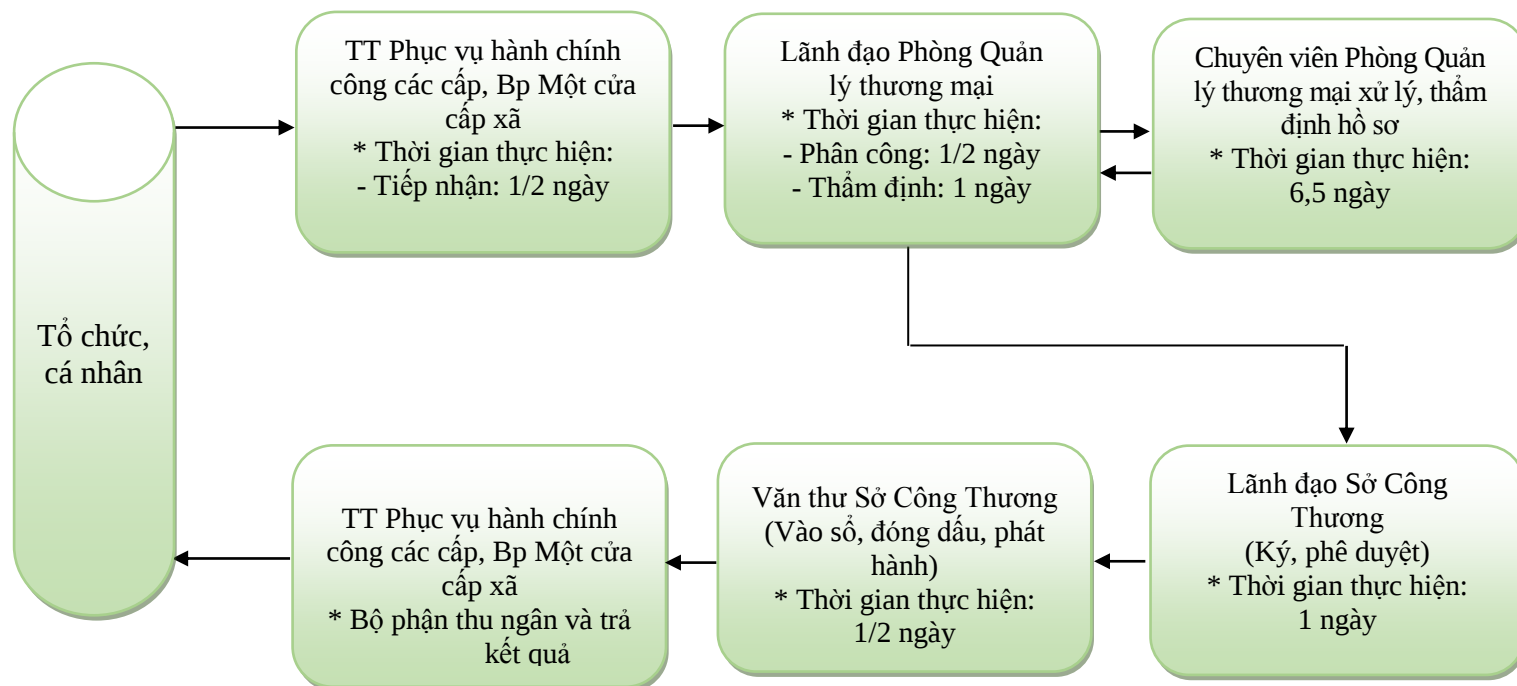


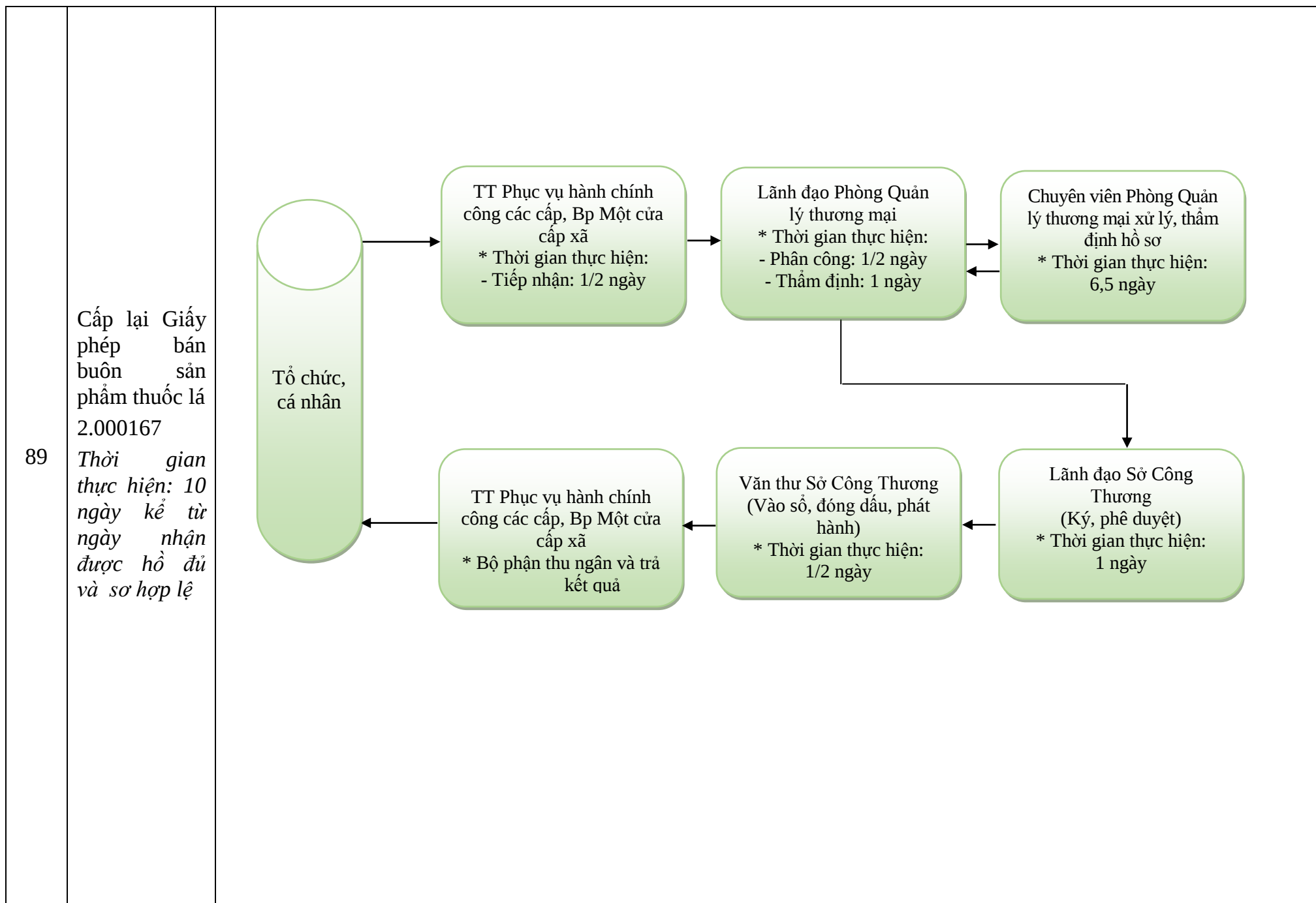




88

Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá 2.000176
 Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ

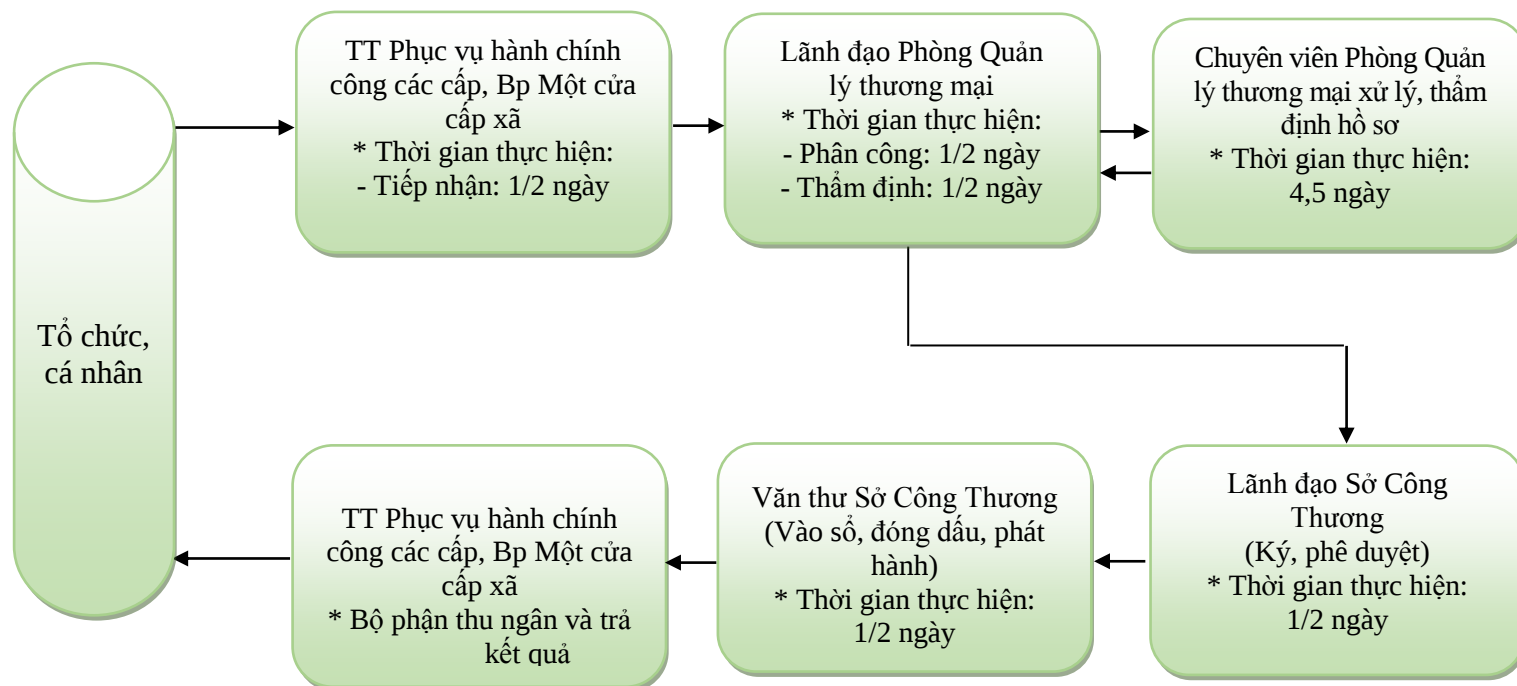




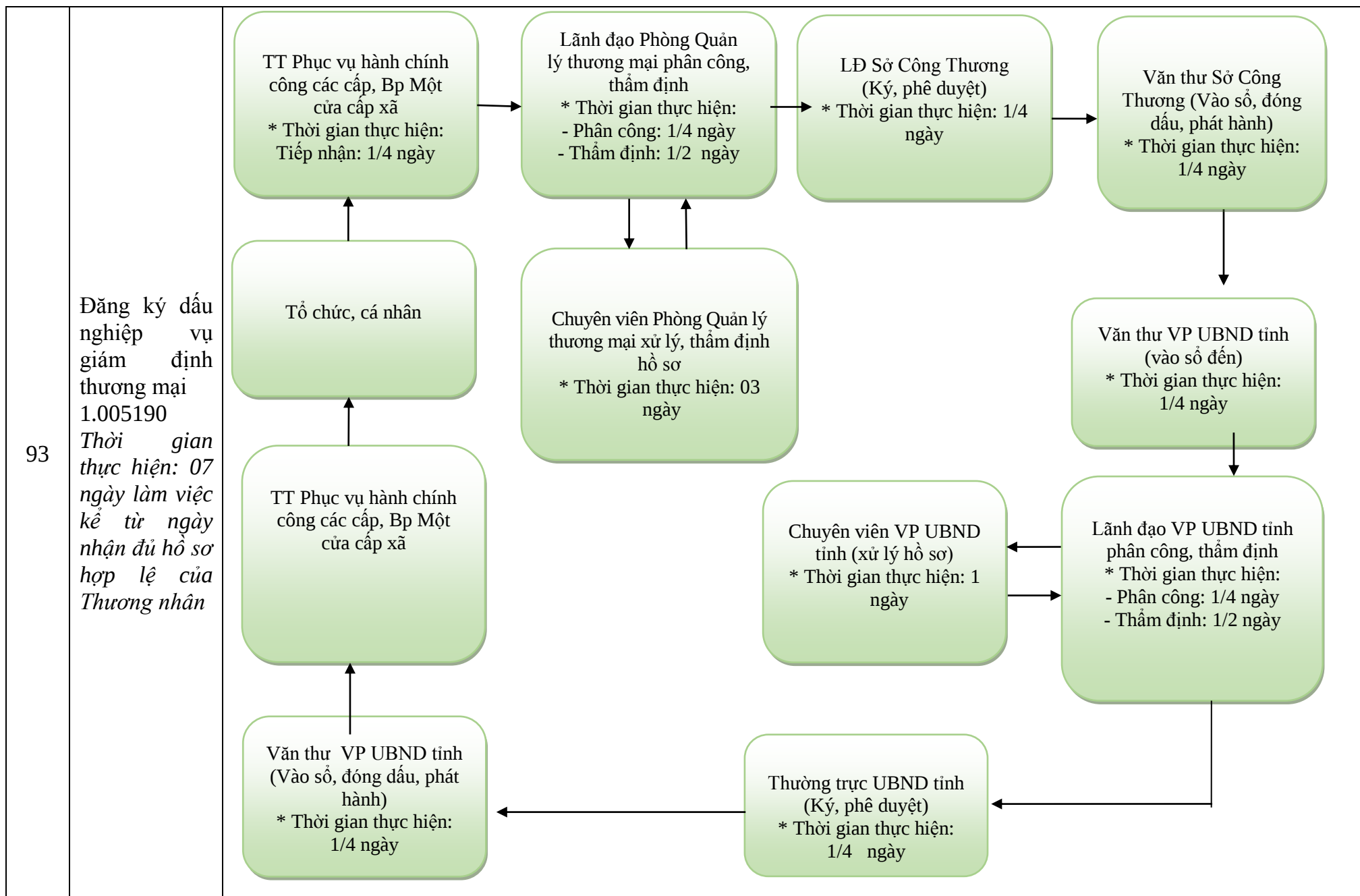
90	Cấp phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Giấy bán 2.001624 Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1 ngày - Thẩm định: 2 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 10 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
-----------	---	--

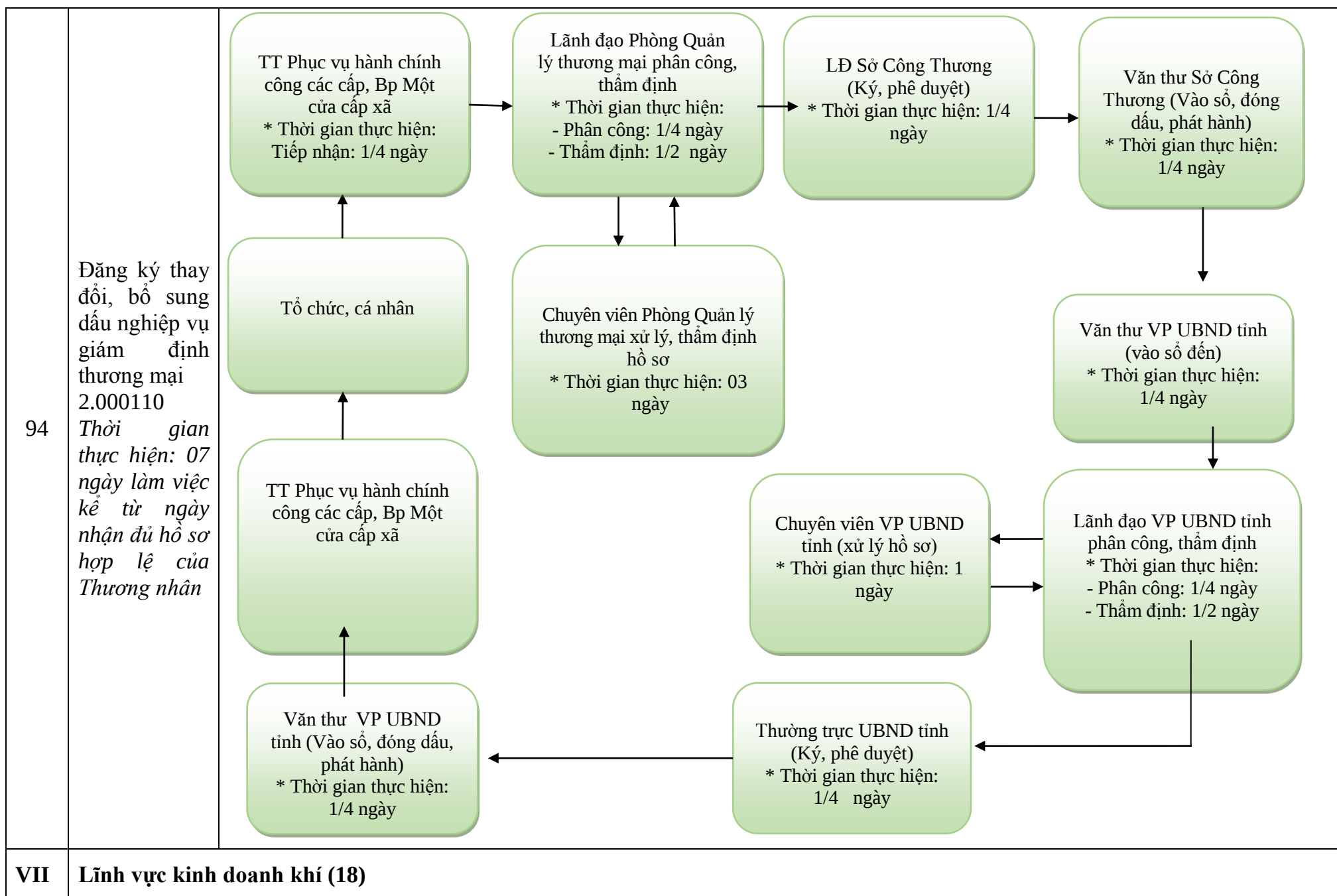
91

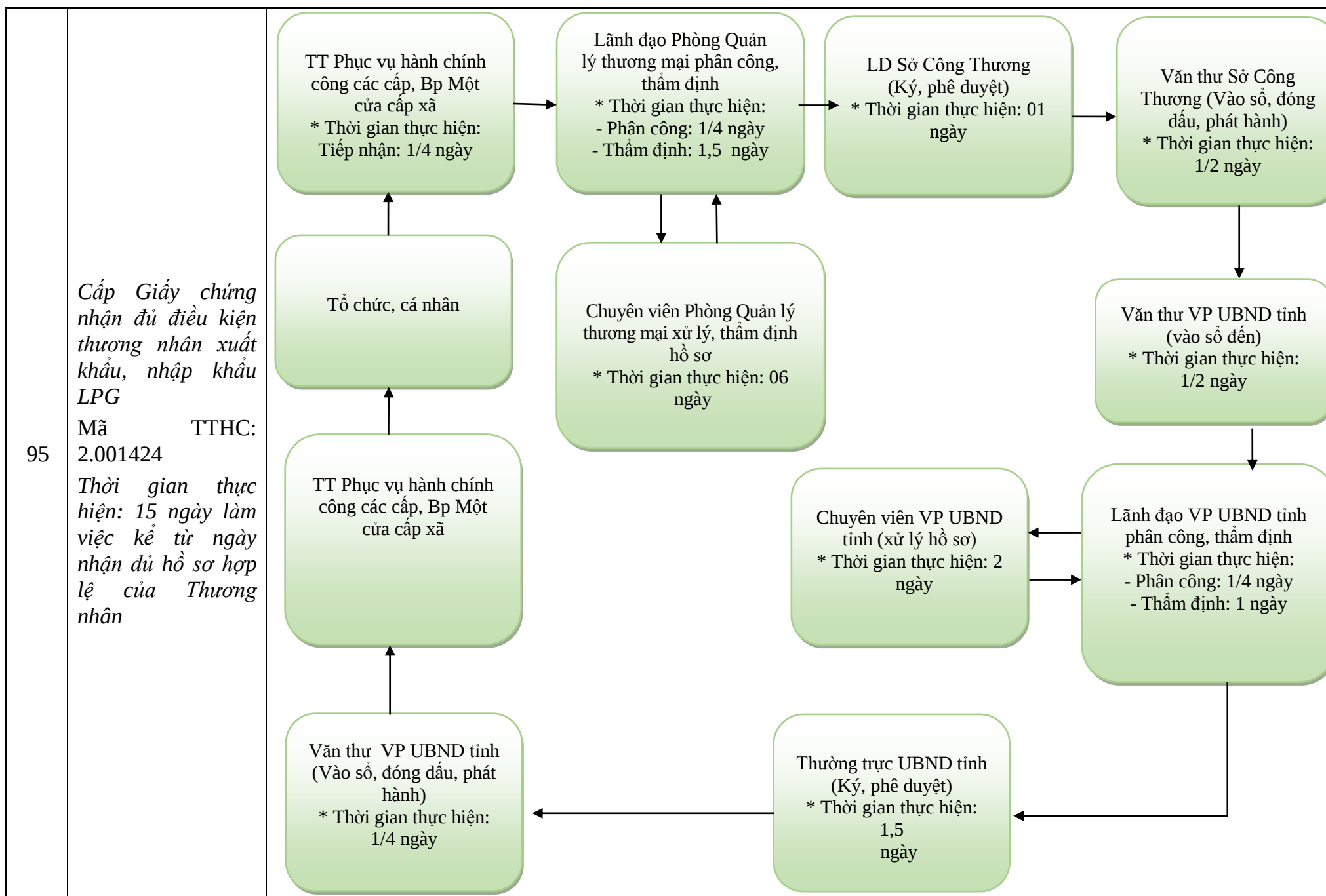
Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
2.001619
Thời gian thực hiện: 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ

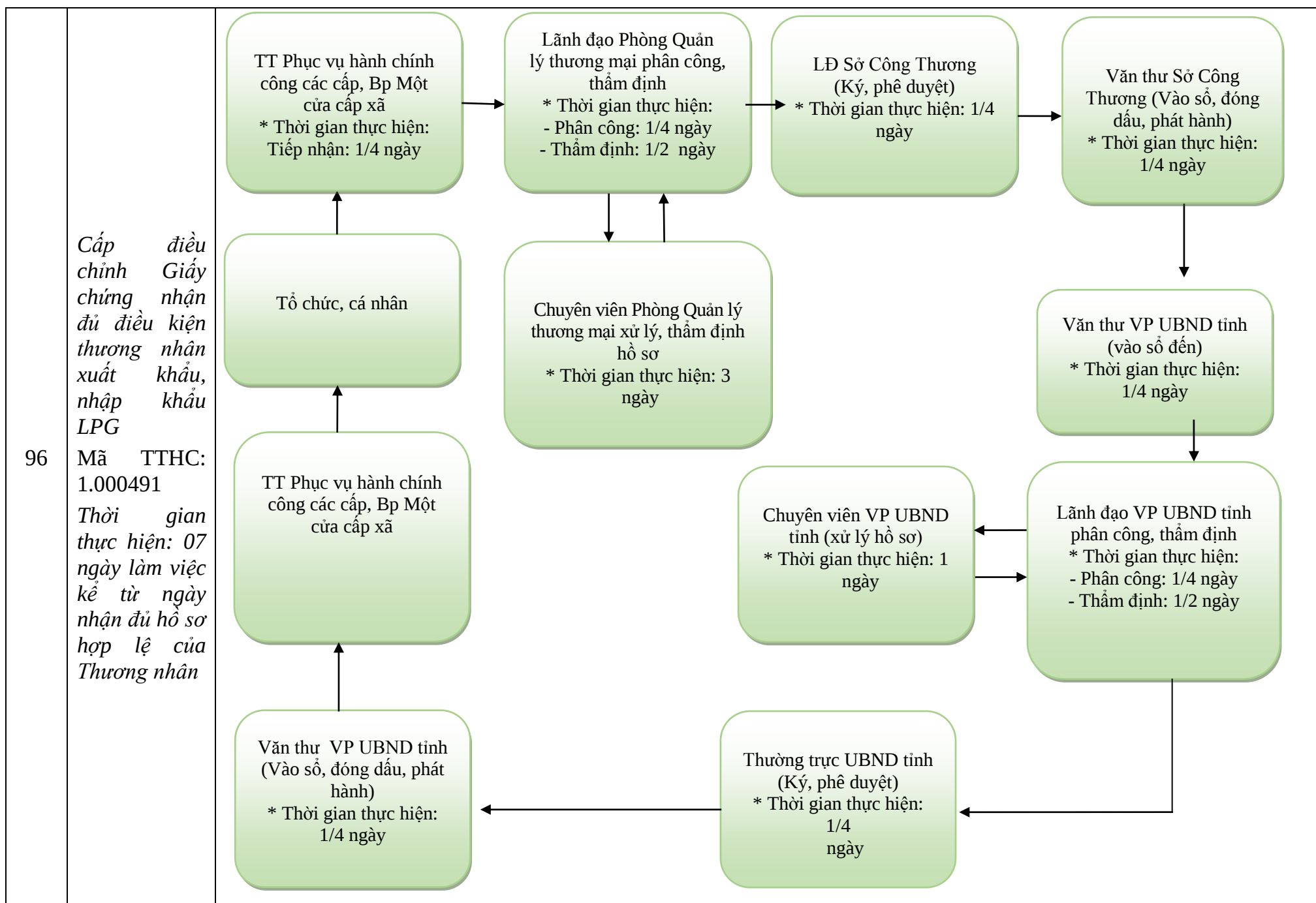


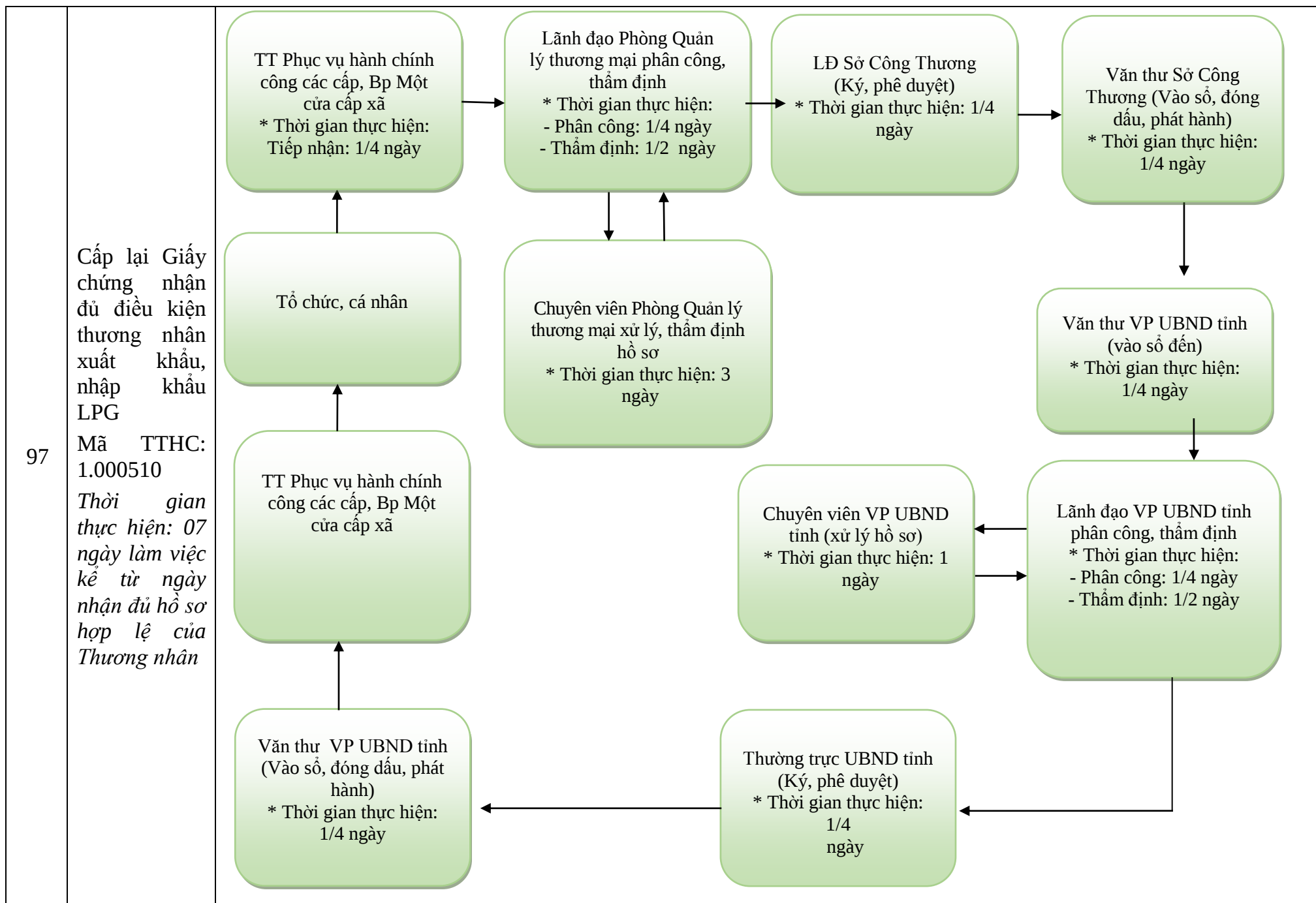
92	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 2.00363 <i>Thời gian thực hiện: 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ đủ và sơ hợp lệ</i>	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 4,5 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
VI	Lĩnh vực giám định thương mại (2)	

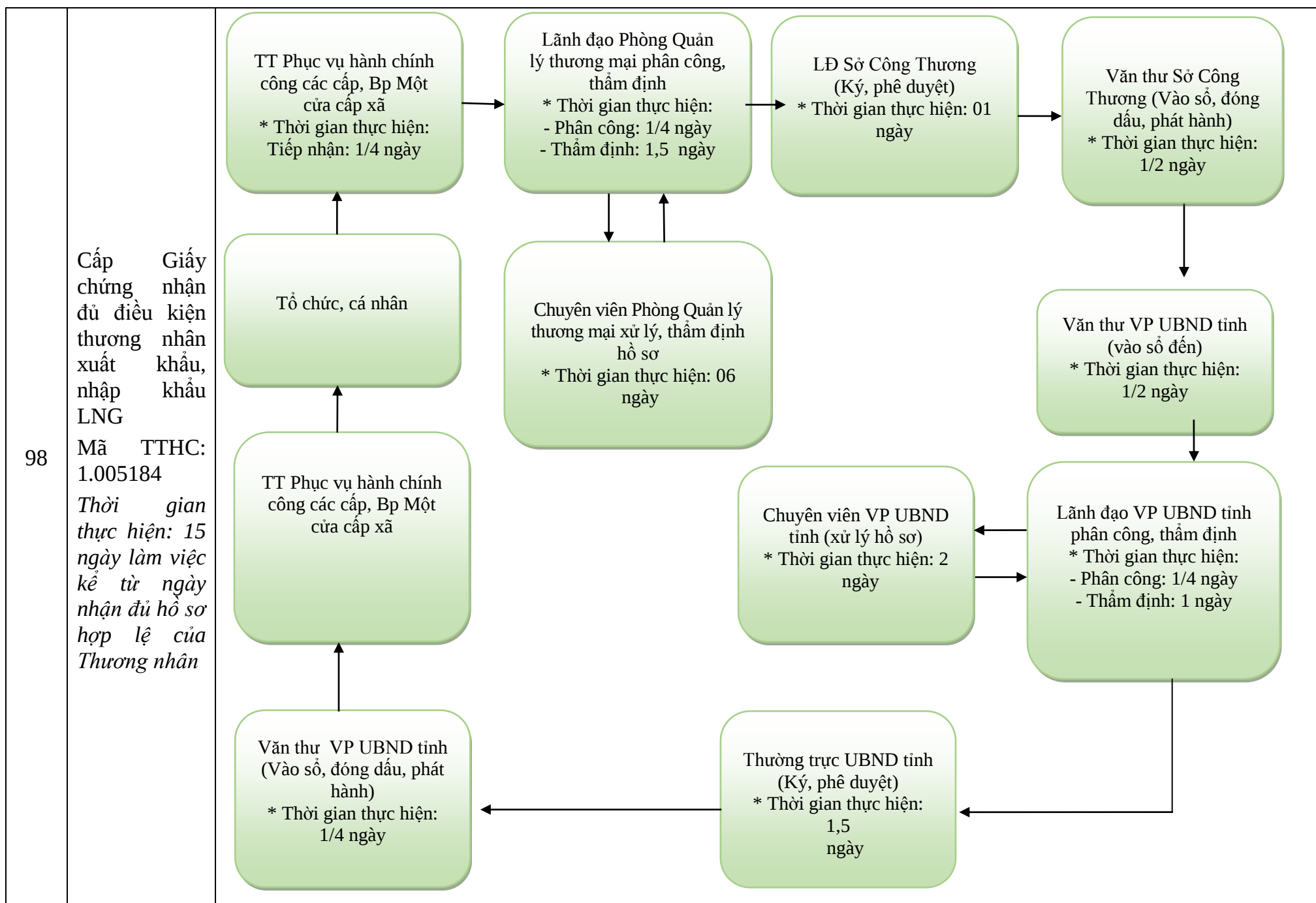


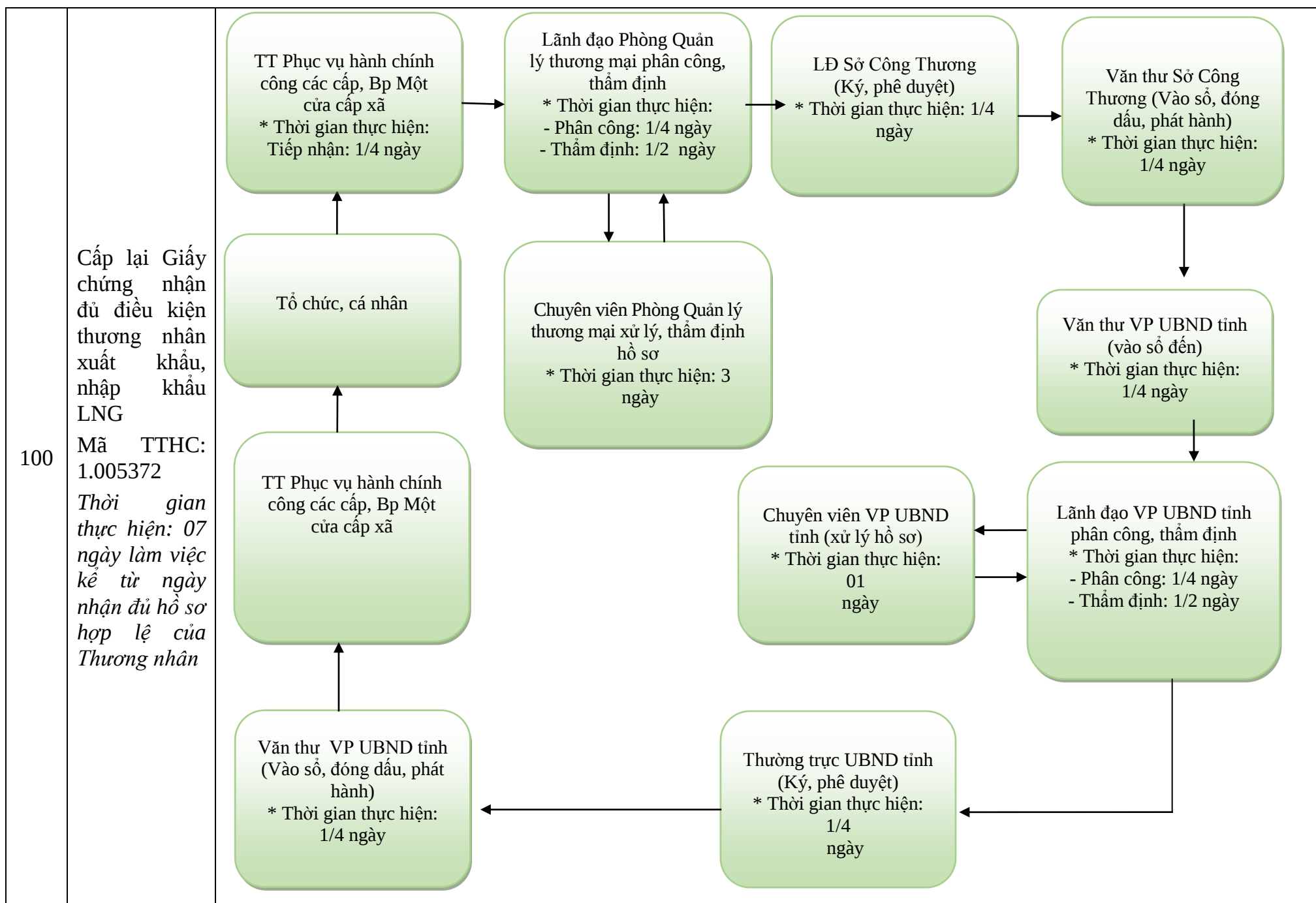


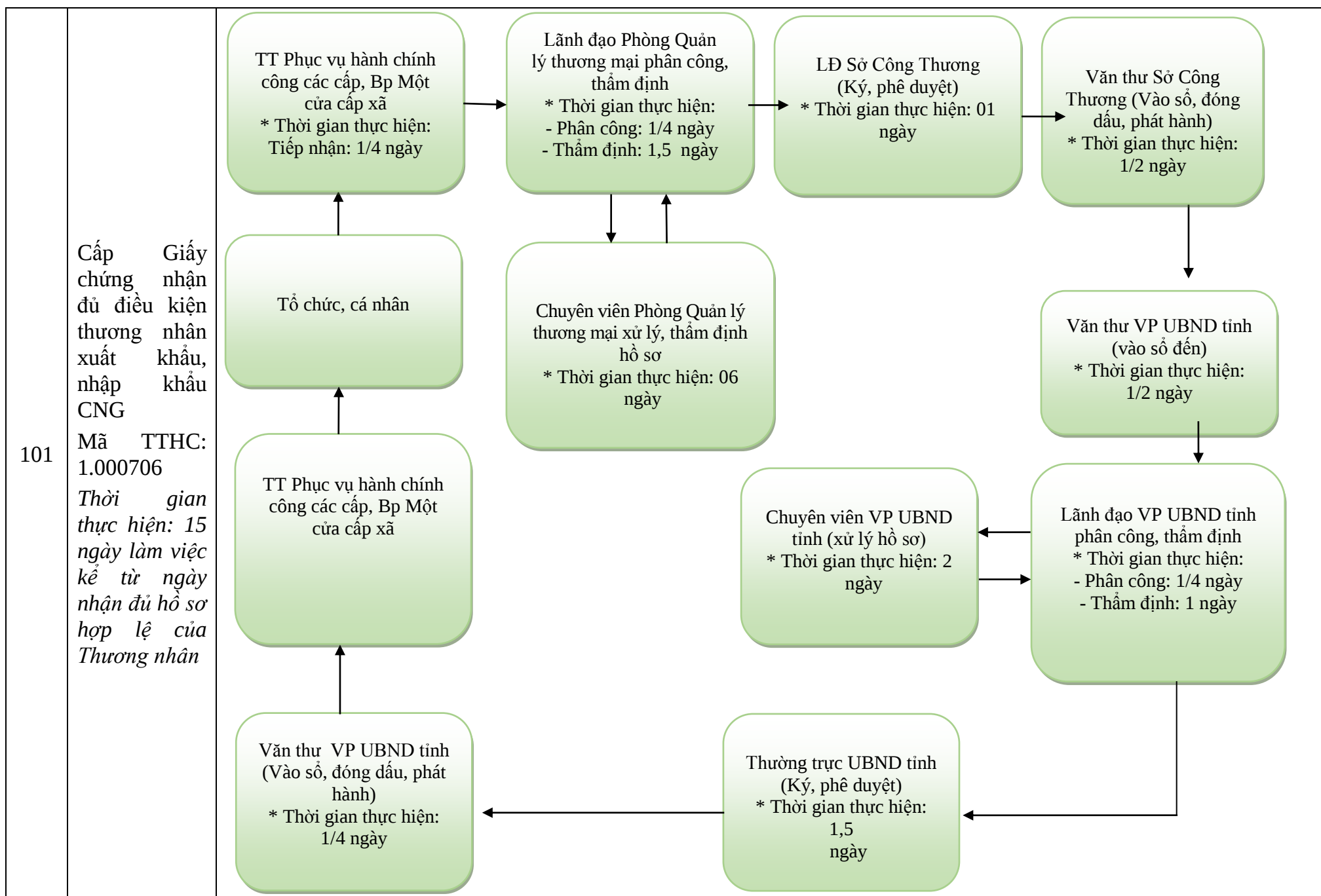


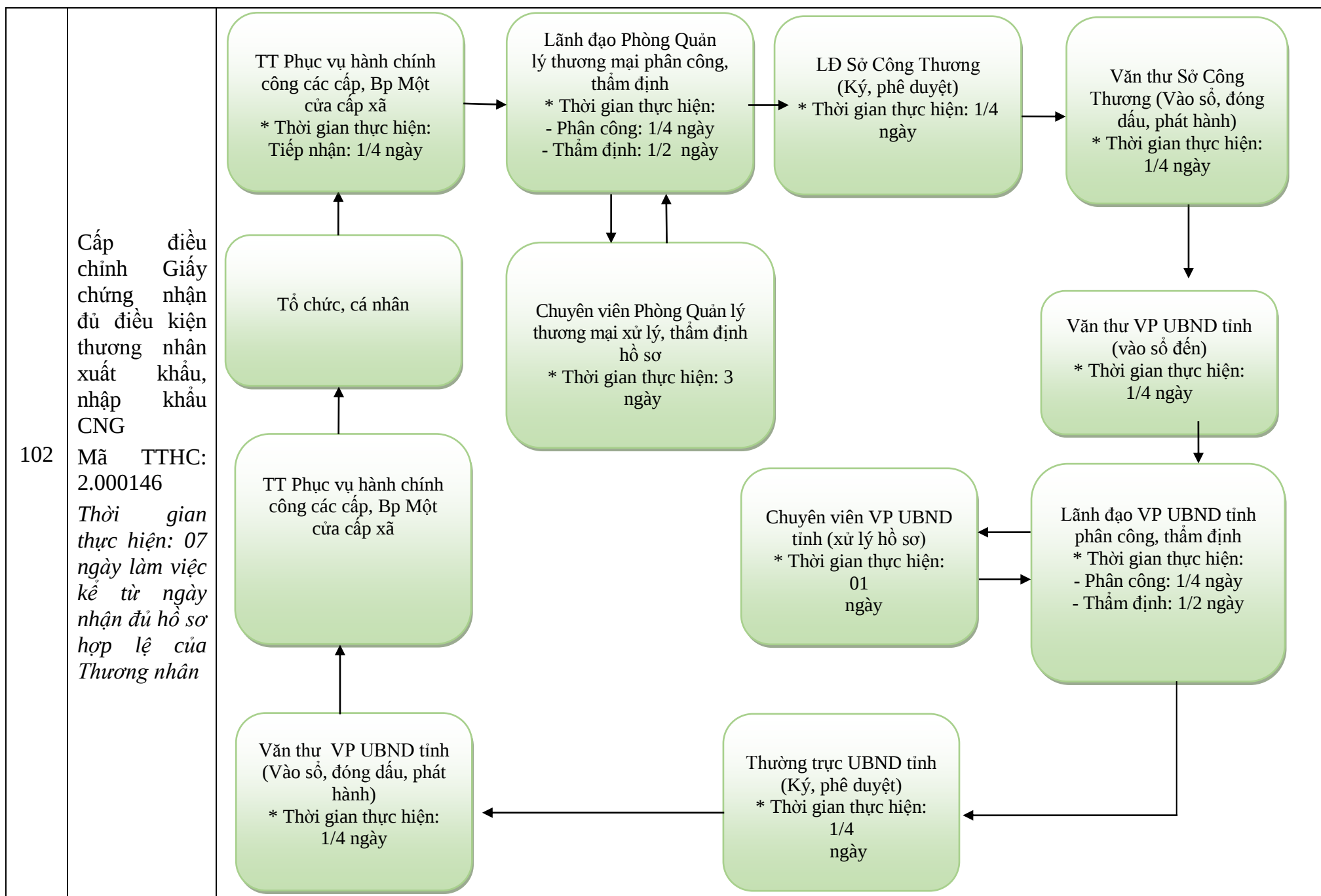


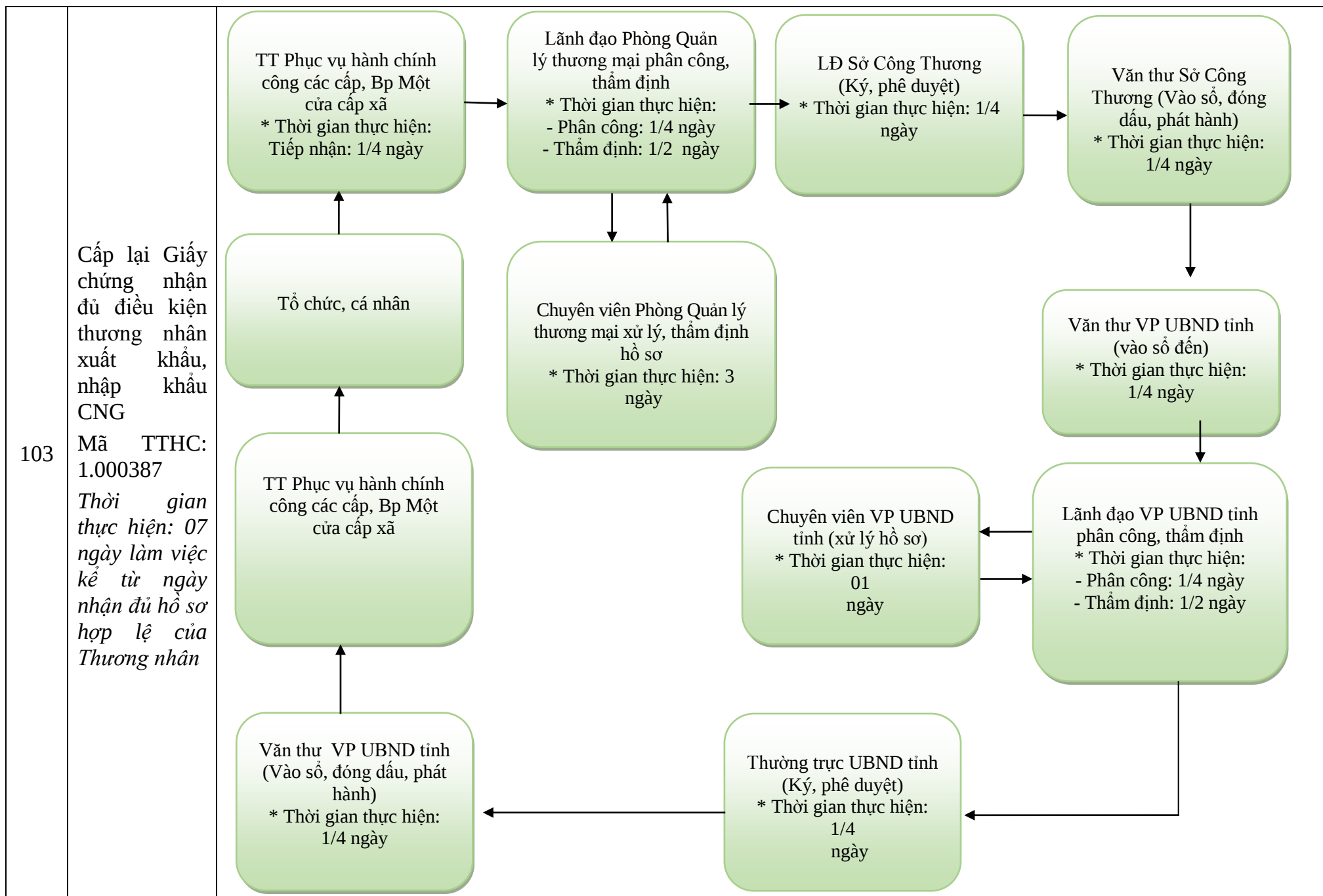






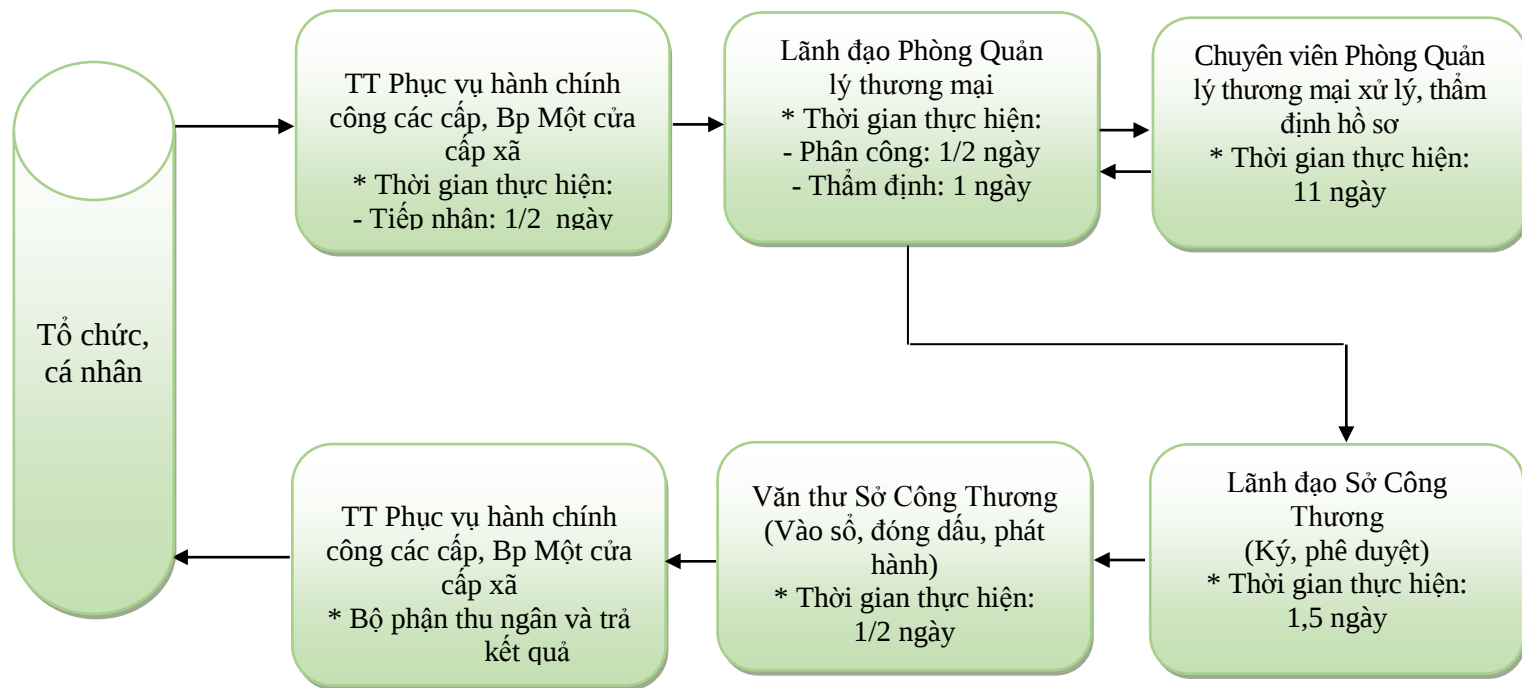






104

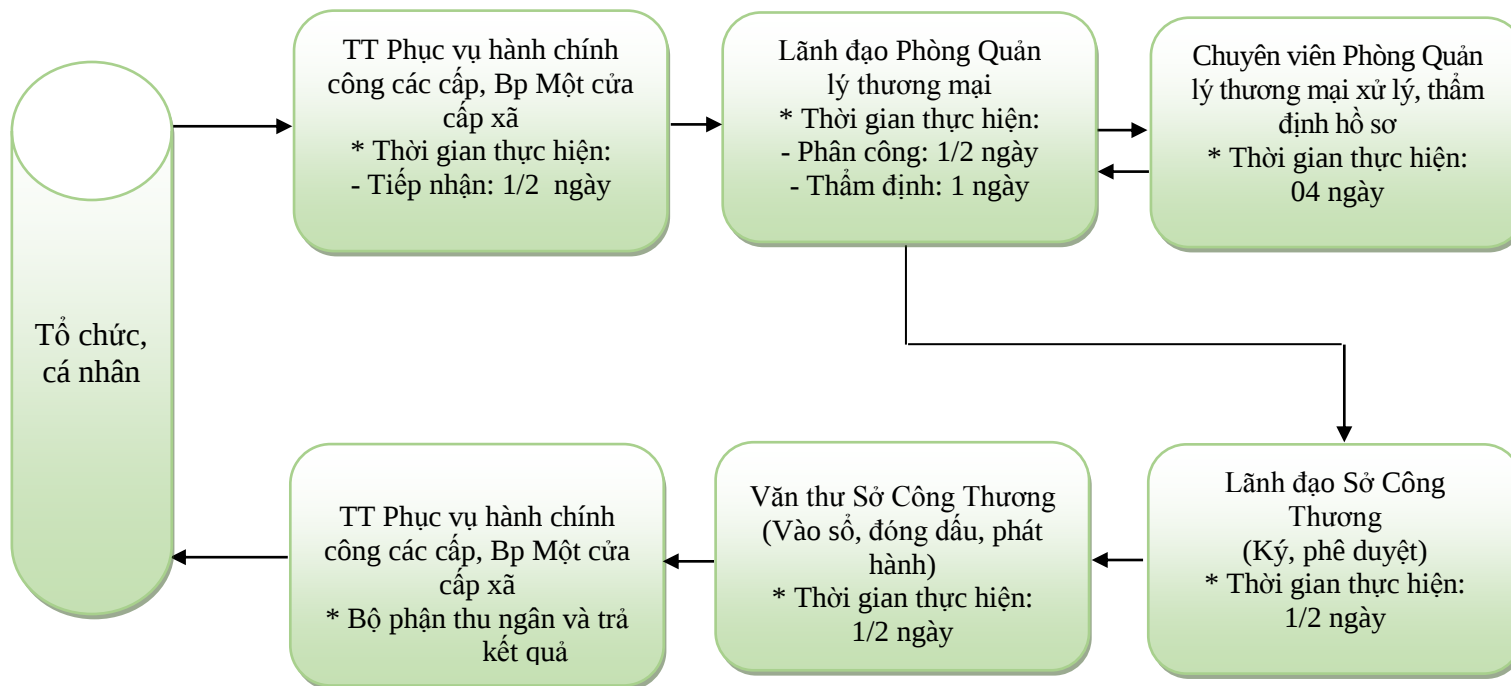
Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
Mã TTHC: 2.000142
Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



105

Cấp điều
chỉnh Giấy
chứng nhận
đủ điều kiện
thương nhân
kinh doanh
mua bán LPG
Mã TTHC:
2.000078

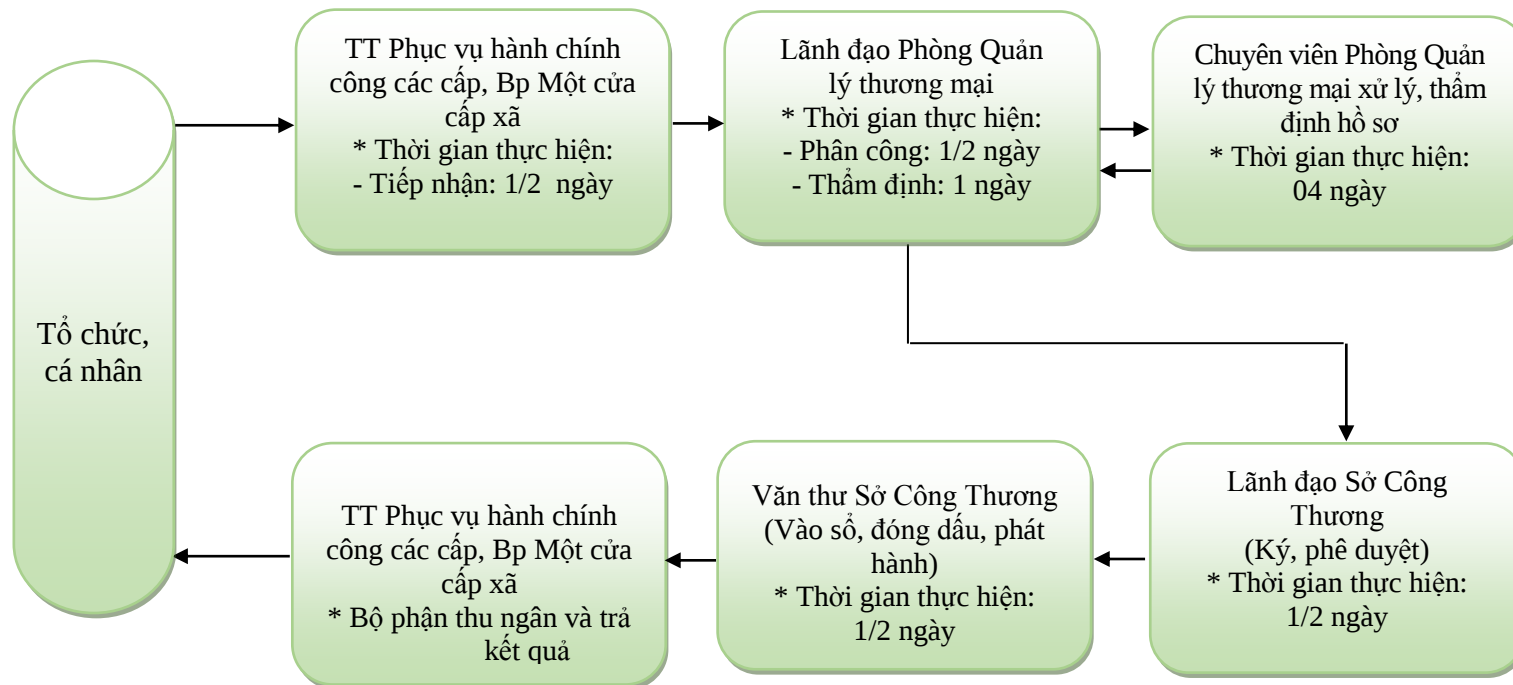
Thời gian
thực hiện: 07
ngày làm việc
kể từ ngày
nhận đủ hồ sơ
hợp lệ của
Thương nhân

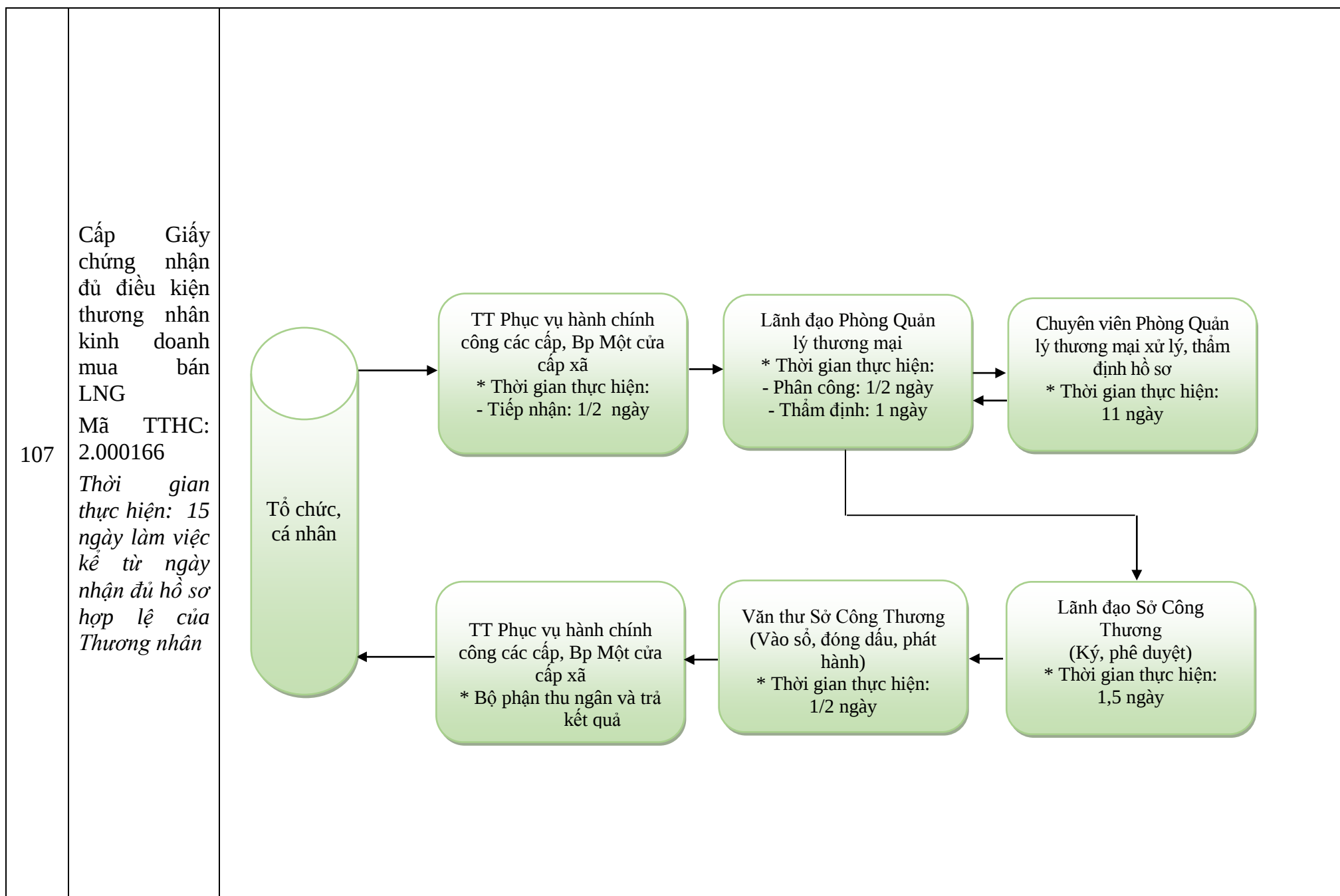


106

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG Mã TTHC: 2.000136

Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

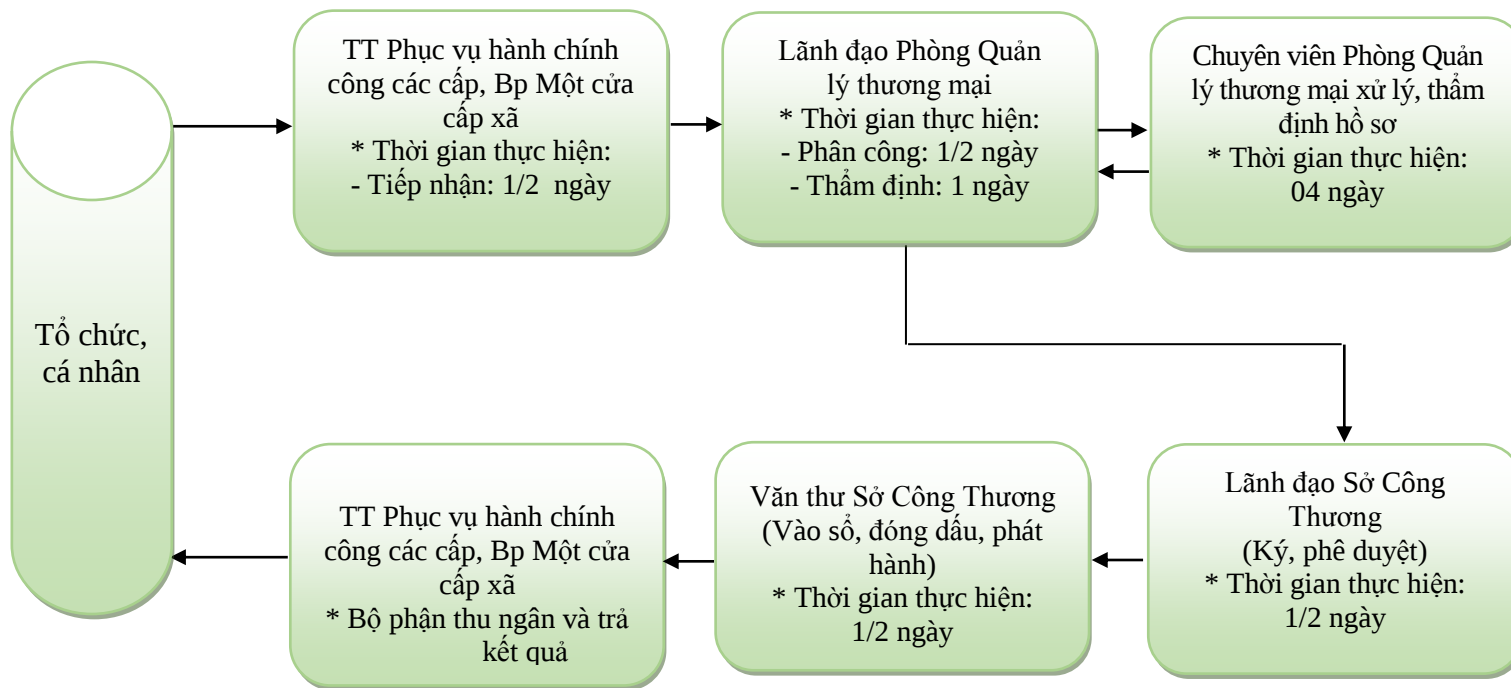


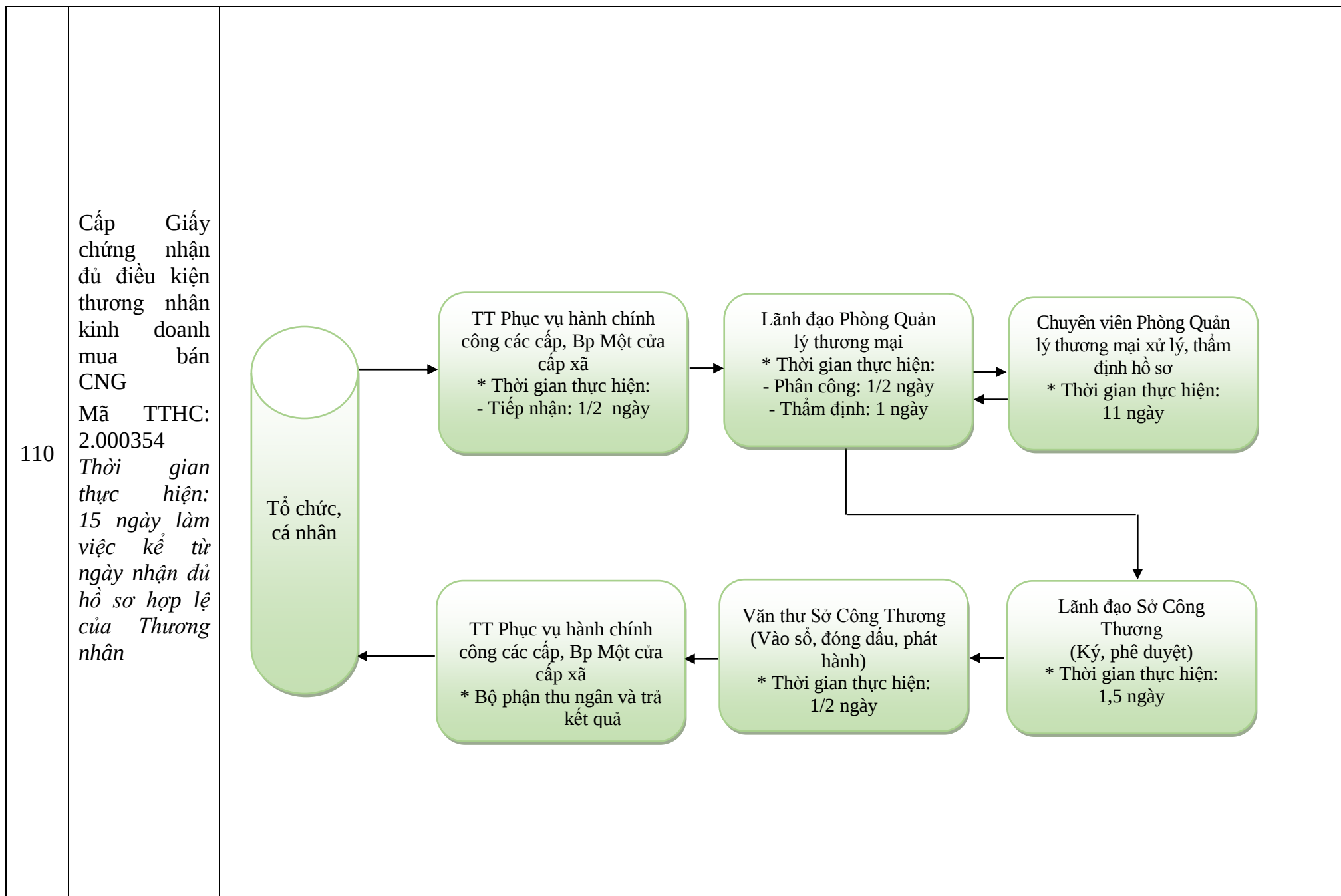


108	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG Mã TTHC: 2.000390 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày] D --> C C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
-----	--	---

109

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG Mã TTHC: 2.000156
 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

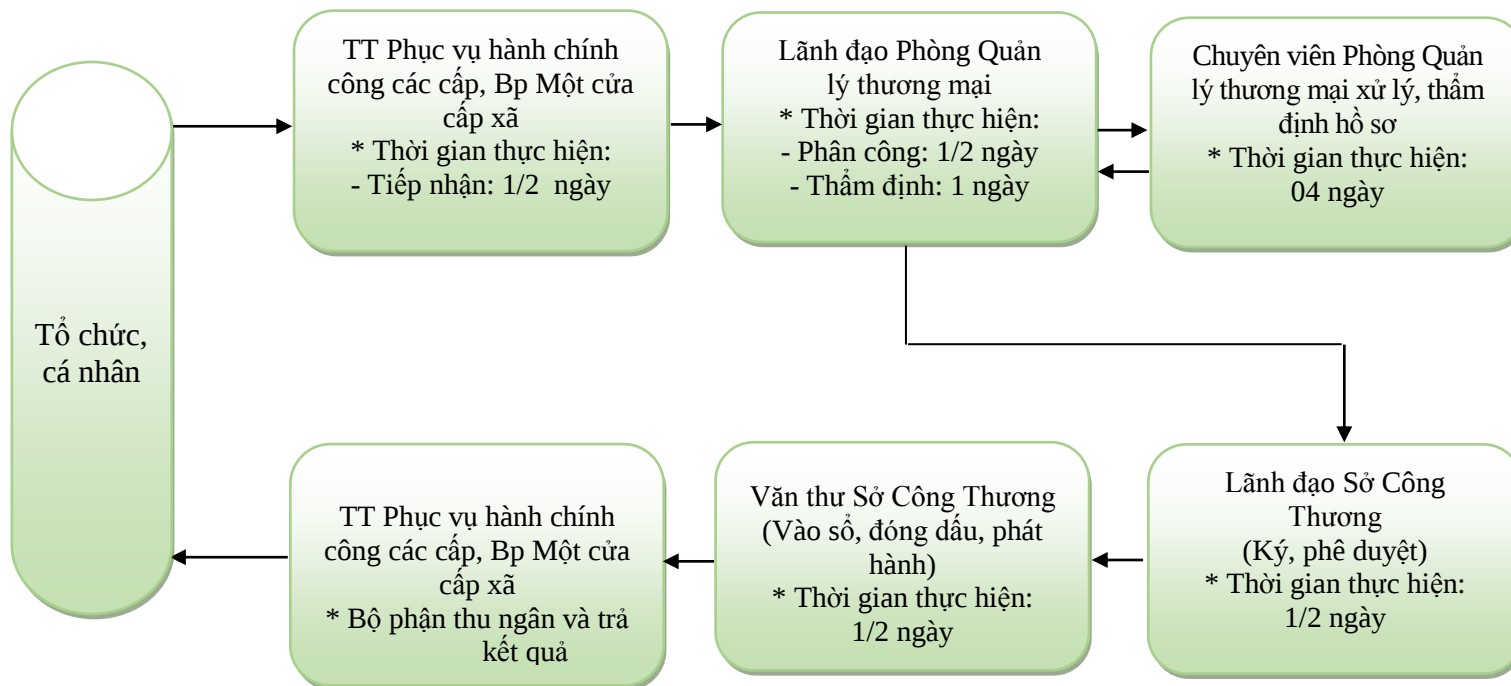




111	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG Mã TTHC: 1.000481 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
-----	--	--

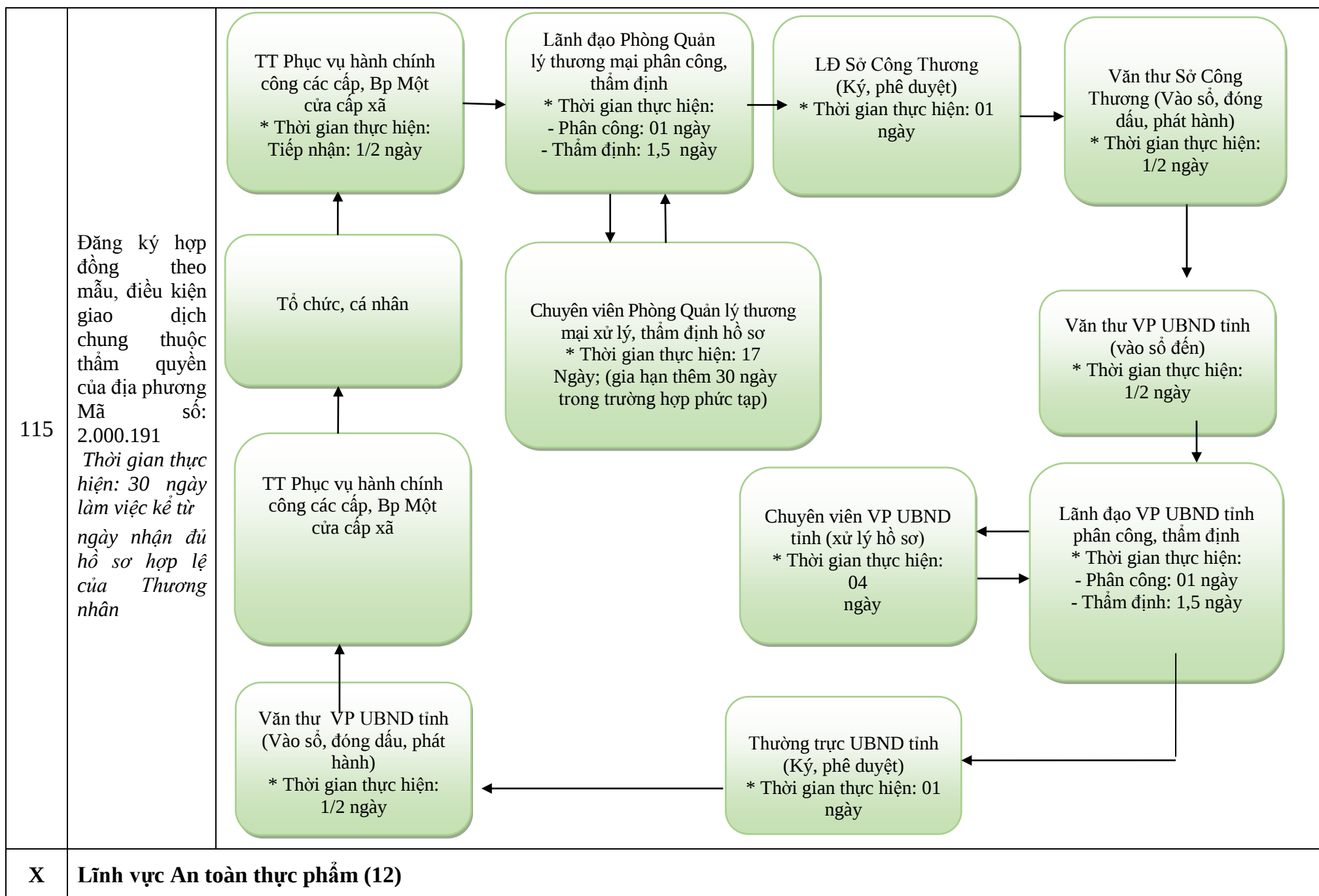
112

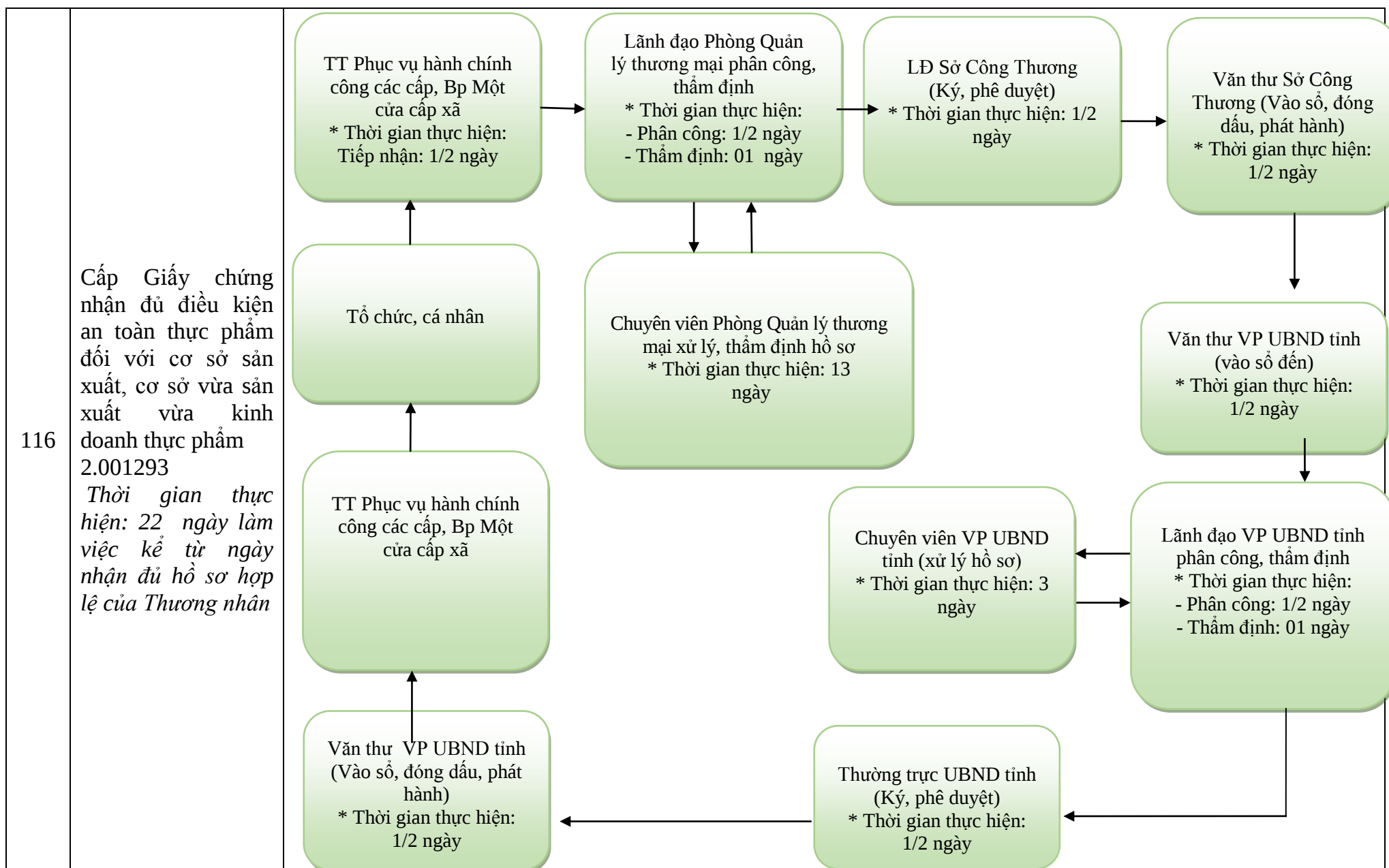
Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG Mã TTHC: 2.000279
 Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

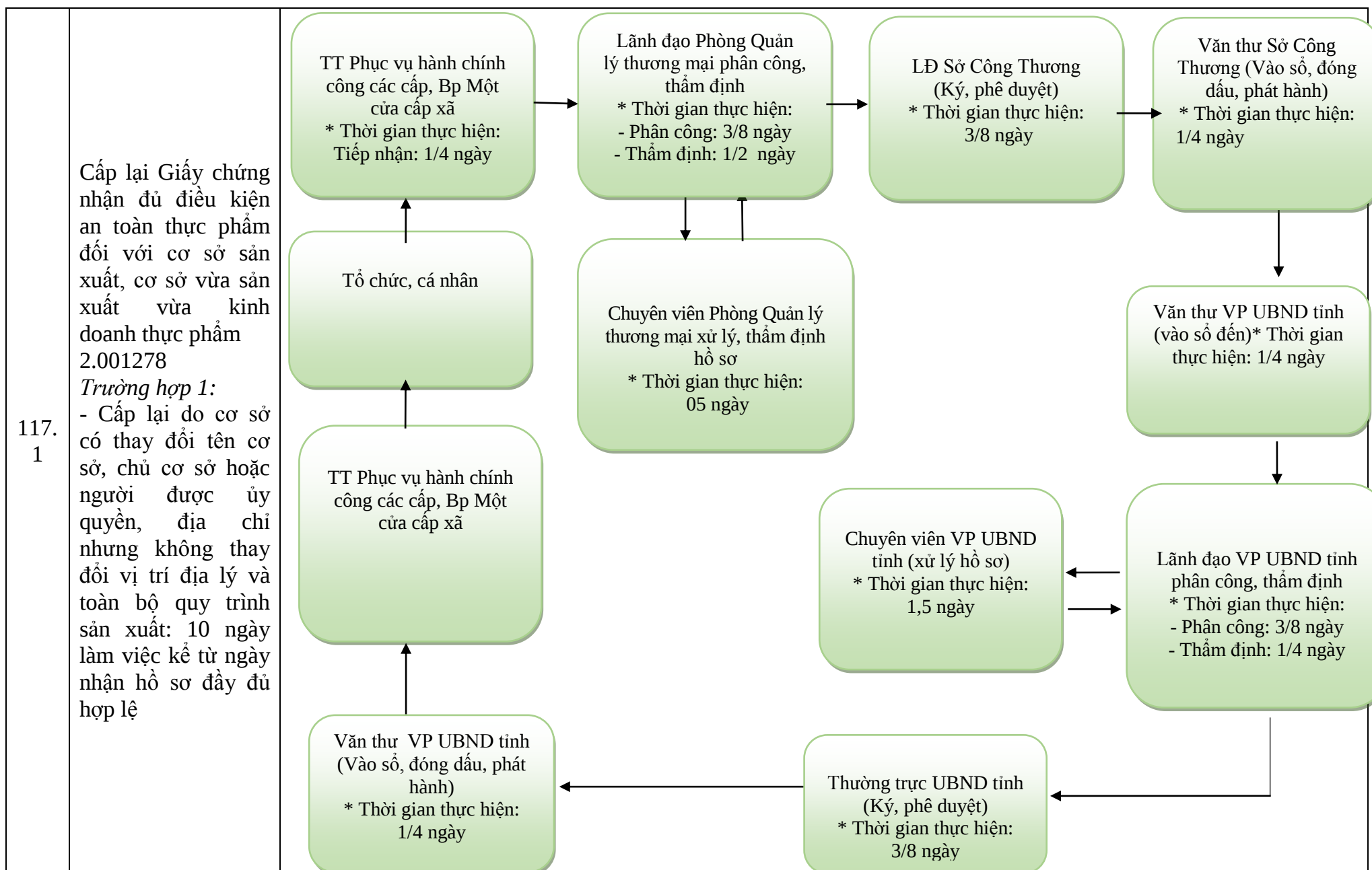


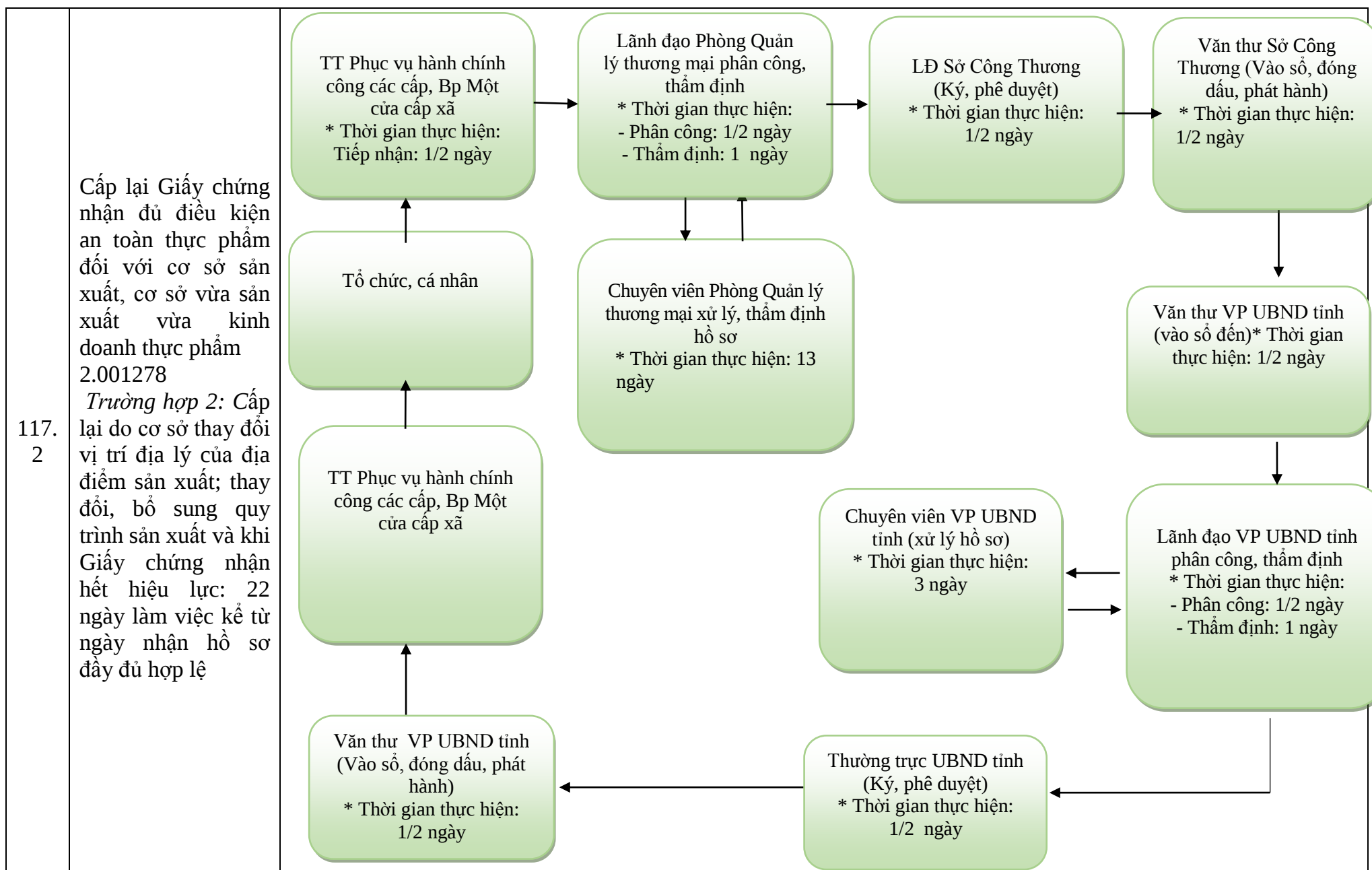
VIII	Lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý (2)		
113	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý Mã TTHC: 1.012567 Thời gian thực hiện: Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản.	<pre> graph TD A[Chủ đầu tư dự án, đơn vị chủ trì quản lý tài sản (Thực hiện bàn giao sau 30 ngày kể từ ngày có Quyết định giao tài sản)] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã (Thời gian: Không quy định)] B --> C[Chủ đầu tư dự án, đơn vị chủ trì quản lý tài sản (Thực hiện bàn giao sau 30 ngày kể từ ngày có Quyết định giao tài sản)] C --> D[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã (Thời gian: Không quy định)] D --> E[Văn thư VP UBND tỉnh (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 0,5 ngày] E --> F[Thường trực UBND tỉnh (Ký, phê duyệt) * Thời gian: 02 ngày] F --> G[Lãnh đạo VP UBND tỉnh * Thời gian: 0,5 ngày - Phân công: 0,5 ngày - Thẩm định: 03 ngày] G --> H[Chuyên viên VP UBND tỉnh (Xử lý hồ sơ) * Thời gian: 8 ngày] H --> I[Lãnh đạo VP UBND tỉnh (Ký, phê duyệt) * Thời gian: 0,5 ngày - Phân công: 0,5 ngày - Thẩm định: 03 ngày] I --> J[Văn thư VP UBND tỉnh (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 0,5 ngày] J --> K[Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 0,5 ngày] K --> L[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian: 04 ngày] L --> M[Lãnh đạo phòng QL thương mại * Thời gian: 01 ngày - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 6,5 ngày] M --> N[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã (Thời gian: 0,5 ngày)] </pre>	

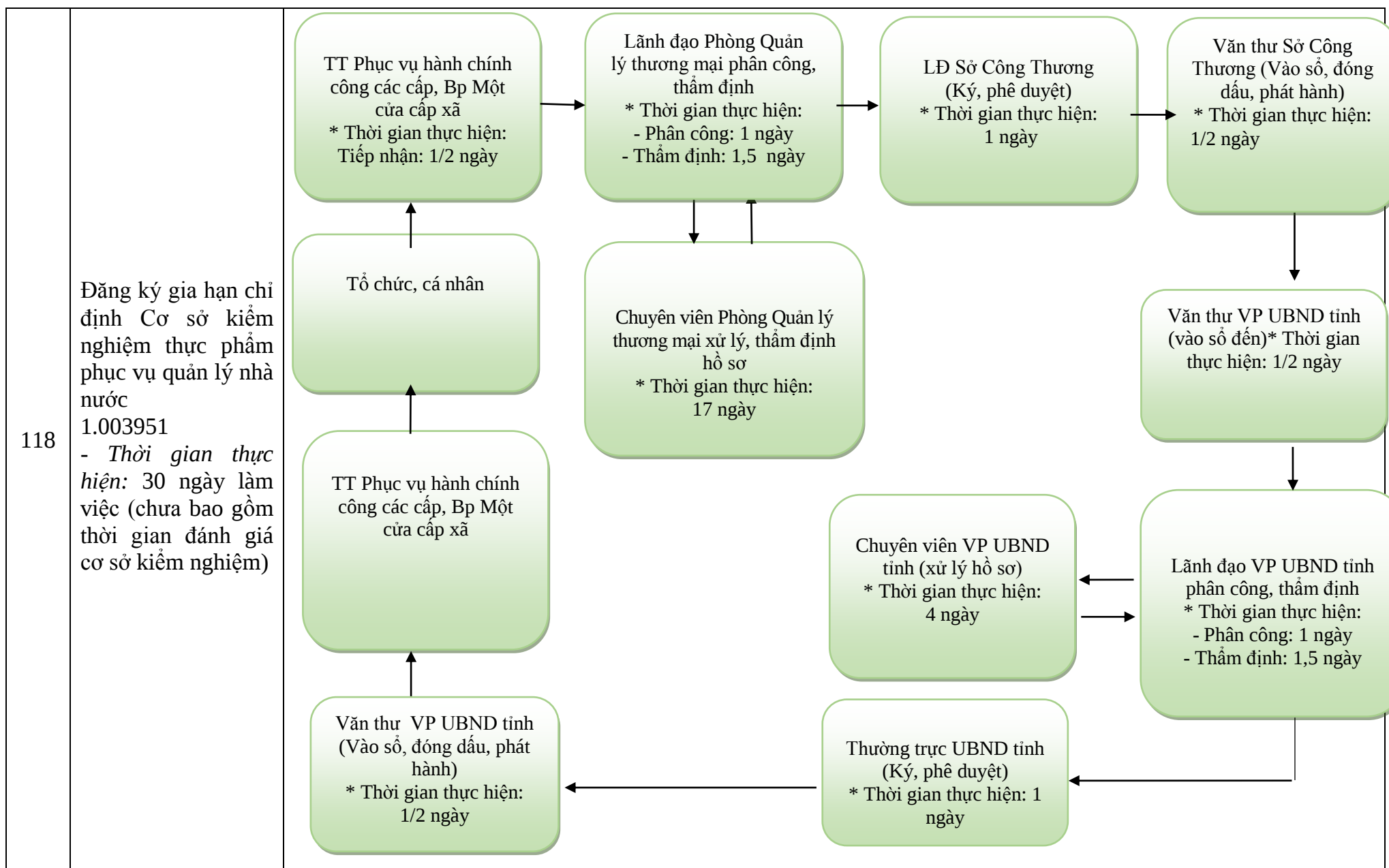
114	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ: Mã TTHC: 1.012569 Thời gian thực hiện 75 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: UBND cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.	<pre> graph TD A[Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã Thời gian: 0,5 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL thương mại * Thời gian: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 6,5 ngày] C --> D[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian: 04 ngày] D --> E[Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 0,5 ngày] E --> F[Văn thư VP UBND tỉnh (vào sổ đến) * Thời gian: 0,5 ngày] F --> G[Lãnh đạo VP UBND tỉnh * Thời gian: - Phân công: 0,5 ngày - Thẩm định: 6,5 ngày] G --> H[Thường trực UBND tỉnh (Ký, phê duyệt) * Thời gian: 02 ngày] H --> I[Văn thư VP UBND tỉnh (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 0,5 ngày] I --> J[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã (Thời gian: Không quy định)] J --> A C -.-> K[Chuyên viên phòng QL Thương mại * Thời gian: 32,5 ngày] G -.-> L[Chuyên viên VP UBND tỉnh (Xử lý hồ sơ) * Thời gian: 20 ngày] </pre>
IX	Lĩnh vực Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (1)	

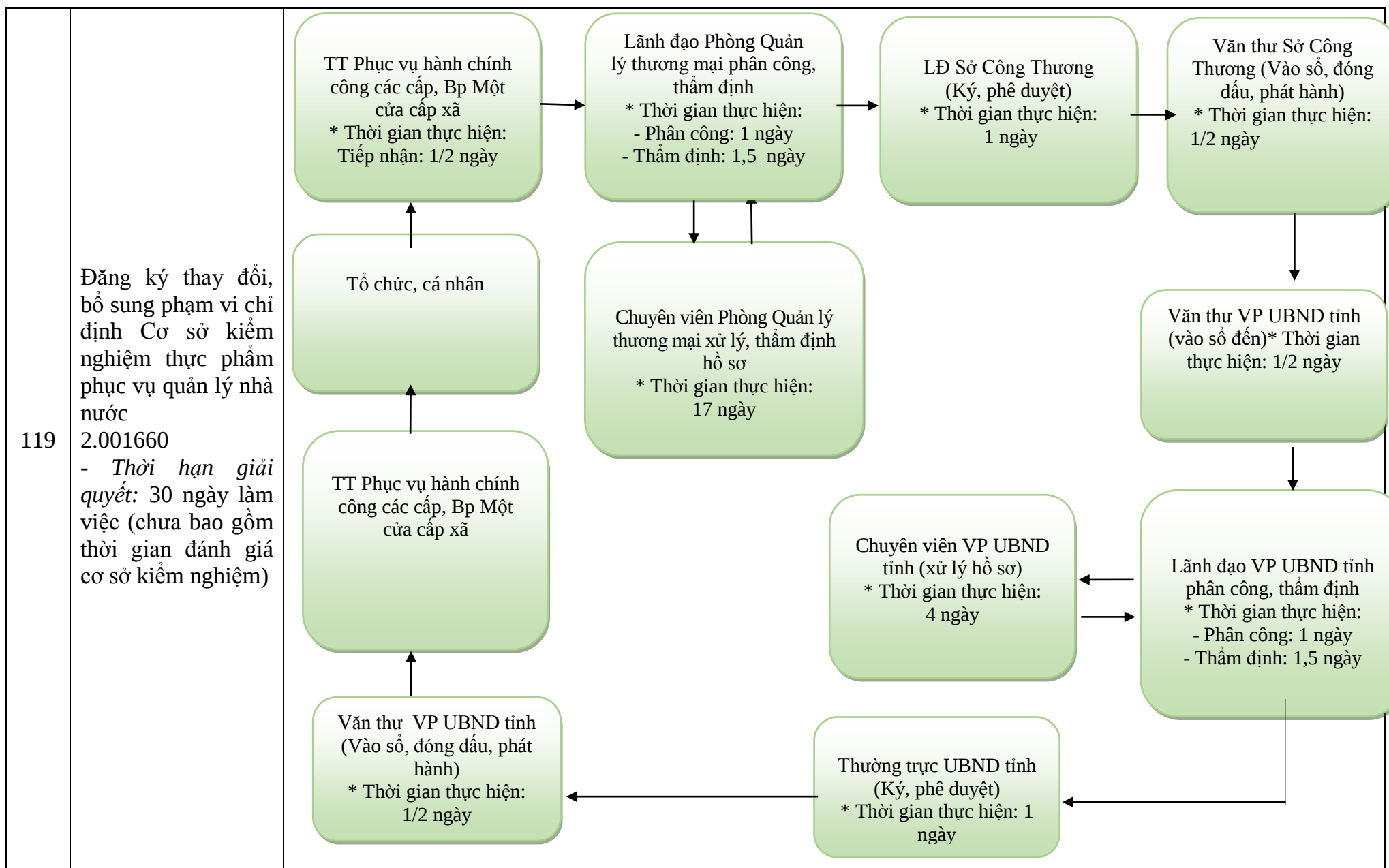


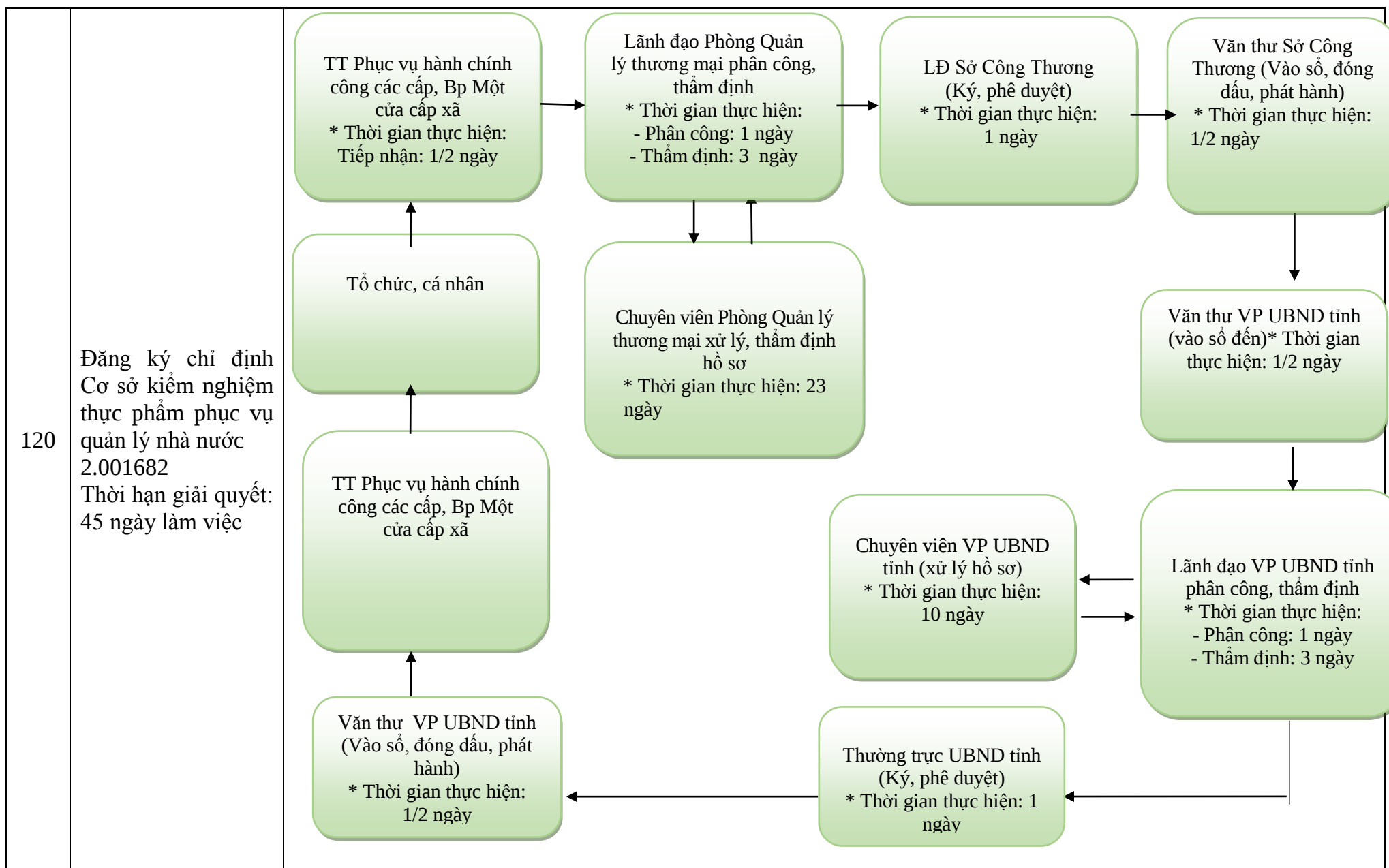


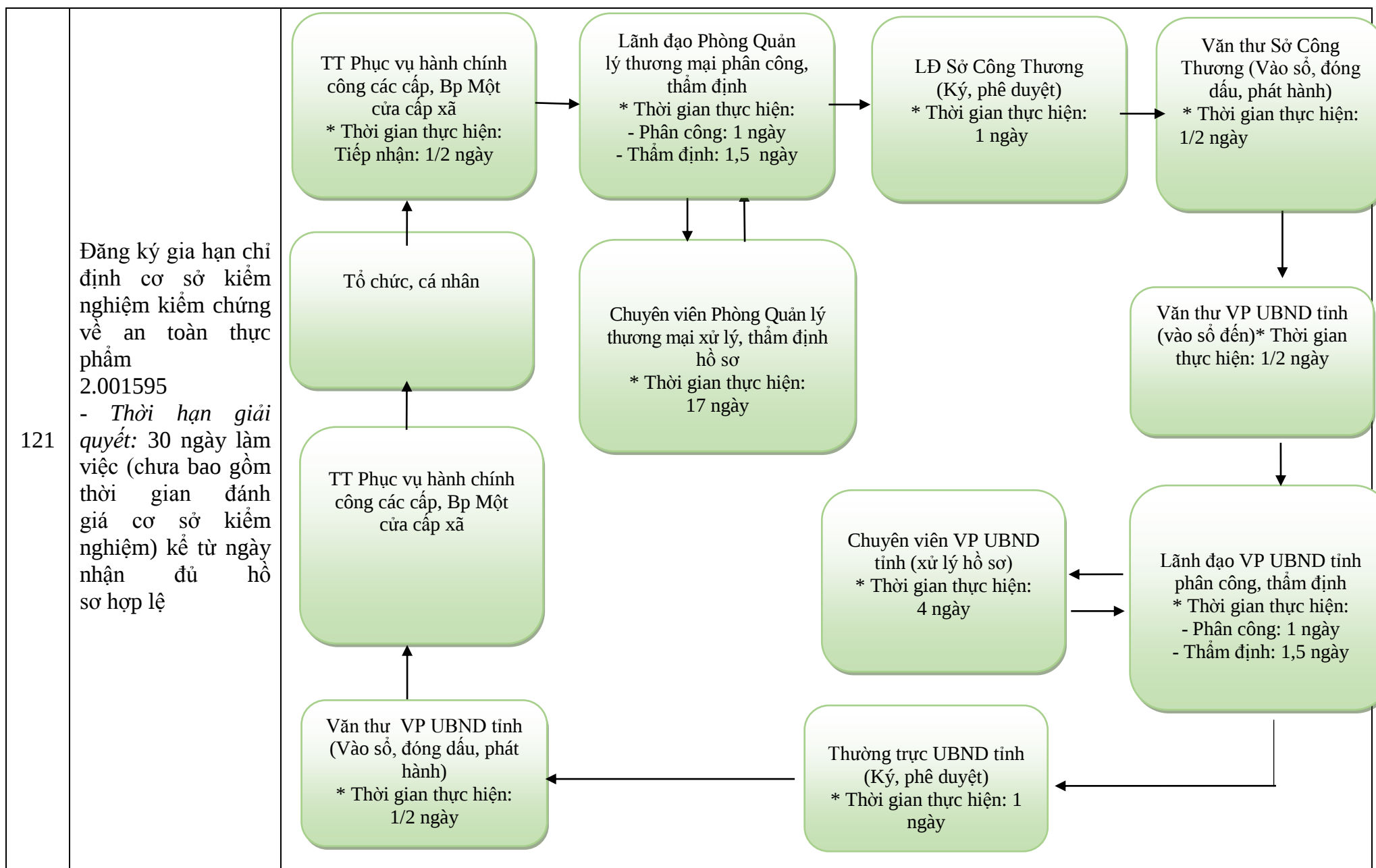


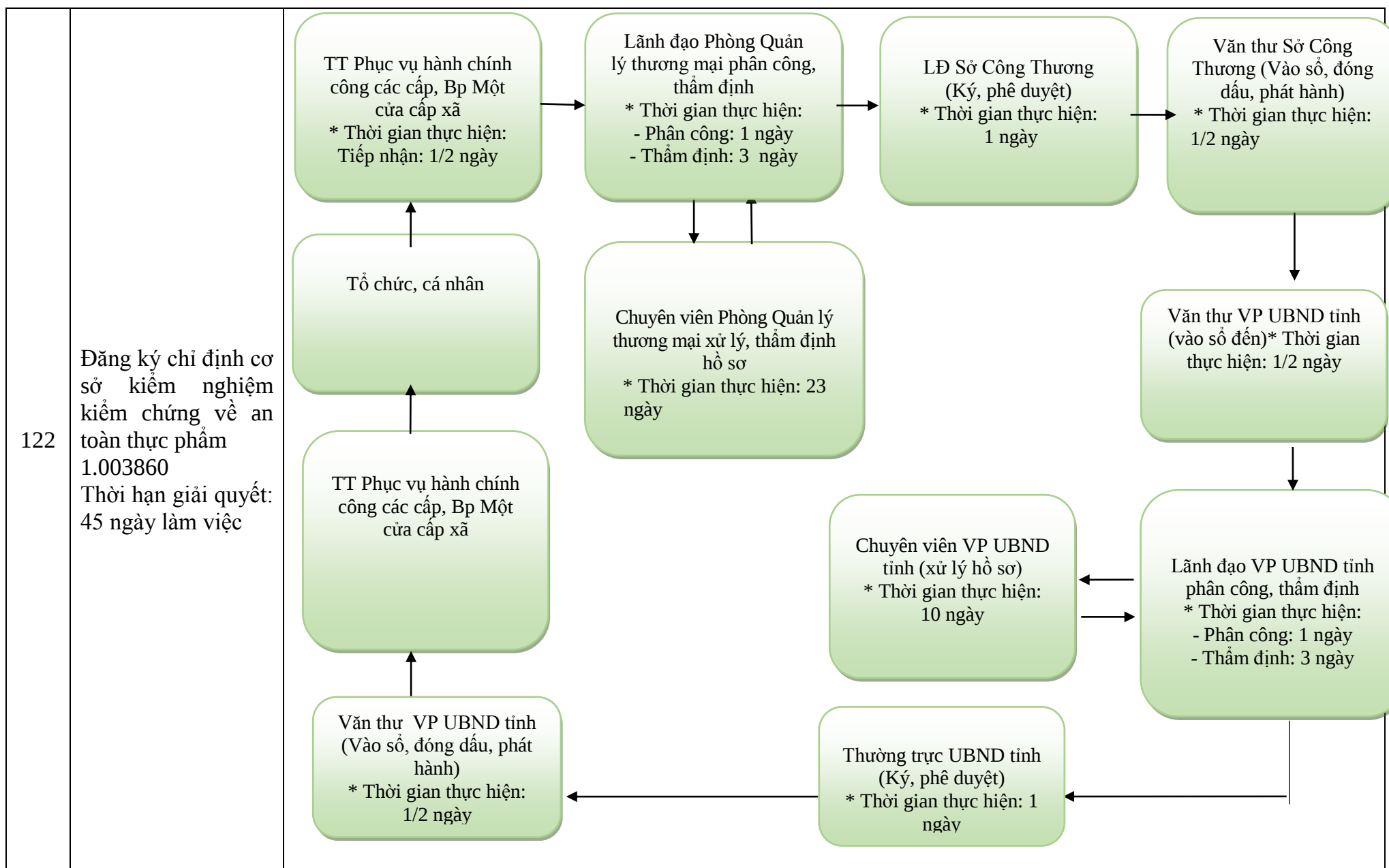


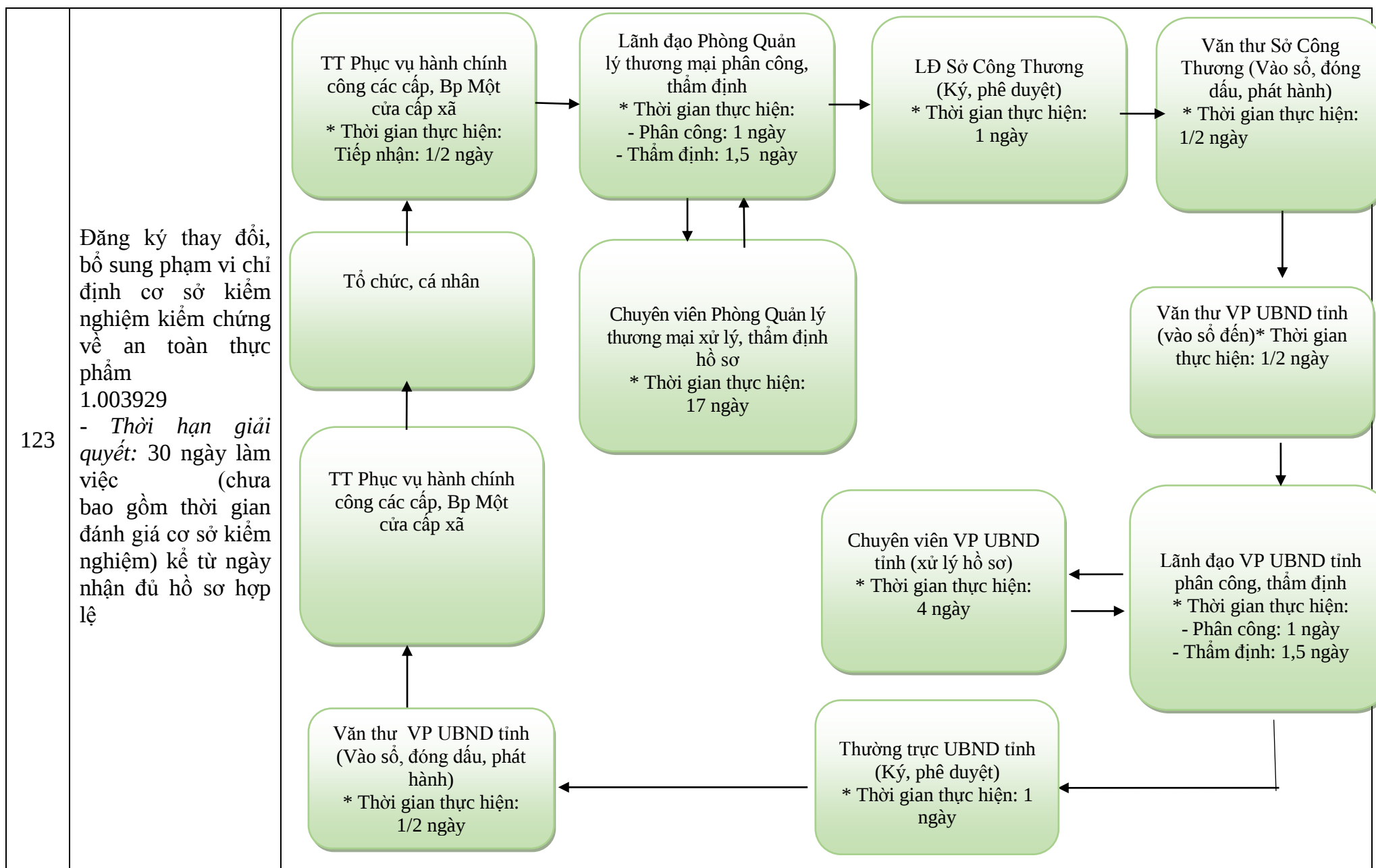


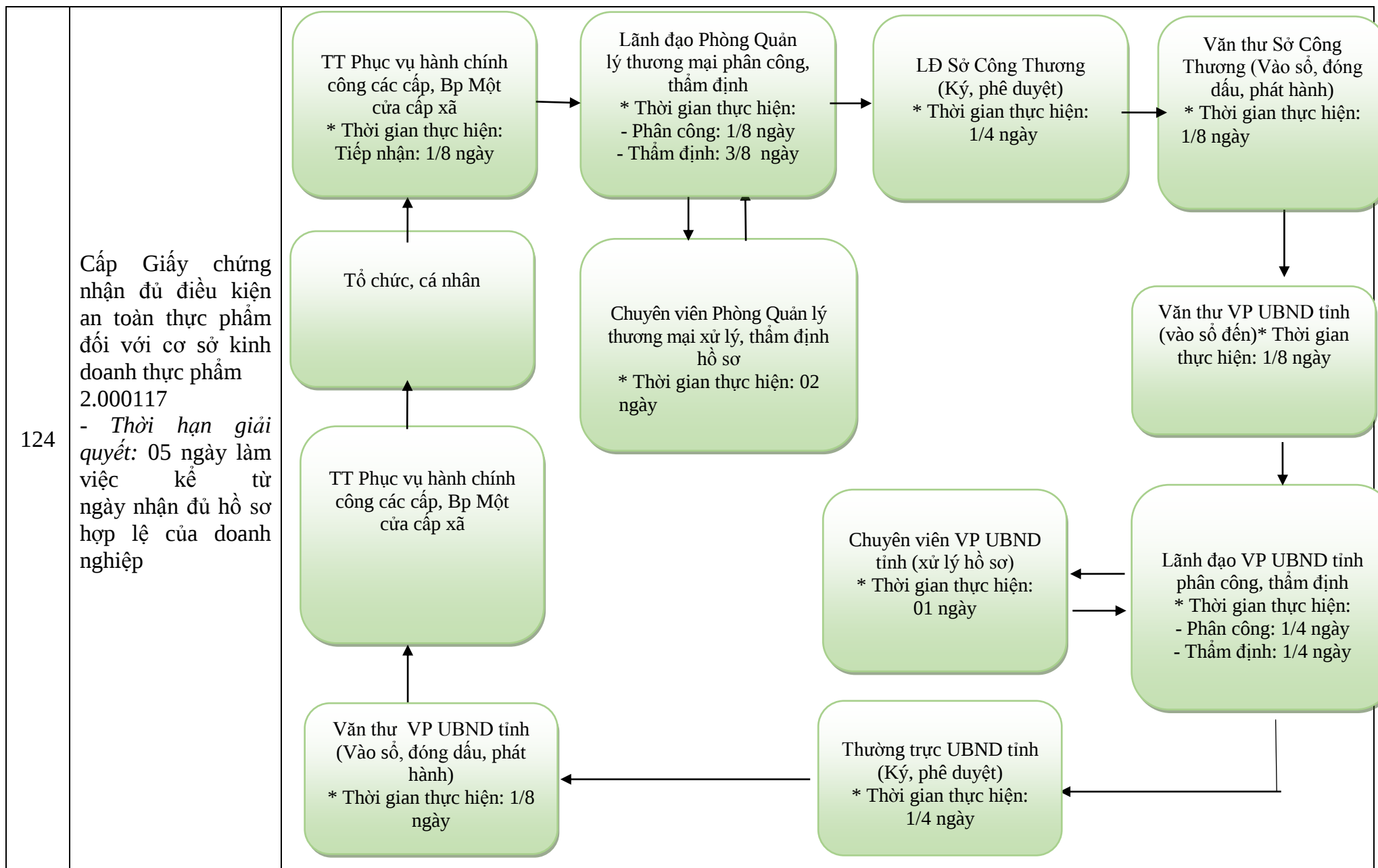


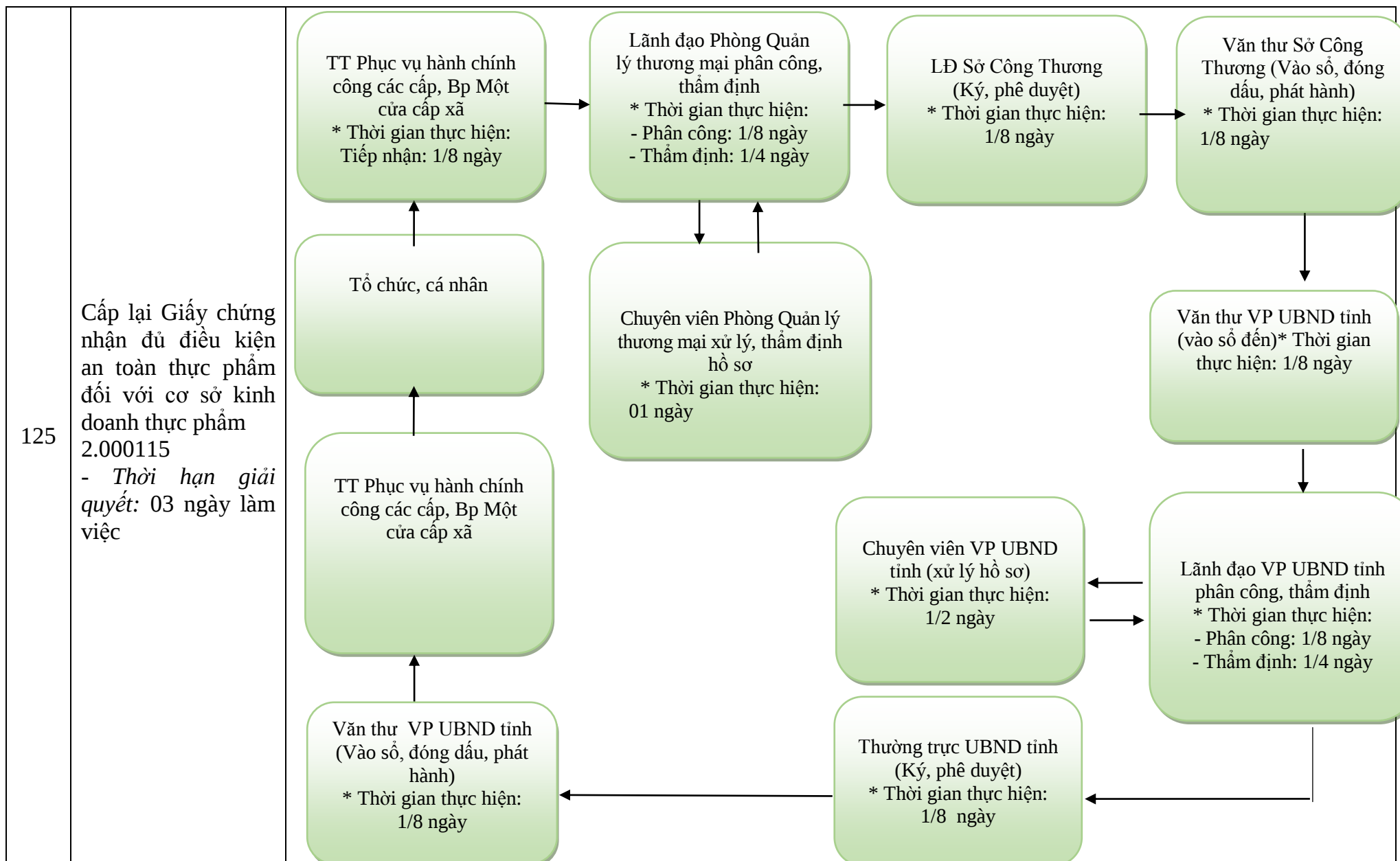


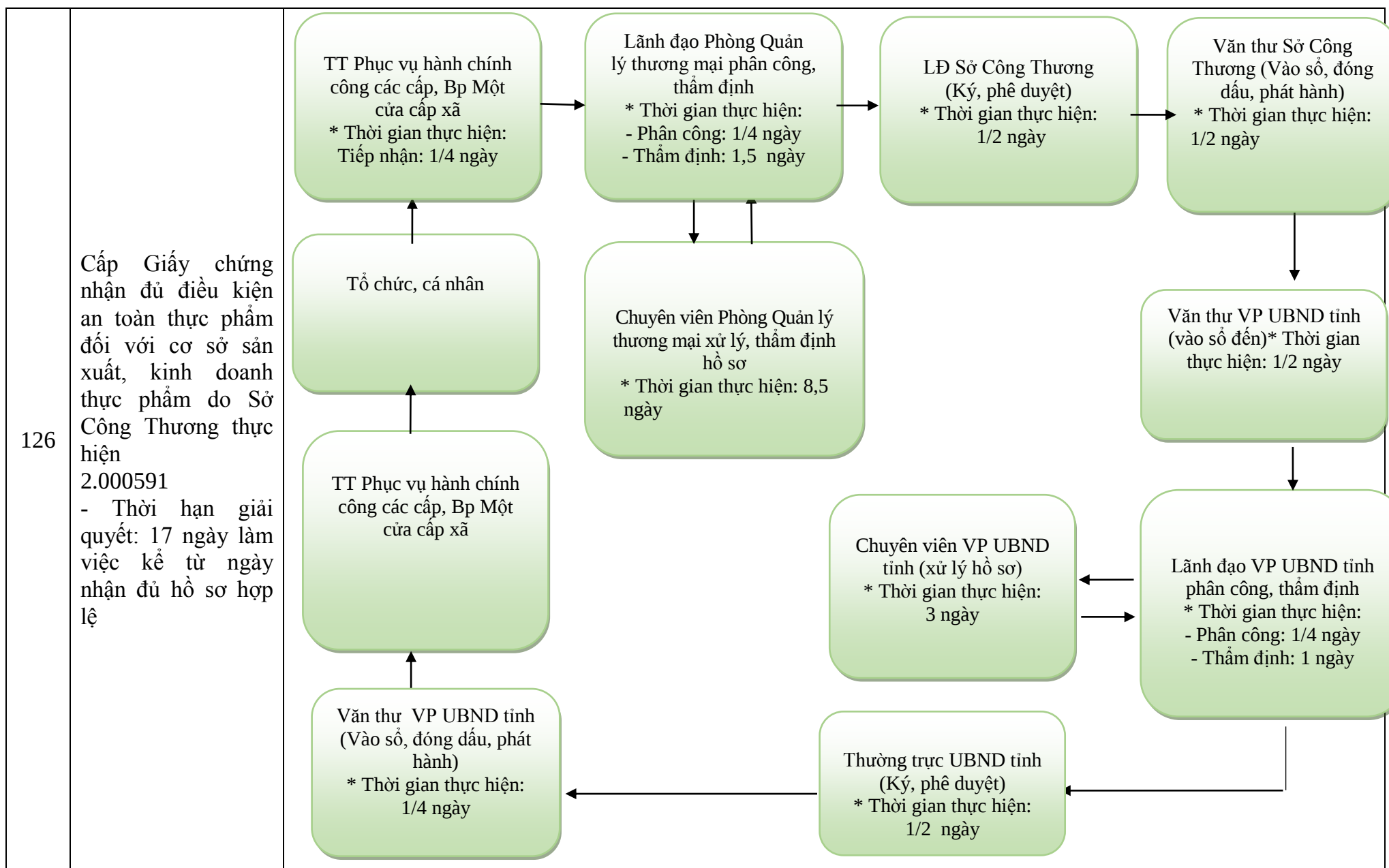


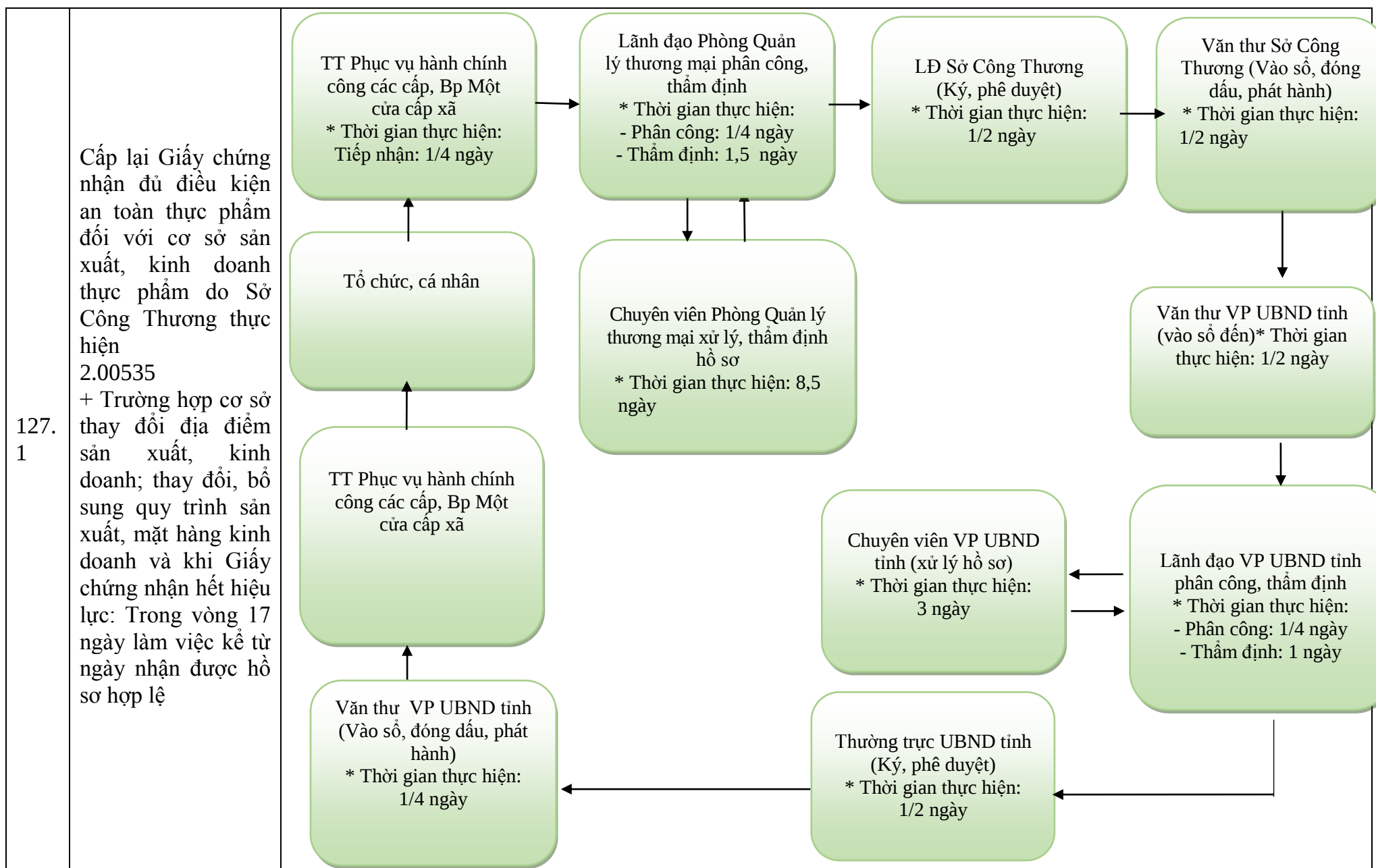


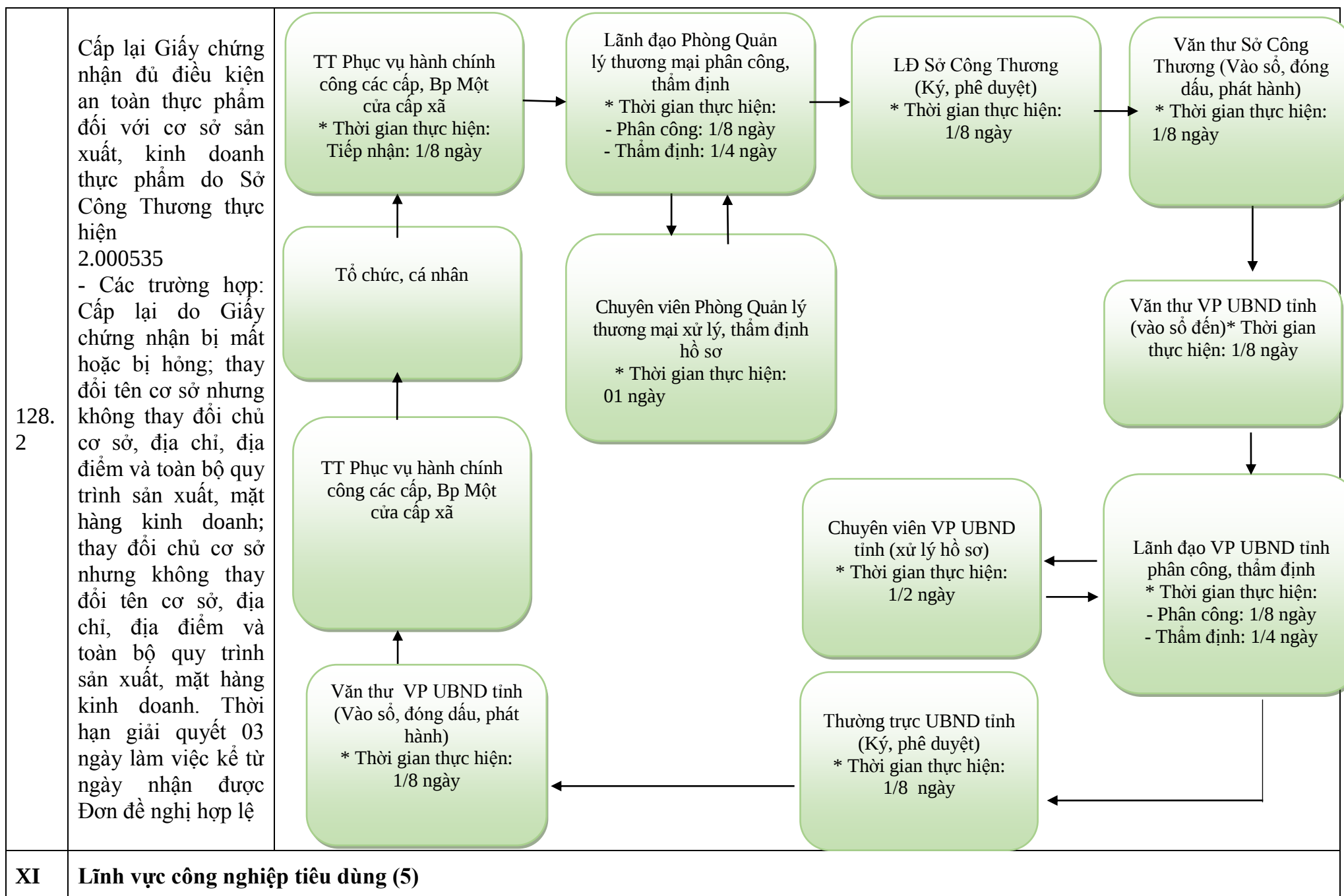


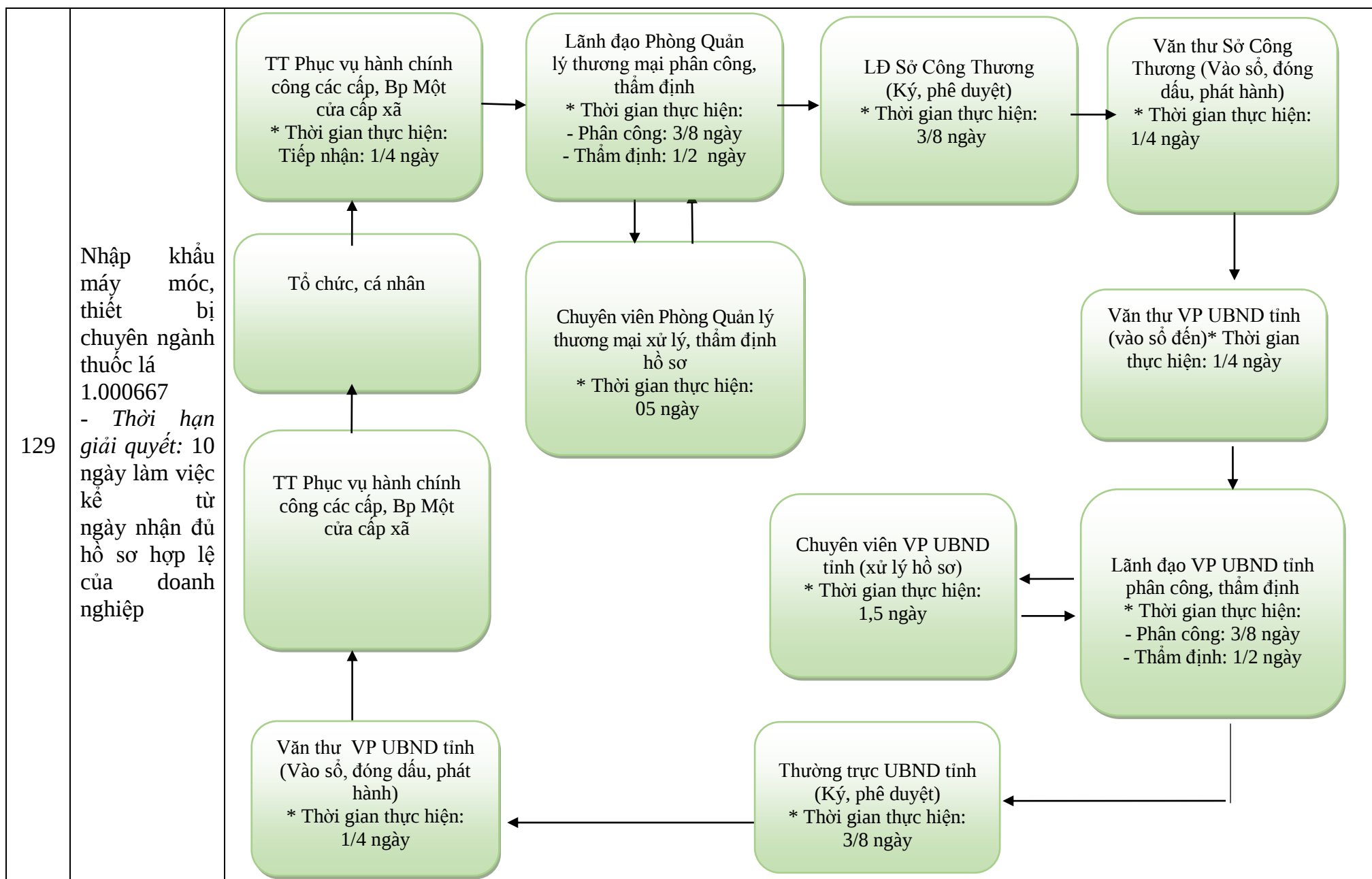


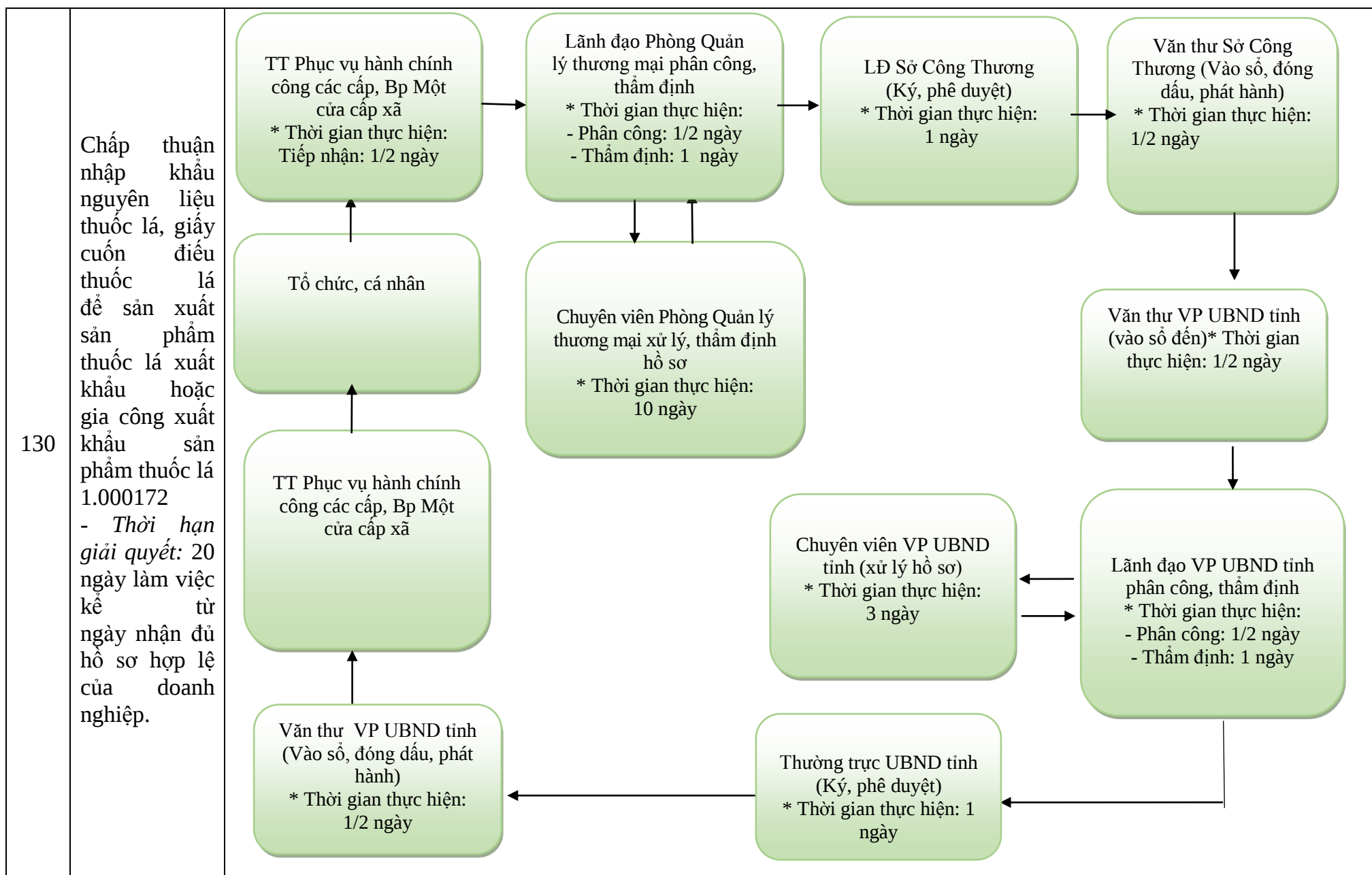


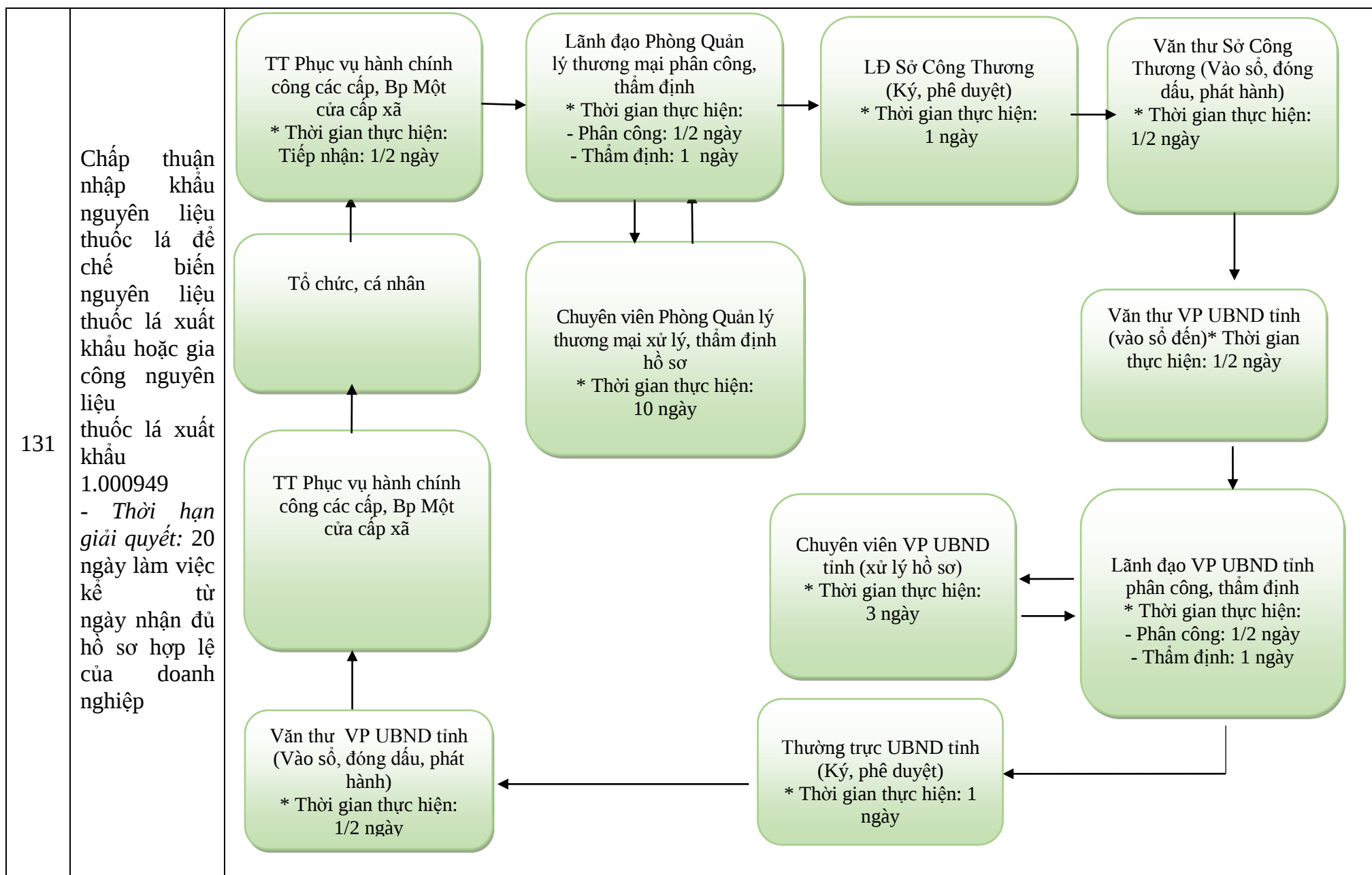


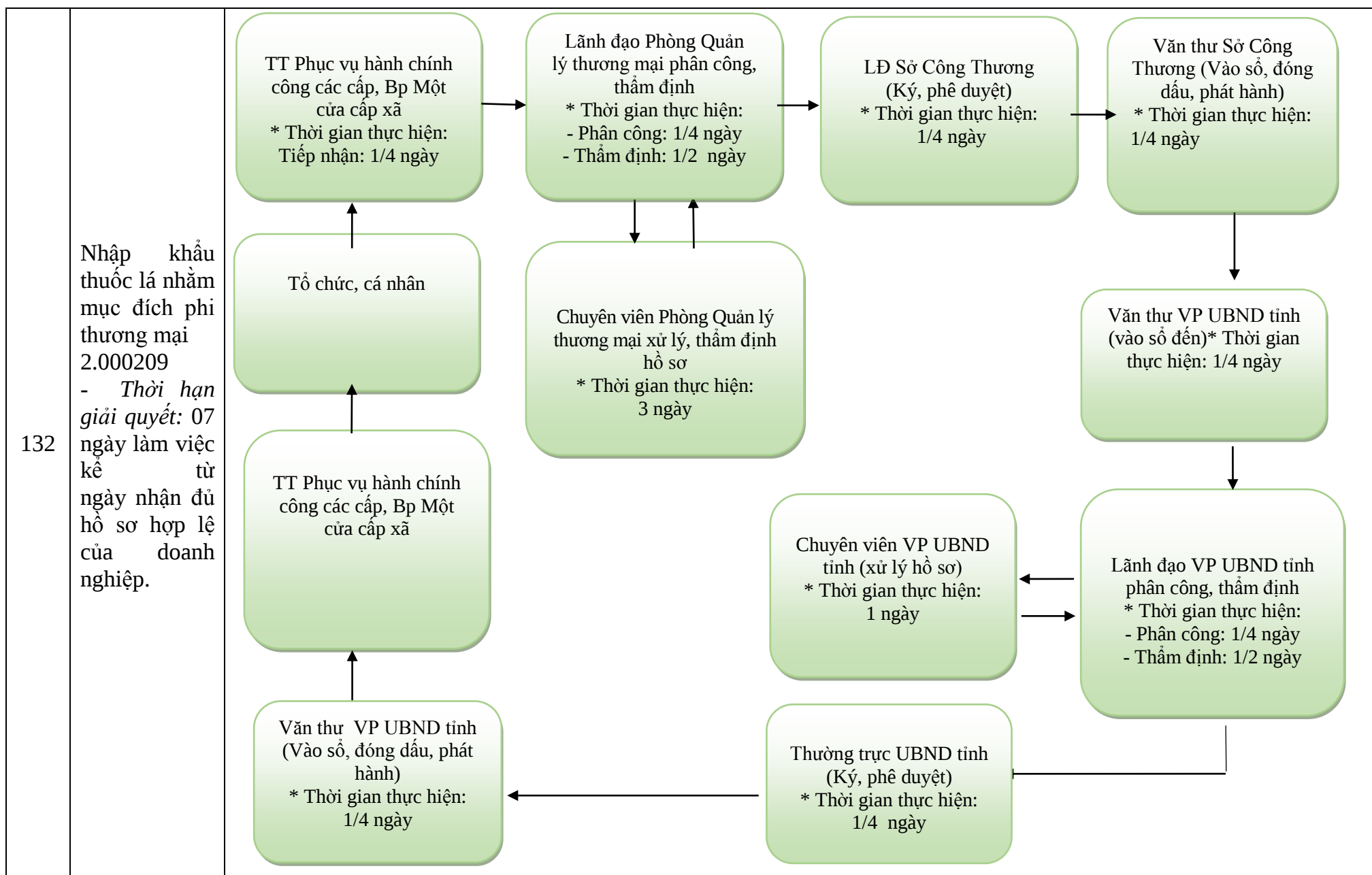


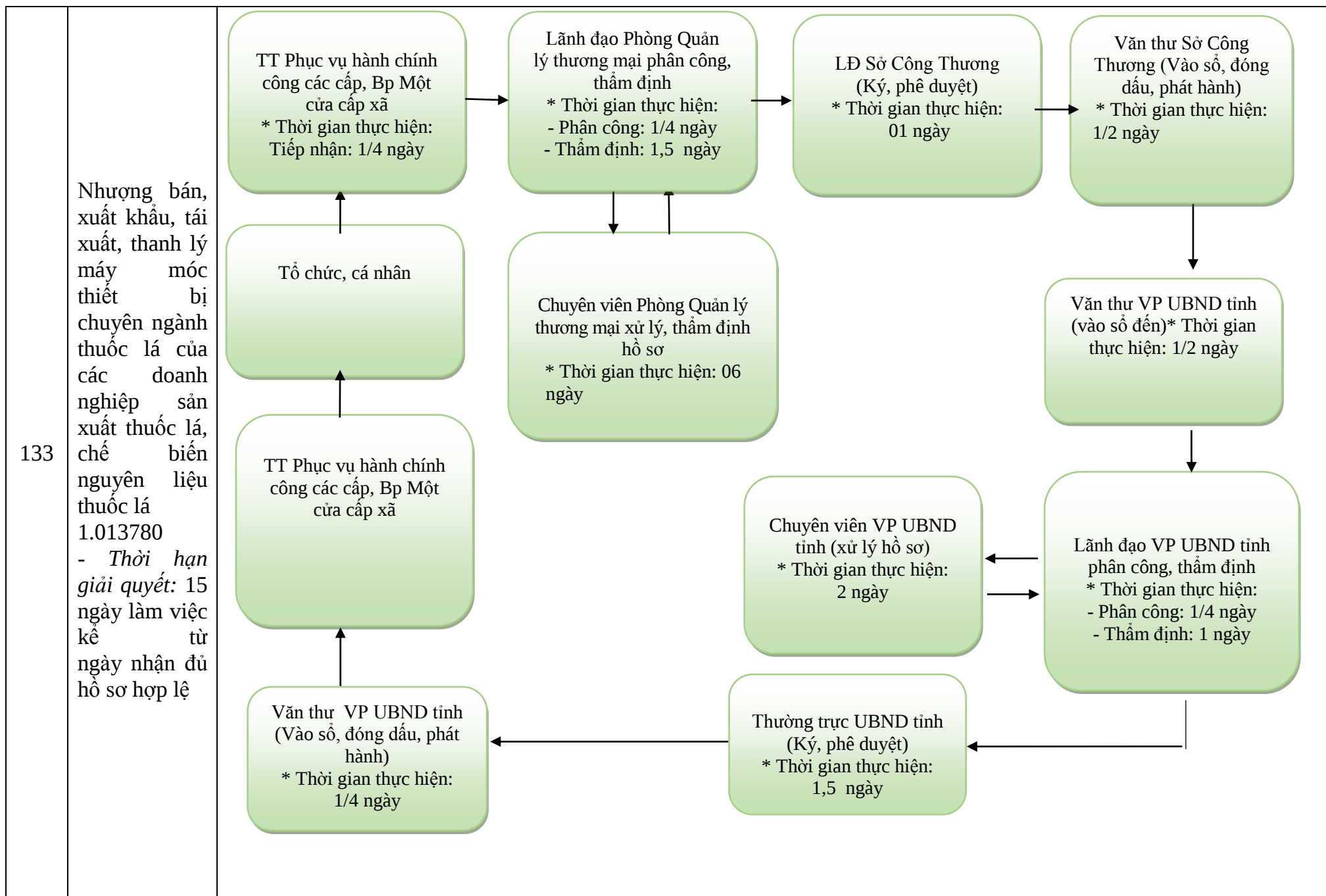






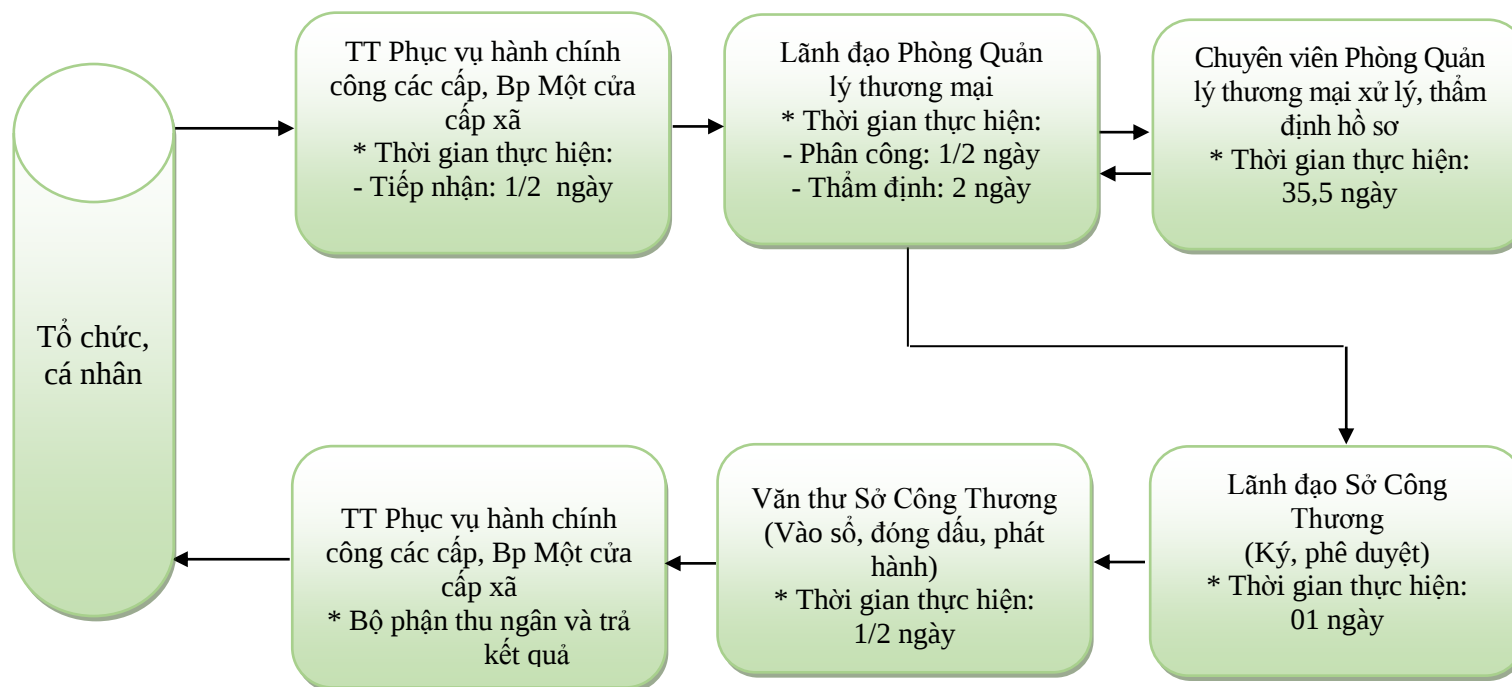




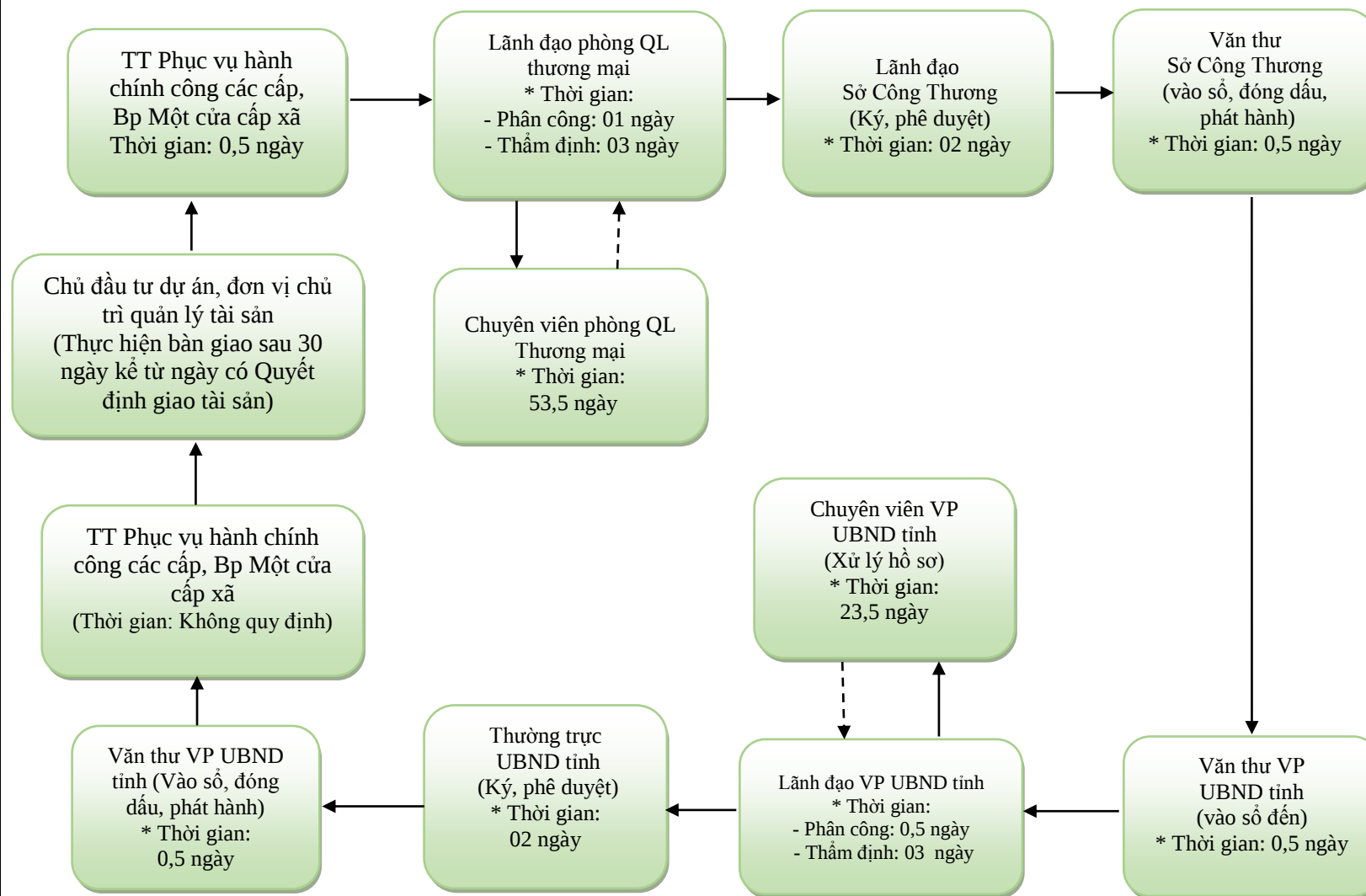


XII	Lĩnh vực giá (2)	
134	Hiệp thương giá thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương Mã TTHC: 1.012735 - Thời gian thực hiện: + 25 ngày, trường hợp văn bản đề nghị hiệp thương giá đúng quy định. + 40 ngày, trường hợp văn bản đề nghị hiệp thương giá không đúng quy định	Trường hợp văn bản đề nghị hiệp thương giá đúng quy định: 25 ngày <pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 2 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 20,5 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

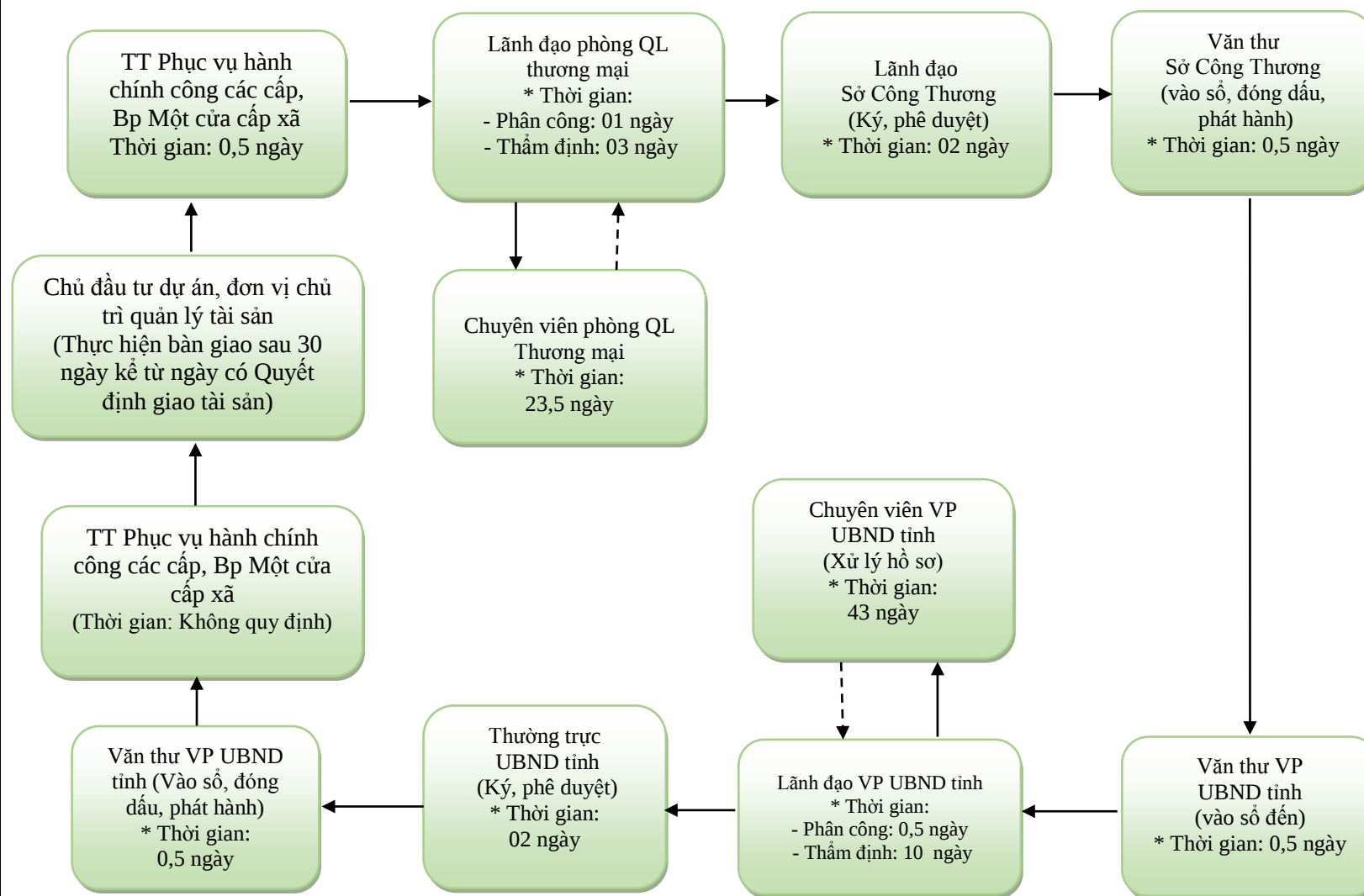
Trường hợp văn bản đề nghị hiệp thương giá không đúng quy định: 40 ngày



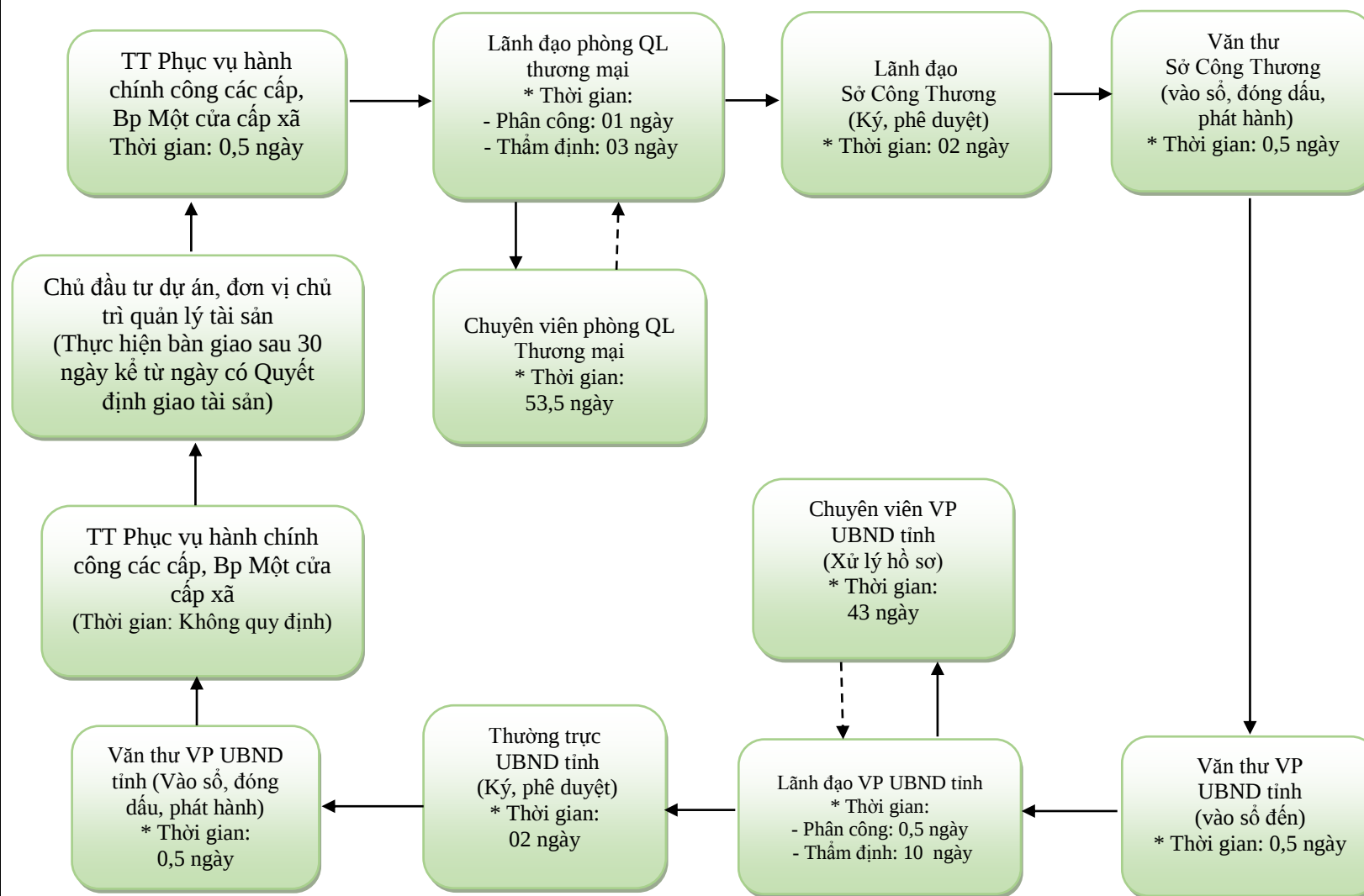
Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: 90 ngày trong trường hợp phức tạp



Trường hợp định giá 2 cấp: 90 ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



Trường hợp định giá 2 cấp: 120 ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



XIII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng (1)	
136	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương 1.009794 * Thời gian thực hiện: 30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 20 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[LĐ Phòng Quản lý thương mại (phân công, thẩm định) * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng Quản lý Thương mại (xử lý hồ sơ) * Thời gian thực hiện: Công trình cấp đặc biệt, cấp I: 26,5 ngày Công trình còn lại: 16,5 ngày] C --> E[LĐ Sở Công Thương (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã] G --> A </pre> The flowchart illustrates the process for inspecting and accepting construction projects. It begins with an organization or individual submitting a request to the local administrative service center (Bp Một cửa cấp xã). The process then moves to the Trade Management Department for assignment and review. A specialist in the Trade Management Department handles the file, with specific timeframes for different project types. The process continues to the Trade Management Department for signing and approval, followed by the issuance of a Trade Management Certificate (Văn thư Sở Công Thương). Finally, the certificate is returned to the local administrative service center, which then provides the final acceptance to the organization or individual.

XIV	Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng (2)	
137	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh TTHC: 1.013239 * Thời gian thực hiện: Dự án nhóm A không quá 35 ngày; dự án nhóm B không quá 25 ngày; dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[LĐ Phòng Quản lý thương mại (phân công, thẩm định) * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng Quản lý Thương mại (xử lý, thẩm định hồ sơ) * Thời gian thực hiện: Dự án nhóm A: 31,5 ngày Dự án nhóm B: 21,5 ngày Dự án nhóm C: 11,5 ngày] C --> E[Văn thư Sở Công Thương (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[LĐ Sở Công Thương (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày] F --> B </pre>

